



Hướng dẫn sử dụng hệ thống đa phương tiện

GX550



©2023 TẬP ĐOÀN ÔTÔ TOYOTA

Tài liệu này đã được đăng ký bản quyền. Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần tài liệu này mà không có sự cho phép bằng văn bản của Tập đoàn ô tô Toyota.

Hoạt động cơ bản	Thao tác điều khiển cơ bản của hệ thống đa phương tiện	1
Cài đặt và đăng ký	Đăng ký và cài đặt các tính năng khác nhau	2
Kết nối điện thoại thông minh hoặc thiết bị liên lạc	Sử dụng kết nối Bluetooth® hoặc Wi-Fi®	3
Dẫn đường	Sử dụng màn hình bản đồ Tìm kiếm bản đồ Kích hoạt chỉ đường	4
Hệ thống âm thanh	Nghe radiô Nghe nhạc	5
Cuộc gọi rảnh tay	Để sử dụng chức năng gọi điện thoại di động rảnh tay	6
Các dịch vụ đã được kết nối	Sử dụng các dịch vụ được kết nối	7
Hệ thống hỗ trợ đỗ xe	Kiểm tra tình trạng xung quanh xe.	8
Phụ lục	Thông tin tham khảo Chứng nhận	9
Mục lục	Tìm kiếm theo bảng chữ cái	

Giới thiệu

Thông tin dành cho người
đọc 7

Các chỉ dẫn an toàn 9

Đọc cuốn Hướng dẫn sử
dụng này 10

Hình minh họa 12

1 Hoạt động cơ bản

**1-1. Thao tác điều khiển cơ bản
của hệ thống đa phương
tiện**

Màn hình và điều khiển 14

Khái quát về màn hình đa
phương tiện 16

Menu chính 17

Biểu tượng trạng thái 19

Thao tác trên màn hình cảm
ứng 21

Chức năng màn hình cơ bản 24

Nhập các chữ và số 26

**1-2. Sử dụng cơ bản hệ thống
dẫn đường**

Màn hình bản đồ 27

Hiển thị vị trí hiện tại của xe... 29

Thay đổi tỷ lệ bản đồ 30

Thay đổi hướng của bản đồ... 31

Di chuyển bản đồ 32

**1-3. Sử dụng các tính năng cơ
bản của hệ thống âm thanh**

BẬT / TẮT hệ thống âm
thanh và điều chỉnh âm
lượng 33

Thay đổi nguồn phát 34

Thay đổi bố cục danh sách
trên màn hình chọn nguồn
phát..... 36

Kết nối vào cổng USB kiểu
C 37

**1-4. Hệ thống điều khiển bằng
giọng nói**

Vận hành hệ thống bằng
chức năng điều khiển bằng
giọng nói 38

Bắt đầu điều khiển bằng
giọng nói 40

Đọc một khẩu lệnh 42

Tìm kiếm thông tin bằng bàn
phím..... 46

2 Cài đặt và đăng ký

**2-1. Khởi tạo hệ thống đa phương
tiện**

Đăng ký một hồ sơ người
dùng..... 50

2-2. Các cài đặt khác nhau

Thay đổi các cài đặt..... 56

2-3. Các cài đặt người lái

Thay đổi và đăng ký một hồ
sơ người dùng 58

Cài đặt cách xác định người
lái 61

2-4. Các cài đặt chung

Thay đổi các cài đặt chung
của hệ thống đa phương
tiện 65

2-5. Cài đặt màn hình

Thay đổi các cài đặt của
màn hình..... 68

**2-6. Các cài đặt của chức năng
điều khiển bằng giọng nói**

Thay đổi các cài đặt của
chức năng điều khiển bằng
giọng nói 70

2-7. Các cài đặt trên xe

Cài đặt thông tin đại lý 72

Thay đổi các cài đặt bảo mật.....	73	Cách đăng ký một thiết bị Bluetooth® từ hệ thống đa phương tiện.....	111
Cập nhật và kiểm tra thông tin phần mềm.....	75	Xóa một thiết bị Bluetooth® đã đăng ký.....	114
2-8. Các cài đặt của hệ thống dẫn đường		Kết nối với một thiết bị Bluetooth®.....	115
Các cài đặt của hệ thống dẫn đường.....	78	Cài đặt thiết bị Bluetooth® làm thiết bị chính.....	119
Thay đổi cài đặt hiển thị bản đồ.....	79	Cài đặt thiết bị Bluetooth® làm thiết bị phụ.....	120
Cài đặt tuyến đường.....	82	3-2. Kết nối với mạng Wi-Fi®	
Các cài đặt chỉ dẫn.....	85	Các lưu ý khi sử dụng thiết bị Wi-Fi®.....	121
Cài đặt khác.....	87	Kết nối mạng bằng Wi-Fi®... ..	123
2-9. Các cài đặt âm thanh và phương tiện		3-3. Sử dụng Apple CarPlay và Android Auto	
Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện.....	93	Các lưu ý khi sử dụng Apple CarPlay và Android Auto....	126
Chuyển chế độ màn hình.....	95	Sử dụng Apple CarPlay bằng điện thoại thông minh chưa được đăng ký.....	129
Điều chỉnh chất lượng hình ảnh.....	96	Sử dụng Apple CarPlay bằng điện thoại thông minh đã đăng ký.....	132
Điều chỉnh âm thanh của các nguồn phát.....	97	Sử dụng Android Auto với điện thoại thông minh chưa được đăng ký.....	136
2-10. Cài đặt mạng Wi-Fi®		Sử dụng chức năng Android Auto với điện thoại thông minh đã đăng ký.....	139
Thay đổi cài đặt của mạng Wi-Fi®.....	98	Khi Apple CarPlay hoặc Android Auto có thể bị lỗi... ..	142
2-11. Các cài đặt của kết nối Bluetooth®			
Cài đặt thiết bị Bluetooth®....	100		
3		4	
Kết nối điện thoại thông minh hoặc thiết bị liên lạc		Dẫn đường	
3-1. Sử dụng Bluetooth® chức năng		4-1. Hệ thống dẫn đường	
Các lưu ý khi sử dụng thiết bị Bluetooth®.....	106	Giới thiệu về việc sử dụng các dịch vụ cung cấp	
Các thông số kỹ thuật của Bluetooth® và các cấu hình tương thích.....	109		

thông tin bản đồ bằng kết nối Wi-Fi®	148	4-6. Cập nhật bản đồ	Phiên bản cơ sở dữ liệu và khu vực bao phủ của bản đồ.....	179
Chức năng dẫn đường đã được kết nối (bằng hệ thống dẫn đường tích hợp)	150			
4-2. Thông tin bản đồ				
Hiển thị các thông tin của một địa điểm	151			
Màn hình tùy chọn bản đồ ...	152			
Hiển thị các biểu tượng POI	153			
Các cài đặt hiển thị bản đồ ..	155			
Chế độ Highway	159			
4-3. Thao tác tìm kiếm điểm đến				
Tìm kiếm điểm đến	160			
Màn hình tìm kiếm điểm đến	161			
Màn hình danh sách kết quả tìm kiếm	164			
Thêm một điểm đi qua trong lộ trình.....	165			
Cài đặt điểm đến trên điện thoại thông minh của bạn ..	166			
4-4. Cài đặt điểm đến				
Màn hình bản đồ lộ trình tổng thể.....	168			
Xem bản chạy thử chỉ dẫn lộ trình.....	169			
Thay đổi tùy chọn lộ trình	170			
Thay đổi lộ trình	171			
Cài đặt các điểm cần đi qua trên một tuyến đường	172			
Chỉnh sửa điểm đi qua.....	173			
4-5. Chỉ đường				
Màn hình chỉ đường.....	174			
Màn hình hiển thị làn đường	175			
Tìm kiếm lại một lộ trình.....	177			
Dòng nhắc chỉ dẫn bằng giọng nói	178			
		5	Hệ thống âm thanh	
		5-1. Sử dụng radiô		
		Nghe radiô	182	
		Nghe DAB.....	184	
		Ăng ten radiô	186	
		5-2. Radiô Internet		
		Sử dụng radiô Internet.....	187	
		5-3. Sử dụng thẻ nhớ USB		
		Các lưu ý khi phát nội dung trên thẻ nhớ USB.....	188	
		Phát các file nhạc trên thẻ nhớ USB	190	
		Phát file video trên thẻ nhớ USB	192	
		5-4. Điều khiển trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone		
		Các lưu ý khi phát trên trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone.....	195	
		Phát nhạc trên trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone.....	196	
		5-5. Hoạt động của Apple CarPlay		
		Các lưu ý khi phát qua Apple CarPlay.....	198	
		Phát nhạc qua Apple CarPlay	199	
		5-6. Hoạt động của Android Auto		
		Các lưu ý khi phát qua chức năng Android Auto	201	
		Phát nhạc trên Android Auto	202	

5-7. Điều khiển hệ thống âm thanh Bluetooth®

Các lưu ý khi phát âm thanh qua Bluetooth® 204
 Phát âm thanh Bluetooth® ... 205

5-8. Sử dụng Miracast®

Các lưu ý khi phát nhạc qua kết nối Miracast® 208
 Kết nối Miracast®-các thiết bị tương thích 209
 Phát qua Miracast® 210

6 Cuộc gọi rảnh tay

6-1. Các lưu ý khi sử dụng chức năng gọi điện rảnh tay

Các lưu ý khi gọi điện rảnh tay 214
 Khi tính năng gọi điện rảnh tay có thể đã bị trục trặc 218

6-2. Thực hiện cuộc gọi rảnh tay bằng các nút điều khiển trên vô lăng

Điều khiển bằng các công tắc điều khiển trên vô lăng. 222

6-3. Cách thực hiện cuộc gọi điện thoại

Thực hiện cuộc gọi từ danh sách lịch sử cuộc gọi 224
 Thực hiện các cuộc gọi từ danh sách yêu thích..... 225
 Thực hiện cuộc gọi từ danh bạ 226
 Thực hiện cuộc gọi từ bàn phím..... 227
 Gọi bằng tín hiệu chờ hoặc tạm dừng 228

6-4. Cách nhận cuộc gọi

Trả lời cuộc gọi 229
 Từ chối cuộc gọi 231

6-5. Điều khiển gọi điện

Thực hiện các thao tác từ màn hình cuộc gọi 232
 Trả lời cuộc gọi thứ hai 234
 Thực hiện một cuộc gọi khác trong khi đang có một cuộc gọi 235
 Thực hiện cuộc gọi hội nghị. 236
 Kết thúc cuộc gọi 237

6-6. Đổi điện thoại để sử dụng chức năng gọi điện rảnh tay

Chuyển đổi điện thoại để gọi điện rảnh tay 238

6-7. Chỉnh sửa dữ liệu liên lạc

Truyền dữ liệu liên lạc..... 240
 Thêm dữ liệu liên lạc mới vào danh bạ 244
 Đăng ký các liên lạc ưa thích 247

6-8. Cách sử dụng chức năng tin nhắn

Các lưu ý khi sử dụng chức năng nhắn tin 248
 Chức năng thực hiện cuộc gọi từ tin nhắn 253

7 Các dịch vụ đã được kết nối

7-1. Trình duyệt web (Internet)

Giới thiệu về chức năng trình duyệt web (Internet)... 256
 Hiện thị màn hình trình duyệt web 257
 Điều khiển màn hình trình duyệt web 258

8 Hệ thống hỗ trợ đỗ xe

8-1. Màn hình hỗ trợ đỗ xe Lexus

Chức năng hỗ trợ đỗ xe Lexus 264

Hiện thị màn hình chỉ dẫn	266
Thay đổi chế độ hiển thị đường chỉ dẫn	268
Các lưu ý đối với hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus.....	273

8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

Các chức năng của màn hình góc nhìn toàn cảnh	282
Chế độ hiển thị khi cần số ở vị trí "P"	285
Chế độ hiển thị khi cần số ở "D" hoặc "N".....	287
Chế độ hiển thị khi cần số ở "R"	295
Màn hình khi gập gương chiếu hậu bên ngoài xe.....	303
Phóng to màn hình	305
Hiện thị góc nhìn bên dưới gầm xe	306
Thay đổi các cài đặt của màn hình góc nhìn toàn cảnh	308
Các lưu ý đối với màn hình góc nhìn toàn cảnh	310
Nếu bạn cảm thấy có điều gì đó bất thường	328

9 Phụ lục

9-1. Phụ lục

Thông tin về phương tiện truyền thông và dữ liệu	332
Chứng nhận	344

Mục lục	345
----------------------	------------

Thông tin dành cho người đọc

Hướng dẫn sử dụng hệ thống đa phương tiện

- Tài liệu này mô tả hoạt động của hệ thống đa phương tiện. Vui lòng đọc kỹ tài liệu này và "Hướng dẫn sử dụng" để đảm bảo sử dụng đúng cách.
- Hướng dẫn này miêu tả hệ thống đa phương tiện có chức năng định vị tích hợp như hệ thống định vị tích hợp, và chức năng định vị kết nối trung tâm như định vị kết nối. Để biết thêm chi tiết "[Chức năng dẫn đường đã được kết nối \(bằng hệ thống dẫn đường tích hợp\)](#)" (→ Trang. 150).
- Xin lưu ý rằng nội dung của tài liệu hướng dẫn này có thể sẽ khác với hệ thống thực tế trong một số trường hợp, chẳng hạn như do việc cập nhật phần mềm và thay đổi thông số kỹ thuật.
- Tài liệu hướng dẫn này có các thông tin liên quan đến phần mềm hệ thống phiên bản 1793 trở về trước. Để biết thông tin mới nhất, hãy tham khảo đường link sau. Trước khi sử dụng hệ thống này, hãy đọc các thông tin liên quan đến phiên bản phần mềm mới nhất. Để biết thông tin chi tiết về phiên bản phần mềm hiện tại, hãy xem "[Cập nhật và kiểm tra thông tin phần mềm](#)" (→ Trang. 75).

Tùy thuộc vào quốc gia hoặc khu vực sử dụng xe, mà dịch vụ cập nhật phần mềm có thể sẽ không khả dụng.

- URL:

<https://lexusmanuals.com.au/owners-manual-and-navigation-manual-updates/replace.html?param=om60u84e.gx.2312.cv.mm>

- Mã QR:



- Hình ảnh màn hình trong tài liệu hướng dẫn sử dụng này có thể sẽ khác so với màn hình thực tế của hệ thống, tùy thuộc vào tính khả dụng của các chức năng, trạng thái đăng ký và dữ liệu bản đồ có sẵn tại thời điểm tài liệu hướng dẫn này được ban hành.
- Tên công ty và sản phẩm được liệt kê trong tài liệu hướng dẫn sử dụng này là thương hiệu và/hoặc thương hiệu đã đăng ký của các công ty tương ứng.

Tuyên bố miễn trách nhiệm về việc bồi thường dữ liệu

Hệ thống này sẽ lưu các dữ liệu vào bộ nhớ trong của nó. Các dữ liệu được lưu trong bộ nhớ có thể sẽ bị hỏng hoặc bị mất do hệ thống bị lỗi, sửa chữa, trục trặc, lỗi hoặc các nguyên nhân khác.

Xin lưu ý rằng Toyota Motor Corporation không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với các hư hỏng trực tiếp và/hoặc gián tiếp, đồng thời không bồi thường các dữ liệu nếu dữ liệu đã được lưu trong bộ nhớ trong không thể được lưu đúng cách.

Tháo ắc quy 12 V

Khi công tắc động cơ được tắt, tất cả dữ liệu sẽ được lưu trong hệ thống. Nếu ngắt kết nối ắc quy 12 V trước khi dữ liệu được lưu, dữ liệu có thể không được lưu đúng.

Với chủ xe là người Úc

Để biết thông tin chi tiết về chính sách thông tin tin dụng và quyền riêng tư của Lexus, hãy tham khảo <http://www.lexus.com.au/privacy>.

Các chỉ dẫn an toàn

Để sử dụng hệ thống một cách an toàn nhất, hãy tuân theo tất cả các lời khuyên dưới đây.

Hệ thống này được thiết kế để giúp người lái lái xe tới điểm đến, và nếu được sử dụng đúng cách, thì nó có thể thực hiện được nhiệm vụ đó. Người lái hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc lái xe an toàn và sự an toàn của hành khách. Không sử dụng bất kỳ tính năng nào của hệ thống này đến mức nó khiến người lái trở nên mất tập trung và ảnh hưởng tới việc lái xe an toàn. Ưu tiên hàng đầu trong khi lái xe phải luôn là đảm bảo lái xe an toàn. Trong khi lái xe, hãy đảm bảo tuân thủ tất cả các quy định giao thông. Nếu biển báo giao thông trên đường đã bị thay đổi, thì chỉ dẫn lộ trình có thể chưa có thông tin cập nhật, chẳng hạn như hướng của đường một chiều.

Trong khi lái xe, hãy cố gắng sử dụng tính năng chỉ dẫn bằng giọng nói nhiều nhất có thể và chỉ nhìn lướt qua màn hình khi đã đảm bảo an toàn. Tuy nhiên, không hoàn toàn lệ thuộc vào các chỉ dẫn bằng giọng nói. Hãy sử dụng chúng như một công cụ tham khảo. Nếu hệ thống không thể xác định vị trí hiện tại của xe một cách chính xác, thì có khả năng nó sẽ đưa ra các chỉ dẫn không chính xác hoặc bị chậm trễ, hoặc hoàn toàn không có chỉ dẫn bằng giọng nói nào phát ra.

Đôi khi dữ liệu trong hệ thống có thể không đầy đủ. Điều kiện đường sá bao gồm đường hạn chế (không rẽ trái, đường cấm...) thường thay đổi. Do đó, trước khi làm theo các hướng dẫn của hệ thống, hãy xem các hướng dẫn có đảm bảo an toàn và hợp pháp không.

Hệ thống này không thể cảnh báo về những yếu tố như mức độ an toàn của một khu vực, tình trạng đường xá và các dịch vụ cứu hộ. Nếu bạn không chắc chắn về sự an toàn của một khu vực, thì đừng lái xe vào khu vực đó. Trong mọi trường hợp, hệ thống này không thể thay thế cho sự phán đoán cá nhân của người lái.




CẢNH BÁO

- Người lái không nên sử dụng hệ thống khi đang lái xe để đảm bảo an toàn. Nếu không tập trung quan sát tình trạng đường sá và giao thông thì có thể dẫn đến tai nạn.
- Trong khi lái xe, hãy đảm bảo tuân thủ các quy định giao thông và chú ý về tình trạng đường xá.

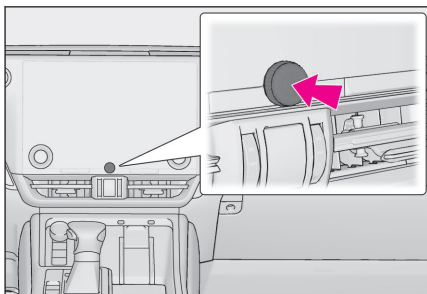
Đọc cuốn Hướng dẫn sử dụng này


Giải thích các biểu tượng trong cuốn Hướng dẫn sử dụng.

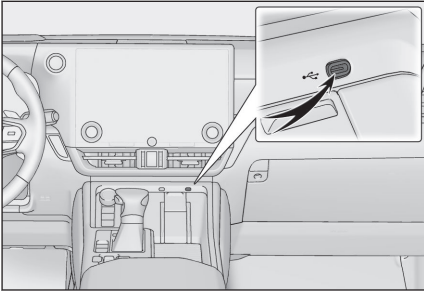
Các biểu tượng trong cuốn này


Biểu tượng	Ý nghĩa
	CẢNH BÁO : Đây là loại cảnh báo nếu không tuân thủ có thể sẽ gây chấn thương nghiêm trọng hoặc tử vong.
	CHÚ Ý : Đây là loại cảnh báo nếu không tuân thủ có thể gây hư hại cho xe hoặc các thiết bị trên xe.
1 2 3...	Chỉ ra thao tác hoặc quy trình thực hiện.
	Giải thích một số điểm khác ngoài các mô tả về các phương pháp sử dụng và chức năng mà bạn nên biết và thực sự hữu dụng.

Các biểu tượng được sử dụng trong hình minh họa



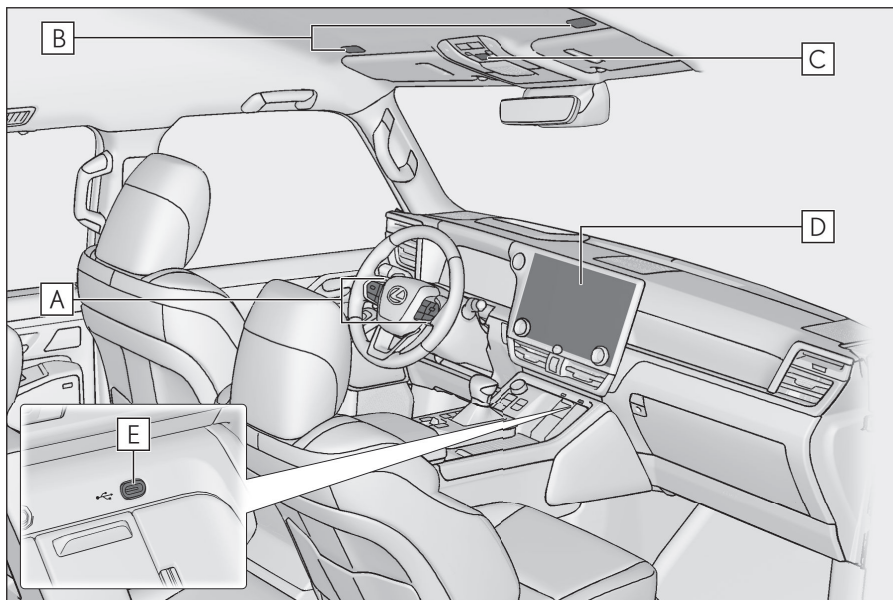
Biểu tượng	Ý nghĩa
	Chỉ hành động (ấn, xoay...) để điều khiển các nút và các thiết bị khác.



Biểu tượng	Ý nghĩa
	Chỉ ra chi tiết hoặc vị trí sẽ được giải thích.

Hình minh họa

Bảng táp lô



A Các công tắc điều khiển trên vô lăng

Điều khiển âm thanh..... Trang. 34

Vận hành hệ thống bằng chức năng điều khiển bằng giọng nói .. Trang. 40

Thực hiện cuộc gọi điện thoại..... Trang. 222

B Micrô Trang. 39

C Nút SOS*1

D Màn hình Trang. 14

E Cổng sạc USB kiểu C Trang. 37

*1 : Hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".

1-1. Thao tác điều khiển cơ bản của hệ thống đa phương tiện

Màn hình và điều khiển.....	14
Khái quát về màn hình đa phương tiện	16
Menu chính	17
Biểu tượng trạng thái.....	19
Thao tác trên màn hình cảm ứng	21
Chức năng màn hình cơ bản ..	24
Nhập các chữ và số.....	26

Bắt đầu điều khiển bằng giọng nói	40
Đọc một khẩu lệnh	42
Tìm kiếm thông tin bằng bàn phím.....	46

1-2. Sử dụng cơ bản hệ thống dẫn đường

Màn hình bản đồ	27
Hiển thị vị trí hiện tại của xe...	29
Thay đổi tỷ lệ bản đồ	30
Thay đổi hướng của bản đồ...	31
Di chuyển bản đồ	32

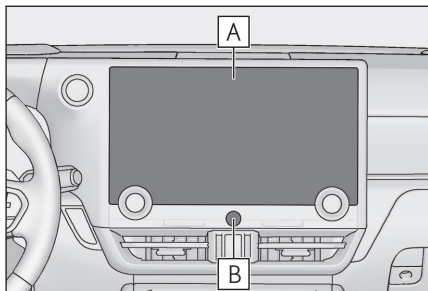
1-3. Sử dụng các tính năng cơ bản của hệ thống âm thanh

BẬT / TẮT hệ thống âm thanh và điều chỉnh âm lượng	33
Thay đổi nguồn phát	34
Thay đổi bộ cục danh sách trên màn hình chọn nguồn phát.....	36
Kết nối vào cổng USB kiểu C	37

1-4. Hệ thống điều khiển bằng giọng nói

Vận hành hệ thống bằng chức năng điều khiển bằng giọng nói	38
--	----

Màn hình và điều khiển



A Màn hình

Thao tác với màn hình cảm ứng bằng cách chạm trực tiếp vào màn hình.

B Nút POWER/VOLUME

Bật/tắt hệ thống âm thanh và điều chỉnh âm lượng.

THÔNG TIN

- Màn hình LCD có thể sẽ bị mờ hoặc tối tùy thuộc vào môi trường xung quanh hoặc góc nhìn của màn hình.
- Có thể sẽ khó quan sát màn hình nếu ánh nắng mặt trời hoặc các ánh sáng bên ngoài khác đang chiếu vào màn hình.
- Màn hình có thể sẽ bị tối hoặc khó quan sát nếu bạn đeo kính râm phân cực.

⚠ CẢNH BÁO

Để đảm bảo an toàn, người lái nên hạn chế sử dụng màn hình càng nhiều càng tốt khi đang lái xe và nên dừng xe khi cần điều khiển màn hình. Điều khiển màn hình trong khi đang lái xe sẽ rất nguy hiểm như đánh lái nhầm hoặc các tai nạn không lường trước được khác. Ngoài ra, chỉ nhìn vào màn hình khi cần thiết và trong thời gian càng ngắn càng tốt khi điều khiển xe.

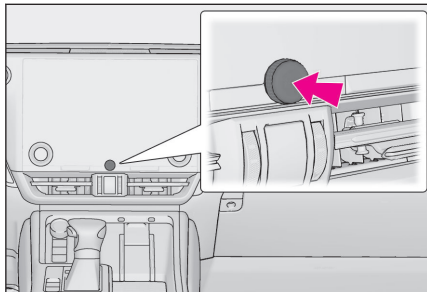
⚠ CHÚ Ý

Không được sử dụng hệ thống đa phương tiện trong thời gian dài khi động cơ tắt. Làm như vậy có thể làm hết điện ắc quy 12 V.

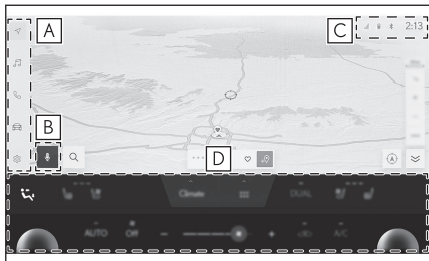
Khởi động lại hệ thống

Khi hệ thống phản hồi cực kỳ chậm, bạn có thể khởi động lại hệ thống.

- Ấn và giữ nút POWER/VOLUME ít nhất 3 giây.



Khái quát về màn hình đa phương tiện



A Menu chính

Thay đổi chức năng hiển thị trên màn hình khi chạm vào biểu tượng.

B Nút micrô

Hiển thị màn hình điều khiển bằng giọng nói cho phép điều khiển hệ thống dẫn đường, hệ thống âm thanh, và nhiều chức năng khác.



C Biểu tượng trạng thái

Đồng hồ và các biểu tượng cùng với các thông tin về trạng thái kết nối... được hiển thị ở phía trên cùng của màn hình.

D Các nút điều khiển hệ thống điều hòa

Điều khiển hệ thống điều hòa không khí và các chức năng của xe.*1

THÔNG TIN

Hãy chạm vào nút [] trên màn hình bản đồ để hiển thị bản đồ ở mức kích thước lớn hơn và chạm vào nút [] trên màn hình âm thanh để hiển thị nội dung ở kích cỡ lớn hơn.



— Thông tin liên quan —

[Menu chính\(Trang. 17\)](#)

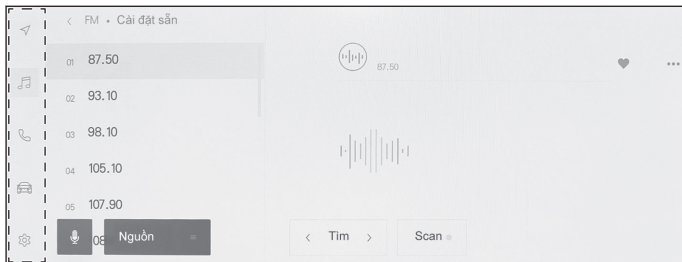
[Bắt đầu điều khiển bằng giọng nói\(Trang. 40\)](#)

[Biểu tượng trạng thái\(Trang. 19\)](#)

*1 : Hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".

Menu chính

Có thể thay đổi chức năng được hiển thị trên màn hình bằng cách chạm vào một biểu tượng.



 : Apple CarPlay®

Hiển thị màn hình Apple CarPlay. Biểu tượng Apple CarPlay sẽ xuất hiện khi một thiết bị được hỗ trợ kết nối với hệ thống và chức năng có thể ứng dụng được kích hoạt. (→ Trang. 129,132)

 : Android Auto™

Hiển thị màn hình Android Auto. Biểu tượng Android Auto được hiển thị khi kích hoạt thiết bị được hỗ trợ kết nối với hệ thống và chức năng ứng dụng được kích hoạt. (→ Trang. 136,139)

 : Hệ thống dẫn đường

Hiển thị màn hình bản đồ. Có thể sử dụng hệ thống định vị để tìm kiếm điểm đến hoặc thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến hệ thống dẫn đường. (→ Trang. 27,147)

 : Âm thanh

Hiển thị màn hình điều khiển âm thanh. Người dùng có thể chọn nguồn phát âm thanh mong muốn. (→ Trang. 33,181)

 : Điện thoại

Hiển thị màn hình điện thoại. Một điện thoại di động được kết nối qua Bluetooth® có thể thực hiện cuộc gọi điện thoại rảnh tay. (→ Trang. 213)

 : Thông tin xe*1

Hiển thị màn hình thông tin xe. Có thể hiển thị các thông tin về xe như hiển thị mức tiêu thụ nhiên liệu và cài đặt thiết bị trên xe.

 : Kết nối

Hiển thị màn hình ứng dụng.

1-1. Thao tác điều khiển cơ bản của hệ thống đa phương tiện

Chức năng này không khả dụng ở một số quốc gia. Để biết thông tin chi tiết (danh sách quốc gia có chức năng này khả dụng, thao tác, cài đặt...), hãy liên hệ với đại lý Lexus của bạn.



: Cài đặt

Hiển thị màn hình cài đặt. Người dùng có thể thay đổi các cài đặt của hệ thống đa phương tiện và các cài đặt của xe. (→ [Trang. 49](#))

*1 : Hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".

Biểu tượng trạng thái

Thời gian và các biểu tượng với các thông tin về trạng thái kết nối sẽ được hiển thị ở phía trên cùng của màn hình.



4:12

Hiển thị thời gian hiện tại. Màn hình cài đặt ngày và giờ sẽ được hiển thị khi người dùng chạm vào đồng hồ.



Hiển thị trạng thái kết nối của điện thoại di động được kết nối qua Bluetooth.® Chạm vào biểu tượng để hiển thị màn hình cài đặt Bluetooth.® Màn hình cài đặt.



Hiển thị mức thu sóng của điện thoại di động đã được kết nối.



Hiển thị dung lượng pin còn lại của điện thoại di động đã được kết nối.



Hiển thị trạng thái thu tín hiệu của DCM (Data Communication Module).*1



Hiển thị màn hình cài đặt Wi-Fi® Mức tiếp nhận.



Được hiển thị khi hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus đang được kích hoạt.



Được hiển thị khi thực hiện cuộc gọi rảnh tay trong khi hệ thống đang hiển thị một màn hình khác ngoài màn hình điện thoại.*2



Được hiển thị khi phát tín hiệu từ radiô internet.*2



Hiện thị tình trạng hoạt động của bộ sạc không dây.*1

THÔNG TIN

- Mức pin còn lại của điện thoại di động có thể được hiển thị không khớp với mức pin trên màn hình trên điện thoại di động. Ngoài ra, màn hình có thể sẽ không hiển thị mức pin còn lại, tùy thuộc vào kiểu điện thoại.
- Nếu bạn sử dụng điện thoại di động của mình ở những địa điểm hoặc tiểu bang như sau, có thể bạn sẽ không thể kết nối qua Bluetooth®:
 - Điện thoại di động ở phía sau hoặc bên dưới ghế ngồi, hoặc bên trong ngăn đựng găng tay hoặc hộp dầm
 - Có vật bằng kim loại chạm vào hoặc che phủ điện thoại di động
- Nếu điện thoại di động được đặt vào chế độ tiết kiệm điện, kết nối Bluetooth có thể sẽ tự động ngắt.®Nếu điều đó xảy ra, hãy tắt chế độ tiết kiệm pin trên điện thoại di động.

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi các cài đặt chung của hệ thống đa phương tiện\(Trang. 65\)](#)

[Cài đặt thiết bị Bluetooth®\(Trang. 100\)](#)

*1 : Nếu có

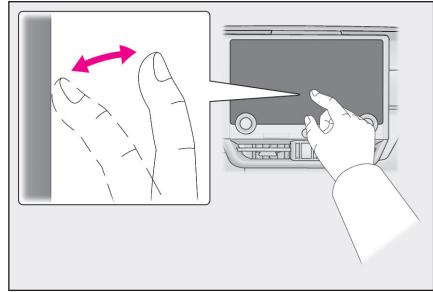
*2 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Thao tác trên màn hình cảm ứng

Thao tác màn hình cảm ứng bằng cách chạm trực tiếp ngón tay vào màn hình.

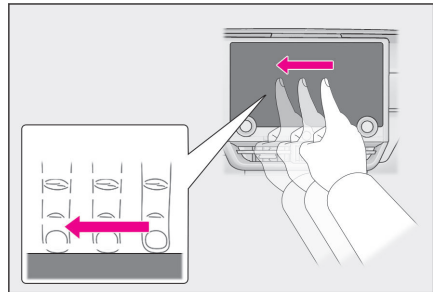
■ Chạm

Hãy chạm nhẹ vào màn hình. Bạn có thể chọn các hạng mục trên màn hình.



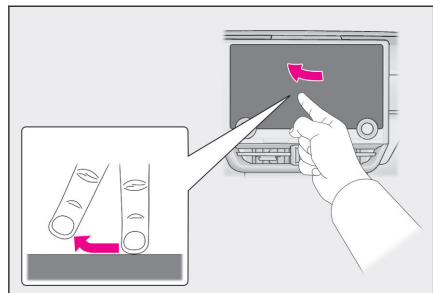
■ Kéo

Hãy chạm và di chuyển ngón tay của bạn trên màn hình. Bạn có thể cuộn danh sách và màn hình bản đồ theo mức độ di chuyển của ngón tay.



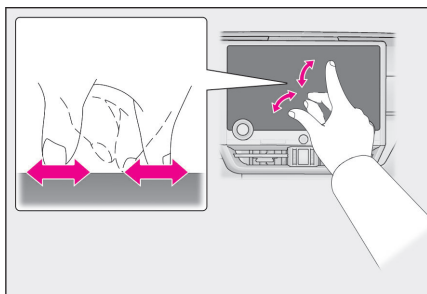
■ Vuốt

Hãy lướt nhanh đầu ngón tay đang chạm trên màn hình. Bạn có thể cuộn màn hình danh sách và bản đồ nhanh hơn so với cách sử dụng thao tác kéo.



■ Thu nhỏ/phóng to

Hãy vuốt hai ngón tay lại gần nhau và tách xa nhau khi chúng đang chạm vào màn hình. Bạn có thể phóng to và thu nhỏ bản đồ bằng thao tác này.



☐ THÔNG TIN

- Để điều khiển một số chức năng, có thể sẽ cần phải chạm và giữ hoặc chạm nhanh 2 lần vào màn hình.
- Có thể thay đổi độ nhạy khi chạm vào màn hình.
- Bạn có thể bật/tắt âm thanh phản hồi khi chạm vào nút điều khiển trên màn hình.
- Thao tác vuốt có thể không hoạt động trơn tru ở các khu vực có độ cao lớn.
- Chức năng điều khiển trên màn hình sẽ bị hạn chế trong khi lái xe.

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi các cài đặt chung của hệ thống đa phương tiện\(Trang. 65\)](#)

Các lưu ý khi thao tác trên màn hình cảm ứng

☐ THÔNG TIN

- Nếu không có phản hồi từ các nút trên màn hình, hãy nhấc ngón tay ra khỏi màn hình và thử lại.
- Trong các trường hợp sau, các nút trên màn hình có thể sẽ không có phản hồi hoặc trực trực:
 - Khi người dùng đeo găng tay
 - Khi người dùng thao tác trên màn hình bằng móng tay
 - Khi người dùng đang chạm vào màn hình bằng một ngón tay khác hoặc lòng bàn tay
 - Khi có bụi bẩn hoặc nước trên màn hình
 - Khi có lớp phim nhựa hoặc lớp phủ nano trên màn hình
- Nếu xe đang ở gần tháp truyền hình, nhà máy điện, trạm đỗ xăng, trạm phát sóng, màn hình lớn, sân bay hoặc một địa điểm đang phát ra sóng radio mạnh hoặc tiếng ồn lớn

- Khi bạn đang mang theo hoặc đang sạc điện cho một thiết bị liên lạc di động, chẳng hạn như máy thu thanh hoặc điện thoại di động, bên trong xe
- Nếu màn hình bị chạm hoặc bị che khuất bởi một thể vật kim loại như một trong các đồ vật sau đây, thì các nút trên màn hình có thể sẽ không phản hồi hoặc bị lỗi:
 - Thẻ được bọc bằng kim loại chẳng hạn như thẻ nhôm
 - Vỏ hộp thuốc lá được bọc bằng giấy nhôm
 - Ví, bóp hoặc túi có các chi tiết bằng kim loại
 - Tiền xu
 - Các phương tiện truyền thông, chẳng hạn như đĩa CD và đĩa DVD, cáp USB kiểu C, v.v.
- Nếu hệ thống được khởi động bằng việc chạm vào màn hình bằng ngón tay, các nút trên màn hình có thể không phản hồi. Hãy rút ngón tay khỏi màn hình và thử lại. Nếu các nút vẫn không phản hồi, hãy tắt công tắc động cơ và khởi động lại hệ thống.
- Ứng dụng bản đồ Apple CarPlay có thể không hỗ trợ tính năng phóng to/thu nhỏ.

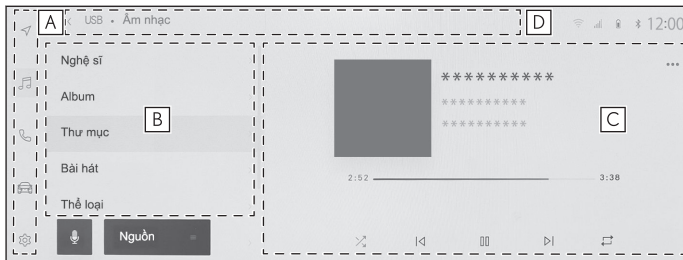
CHÚ Ý

- Để bảo vệ màn hình, hãy chạm nhẹ vào màn hình bằng ngón tay khi thao tác.
- Không thao tác trên màn hình cảm ứng bằng bất kỳ đồ vật gì khác ngoài ngón tay của bạn.
- Nhẹ nhàng lau sạch màn hình bằng khăn lau kính hoặc vải mềm. Nếu chà mạnh vào màn hình bằng ngón tay hoặc vải cứng có thể làm xước bề mặt của màn hình.
- Không sử dụng dầu hỏa hoặc các dung dịch kiềm để lau màn hình. Nếu không có thể sẽ làm hỏng màn hình.
- Trong một số điều kiện nhất định, màn hình có thể sẽ hơi nóng. Hãy cẩn thận vì nếu chạm vào màn hình quá lâu thì có thể sẽ bị bỏng nhẹ.

1-1. Thao tác điều khiển cơ bản của hệ thống đa phương tiện

Chức năng màn hình cơ bản

Một màn hình danh sách sẽ xuất hiện nếu có nhiều màn hình như các cài đặt và màn hình âm thanh. Hãy cuộn danh sách để chọn mục mà bạn cần.



A Menu chính

Thay đổi chức năng sẽ được hiển thị trên màn hình bằng cách chạm vào một biểu tượng.

B Menu phụ

Hiển thị các hạng mục trên một danh sách. Người dùng có thể cuộn danh sách này bằng cách kéo hoặc vuốt màn hình.

C Khu vực chính

Hiển thị thông tin chi tiết về mục bạn đã chọn trên menu phụ.

D Danh sách "breadcrumb"

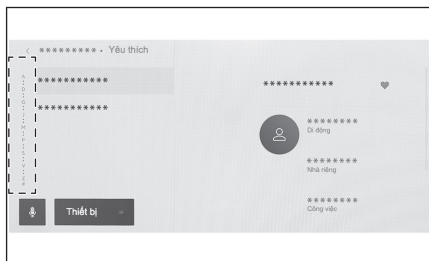
Hiển thị tiêu đề màn hình theo sơ đồ phân cấp. Hãy chạm vào nút [←] để quay lại một cấp cao hơn.

THÔNG TIN

Chức năng điều khiển trên màn hình sẽ bị hạn chế trong khi lái xe.

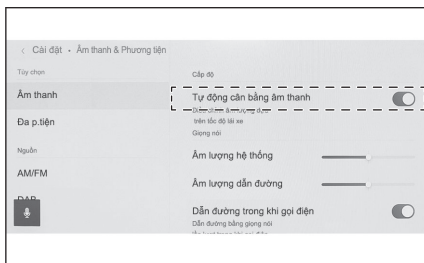
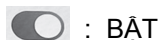
■ Tìm kiếm một danh sách

Khi chạm vào phần chữ trong một mục lục sẽ hiển thị hạng mục mong muốn từ danh sách.



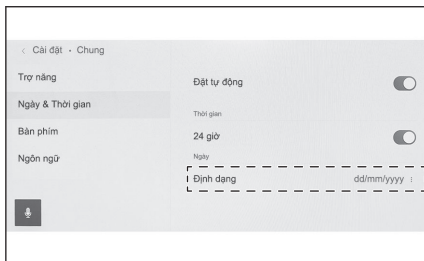
■ **Bật hoặc tắt các cài đặt**

Khi chạm vào một mục sẽ bật hoặc tắt cài đặt.



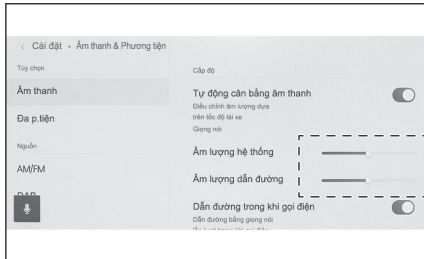
■ **Nhiều tùy chọn cài đặt**

Hãy chạm vào một hạng mục có ký hiệu [⋮] để cho phép bạn có thể chọn một mục từ nhiều tùy chọn.



■ **Điều chỉnh mức độ**

Khi kéo thanh trượt sẽ cho phép điều chỉnh mức cài đặt.



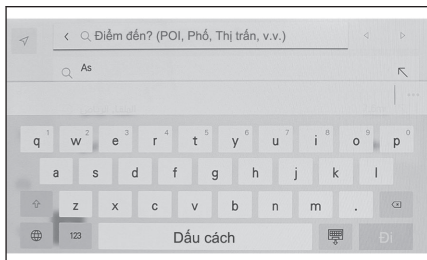
— **Thông tin liên quan** —


[Menu chính\(Trang. 17\)](#)



Nhập các chữ và số


Người dùng có thể nhập các chữ cái và các số bằng cách sử dụng bàn phím. Hệ thống sẽ hiển thị các gợi ý nội dung tìm kiếm khi nhập các chữ cái.


► Ví dụ về màn hình




 /  : Đóng màn hình bàn phím và quay lại màn hình trước đó.

  : Di chuyển con trỏ.

 : Hiển thị nội dung được đề xuất dựa trên nội dung đã nhập hiện tại.

 : Xóa một ký tự.

 : Chuyển bàn phím.*1

 : Chuyển giữa chế độ nhập chữ hoa và chữ thường.



[Đi] : Tìm kiếm theo nội dung đã được nhập.

 : Đóng bàn phím.

123 : Chuyển sang chế độ nhập số và ký hiệu đặc biệt.


ABC : Chuyển sang chế độ nhập các ký tự trong bảng chữ cái.

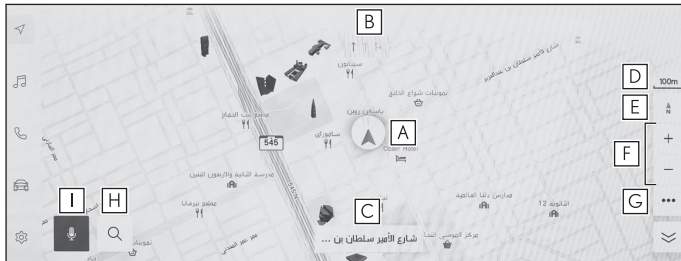
THÔNG TIN

- Kiểu bàn phím được hiển thị sẽ phụ thuộc vào tính năng của hệ thống.
- Hãy chạm và giữ vào nút [] để trực tiếp chọn kiểu bàn phím.*1
- Hãy chạm nhanh hai lần vào nút [] để cố định các chữ cái ở dạng chữ hoa khi nhập liệu.

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Màn hình bản đồ

Các thông tin được hiển thị trên màn hình bản đồ và mục đích của chúng như sau. Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.



A Dấu vị trí hiện tại

Hiển thị vị trí hiện tại và hướng di chuyển của xe.

B Hiển thị thông tin làn đường

Hiển thị các làn đường sẽ đi qua và chuyển hướng tại một ngã tư/giao lộ. (Chỉ khả dụng với các giao lộ/ngã tư có thông tin trong dữ liệu bản đồ)

Trong khi chỉ đường, làn đường được khuyến cáo lái xe sẽ được làm nổi bật lên.

C Hiển thị tên

Tùy thuộc vào tình huống, mà thông tin sau sẽ xuất hiện: (Chức năng này chỉ khả dụng ở các điểm có thông tin trong dữ liệu bản đồ)

- Tên của những đường sẽ lái xe qua

D Hiển thị tỷ lệ

Hiển thị tỷ lệ của bản đồ được hiển thị.

E Hiển thị hướng

Hiển thị hướng của bản đồ. Hãy chạm vào nút này để thay đổi hướng của bản đồ.

Để biết thông tin chi tiết về cách thay đổi hướng của bản đồ, hãy tham khảo phần thay đổi hướng của bản đồ.

F Nút phóng to/thu nhỏ

Phóng to/thu nhỏ màn hình bản đồ.

G Nút cài đặt màn hình

Hiển thị màn hình cài đặt hiển thị và cho phép thay đổi cài đặt hiển thị của POI gần đó...

H Nút điểm đến

Hiển thị màn hình tìm kiếm điểm đến.

I Nút micrô

Hiển thị màn hình điều khiển bằng giọng nói.

1-2. Sử dụng cơ bản hệ thống dẫn đường

— Thông tin liên quan —

Hiển thị vị trí hiện tại của xe(Trang. 29)

Thay đổi hướng của bản đồ(Trang. 31)

Các cài đặt hiển thị bản đồ(Trang. 155)

Tìm kiếm điểm đến(Trang. 160)

Vận hành hệ thống bằng chức năng điều khiển bằng giọng nói(Trang. 38)

Hiển thị vị trí hiện tại của xe

Vị trí hiện tại của xe được hiển thị bởi dấu vị trí hiện tại [▲].



Khi đã cuộn màn hình bản đồ, hãy chạm vào nút [▲] hoặc nút [↖] trên menu chính để trả bản đồ về vị trí hiện tại của xe.

THÔNG TIN

- Với xe mới, hoặc khi ngắt kết nối lại cáp điện nối với điện cực của ắc quy 12 V, thì vị trí hiện tại thực tế của xe và vị trí [▲] được hiển thị bằng dấu vị trí hiện tại [▲] có thể sẽ khác nhau. Tuy nhiên, sau khi lái xe một lúc, thông qua quá trình đối chiếu giữa bản đồ và tín hiệu GPS nhận được, thì vị trí hiện tại được hiển thị trên bản đồ [▲] sẽ tự động được hiệu chỉnh lại. (Tùy thuộc vào các điều kiện lái xe mà quá trình này có thể sẽ mất vài phút.) Nếu không nhận được tín hiệu GPS và vị trí hiện tại của xe không được tự động hiệu chỉnh, thì hãy dừng xe ở vị trí an toàn và hiệu chỉnh vị trí hiện tại bằng thao tác thủ công.
- Hình dạng của dấu vị trí hiện tại [▲] sẽ khác nhau tùy thuộc vào màu sắc của bản đồ.

Thông tin liên quan

[Cài đặt tùy chọn cá nhân màn hình bản đồ\(Trang. 80\)](#)

[Hiệu chỉnh vị trí/hướng\(Trang. 92\)](#)

Thay đổi tỷ lệ bản đồ

Có thể phóng to/thu nhỏ màn hình bản đồ.

Hãy chạm vào nút [+] hoặc nút [-] trên màn hình bản đồ.



- Bạn cũng có thể thay đổi tỷ lệ bản đồ bằng cách sử dụng các thao tác chạm nhanh hoặc vuốt hai ngón tay gần nhau/ra xa trên màn hình.
Chạm hai lần để phóng to: Hãy chạm nhanh vào màn hình 2 lần
Chạm để thu nhỏ: Hãy chạm vào màn hình bằng hai ngón tay
- Chạm và giữ vào nút [+]/[-] để thay đổi tỷ lệ hiển thị của bản đồ theo từng mức tỷ lệ.

Bản đồ thành phố

Khi bản đồ được phóng to hết cỡ, thì có thể hiển thị chế độ bản đồ thành phố.

Với màn hình tỷ lệ bản đồ ở mức 50 m, hãy chạm vào nút [+].


Để hủy bản đồ thành phố, hãy chạm vào nút [-] hoặc vuốt 2 ngón tay lại gần nhau trên màn hình.


THÔNG TIN

- Nếu khu vực hiện tại không có trong dữ liệu bản đồ, thì bản đồ thành phố sẽ không được hiển thị.
- Nếu xe di chuyển đến hoặc cuộn bản đồ đến khu vực không có dữ liệu bản đồ thành phố, thì bản đồ thành phố sẽ tự động bị hủy.


Thay đổi hướng của bản đồ

Hướng của bản đồ có thể được giữ cố định hoặc thay đổi để phù hợp với hướng đi của xe. Hãy thay đổi hướng của bản đồ như mong muốn.


Mỗi khi chạm vào nút [] trên màn hình bản đồ, hướng của màn hình bản đồ sẽ thay đổi giữa hướng lên phía bắc, hướng lên trên và hiển thị bản đồ 3D.

- Hướng lên phía bắc []

Bản đồ luôn được hiển thị hướng lên phía bắc, bất kể hướng di chuyển của xe.

- Hiển thị hướng lên trên []

Bản đồ được hiển thị với hướng di chuyển của xe luôn hướng lên trên.

- Bản đồ 3D []

Hiển thị dưới dạng bản đồ 3D. Khi chạm vào bản đồ 3D, bản đồ sẽ được hiển thị với hướng di chuyển của xe luôn hướng lên trên.

THÔNG TIN

- Có thể điều chỉnh góc hiển thị của bản đồ 3D.
- Khi hướng của màn hình bản đồ đang là hướng lên trên hoặc bản đồ 3D, nếu chuyển bản đồ sang một màn hình khác ngoài màn hình của vị trí hiện tại (màn hình bản đồ cài đặt điểm đến, màn hình bản đồ toàn tuyến...), thì hướng của bản đồ sẽ thay đổi sang chế độ hướng lên phía bắc. Tuy nhiên, nó sẽ trở lại chế độ hướng lên trên hoặc bản đồ 3D khi chọn hiển thị màn hình vị trí hiện tại.

— Thông tin liên quan —

[Cài đặt góc hiển thị \(Trang. 80\)](#)

Di chuyển bản đồ

Người dùng có thể di chuyển bản đồ và có thể đặt một điểm làm trung tâm của màn hình bản đồ.

Hãy chạm vào một điểm trên bản đồ.

- Trung tâm của màn hình bản đồ sẽ được chuyển đến điểm đã được chạm.



- Nếu thông tin của một POI là khả dụng, thì nó sẽ được hiển thị khi bạn chạm vào.
- Bằng cách chạm vào nút [📍] sau khi cuộn bản đồ đến một điểm bất kỳ, thì điểm đó sẽ được đặt làm điểm đến mới hoặc một điểm cần đi qua trong lộ trình.
- Bằng cách chạm vào nút [❤️] sau khi cuộn bản đồ đến một điểm bất kỳ, thì bạn có thể đặt điểm đó làm một điểm ưa thích.
- Hãy chạm vào nút [🏠] hoặc nút [📍] để quay trở lại vị trí hiện tại của xe.

THÔNG TIN

Có thể cuộn bản đồ bằng cách chạm và kéo hoặc vuốt màn hình.

— Thông tin liên quan —

[Thao tác trên màn hình cảm ứng\(Trang. 21\)](#)

[Thay đổi hướng của bản đồ\(Trang. 31\)](#)

[Hiển thị các thông tin của một địa điểm\(Trang. 151\)](#)

BẬT / TẮT hệ thống âm thanh và điều chỉnh âm lượng

Có thể tắt âm thanh khi không sử dụng hoặc có thể điều chỉnh âm lượng ở mức thích hợp.

Có thể sử dụng hệ thống khi công tắc động cơ đang ở ACC hay ON.

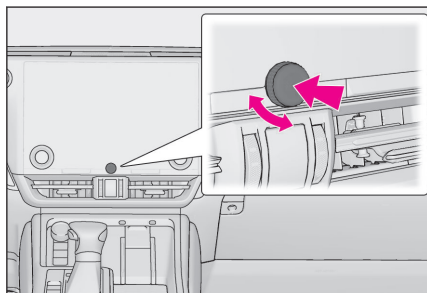
⚠ CHÚ Ý

- Không sử dụng hệ thống âm thanh trong thời gian dài khi động cơ không hoạt động. Nếu làm như vậy, có thể gây hết điện cho ắc quy 12 V.
- Nghe âm thanh ở mức âm lượng thích hợp sẽ không ảnh hưởng đến việc lái xe an toàn.

■ Vận hành bằng nút POWER/VOLUME

Bật hoặc tắt âm thanh sau mỗi lần ấn.

Hãy xoay để điều chỉnh âm lượng.

**■ Điều khiển bằng các công tắc điều khiển trên vô lăng****Công tắc [+]**

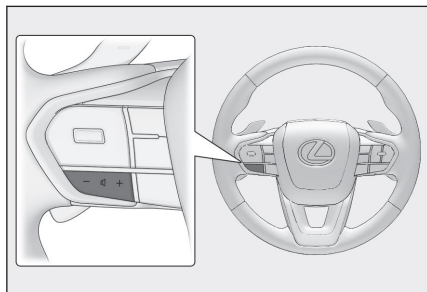
Tăng âm lượng.

Hãy ấn và giữ công tắc để điều chỉnh liên tục.

Công tắc[-]

Giảm âm lượng.

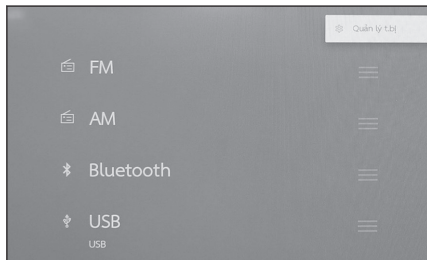
Hãy ấn và giữ công tắc để điều chỉnh liên tục.



Thay đổi nguồn phát

Có thể chuyển đổi nguồn phát thành radio, USB...

- 1 **Hãy chạm vào nút [🎵] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Nguồn].**
- 3 **Chạm vào nguồn phát mà bạn muốn sử dụng.**



THÔNG TIN

- Nếu có người sử dụng điện thoại di động bên trong xe hoặc ở gần xe trong khi đang nghe nhạc, thì tiếng ồn nhiều có thể sẽ phát ra từ các loa trên xe.
- Người dùng sẽ không thể sử dụng các chức năng sau tùy thuộc vào phương thức kết nối của Apple CarPlay.
 - iPod
 - Nghe nhạc hoặc xem video qua kết nối USB
 - Bluetooth® audio
 - Miracast®
 - Android Auto
- Người dùng sẽ không thể sử dụng các chức năng sau tùy thuộc vào phương thức kết nối của Android Auto.*¹
 - iPod
 - Nghe nhạc hoặc xem video qua kết nối USB
 - Bluetooth® audio
 - Miracast®
 - Apple CarPlay

Thay đổi nguồn phát bằng công tắc trên vô lăng

Có thể thay đổi nguồn phát bằng công tắc trên vô lăng.

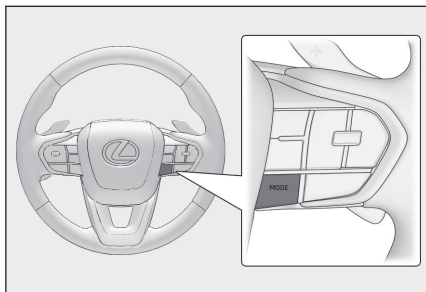
*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Nút [MODE]

Các nguồn phát sẽ được thay đổi theo thứ tự.

Hãy ấn và giữ nút để tạm dừng hoặc tắt tiếng. Hãy ấn và giữ nút một lần nữa để hủy.

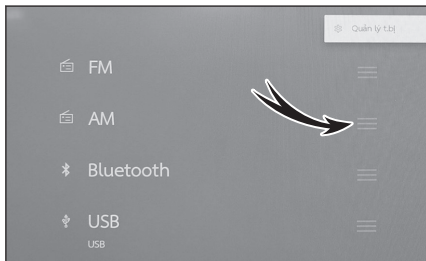
Nếu bạn thay đổi cách bố trí các nút trên màn hình chọn nguồn phát, thứ tự thay đổi cũng sẽ được thay đổi.



Thay đổi bố cục danh sách trên màn hình chọn nguồn phát

Có thể thay đổi bố cục danh sách theo ý muốn để dễ điều khiển hơn.

- 1 **Hãy chạm vào nút [🎵] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Nguồn].**
- 3 **Thay đổi bố cục danh sách bằng cách kéo vào biểu tượng [☰] ở phía bên phải của nguồn âm thanh cần sắp xếp lại vị trí.**

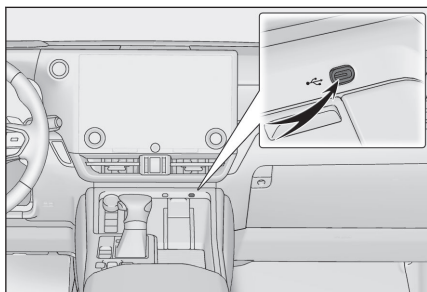


Kết nối vào cổng USB kiểu C

Kết nối một thiết bị như điện thoại thông minh hoặc máy nghe nhạc cầm tay.

● Kết nối cáp USB kiểu C với cổng USB.

Khi kết nối thẻ nhớ USB, hãy kết nối trực tiếp với cổng USB kiểu C.



☐ THÔNG TIN

- Tùy thuộc vào thiết bị của bạn mà có thể sẽ không xem được nội dung.
- Khi sử dụng bộ chia USB để kết nối nhiều thiết bị, thì sẽ không thể sử dụng các thiết bị khác ngoài thiết bị đầu tiên đã được nhận điện.*1
- Hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng cáp USB kiểu C và thiết bị đã được kết nối.
- Hãy sử dụng nguồn điện của thiết bị được kết nối, như pin được cung cấp cùng thiết bị. Sử dụng ổ cắm phụ kiện được lắp trên xe có thể gây ra tiếng ồn. (Tham khảo "Hướng dẫn sử dụng" để biết thông tin chi tiết về ổ cắm phụ kiện.)

⚠ CHÚ Ý

- Không ấn hoặc đè lên thiết bị đã được kết nối một cách không cần thiết. Nếu không thì thiết bị hoặc cổng kết nối có thể sẽ bị hỏng.
- Hãy giữ cho cổng kết nối của thiết bị luôn sạch sẽ. Nếu không, thiết bị hoặc cổng kết nối có thể sẽ bị hỏng.

— Thông tin liên quan —

Sử dụng Android Auto bằng kết nối USB(Trang. 136)

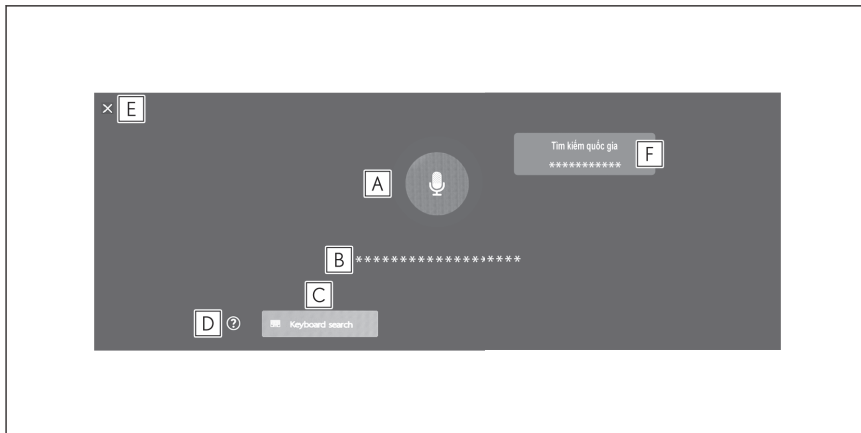
Sử dụng Android Auto bằng kết nối USB(Trang. 139)

*1 : Ổ đĩa flash USB và iPod/iPhone

1-4. Hệ thống điều khiển bằng giọng nói

Vận hành hệ thống bằng chức năng điều khiển bằng giọng nói

Sử dụng hệ thống điều khiển âm thanh giúp vận hành hệ thống dẫn đường, âm thanh, gọi điện thoại rảnh tay, nhiều tính năng khác bằng khẩu lệnh. Khi sử dụng kết nối Lexus*¹, có thể tận dụng nội dung của máy chủ đám mây để tìm kiếm thông tin.



A Hiển thị trạng thái nhận diện giọng nói.



: Đang chờ khẩu lệnh của người dùng



Đang nghe



Đang xử lý nhận diện giọng nói



: Chỉ ở thời gian phản ứng

B Hiển thị phản hồi của hệ thống và kết quả nhận diện giọng nói dưới dạng văn bản.

C Hiển thị màn hình bàn phím.

Cho phép bạn tìm kiếm các thông tin bằng cách sử dụng bàn phím.

D Hiển thị các ví dụ về các khẩu lệnh trong một danh sách.

Bạn có thể kiểm tra các ví dụ về khẩu lệnh thường được sử dụng trong tính năng điều khiển bằng giọng nói.

E Đóng màn hình điều khiển bằng giọng nói.

F Hiển thị tên quốc gia mà tìm được POI hoặc địa chỉ.*¹

THÔNG TIN

- Có thể hiển thị trạng thái kết nối của ứng dụng Lexus Connect*¹ trên màn hình.
[Không có dịch vụ trực tuyến] : Không có hợp đồng dịch vụ Lexus Connect.
[Không có kết nối internet] : Không có kết nối với internet.

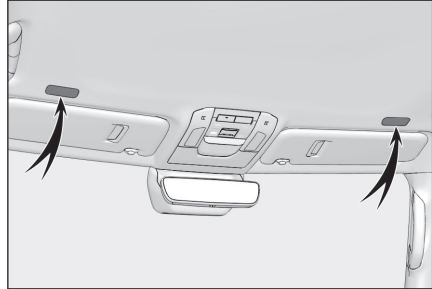
- Màn hình điều khiển bằng giọng nói sẽ được hiển thị dưới dạng biểu ngữ trong khi lái xe.

— Thông tin liên quan —

Tìm kiếm thông tin bằng bàn phím (Trang. 46)

Micrô

Các micrô được lắp tương ứng ở phía người lái và phía hành khách phía trước.



Các ngôn ngữ được hỗ trợ

Chức năng này tương thích với các ngôn ngữ sau:

■ Châu Đại dương

Tiếng Anh

■ Đông Nam Á

Tiếng Anh, tiếng Thái, tiếng Indonesia

■ Nam và Trung Mỹ

Tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha Brasil

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

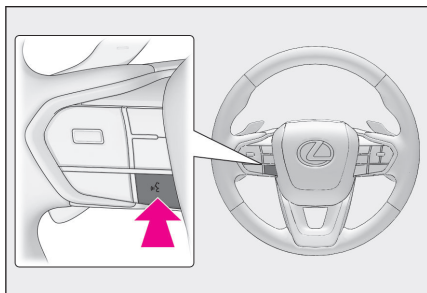
1-4. Hệ thống điều khiển bằng giọng nói

Bắt đầu điều khiển bằng giọng nói

Có thể khởi động chức năng điều khiển bằng giọng nói bằng các thao tác sau đây:

■ Ấn nút thoại

Hãy ấn nút  (nút thoại) trên vô lăng.

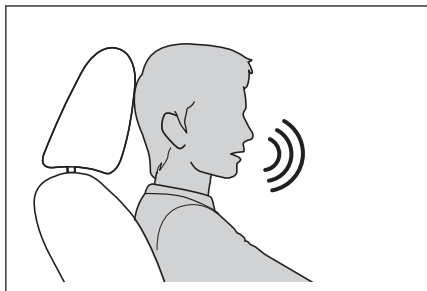


■ Đọc từ khóa để đánh thức hệ thống


Nói "Hey Lexus".

- Có thể thay đổi từ khóa để đánh thức hệ thống trên màn hình cài đặt hệ thống.
- Có thể sử dụng từ khóa để đánh thức hệ thống và sau đó ngay lập tức đọc khẩu lệnh.

Ví dụ: "Hey Lexus" "Go to nearby coffee shop"




■ Chạm vào nút micro

Hãy chạm vào nút  trên màn hình.



THÔNG TIN

- Có thể thực hiện điều khiển bằng giọng nói từ ghế lái hoặc ghế hành khách bằng cách kích hoạt hệ thống điều khiển bằng giọng nói với từ khóa. Trong trường hợp này, khẩu lệnh từ các ghế khác ngoài ghế đã kích hoạt hệ thống sẽ không được nhận dạng.

- Một số chức năng không thể được điều khiển bằng giọng nói từ ghế hành khách.
- Nếu hệ thống điều khiển bằng giọng nói được kích hoạt bằng cách nhấn nút  trên vô lăng hoặc nút micrô, thì chỉ có thể sử dụng chức năng điều khiển bằng giọng nói từ ghế lái.
- Hệ thống điều khiển bằng giọng nói có thể không nhận diện được các lệnh nếu chúng không được phát âm một cách rõ ràng. Hãy lưu ý những điểm sau khi sử dụng chức năng này:
 - Hãy nói bằng một giọng điệu rõ ràng.
 - Hãy đóng các cửa sổ vì các khẩu lệnh có thể sẽ không được nhận diện một cách chính xác do tiếng ồn (tiếng ồn của gió hoặc tiếng ồn bên ngoài).
 - Nếu quạt gió điều hòa không khí có tiếng ồn lớn, hệ thống có thể sẽ không nhận diện được các khẩu lệnh một cách chính xác, vì vậy hãy giảm tốc độ quạt xuống.
 - Nếu đang phát nhạc lớn khi đang đọc lệnh, thì lệnh đó có thể sẽ không được nhận diện, vì vậy hãy giảm âm lượng của nhạc đi.
 - Các lệnh có thể sẽ không được nhận diện nếu có nhiều người nói cùng một lúc.
- Bạn có thể ngắt lời nhắc bằng cách đọc một khẩu lệnh.
- Bạn có thể bật hoặc tắt lời nhắc bằng giọng nói trên màn hình cài đặt điều khiển bằng giọng nói.
- Bạn có thể điều chỉnh âm lượng giọng nói của hệ thống trên màn hình cài đặt âm thanh và hệ thống đa phương tiện.

— Thông tin liên quan —



Thay đổi các cài đặt của chức năng điều khiển bằng giọng nói(Trang. 70)

Thay đổi từ khóa để khởi động hệ thống điều khiển bằng giọng nói(Trang. 70)

Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện(Trang. 93)

Dừng chức năng điều khiển bằng giọng nói

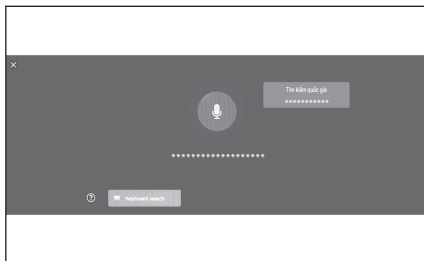
Chế độ điều khiển bằng giọng nói có thể kết thúc bằng một trong các thao tác điều khiển sau đây:

- Nói "Cancel".
- Hãy chạm vào nút  trên màn hình điều khiển bằng giọng nói.
- Hãy ấn và giữ nút  trên vô lăng.

1-4. Hệ thống điều khiển bằng giọng nói

Đọc một khẩu lệnh

Hãy đọc khẩu lệnh khi màn hình điều khiển bằng giọng nói xuất hiện. Hệ thống có thể nhận diện giọng nói tự nhiên.*1



THÔNG TIN

- Hệ thống có thể sẽ không nhận diện được các khẩu lệnh nếu người dùng có giọng nói hoặc phát âm không chuẩn.
- Nếu hệ thống điều khiển bằng giọng nói không nhận diện được các bí danh hoặc chữ viết tắt khi tìm kiếm các địa danh và cơ sở, hãy đọc tên chính thức.
- Hãy đọc khẩu lệnh bao gồm những gì bạn muốn làm, để giúp cho hệ thống điều khiển bằng giọng nói có thể nhận ra lệnh của bạn một cách dễ dàng hơn. Ví dụ: khi tìm kiếm một điểm đến theo tên của địa điểm đó, đừng chỉ nói tên của địa điểm. Thay vào đó, hãy nói một cụm từ bao gồm tên của địa điểm và động từ, chẳng hạn như "Go to nearby coffee shop".

Danh sách các tính năng

Đây là danh sách các tính năng chính có thể điều khiển bằng lời nói và các khẩu lệnh.

Các tính năng khả dụng của từng xe sẽ tùy thuộc vào kiểu xe và các hệ thống được trang bị.

■ Các khẩu lệnh chung

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh
Khởi hành từ điểm đầu	"Start over"
Dừng chức năng điều khiển bằng giọng nói	"Cancel"
Mở các gợi ý cho chức năng điều khiển bằng giọng nói	"Help"
Trở về màn hình trước đó	"Go back"
Chọn một danh sách	"Number one"
Chuyển trang danh sách	"Next page" "Previous page"

*1 : Nếu có

■ Tìm kiếm điểm đến*2

Có thể đặt điểm đến từ địa chỉ, tên cơ sở hoặc danh mục của địa điểm.

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh
Tìm kiếm một cơ sở	"Find a <POI category/POI name>" "Go to nearby <phân nhóm POI>"
Tìm kiếm một địa chỉ	"Get directions to <địa chỉ>"
Chỉ đường về nhà	"Take me home"

■ Sử dụng hệ thống dẫn đường*2

Có thể điều khiển bản đồ và có thể xóa dữ liệu điểm đến.

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh
Thay đổi kiểu bản đồ	"Change map to 3D"
Thay đổi tỷ lệ bản đồ	"Zoom in" "Zoom out"
Hiện thị màn hình bản đồ	"Show map"
Kiểm tra thông tin lộ trình	"What's my ETA?"
Xóa một điểm đến	"Delete destination"
Hiện thị lịch sử điểm đến	"Show recent destinations"

■ Điều khiển hệ thống âm thanh

Có thể điều khiển các hoạt động âm thanh, chẳng hạn như nghe đài radio, nghe nhạc từ bộ nhớ USB, nghe nhạc qua Bluetooth® có thể thực hiện các hoạt động.

Có thể chọn tên nghệ sĩ, tên album, tên bài hát đã đăng ký với hệ thống giải trí trên xe.

Chúng cũng có thể được chọn từ tên đài phát.

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh
Điều chỉnh âm lượng	"Volume up" "Volume down"
Tắt tiếng	"Mute audio"
Phát bản nhạc hát tiếp theo/bản nhạc trước đó	"Next song" "Previous song"
Chọn phát một bản nhạc*3	"Play <artist>" "Play <tên album>" "Play <tên bài hát>"
Chọn một đài phát	"Tune to <tần số FM>" "Tune to <tên đài FM>"
Thay đổi nguồn âm thanh	"Change to <audio source>"

1-4. Hệ thống điều khiển bằng giọng nói

■ Điều khiển điện thoại có chức năng điều khiển rảnh tay

Có thể thực hiện các cuộc gọi bằng điện thoại di động Bluetooth® đã được kết nối với xe.

Có thể chỉ định tên và kiểu điện thoại đã được đăng ký trong danh bạ, và từ đó có thể gọi một số điện thoại.

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh
Gọi điện đến một liên lạc trong danh bạ điện thoại của bạn*4	"Call <contacts>"
Gọi điện đến một số điện thoại*4	"Call <phone number>"
Hiển thị lịch sử cuộc gọi*4	"Show recent calls"
Gửi tin nhắn*2*4*5	"Send message to <contact name>"
Đọc một tin nhắn*2*4	"Read message"
Hiển thị màn hình®kết nối Bluetooth	"Show Bluetooth Settings"

■ Dịch vụ tìm kiếm thông tin*2*6

Có thể sử dụng dịch vụ trực tuyến và tìm kiếm thông tin online.

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh
Kiểm tra thông tin thời tiết	"Tell me the weather in Sydney tomorrow"

■ Điều khiển điều hòa

Có thể điều khiển nhiệt độ cài đặt và tốc độ quạt gió điều hòa.

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh
Bật hoặc tắt hệ thống điều hòa không khí	"Turn on the air conditioner" "Turn off the air conditioner"
Điều chỉnh nhiệt độ điều hòa	"Turn up the temperature" "Turn down the temperature" "Set the temperature to 25 degrees"
Adjust the air conditioner fan speed	"Turn the fan speed up" "Turn the fan speed down" "Set the fan speed to 3"

■ Điều khiển thiết bị trên xe*2*6

Có thể điều khiển các chức năng của xe như mở và đóng cửa sổ.

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh
Mở hoặc đóng cửa các sổ.	"Open all windows" "Close all windows" "Open driver side window" "Close driver side window"

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh
Gạt nước kính chắn gió trước*4	"Turn on the front wiper"
Đăng ký hoặc gọi lại vị trí ghế*2*4	"Set seat position number 1" "Save seat position number 1"
Thay đổi màu đèn*2	"Set the illumination to red"
Bật màn hình trên kính chắn gió*2*4	"Turn on head up display"
Hiển thị đồng hồ công tơ mét*4	"Show odometer"
Hiển thị đồng hồ đo hành trình A*4	"Show Trip A"
Hiển thị chế độ xem camera*2*4	"Display side clearance view" "Display wide front camera" "Display moving camera" "Display rear magnified camera"
Thay đổi góc nhìn của camera*4	"Change camera view"

■ Thông tin xe

Có thể kiểm tra các thông tin, như mức tiêu thụ nhiên liệu và quãng đường đi được của xe.

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh
Kiểm tra mức tiêu thụ nhiên liệu	"What's my fuel consumption?"
Kiểm tra quãng đường đi được của xe	"What's my cruising range?"
Kiểm tra tốc độ trung bình	"What's my average speed?"

■ Phản hồi bằng lời nói với các thông báo đã hiển thị

Có thể sử dụng chức năng phản hồi bằng giọng nói với các cuộc gọi đến và nhận tin nhắn.

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi các cài đặt của chức năng điều khiển bằng giọng nói](#)(Trang. 70)

*2 : Nếu có

*3 : Bạn có thể phát nhạc được lưu trong thiết bị đã được kết nối qua cổng USB.

*4 : Hệ thống sẽ không nhận diện các khẩu lệnh được phát ra từ ghế của hành khách.

*5 : Chức năng tạo tin nhắn mới chỉ khả dụng với tin nhắn SMS. Chức năng trả lời tin nhắn khả dụng với cả tin nhắn SMS và MMS.

*6 : Yêu cầu phải có hợp đồng Lexus Connect.

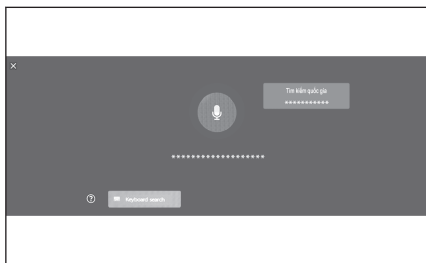
1-4. Hệ thống điều khiển bằng giọng nói

Tìm kiếm thông tin bằng bàn phím

Có thể tìm kiếm nhiều thông tin khác nhau bằng cách sử dụng bàn phím.

1 Chạm [📄].

Nếu tồn tại lịch sử tìm kiếm, màn hình lịch sử tìm kiếm sẽ xuất hiện, cho phép bạn chọn từ lịch sử tìm kiếm đó.



2 Chọn hạng mục mà bạn muốn tìm kiếm.

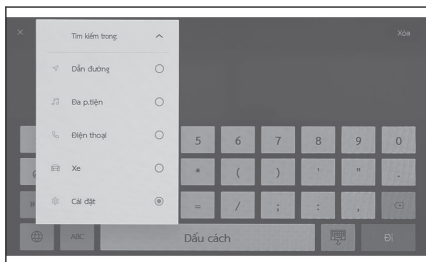
[Đẫn đường] : Hãy nhập địa chỉ, tên cơ sở, số điện thoại, khu vực, tên đường, giao lộ, kiểu POI...

[Phương tiện truyền thông] : Hãy nhập album, nghệ sĩ, tên bài hát, danh sách phát, thể loại, đài phát thanh...

[Điện thoại] : Hãy nhập tên, số điện thoại hoặc các thông tin khác đã đăng ký trong danh bạ điện thoại.

[Xe]^{*1} : Hãy nhập mức tiêu thụ nhiên liệu hoặc thông tin khác của xe mà bạn muốn hiển thị.

[Cài đặt] : Nhập cài đặt mà bạn muốn cấu hình, chẳng hạn như âm thanh, điện thoại và thiết bị Bluetooth.[®]



3 Hãy nhập từ khóa cần tìm kiếm và chạm vào nút [Đi].



4 Khi danh sách kết quả tìm kiếm được hiển thị, hãy chạm vào mục mà bạn muốn tìm.

📄 THÔNG TIN

- Hệ thống sẽ hạn chế chức năng điều khiển màn hình khi xe đang chạy.

- Tìm kiếm không khả dụng khi bạn kết nối với Apple CarPlay/Android Auto.

2-1. Khởi tạo hệ thống đa phương tiện

Đăng ký một hồ sơ người dùng..... 50

2-2. Các cài đặt khác nhau

Thay đổi các cài đặt..... 56

2-3. Các cài đặt người lái

Thay đổi và đăng ký một hồ sơ người dùng 58

Cài đặt cách xác định người lái 61

2-4. Các cài đặt chung

Thay đổi các cài đặt chung của hệ thống đa phương tiện..... 65

2-5. Cài đặt màn hình

Thay đổi các cài đặt của màn hình..... 68

2-6. Các cài đặt của chức năng điều khiển bằng giọng nói

Thay đổi các cài đặt của chức năng điều khiển bằng giọng nói 70

2-7. Các cài đặt trên xe

Cài đặt thông tin đại lý 72

Thay đổi các cài đặt bảo mật. 73

Cập nhật và kiểm tra thông tin phần mềm..... 75

2-8. Các cài đặt của hệ thống dẫn đường

Các cài đặt của hệ thống dẫn đường..... 78

Thay đổi cài đặt hiển thị bản đồ..... 79

Cài đặt tuyến đường..... 82

Các cài đặt chỉ dẫn 85

Cài đặt khác..... 87

2-9. Các cài đặt âm thanh và phương tiện

Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện..... 93

Chuyển chế độ màn hình..... 95

Điều chỉnh chất lượng hình ảnh..... 96

Điều chỉnh âm thanh của các nguồn phát..... 97

2-10. Cài đặt mạng Wi-Fi®

Thay đổi cài đặt của mạng Wi-Fi® 98

2-11. Các cài đặt của kết nối Bluetooth®

Cài đặt thiết bị Bluetooth® 100

2-1. Khởi tạo hệ thống đa phương tiện

Đăng ký một hồ sơ người dùng^{*1}

Đăng ký hồ sơ cho người dùng chính là quy trình cài đặt khởi tạo cho hệ thống đa phương tiện.

Bằng cách sử dụng các hồ sơ người dùng, các cài đặt đa phương tiện khác nhau có thể được lưu trữ trong "Cài đặt của tôi" cho từng người lái. Bạn có thể lái xe mà không cần phải thay đổi các cài đặt của các người lái khác trong trường hợp có nhiều người lái, chẳng hạn như bạn bè và gia đình của bạn, điều khiển xe.

Bạn có thể lái xe ở chế độ khách nếu không muốn sử dụng hồ sơ của một người dùng.

Hồ sơ người dùng

Có thể lưu thông tin vị trí lái xe, cài đặt trên hệ thống đa phương tiện và các cài đặt khác cho mỗi người lái và người lái đó có thể tải các dữ liệu này khi điều khiển xe.

- Có thể đăng ký tối đa ba hồ sơ người dùng.
- Có thể lưu các thông tin cài đặt sau trong một hồ sơ:
 - Một số cài đặt của hệ thống đa phương tiện : Âm lượng, hệ thống dẫn đường, hệ thống âm thanh, v.v. (Các cài đặt này được lưu trên dữ liệu đám mây.)^{*1})
 - Một số cài đặt của xe : Vị trí lái xe, đồng hồ, v.v. (Các cài đặt này chỉ được lưu trong xe và không được lưu trên đám mây.)
- Các cài đặt của xe sẽ tự động được lưu vào hồ sơ hiện tại khi chúng được thay đổi.
- Có thể bảo mật lịch sử tìm kiếm, các cài đặt cá nhân và thông tin cá nhân khác bằng cách thiết lập hồ sơ.
- Bằng cách đăng ký một thiết bị để nhận dạng người lái, hồ sơ của bạn sẽ được tải xuống một cách tự động. Bạn có thể chọn điện thoại thông minh làm thiết bị để đăng ký.

■ Liên kết với một tài khoản ứng dụng Lexus^{*2}

- Cần có một tài khoản ứng dụng Lexus liên kết với xe của bạn để sử dụng một hồ sơ.
- Nếu tài khoản ứng dụng Lexus của bạn được liên kết với ứng dụng Lexus Connected, hồ sơ của bạn có thể được tải xuống từ dữ liệu Đám mây khi lái bất kỳ xe nào có hợp đồng dịch vụ LEXUS Connect hợp lệ và được trang bị cùng một kiểu hệ thống đa phương tiện.
- Có thể xem lại và chỉnh sửa hồ sơ đã đăng ký trên ứng dụng Lexus Connected App.

^{*1} : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

- Người lái đã được đăng ký là chủ xe có thể xóa tất cả các thông tin người lái đã đăng ký trên xe. Những người lái không phải là chủ xe sẽ không được xóa hồ sơ của chủ xe.
- Không thể sử dụng cùng một hồ sơ trên một xe khác.
- Khi thay đổi một số cài đặt trên hệ thống đa phương tiện sẽ tự động cập nhật cấu hình được lưu trên dữ liệu đám mây và một màn hình thông báo cho người lái rằng cấu hình đã được cập nhật sẽ xuất hiện.
- Một số dữ liệu cài đặt đa phương tiện sẽ được lưu trên dữ liệu đám mây, vì vậy ngay cả khi xóa một hồ sơ lưu trên xe, thì nó vẫn sẽ được lưu trên dữ liệu đám mây.

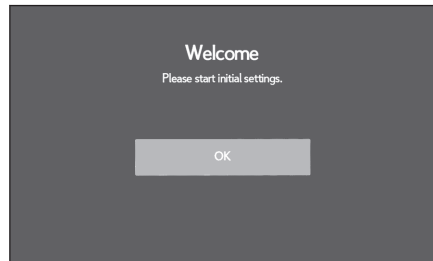
— Thông tin liên quan —

Cài đặt cách xác định người lái (Trang. 61)

Đăng ký hồ sơ người dùng lần đầu tiên (Kiểu A)

Cần có một tài khoản ứng dụng Lexus liên kết với xe của bạn để sử dụng một hồ sơ.

- 1 **Hãy chạm vào nút [OK] trên màn hình được hiển thị đầu tiên sau khi khởi động xe.**



- 2 **Hãy chạm vào nút [OK].**
 - Nếu bạn không muốn đăng ký một hồ sơ, hãy chạm vào nút [No].
- 3 **Để sử dụng ứng dụng Lexus Connected App trên điện thoại thông minh để đăng ký một hồ sơ, hãy chạm vào ứng dụng [Through Lexus app].**
 - Để đăng ký người lái bằng tài khoản và mật khẩu của bạn, hãy chạm vào nút [Enter account & password].
- 4 **Hãy chạm vào nút [Next].**
 - Nếu bạn không có ứng dụng Lexus Connected App, vui lòng tải xuống ứng dụng bằng cách quét mã QR trên màn hình.
- 5 **Hãy mở ứng dụng Lexus Connected App, làm theo hướng dẫn trên màn hình và quét mã QR hoặc chạm vào nút [Link acc. qua mã xác minh] và nhập mã xác minh để đăng ký một người lái.**

*2 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

2-1. Khởi tạo hệ thống đa phương tiện

6 **Hãy chạm vào nút [Confirmed].**

Sau khi hoàn tất quy trình đăng ký, một thông báo sẽ xuất hiện và hồ sơ của bạn sẽ được lưu lại.

7 **Sau khi đăng ký hồ sơ của bạn, hãy đăng ký một thiết bị để xác định người lái. Để tiếp tục cài đặt, hãy chạm vào nút [Continue].**

Bạn cũng có thể đăng ký một thiết bị vào một thời điểm khác.

8 **Đăng ký thiết bị trên màn hình cài đặt người lái. Bằng cách đăng ký một thiết bị để nhận diện người lái, hồ sơ của bạn sẽ được tải xuống một cách tự động.**

- Bạn có thể đăng ký một thiết bị bất kỳ mà bạn muốn, chẳng hạn như chìa khóa thông minh hoặc điện thoại thông minh trong hồ sơ của mình.
- Bạn có thể đăng ký nhiều thiết bị trong hồ sơ của mình.

THÔNG TIN

Nếu hồ sơ người dùng chưa được đăng ký, quá trình đăng ký có thể được khởi động lại trên màn hình danh sách người lái.

Đăng ký hồ sơ người dùng lần đầu tiên (Kiểu B)

1 **Sau khi khởi động xe, màn hình lựa chọn ngôn ngữ sẽ hiển thị. Hãy chạm vào ngôn ngữ mà bạn muốn sử dụng.**

Hãy chọn ngôn ngữ muốn sử dụng khi đăng ký người lái. Sau khi hoàn tất quy trình đăng ký người lái, ngôn ngữ hệ thống sẽ trở về ngôn ngữ mặc định.

Màn hình này có thể sẽ không được hiển thị ở một số quốc gia hoặc khu vực.

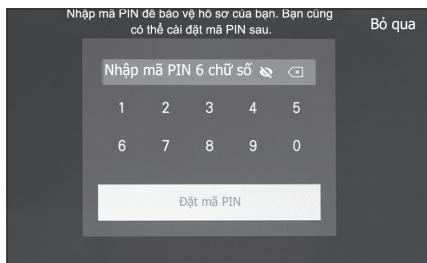
2 **Để đăng ký hồ sơ người dùng, hãy chạm vào nút [Create].**

Nếu bạn không muốn đăng ký hồ sơ, hãy chạm vào nút **[Don't create now]**. Nếu bạn chạm vào nút **[Do not show set-up again]**, màn hình đăng ký hồ sơ sẽ không được hiển thị nữa.

3 **Nhập tên hồ sơ người dùng.**

4 **Nhập mã PIN mong muốn.**

- Đặt mã PIN để bảo mật hồ sơ người dùng.
- Để đăng ký hồ sơ mà không cần đặt mã PIN, hãy chạm vào nút **[Skip]**.



5 **Nhập lại mã PIN để đăng ký hồ sơ của bạn.**

Sau khi hoàn tất quy trình đăng ký, một thông báo sẽ xuất hiện và hồ sơ của bạn sẽ được lưu lại.

- 6 Sau khi đăng ký hồ sơ của bạn, hãy đăng ký một thiết bị để xác định người lái. Để tiếp tục cài đặt, hãy chạm vào nút [Continue].
Bạn cũng có thể đăng ký một thiết bị vào một thời điểm khác.
- 7 Đăng ký thiết bị trên màn hình danh sách người lái. Bằng cách đăng ký một thiết bị để nhận diện người lái, hồ sơ của bạn sẽ được tải xuống một cách tự động.
- Bạn có thể đăng ký một thiết bị bất kỳ mà bạn muốn, chẳng hạn như chia khóa thông minh hoặc điện thoại thông minh trong hồ sơ của mình.
 - Bạn có thể đăng ký nhiều thiết bị trong hồ sơ của mình.

— Thông tin liên quan —

Cài đặt cách xác định người lái (Trang. 61)

Tự động tải hồ sơ người dùng

Khi lấy chìa khóa thông minh, điện thoại thông minh hoặc một thiết bị khác trong xe để xác định người lái sẽ cho phép tự động tải hồ sơ người dùng.

- Xe phát hiện thiết bị đã đăng ký trong hồ sơ khi công tắc động cơ được chuyển đến chế độ ACC hoặc ON. Khi phát hiện một thiết bị đã đăng ký, hồ sơ mà thiết bị đã được gán sẽ tự động được tải xuống.
- Nếu không phát hiện được thiết bị đã đăng ký trong hồ sơ, thì xe được sử dụng ở chế độ người lái là khách.
- Khi chạm vào nút [Cài đặt] sẽ hiển thị màn hình danh sách lái xe cho phép bạn thay đổi hồ sơ.
- Bạn có thể chọn chìa khóa thông minh hoặc điện thoại thông minh làm thiết bị nhận dạng người lái.

THÔNG TIN

Chỉ các thiết bị Bluetooth® được sử dụng khi lái xe lần cuối được phát hiện trong số các thiết bị được gán trong hồ sơ người dùng. Việc nhận dạng người lái xe có thể bị chậm trễ hoặc không thể thực hiện được trước khi khởi động xe, tùy thuộc vào điều kiện sử dụng của thiết bị Bluetooth®. Do đó, ngoài việc đăng ký các thiết bị Bluetooth®, cũng nên đăng ký một chìa khóa thông minh.

— Thông tin liên quan —


Thay đổi và đăng ký một hồ sơ người dùng (Trang. 58)

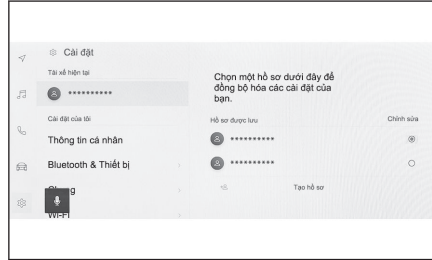
Cài đặt cách xác định người lái (Trang. 61)

Thay đổi hồ sơ người dùng (Kiểu A)

Bạn có thể chọn hồ sơ mà bạn muốn sử dụng trong danh sách các hồ sơ người dùng đã đăng ký trên xe.

2-1. Khởi tạo hệ thống đa phương tiện

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Từ "Hồ sơ được lưu", chọn tên hồ sơ người dùng mà bạn muốn thay đổi.**



3 **Nhập mật khẩu.**


- Nếu bạn đã bật cài đặt [**Khóa hồ sơ bằng mật khẩu**] trên màn hình cài đặt người lái, thì bạn sẽ được yêu cầu nhập mật khẩu.
- Hãy nhập mật khẩu được đặt trên ứng dụng Lexus Connected khi tạo tài khoản ứng dụng Lexus.
- Khi thay đổi hồ sơ người dùng, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình.

THÔNG TIN

Nếu hệ thống phát hiện thấy một thiết bị được đặt cho hồ sơ người dùng khác, thì một thông báo sẽ xuất hiện. Khi bạn chạm vào nút [**CÓ**] sẽ cho phép thay đổi hồ sơ người dùng.

Thay đổi hồ sơ người dùng (Kiểu B)

Bạn có thể chọn hồ sơ mà bạn muốn sử dụng trong danh sách các hồ sơ người dùng đã đăng ký trên xe.


- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Từ "Hồ sơ được lưu", chọn tên hồ sơ người dùng mà bạn muốn thay đổi.**



3 **Hãy nhập mã PIN.**

- Hãy nhập mã PIN mà bạn đã đặt khi tạo hồ sơ của mình.
- Khi thay đổi hồ sơ người dùng, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình.


 THÔNG TIN

Nếu hệ thống phát hiện thấy một thiết bị được đặt cho hồ sơ người dùng khác, thì một thông báo sẽ xuất hiện. Khi bạn chạm vào nút **[Yes]**/ sẽ cho phép thay đổi hồ sơ người dùng.


Xóa các cài đặt người lái

Các cài đặt người lái đã đăng ký vào xe có thể xóa được bằng cách tiến hành một trong các thao tác sau.

Xóa dữ liệu các người lái đã đăng ký từ danh sách người lái

- 1 **Hãy chạm vào nút**  **trên menu chính.**
- 2 **Chạm vào** **[Chỉnh sửa]** **trên màn hình** **[Các hồ sơ đã lưu]** **và chọn người lái để xóa.**
- 3 **Chạm vào nút** **[Xóa].**
 Những dữ liệu đã được chọn sẽ bị xóa khỏi xe.

Xóa dữ liệu các người lái khỏi Các cài đặt của tôi

- 1 **Hãy chạm vào nút**  **trên menu chính.**
- 2 **Chạm vào nút** **[Thông tin cá nhân]** **trên menu phụ.**
- 3 **Hãy chạm vào** **[Xóa người lái].**
- 4 **Chạm vào nút** **[Xóa]**

Những dữ liệu đã đăng ký hiện đang sử dụng sẽ được xóa khỏi xe.


 THÔNG TIN

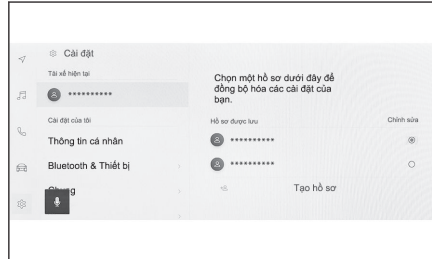
- Khi xóa tài khoản người dùng đã đăng ký làm chủ xe, tất cả các tài khoản người lái khác cũng sẽ bị xóa.*³
- Người lái đã được đăng ký là chủ xe có thể xóa các thiết lập của tất cả người lái đã được đăng ký vào xe. Người lái khác ngoài chủ sở hữu xe không thể xóa các thiết lập người lái của chủ sở hữu.*³

*3 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Thay đổi các cài đặt

Có thể thay đổi các cài đặt liên quan đến hệ thống đa phương tiện.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Chọn hạng mục mong muốn.**



Cài đặt	Mô tả
"Tài xế hiện tại"	
[] (Tên hồ sơ người dùng hoặc tên xe) [] [Khách]	Hiển thị tên của hồ sơ người dùng hiện tại. Bạn có thể thay đổi hoặc đăng ký hồ sơ người dùng bằng cách chạm vào hồ sơ đó. (→ Trang. 58)
"Cài đặt của tôi"	
[Thông tin cá nhân]	Đăng ký một thiết bị dùng để nhận dạng người lái. (→ Trang. 61)
[Bluetooth & Thiết bị]	Đăng ký hoặc chỉnh sửa một thiết bị Bluetooth® device. (→ Trang. 100)
[Chung]	Thay đổi các cài đặt đồng hồ báo giờ, ngôn ngữ được hiển thị và các cài đặt chung khác của hệ thống điều khiển đa phương tiện. (→ Trang. 65)
[Wi-Fi] ([Dữ liệu & Wi-Fi])	Cài đặt cấu hình mạng các cài đặt Wi-Fi® và các cài đặt nâng cao khác. (→ Trang. 98)
[Màn hình]	Điều chỉnh độ tương phản và độ sáng của màn hình... (→ Trang. 68)
[Âm thanh & Phương tiện]	Thay đổi âm lượng giọng nói của hệ thống và các cài đặt của nguồn phát audio. (→ Trang. 93)
[Dẫn đường]	Thay đổi các cài đặt liên quan đến màn hình bản đồ và chức năng chỉ đường. (→ Trang. 78)

Cài đặt	Mô tả
[Giọng nói & Tìm kiếm]	Thay đổi các cài đặt liên quan đến tính năng nhận diện giọng nói. (→ Trang. 70)
"Số xe"	
[Tùy chọn xe] *1	Thay đổi các cài đặt liên quan đến các thiết bị trên xe.
[Hỗ trợ lái xe] *1	Thay đổi các cài đặt của các chức năng liên quan đến hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus và các chức năng hỗ trợ lái xe khác.
[Thông tin đại lý] *2	Đăng ký và xóa thông tin đại lý. (→ Trang. 72)
[T. tin & Bảo mật]	Thay đổi các cài đặt liên quan đến chức năng bảo mật và quyền riêng tư. (→ Trang. 73)
[Cập nhật phần mềm]	Kiểm tra và cập nhật các thông tin phần mềm. (→ Trang. 75)

THÔNG TIN

Để đảm bảo an toàn, có những chức năng sẽ bị vô hiệu hóa khi xe đang chạy.

*1 : Hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".

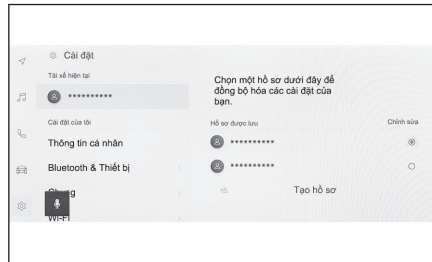
*2 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

2-3. Các cài đặt người lái

Thay đổi và đăng ký một hồ sơ người dùng*1

Có thể đăng ký hoặc thay đổi hồ sơ của người dùng. Bằng cách đăng ký hồ sơ người dùng, các vị trí lái xe, các cài đặt của hệ thống đa phương tiện và các cài đặt xe cá nhân khác có thể được lưu dưới dạng hồ sơ cho từng lái xe.

- 1 **Hãy chạm vào nút [🔧] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [👤] (Tên hồ sơ người dùng hoặc tên xe) hoặc nút [👤][Khách] trên menu phụ.**
- 3 **Chọn hạng mục mong muốn.**



Cài đặt	Mô tả
"Hồ sơ được lưu"	Hồ sơ người dùng đã đăng ký trên xe sẽ được hiển thị trong một danh sách. Có thể thay đổi hồ sơ người dùng để sử dụng bằng cách chạm vào tên hồ sơ mà bạn muốn. Nếu đã bật tính năng [Khóa hồ sơ bằng mật khẩu] *2 trên màn hình cài đặt người lái, thì bắt buộc phải thực hiện thao tác nhập mật khẩu. Khi chạm vào nút [Chỉnh sửa] cho phép bạn xóa hồ sơ người dùng đã đăng ký.*3
[👤] [Connect your account]/[Tạo hồ sơ]	Đăng ký một hồ sơ người dùng mới. Nếu người lái đã được đăng ký trên xe khác, một số cài đặt đa phương tiện đã được đăng ký trên xe sẽ được áp dụng.
[Đăng xuất khỏi chế độ người lái là khách]/[Đăng xuất]	Chọn để chuyển sang người lái khách. Để sử dụng tính năng này, nên bật chức năng [Khóa hồ sơ bằng mật khẩu] trên màn hình cài đặt người lái.*2 (→ Trang. 61) Bằng cách sử dụng chế độ người lái là khách, bạn có thể điều chỉnh các cài đặt cá nhân mà không lưu vào hồ sơ người dùng khác. Khi giao xe của bạn cho người khác,

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

*2 : Nếu có

*3 : Không hiển thị trong chế độ "Khách"

Cài đặt	Mô tả
[Đăng xuất khỏi chế độ người lái là khách]/[Đăng xuất]	<p>chạm vào [Đăng xuất chế độ khách]/[Đăng xuất] sẽ ẩn thông tin cá nhân của thiết bị đã được kết nối. Quy trình này có thể được sử dụng để bảo vệ thông tin riêng tư, chẳng hạn như lịch sử tìm kiếm hoặc các cài đặt cá nhân.</p> <p>Các hồ sơ ngoài lịch sử tìm kiếm hoặc các cài đặt cá nhân sẽ được áp dụng cho người lái là khách.</p>

THÔNG TIN

Để đảm bảo an toàn, người dùng sẽ không thể điều khiển các cài đặt này khi xe đang chạy.

Tạo hồ sơ người dùng mới (Kiểu A)

- Hãy chạm vào nút [59





2-3. Các cài đặt người lái

- Bạn có thể đăng ký một thiết bị bất kỳ mà bạn muốn, chẳng hạn như chìa khóa thông minh hoặc điện thoại thông minh trong hồ sơ của mình.
- Bạn có thể đăng ký nhiều thiết bị trong hồ sơ của mình.

Thông tin liên quan

Cài đặt cách xác định người lái(Trang. 61)

Tạo hồ sơ người dùng mới (Kiểu B)

- 1 **Hãy chạm vào nút**  **trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút**  **(Tên hồ sơ người dùng hoặc tên xe) hoặc nút**  **[[Guest] trên menu phụ.**
- 3 **Hãy chạm vào nút**  **[[Create Profile].**
- 4 **Nhập tên hồ sơ người dùng.**
- 5 **Nhập mã PIN mong muốn.**
 - Đặt mã PIN để bảo mật hồ sơ người dùng.
 - Để đăng ký hồ sơ mà không cần đặt mã PIN, hãy chạm vào nút **[Skip]**.
- 6 **Nhập lại mã PIN để đăng ký hồ sơ của bạn.**

Sau khi hoàn tất quy trình đăng ký, một thông báo sẽ xuất hiện và hồ sơ của bạn sẽ được lưu lại.
- 7 **Sau khi đăng ký hồ sơ của bạn, hãy đăng ký một thiết bị để xác định người lái. Để tiếp tục cài đặt, hãy chạm vào nút [Continue].**

Bạn cũng có thể đăng ký một thiết bị vào một thời điểm khác.
- 8 **Đăng ký thiết bị trên màn hình cài đặt người lái. Bằng cách đăng ký một thiết bị để nhận diện người lái, hồ sơ của bạn sẽ được tải xuống một cách tự động.**
 - Bạn có thể đăng ký một thiết bị bất kỳ mà bạn muốn, chẳng hạn như chìa khóa thông minh hoặc điện thoại thông minh trong hồ sơ của mình.
 - Bạn có thể đăng ký nhiều thiết bị trong hồ sơ của mình.

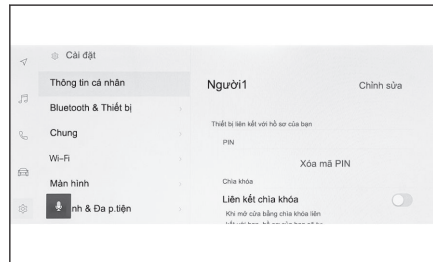
Thông tin liên quan

Cài đặt cách xác định người lái(Trang. 61)

Cài đặt cách xác định người lái*1

Cài đặt một thiết bị để xác thực người lái. Khi công tắc động cơ được chuyển đến ACC hoặc ON và phát hiện được một thiết bị đã đăng ký, hồ sơ mà thiết bị đã được gán cho sẽ tự động được tải xuống. Bạn có thể chọn điện thoại thông minh hoặc một thiết bị khác như một thiết bị để xác thực người lái.

- 1 **Hãy chạm vào nút [🔧] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Thông tin cá nhân] trên menu phụ.**
- 3 **Chọn hạng mục mong muốn.**



► Kiểu A

Cài đặt	Mô tả
Tên thông tin người dùng	Tên của hồ sơ người dùng sẽ được hiển thị. Hãy chạm vào nút [Chỉnh sửa] để thay đổi tên hồ sơ.
"Thiết bị liên kết với hồ sơ của bạn"	
"Nhận diện khuôn mặt"*2*3	Quá trình xác thực người lái được thực hiện bằng việc nhận diện khuôn mặt và hồ sơ áp dụng. Hãy chạm vào nút [Cài đặt nhận diện] để đăng ký. (→ Trang. 63) Để xóa dữ liệu khuôn mặt đã đăng ký, hãy chạm vào nút [Xóa dữ liệu khuôn mặt].

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

*2 : Nếu có

*3 : Hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".

*4 : Không thể sử dụng với các xe bán theo lô như các xe thuê.

2-3. Các cài đặt người lái

Cài đặt	Mô tả
[Liên kết chìa khóa] *3 *4	Hãy đặt tất cả các chìa khóa điện tử muốn đăng ký vào xe và sau đó thực hiện quy trình đăng ký chìa. Không thể đăng ký (các) chìa khóa đã đăng ký và đã được gán cho (những) người lái khác. Khi hệ thống khởi động & mở khóa thông minh đã bị vô hiệu hóa, thì chìa khóa dùng để mở khóa cửa xe sẽ được gán cho người lái.
"Các thiết bị Bluetooth"	Quá trình xác thực người lái được thực hiện bằng cách sử dụng điện thoại thông minh hoặc thiết bị Bluetooth® và hồ sơ tương ứng được tải xuống. Hãy chạm vào nút [Liên kết thiết bị] để đăng ký.
[Khóa hồ sơ bằng mật khẩu]	Chọn nút này để đặt mật khẩu để thay đổi hồ sơ người dùng bằng cách thủ công.
[Đặt lại cài đặt]	Một số cài đặt của hồ sơ người dùng đã chọn trong hệ thống đa phương tiện sẽ bị xóa.
[Xóa người lái]	Hồ sơ người dùng đã được chọn sẽ bị xóa khỏi bộ nhớ của xe. Khi xóa hồ sơ người dùng đã được đăng ký cho chủ xe sẽ xóa tất cả các hồ sơ người dùng đã được đăng ký trên xe.

► Kiểu B

Cài đặt	Mô tả
Tên thông tin người dùng	Tên của hồ sơ người dùng sẽ được hiển thị. Hãy chạm vào nút [Chỉnh sửa] để thay đổi tên hồ sơ.
"Thiết bị liên kết với hồ sơ của bạn"	
"PIN"	Nhận biết người lái được thực hiện bằng mã PIN và hồ sơ được tải. Hãy chạm vào nút [Đặt mã PIN mới] để đăng ký.


Cài đặt	Mô tả
[Liên kết chìa khóa] *3	Hãy đặt tất cả các chìa khóa điện tử muốn đăng ký vào xe và sau đó thực hiện quy trình đăng ký chìa. Không thể đăng ký (các) chìa khóa đã đăng ký và đã được gán cho (những) người lái khác. Khi hệ thống khởi động & mở khóa thông minh đã bị vô hiệu hóa, thì chìa khóa dùng để mở khóa cửa xe sẽ được gán cho người lái.
"Các thiết bị Bluetooth"	Quá trình xác thực người lái được thực hiện bằng cách sử dụng điện thoại thông minh hoặc thiết bị Bluetooth® và hồ sơ tương ứng được tải xuống. Hãy chạm vào nút [Liên kết thiết bị] để đăng ký.
[Đặt lại cài đặt]	Một số cài đặt của hệ thống đa phương tiện của hồ sơ người dùng đã chọn sẽ được cài đặt lại.
[Xóa người lái]	Hồ sơ người dùng đã được chọn sẽ bị xóa khỏi bộ nhớ của xe.

— Thông tin liên quan —

Cài đặt thiết bị Bluetooth® làm thiết bị chính (Trang. 119)

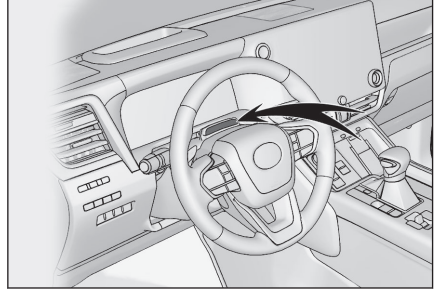
Đăng ký nhận diện khuôn mặt

Nhận dạng khuôn mặt cho phép hệ thống nhận diện người lái.

- 1 Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Personal info] trên menu phụ.
- 3 Chạm vào nút [Setup face].
- 4 Hãy đọc kỹ nội dung trong phần "Terms of Service" và chạm vào nút [Accept].

2-3. Các cài đặt người lái

- 5** Hãy nhìn trực tiếp vào camera theo dõi người lái, hãy đảm bảo rằng chỉ có khuôn mặt của bạn được hiển thị, sau đó chạm vào nút [Begin].



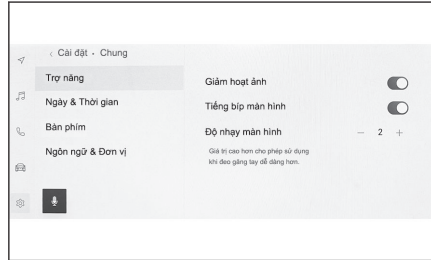
- 6** Hệ thống sẽ bắt đầu quét khuôn mặt của bạn.

- Sau khi đăng ký xong, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình.
- Nếu thông báo lỗi xuất hiện, hãy làm theo hướng dẫn trên màn hình và thử lại.

Thay đổi các cài đặt chung của hệ thống đa phương tiện

Có thể thay đổi các cài đặt về thời gian, ngôn ngữ được hiển thị và các cài đặt chung khác của hệ thống đa phương tiện.

- 1 **Hãy chạm vào nút [⚙️] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Chung] trên menu phụ.**
- 3 **Chọn hạng mục mong muốn.**



● [Trợ năng]

Cài đặt	Mô tả
[Giảm hoạt ảnh]	Giảm hoạt ảnh được hiển thị khi thay đổi màn hình.
[Tiếng bíp màn hình]	Bật hoặc tắt âm thanh phát ra khi bạn chạm vào màn hình.
[Độ nhạy màn hình]	Điều chỉnh độ nhạy của màn hình cảm ứng.

● [Ngày & thời gian]

Cài đặt	Mô tả
[Cài đặt tự động]	Sử dụng thông tin từ hệ thống GPS và dữ liệu bản đồ để tự động cài đặt thời gian. Khi tắt cài đặt này sẽ cho phép bạn đặt thời gian và múi giờ bằng cách thủ công.
"Thời gian"	
[Thời gian 24 giờ]	Chuyển giữa chế độ hiển thị thời gian 24 giờ và 12 giờ.
[Múi giờ] *1	Khi tắt chế độ [Cài đặt tự động], thì bạn có thể cài đặt múi giờ.
[Giờ mùa hè] *1	Trong khi chức năng [Cài đặt tự động] ở trạng thái tắt, thì giờ mùa hè có thể được đặt thành [Tự động], [Bật], hoặc [Tắt].

2-4. Các cài đặt chung

Cài đặt	Mô tả
[Cài đặt thời gian tự động]	Khi tắt chế độ [Đặt tự động], thì bạn có thể quyết định xem có cài đặt thời gian tự động bằng hệ thống GPS hay không. Khi tắt cài đặt này sẽ cho phép bạn đặt thời gian bằng cách thủ công.
[Cài đặt thời gian thủ công]	Khi tắt chế độ [Cài đặt thời gian tự động], thì bạn có thể đặt thời gian bằng cách thủ công.
"Ngày"	
[Định dạng]	Thay đổi định dạng hiển thị ngày tháng.

● [Bàn phím]

Cài đặt	Mô tả
"Lịch sử tiêu hao nhiên liệu"	
[Ghi nhớ bàn phím]	Cho phép hệ thống ghi nhớ các kết quả nhập bằng bàn phím.
[Xóa lịch sử bàn phím]	Xóa lịch sử ghi nhớ dữ liệu bàn phím.
[Xóa lịch sử tìm kiếm]	Xóa lịch sử tìm kiếm trên bàn phím.

● [Ngôn ngữ & Đơn vị] *1

Cài đặt	Mô tả
[Ngôn ngữ] *1	Thay đổi ngôn ngữ. Cả ngôn ngữ được hiển thị trên màn hình và ngôn ngữ giọng nói của hệ thống đều sẽ thay đổi.
[Ngôn ngữ hệ thống] *1	Thay đổi ngôn ngữ được hiển thị trên màn hình.
[Ngôn ngữ giọng nói] *1	Thay đổi ngôn ngữ giọng nói của hệ thống.
"Đo lường"	
[Cài đặt tự động]	Tự động đặt các đơn vị hiển thị cho khoảng cách, mức tiết kiệm nhiên liệu... dựa trên các dữ liệu thông tin quốc gia.

Cài đặt	Mô tả
[Thông tin di chuyển, Đơn vị]	Khi tắt chế độ [Cài đặt tự động], thì bạn có thể cài đặt đơn vị hiển thị mức tiêu thụ nhiên liệu bằng cách thủ công.
[Áp suất lốp]	Khi tắt chế độ [Cài đặt tự động], thì bạn có thể cài đặt đơn vị hiển thị áp suất lốp bằng cách thủ công.


THÔNG TIN

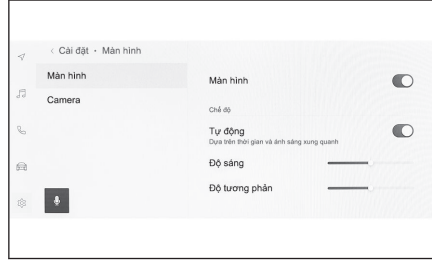
Cài đặt ngôn ngữ của Apple CarPlay/Android Auto bằng thiết bị đã được kết nối.

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Thay đổi các cài đặt của màn hình

Có thể điều chỉnh độ tương phản và độ sáng của màn hình.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Hiện thị] trên menu phụ.**
- 3 **Chọn hạng mục mong muốn.**



● [Màn hình]

Cài đặt	Mô tả
[Màn hình]	Bật hoặc tắt màn hình. Nếu màn hình ở trạng thái tắt, sẽ không có gì được hiển thị trên màn hình và chỉ có âm thanh được phát ra. Để màn hình hiển thị lại, hãy chạm vào màn hình và chạm vào nút ở giữa màn hình.
"Chế độ"	
[Tự động]* ¹	Màn hình có thể tự động chuyển giữa chế độ ban ngày và chế độ ban đêm khi đèn pha đang sáng hoặc tắt.
[Ban ngày (sáng)]	Khi tắt chế độ [Tự động], bạn có thể chuyển màn hình sang chế độ ban ngày bằng thao tác thủ công.
[Ban đêm (tối)]	Khi tắt chế độ [Tự động], bạn có thể chuyển màn hình sang chế độ ban đêm bằng thao tác thủ công.
[Độ sáng]	Điều chỉnh độ sáng màn hình.
[Độ tương phản]	Điều chỉnh độ tương phản của màn hình.

● [Camera]

Cài đặt	Mô tả
"Màn hình camera"	
[Độ sáng]	Điều chỉnh độ sáng của màn hình camera.
[Độ tương phản]	Điều chỉnh độ tương phản của màn hình camera.

THÔNG TIN


- Để biết thông tin chi tiết về cách điều chỉnh chất lượng hình ảnh và âm thanh, hãy xem “Điều chỉnh chất lượng hình ảnh”(→ Trang. 96).
- Kể cả khi đã tắt màn hình, hệ thống GPS sẽ tiếp tục theo dõi vị trí hiện tại của xe.
- Khi màn hình đã tắt
 - Khi màn hình ở trạng thái tắt, nếu người dùng chạm vào màn hình, thì có thể điều khiển được hệ thống điều hòa không khí của xe.
 - Dù màn hình đã tắt, màn hình có thể được hiển thị tạm thời, ví dụ như khi bạn nhấn nút thoát trên vô lăng hoặc khi cần số được đặt vào vị trí "R".
 - Nếu chạm vào màn hình khi màn hình hiển thị đang tắt, nút mở khóa sẽ được hiển thị ở giữa màn hình. Để hiển thị màn hình, chạm vào nút mở khóa. Nếu không thực hiện thao tác nào trong vòng 3 giây, màn hình sẽ tắt lại.
 - Khi màn hình đang ở trạng thái tắt, nếu chạm vào màn hình thì nút mở khóa sẽ xuất hiện. Nếu không chạm vào nút này trong vòng 3 giây, màn hình sẽ trở lại trạng thái tắt.

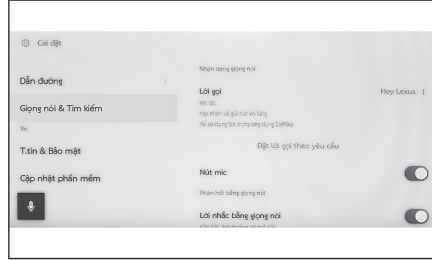
*1 : Trong khi sử dụng tính năng đèn pha tự động, màn hình có thể không tự động thay đổi giữa chế độ ban ngày và chế độ ban đêm khi đèn pha sáng lên hoặc tắt đi.


2-6. Các cài đặt của chức năng điều khiển bằng giọng nói

Thay đổi các cài đặt của chức năng điều khiển bằng giọng nói

Người dùng có thể thay đổi các cài đặt liên quan đến tính năng nhận diện giọng nói.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Chạm vào nút [Giọng nói & Tìm kiếm] trên menu phụ.**
- 3 **Chọn hạng mục mong muốn.**

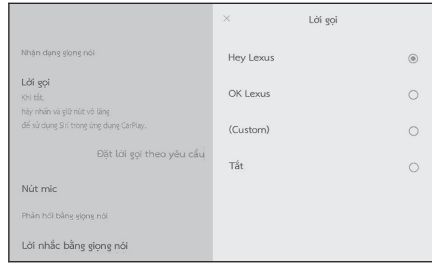


Cài đặt	Mô tả
"Nhận diện giọng nói" or "Trợ lý ảo"	
[Lời gọi]	Thay đổi từ khóa để khởi động chức năng điều khiển bằng giọng nói. (→ Trang. 70)
[Đặt lời gọi theo yêu cầu]	Cài đặt từ khóa để khởi động chức năng điều khiển bằng giọng nói bằng một từ khóa bất kỳ.
[Nút Mic]	Hiển thị hoặc ẩn nút [].
"Phản hồi bằng giọng nói"	
[Lời nhắc bằng giọng nói]	Bật hoặc tắt chức năng lời nhắc bằng giọng nói.
"Thông báo"	
[Hỗ trợ giọng nói]	Bạn có thể phản hồi bằng lời nói khi có cuộc gọi đến và tin nhắn.

Thay đổi từ khóa để khởi động hệ thống điều khiển bằng giọng nói

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Chạm vào nút [Giọng nói & Tìm kiếm] trên menu phụ.**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Lời gọi].**

4 Chọn từ khóa dùng để khởi động hệ thống từ danh sách.




 THÔNG TIN

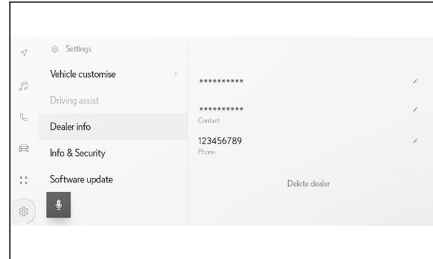
- Nếu bạn muốn đặt một từ khóa theo ý thích, hãy chạm vào nút **[Đặt lời gọi theo yêu cầu]** và nhập từ khóa mà bạn muốn sử dụng bằng bàn phím.
- Nếu từ khóa dùng để khởi động hệ thống của bạn quá ngắn, hệ thống điều khiển bằng giọng nói có thể sẽ không nhận dạng được từ đó khi người dùng phát âm. Hãy sử dụng một từ khóa có ít nhất 3 âm tiết.




2-7. Các cài đặt trên xe

Cài đặt thông tin đại lý*¹

Bạn có thể đăng ký và xóa thông tin đại lý. Khi đăng ký thông tin của đại lý mà bạn muốn bảo dưỡng xe sẽ cho phép bạn liên hệ với đại lý từ màn hình cài đặt khi bạn muốn đặt hẹn dịch vụ.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Dealer infor] trên menu phụ.**
- 3 **Chọn hạng mục mong muốn.**




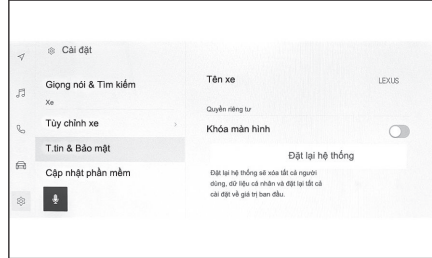
Cài đặt	Mô tả
[Add dealer]	Đăng ký đại lý ưu tiên, tên liên hệ và số điện thoại.
Dealer name	Hiển thị tên đại lý đã lưu. Chạm vào [] để thay đổi thông tin.
"Contact"	Hiển thị tên liên hệ đã lưu trữ. Chạm vào [] để thay đổi thông tin.
"Phone"	Hiển thị số điện thoại đã lưu trữ. Chạm vào [] để thay đổi thông tin.
[Delete dealer]	Xóa thông tin Đại lý.

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Thay đổi các cài đặt bảo mật

Có thể thay đổi các cài đặt liên quan đến bảo mật và quyền riêng tư của người sử dụng.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [T. tin & Bảo mật] trên menu phụ.**
- 3 **Chọn hạng mục mong muốn.**



Cài đặt	Mô tả
[Tên xe]	Hiển thị tên của hệ thống (tên xe). Đây là tên thiết bị được hiển thị khi tìm kiếm một thiết bị Bluetooth từ một thiết bị bên ngoài. [®] Tên này sẽ được hiển thị khi tìm kiếm thiết bị từ một thiết bị bên ngoài. Tên có thể được thay đổi bằng cách chạm vào nó.
"Riêng tư"	
[Khóa quyền riêng tư]	Bật chức năng khóa bảo mật bằng mật khẩu để bảo vệ thông tin cá nhân. Khi được bật, sẽ yêu cầu nhập mật khẩu khi thay thế ắc quy 12 V hoặc gỡ bỏ hệ thống đa phương tiện khỏi xe.
[Đặt lại mật khẩu khóa quyền riêng tư]	Đặt lại mật khẩu đã cài đặt cho khóa riêng tư.
[Bảo mật từ xa] *1	Trạng thái hoạt động của chức năng bảo mật từ xa sẽ được hiển thị.
[Đặt lại hệ thống]	Đặt lại tất cả dữ liệu của hệ thống và khôi phục các cài đặt về trạng thái mặc định.


THÔNG TIN

- Liên lạc có thể sẽ bị ngắt sau khi cài đặt lại hệ thống. Trong trường hợp đó, hãy khởi động lại hệ thống.
- Sau khi khởi tạo tất cả các thông tin, tất cả các dữ liệu trong hệ thống đa phương tiện sẽ được khởi tạo và trả về giá trị mặc định của nhà sản xuất. Nó sẽ không thể trở về trạng thái trước khi khởi tạo được.

— Thông tin liên quan —

Khởi động lại hệ thống(Trang. 14)

Cài đặt khóa bảo mật

- 1 **Hãy chạm vào nút  trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [T. tin & Bảo mật] trên menu phụ.**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Khóa quyền riêng tư].**
- 4 **Hãy chạm vào nút [OK].**
- 5 **Hãy đặt mật khẩu có từ 4 đến 15 các ký tự chữ và số.**
- 6 **Hãy nhập lại mật khẩu của bạn.**

Một thông báo sẽ xuất hiện và chế độ khóa bảo mật sẽ được bật.


THÔNG TIN

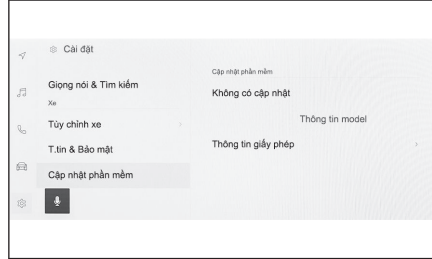
- Sau khi đặt mật khẩu, nếu hệ thống được đặt lại sau khi thay ắc quy 12 V hoặc bỏ hệ thống đa phương tiện khỏi xe, thì bạn cần nhập mật khẩu để sử dụng hệ thống đa phương tiện. Hãy nhập mật khẩu mà bạn đã đặt.
- Nếu nhập sai mật khẩu một số lần nhất định, thì bạn sẽ không thể nhập mật khẩu nữa. Nếu tình trạng đó xảy ra, hãy yêu cầu đại lý Lexus của bạn mở khóa hệ thống hoặc cài đặt lại nó bằng cách chạm vào nút **[Đặt lại hệ thống]**.
- Để đảm bảo bảo mật, không sử dụng lại một mật khẩu hoặc đặt mật khẩu là một từ có thể tìm thấy trong từ điển khi cài đặt mật khẩu.

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Cập nhật và kiểm tra thông tin phần mềm

Kiểm tra và cập nhật thông tin phần mềm. Phần mềm được cập nhật nhằm mục đích cải thiện các chức năng và hoạt động của hệ thống đa phương tiện để sử dụng chúng được mượt mà hơn.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Cập nhật phần mềm] trên menu phụ.**
- 3 **Chọn hạng mục mong muốn.**



Cài đặt	Mô tả
"Cập nhật phần mềm"	
[Có cập nhật] *1	Hãy chạm vào nút [Xem] để kiểm tra các thông tin cập nhật phần mềm. Sau khi kiểm tra xem có bản cập nhật hay không và nội dung của bản cập nhật, bạn có thể tải dữ liệu cập nhật xuống và cài đặt bản cập nhật phần mềm. Nếu dữ liệu cập nhật không có sẵn, thì trên màn hình sẽ hiển thị thông báo [Không có cập nhật]
[Thông tin model]	Kiểm tra phiên bản phần mềm hiện tại...
[Cập nhật phần mềm] *1	Đang cập nhật phần mềm. Mục này sẽ không xuất hiện nếu không có sẵn các dữ liệu cập nhật.
[Lịch sử] *1	Kiểm tra lịch sử cập nhật phần mềm. Chức năng này sẽ không xuất hiện nếu không có lịch sử cập nhật.
[Thông tin giấy phép]	Kiểm tra các thông tin bản quyền phần mềm.
[Cập nhật thông báo] *1	Bật hoặc tắt các thông báo về các bản cập nhật phần mềm.

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Cập nhật phần mềm

Hãy sử dụng một trong các phương pháp sau để cập nhật phần mềm:

- **Cập nhật phần mềm bằng DCM (Data Communication Module)**
- **Cập nhật phần mềm bằng Wi-Fi®**

THÔNG TIN

- Không thể cập nhật dữ liệu bản đồ bằng dịch vụ này.
- Người dùng sẽ không thể thực hiện được một số thao tác điều khiển khi phần mềm đang cập nhật.
- Nếu có bất kỳ câu hỏi nào, hãy liên hệ với đại lý Lexus của bạn.

CHÚ Ý

- Cập nhật phần mềm là rủi ro của người dùng.
- Không thể khôi phục phần mềm về phiên bản trước khi cập nhật.
- Chỉ có thể sử dụng phần mềm cập nhật trên hệ thống này. Nó không thể được sử dụng trên bất kỳ thiết bị nào khác.
- Tùy thuộc vào nội dung của bản cập nhật phần mềm, mà một số cài đặt có thể sẽ được đặt lại. Nếu tình trạng đó xảy ra, hãy cài đặt lại sau khi cập nhật phần mềm.
- Mặc dù vẫn có thể sử dụng được các chức năng cơ bản trong quá trình cập nhật phần mềm, nhưng hoạt động của hệ thống có thể sẽ bị chậm. Nếu có thể, thì không nên sử dụng hệ thống trong khi cập nhật.
- Sau khi phần mềm được cập nhật, máy chủ tại nhà phân phối xe của Toyota sẽ được tự động thông báo rằng quá trình cập nhật đã hoàn tất. Xin lưu ý rằng Toyota sẽ không sử dụng các thông tin nhận được cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài việc cập nhật phần mềm. Bạn cũng có thể sẽ bị tính phí kết nối internet tùy thuộc vào đăng ký gói dịch vụ mạng của bạn.

Cập nhật phần mềm bằng DCM hoặc kết nối Wi-Fi®*2


Hệ thống này sẽ thường xuyên truy cập vào máy chủ của nhà phân phối để kiểm tra các bản cập nhật phần mềm.

1. Hãy chạm vào nút trong thông báo cập nhật phần mềm.
2. Hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình để kiểm tra và đồng ý với nội dung và điều khoản cập nhật.
 - Quá trình tải xuống các dữ liệu cập nhật sẽ bắt đầu. Khi dữ liệu đã được tải xuống, quá trình cài đặt sẽ được bắt đầu.
 - Thời gian cần thiết để tải và cài đặt có thể tăng lên tùy thuộc vào môi trường kết nối. Nếu bạn tắt công tắc động cơ trong khi phần mềm

đang được cài đặt, quá trình cài đặt sẽ tiếp tục khi xe được khởi động lần tiếp theo.

- Sau khi cập nhật xong, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình.
- Nếu phải khởi động lại hệ thống, một thông báo sẽ xuất hiện. Hãy chạm vào nút **[Có]** để khởi động lại hệ thống.
- Để kiểm tra lịch sử cập nhật phần mềm, hãy chạm vào nút **[Lịch sử]** trên màn hình lịch sử cập nhật phần mềm.

■ Cập nhật phần mềm bằng cách thủ công

1. Hãy chạm vào nút  trên menu chính.
2. Hãy chạm vào nút **[Cập nhật phần mềm]** trên menu phụ.
3. Hãy chạm vào nút **[Xem]** của "Có cập nhật".
4. Hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình để kiểm tra và đồng ý với nội dung và điều khoản cập nhật.
 - Quá trình tải xuống các dữ liệu cập nhật sẽ bắt đầu. Khi dữ liệu đã được tải xuống, quá trình cài đặt sẽ được bắt đầu.
 - Thời gian cần thiết để tải và cài đặt có thể tăng lên tùy thuộc vào môi trường kết nối. Nếu bạn tắt công tắc động cơ trong khi phần mềm đang được cài đặt, quá trình cài đặt sẽ tiếp tục khi xe được khởi động lần tiếp theo.
 - Sau khi cập nhật xong, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình.
 - Nếu phải khởi động lại hệ thống, một thông báo sẽ xuất hiện. Hãy chạm vào nút **[Có]** để khởi động lại hệ thống.
 - Để kiểm tra lịch sử cập nhật phần mềm, hãy chạm vào nút **[Lịch sử]** trên màn hình lịch sử cập nhật phần mềm.


THÔNG TIN

- Nếu dữ liệu cập nhật quan trọng có sẵn trên máy chủ của nhà phân phối, thì một thông báo sẽ xuất hiện. Hãy chạm vào nút **[OK]** để tải xuống dữ liệu cập nhật.
- Cần phải thỏa mãn các điều kiện sau để sử dụng Wi-Fi® Cập nhật phần mềm:
 - Các chức năng Wi-Fi® được bật.
 - Xe phải ở vị trí có thể truy cập mạng Wi-Fi®
 - Hệ thống phải được kết nối với một điểm truy cập Wi-Fi® (ví dụ: nhà riêng, nơi làm việc, v.v.)

*2 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Các cài đặt của hệ thống dẫn đường

Thông qua các cài đặt của hệ thống dẫn đường, có thể thay đổi các cài đặt khác nhau, chẳng hạn như màu sắc của bản đồ, kích cỡ chữ...

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].**
- 3 **Chạm vào mục mong muốn.**
 - Các cài đặt hiển thị bản đồ
 - Cài đặt tuyến đường
 - Các cài đặt chỉ dẫn
 - Các cài đặt cập nhật bản đồ
 - Cài đặt khác

Thông tin liên quan

[Thay đổi cài đặt hiển thị bản đồ\(Trang. 79\)](#)


[Cài đặt tuyến đường\(Trang. 82\)](#)

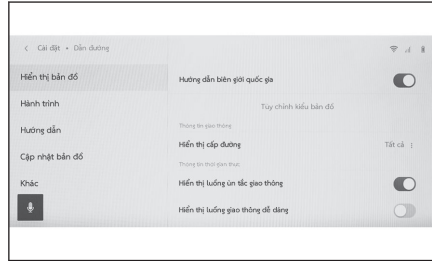
[Các cài đặt chỉ dẫn\(Trang. 85\)](#)

[Phiên bản cơ sở dữ liệu và khu vực bao phủ của bản đồ\(Trang. 179\)](#)

[Cài đặt khác\(Trang. 87\)](#)

Thay đổi cài đặt hiển thị bản đồ

- 1 Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].
- 3 Hãy chạm vào nút [Hiện thị bản đồ].
- 4 Chạm vào mục mong muốn.



Cài đặt	Nội dung
[Đường chỉ dẫn biên giới quốc gia] *1 *2	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt phần cài đặt chỉ dẫn biên giới quốc gia. Khi được đặt ở trạng thái bật, các chỉ dẫn bằng giọng nói sẽ được phát ra khi xe đi qua biên giới quốc gia.
[Tùy chỉnh kiểu bản đồ]	Hãy chạm vào nút này để thay đổi các cài đặt tùy chọn cá nhân màn hình bản đồ.
"Thông tin giao thông"	
[Hiện thị cấp đường]	Hãy chạm vào nút này để thay đổi cài đặt phạm vi hiển thị thông tin giao thông. Sau khi chạm vào loại đường mong muốn, hãy chạm vào nút [OK].
"Thông tin thời gian thực"	
[Hiện thị luồng ùn tắc giao thông]	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt chế độ hiển thị các đường đang bị tắc nghẽn giao thông, dựa trên các thông tin hiện tại.
[Hiện thị luồng giao thông dễ dàng]	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt chế độ hiển thị các đường không bị tắc, dựa trên thông tin hiện tại.
[Cảnh báo sự cố giao thông]	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt màn hình cảnh báo sự cố giao thông.

2-8. Các cài đặt của hệ thống dẫn đường

Cài đặt	Nội dung
[Chỉ ra cài đặt biểu tượng POI]	Chạm để thay đổi các cài đặt biểu tượng của POI (Địa điểm yêu thích).
[Cài đặt góc nhìn 3D]	Hãy chạm vào nút này để thay đổi góc hiển thị của bản đồ 3D.
[Gợi ý phố đổ xe] *2	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt chức năng gợi ý nơi đỗ xe trên phố.
[Ngôn ngữ bản đồ] *2	Hãy chạm vào nút này để thay đổi ngôn ngữ trên bản đồ. Sau khi chạm vào nút [Khu vực] hoặc nút [Ngôn ngữ hệ thống], hãy chạm vào nút [OK].


— Thông tin liên quan —

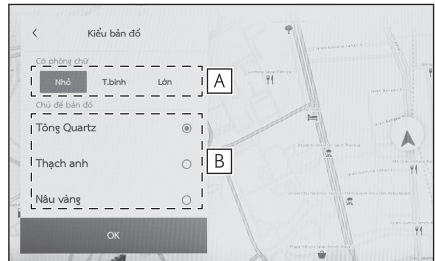
[Cài đặt góc hiển thị \(Trang. 80\)](#)

[Cài đặt tùy chọn cá nhân màn hình bản đồ \(Trang. 80\)](#)

Cài đặt tùy chọn cá nhân màn hình bản đồ

Có thể thay đổi màu sắc của bản đồ và kích thước chữ trên bản đồ.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Tùy chỉnh kiểu bản đồ].**
- 4 **Chạm vào mục mong muốn.**
 - A **Hãy chạm vào nút này để thay đổi kích thước của các chữ trên màn hình bản đồ.**
 - B **Hãy chạm vào nút này để thay đổi màu sắc của bản đồ.**
- 5 **Hãy chạm vào nút [OK].**





Cài đặt góc hiển thị

Có thể cài đặt góc hiển thị của bản đồ 3D.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].**


*1 : Có hệ thống dẫn đường tích hợp

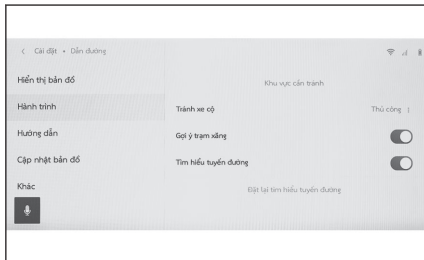
*2 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

- 3 Hãy chạm vào nút [Cài đặt góc nhìn 3D].
- 4 Hãy chạm vào nút [] (tăng góc nhìn) hoặc nút [] (giảm góc nhìn).
- 5 Hãy chạm vào nút [OK].

2-8. Các cài đặt của hệ thống dẫn đường

Cài đặt tuyến đường

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Hành trình].**
- 4 **Chạm vào mục mong muốn.**



Cài đặt	Nội dung
[Khu vực cần tránh]	Hãy chạm vào nút này để đăng ký và chỉnh sửa các khu vực cần tránh khi tham gia giao thông.
[Tránh lưu thông] *1	Hãy chạm vào nút này để thay đổi cài đặt chức năng tránh điểm giao thông. Sau khi chạm vào nút [Tự động], nút [thủ công] hoặc nút [tắt], hãy chạm vào nút [OK].
[Gợi ý trạm xăng] ([Gợi ý trạm nhiên liệu])	Có thể bật/tắt chức năng tự động hiển thị danh sách trạm tiếp nhiên liệu.
[Tìm hiểu tuyến đường]	Hãy chạm vào mục này để bật/tắt tính năng tìm hiểu tuyến đường.
[Đặt lại tìm hiểu tuyến đường]	Hãy chạm vào mục này để xóa dữ liệu tuyến đường đã tìm hiểu.

— Thông tin liên quan —

Cài đặt các khu vực cần tránh(Trang. 83)


Màn hình danh sách kết quả tìm kiếm(Trang. 164)

Màn hình bản đồ lộ trình tổng thể(Trang. 168)

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Cài đặt các khu vực cần tránh


Nếu một khu vực được xác định là đang trong quá trình xây, sửa đường, bị phong tỏa hoặc thường xuyên bị tắc đường, thì khu vực đó có thể được đăng ký là khu vực cần tránh và hệ thống sẽ tìm kiếm các tuyến đường tránh khu vực này.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Hành trình].**
- 4 **Hãy chạm vào nút [Khu vực cần tránh].**
- 5 **Chạm vào mục mong muốn.**



- A** Hiển thị danh sách các khu vực cần tránh đã đăng ký. Hãy chạm vào nút này để chỉnh sửa dữ liệu về các khu vực cần tránh.
- B** Hãy chạm vào nút này để xóa khu vực cần tránh đã đăng ký.
- C** Hãy chạm vào nút này để đăng ký một khu vực cần tránh.



Đăng ký các khu vực cần tránh

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Hành trình].**
- 4 **Hãy chạm vào nút [Khu vực cần tránh].**
- 5 **Hãy chạm vào nút [Thêm].**
- 6 **Hãy cuộn bản đồ để tìm kiếm khu vực cần tránh.**
- 7 **Hãy chạm vào nút [Hoàn thành].**

Phạm vi của khu vực cần tránh được hiển thị dưới dạng hình vuông màu vàng.

- 8 **Chạm vào nút [] (tăng phạm vi) hoặc nút [] (giảm phạm vi) để cài đặt phạm vi khu vực cần tránh lưu thông và sau đó chạm vào nút [Hoàn thành].**
- 9 **Sau khi thay đổi các hạng mục cần chỉnh trên màn hình chỉnh sửa, hãy chạm vào nút [OK].**

THÔNG TIN

- Nếu không có lộ trình nào khác ngoài đi qua khu vực cần tránh, thì kết quả tìm kiếm có thể sẽ bao gồm cả các đường nằm trong khu vực cần tránh.

2-8. Các cài đặt của hệ thống dẫn đường

- Khi giảm tối đa diện tích của một khu vực cần tránh có thể sẽ biến nó thành màn hình [📍] (điểm cần tránh ghi nhớ). Các tuyến đường cao tốc và tuyến đường biển trong các khu vực được đặt ở trạng thái tránh lưu thông có thể sẽ không được tránh khi thực hiện thao tác tìm kiếm. Hãy cài đặt điểm cần tránh cụ thể trên các đường riêng biệt.

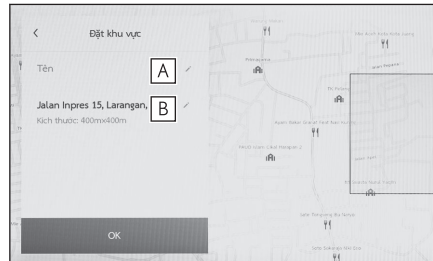
Chỉnh sửa khu vực cần tránh

- 1 Hãy chạm vào nút [⚙️] trên menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].
- 3 Hãy chạm vào nút [Hành trình].
- 4 Hãy chạm vào nút [Khu vực cần tránh].
- 5 Hãy chạm vào khu vực cần tránh mà bạn muốn chỉnh sửa.
- 6 Hãy chạm vào cài đặt bạn muốn thay đổi.

A Hãy chạm vào nút này để thay đổi tên của khu vực cần tránh.

B Hãy chạm vào nút này để thay đổi khu vực cần tránh và phạm vi của khu vực cần tránh.


- 7 Hãy chạm vào nút [OK].



Xóa các khu vực cần tránh

- 1 Hãy chạm vào nút [⚙️] trên menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].
- 3 Hãy chạm vào nút [Hành trình].
- 4 Hãy chạm vào nút [Khu vực cần tránh].
- 5 Hãy chạm vào nút [Chỉnh sửa].
- 6 Hãy chạm vào nút [⊖] của khu vực cần tránh đi qua mà bạn muốn xóa.
 - [Xóa tất cả] : Xóa tất cả các khu vực cần tránh đi qua.
 - [Hủy] : Hủy xóa các khu vực cần tránh.
- 7 Hãy chạm vào nút [Hoàn thành].

Các cài đặt chỉ dẫn

- 1 Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].
- 3 Hãy chạm vào nút [Hướng dẫn].
- 4 Chạm vào mục mong muốn.



Cài đặt	Nội dung
[Bản đồ nút giao]	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt màn hình phóng to giao lộ.
[Thu phóng tự động]	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt chức năng phóng to/thu nhỏ tự động.
[Hạn chế tốc độ] *1	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt chức năng thông tin giới hạn tốc độ. Nếu xe đã đi vào khu vực giới hạn tốc độ theo khung giờ (khu vực trung tâm mua sắm, khu vực dành cho người đi bộ, khu vực trường học...) trong khung thời gian quy định, thì một dấu hiệu sẽ xuất hiện gần màn hình cảnh báo và thông tin giới hạn tốc độ.
[Camera tốc độ] *1	Hãy chạm vào nút này để thay đổi cài đặt hiển thị biểu tượng camera bản đồ. Sau khi chạm vào nút [Bật], [Bật & Âm thanh] hoặc nút [Tắt], hãy chạm vào nút [OK].
[Hướng dẫn theo tên phố]	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt chức năng chỉ dẫn theo tên đường.
[Cảnh báo thời tiết] *1 *2	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt chức năng cảnh báo thời tiết.

2-8. Các cài đặt của hệ thống dẫn đường

Cài đặt	Nội dung
[Cảnh báo ERP] *1	Nếu trong lộ trình có một cổng thu phí đường bộ điện tử (EPR), một thông báo cho biết trong lộ trình có cổng ERP sẽ xuất hiện trên màn hình bản đồ lộ trình tổng thể.
[Chỉ dẫn cảnh báo ùn tắc]([Chỉ dẫn cảnh báo ùn tắc])	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt chức năng chỉ dẫn tình trạng tắc đường bằng giọng nói.
[Chỉ dẫn bằng giọng nói Landmark]([Chỉ dẫn bằng giọng nói Landmark])	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt chức năng chỉ dẫn điểm nhận biết (Landmark) bằng giọng nói.
[Ngôn ngữ chỉ dẫn]	Hãy chạm vào nút này để thay đổi ngôn ngữ của chức năng chỉ dẫn bằng giọng nói. <ul style="list-style-type: none">● Sau khi chạm vào ngôn ngữ muốn sử dụng, hãy chạm vào nút [OK].● Mặc dù có thể thay đổi ngôn ngữ chung của chức năng chỉ dẫn bằng giọng nói, nhưng sẽ không thể thay đổi tên riêng của các vị trí.
[Cảnh báo Rodizio] *1	Nếu trong lộ trình có khu vực "Rodizio", một thông báo cho biết lộ trình có khu vực "Rodizio" sẽ xuất hiện trên màn hình bản đồ lộ trình tổng thể.

THÔNG TIN

Tùy vào các điều kiện quản lý nội dung, các cổng ERP có thể không nhận biết được.

— Thông tin liên quan —


[Màn hình hiển thị làn đường\(Trang. 175\)](#)

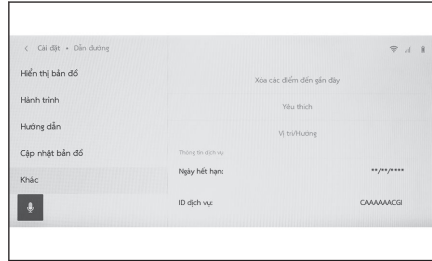
[Camera tốc độ \(Trang. 156\)](#)

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

*2 : Chức năng này sẽ được hiển thị khi sử dụng hệ thống dẫn đường trực tuyến.

Cài đặt khác

- 1 Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].
- 3 Hãy chạm vào nút [Khác].
- 4 Chạm vào mục mong muốn.



Cài đặt	Nội dung
[Xóa các điểm đến gần đây]	Hãy chạm vào nút này để xóa lịch sử các điểm đến. Sau khi chạm vào các điểm đến mà bạn muốn xóa, hãy chạm vào nút [OK]. Để xóa tất cả, hãy chạm vào nút [Xóa tất cả], và sau đó chạm vào nút [OK].
[Yêu thích] hay [Ưu thích]	Hãy chạm vào nút này để chỉnh sửa các hạng mục yêu thích.
[Vị trí/Hướng]	Hãy chạm vào để hiệu chỉnh vị trí xe của bạn.
[Thông tin dịch vụ]	
[Ngày hết hạn:] *1	Hiện thị ngày hết hạn của thông tin dịch vụ.
[ID dịch vụ:] *1	Hiện thị mã ID dịch vụ.
[Điều khoản và điều kiện] *1	Hiện thị các điều khoản và điều kiện dịch vụ.
[Trạng thái đồng ý] *1	Hiện thị trạng thái đồng ý sử dụng dịch vụ.
[Ngày đồng ý] *1	Hiện thị ngày đồng ý sử dụng dịch vụ.
[Riêng tư/Chính sách] *1	Hãy chạm vào nút này để hiển thị quyền riêng tư/các điều khoản dịch vụ.

2-8. Các cài đặt của hệ thống dẫn đường


Cài đặt	Nội dung
[Bản quyền]	Hãy chạm vào nút này để hiển thị bản quyền.

Thông tin liên quan

Cài đặt các hạng mục yêu thích (Trang. 88)

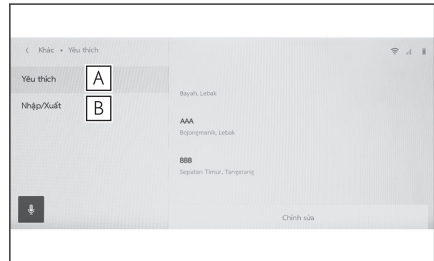
Hiệu chỉnh vị trí/hướng (Trang. 92)

Cài đặt các hạng mục yêu thích


- 1 Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].
- 3 Hãy chạm vào nút [Khác].
- 4 Hãy chạm vào nút [Yêu thích].
- 5 Chạm vào mục mong muốn.

A Hãy chạm vào nút này để chỉnh sửa các hạng mục trong danh sách yêu thích.

B Hãy chạm vào nút này để nhập hoặc xuất các hạng mục yêu thích từ/sang thiết bị USB.*2



Đăng ký các liên lạc ưa thích

Để đăng ký một địa điểm làm điểm yêu thích, khi màn hình thông tin cho một địa điểm xuất hiện trên màn hình bản đồ, hãy chạm vào nút [] để đăng ký địa điểm đó.

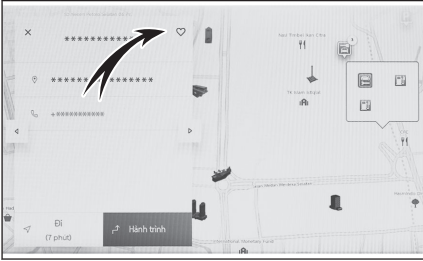
► Khi đã cuộn bản đồ



*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

*2 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

► Màn hình thông tin của một địa điểm


 **THÔNG TIN**


Có thể lưu tối đa 400 mục trong danh sách các mục yêu thích.

— Thông tin liên quan —

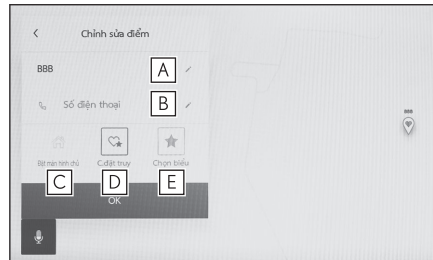
[Hiển thị các thông tin của một địa điểm](#) (Trang. 151)

[Màn hình bản đồ lộ trình tổng thể](#) (Trang. 168)

Chỉnh sửa danh sách ưa thích

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Khác].**
- 4 **Hãy chạm vào nút [Yêu thích].**
- 5 **Chạm vào mục yêu thích mà bạn muốn chỉnh sửa.**
- 6 **Chạm vào mục mong muốn.**

- A** Chỉnh sửa tên của mục yêu thích.
- B** Chỉnh sửa số điện thoại.
- C** Hãy chạm vào nút này để đăng ký điểm hiện tại làm nhà.
- D** Hãy chạm vào nút này để đăng ký điểm hiện tại làm điểm thường xuyên tới.
- E** Thay đổi biểu tượng hiển thị trên bản đồ.



- 7 **Hãy chạm vào nút [OK].**

 **THÔNG TIN**

Khi một điểm được truy cập thường xuyên được đăng ký, điểm đó sẽ xuất hiện ở đầu danh sách yêu thích khi đặt điểm đến.


Xóa mục yêu thích

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Khác].**
- 4 **Hãy chạm vào nút [Yêu thích].**
- 5 **Hãy chạm vào nút [Chỉnh sửa].**
- 6 **Hãy chạm vào [] mục yêu thích mà bạn muốn xóa.**
 - [Xóa tất cả]: Xóa tất cả các mục yêu thích.
 - [Cancel]: Hủy quá trình xóa các mục yêu thích.
- 7 **Hãy chạm vào nút [Hoàn thành].**

Xuất dữ liệu sang thiết bị USB*3

Có thể lưu các mục yêu thích đã đăng ký trên hệ thống dẫn đường vào thiết bị USB. Trước tiên phải đặt mật khẩu để sao lưu dữ liệu. Các mục yêu thích của bạn chỉ được xuất ra nhằm mục đích sao lưu và việc phân phối hoặc sử dụng trong các hệ thống khác sẽ bị chặn.

- 1 **Kết nối một thiết bị USB với hệ thống.**

Hãy bật thiết bị USB nếu nó vẫn đang tắt.
- 2 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].**
- 4 **Hãy chạm vào nút [Khác].**
- 5 **Hãy chạm vào nút [Yêu thích].**
- 6 **Hãy chạm vào nút [Nhập/Xuất].**
- 7 **Hãy chạm vào nút [Xuất ra USB].**
- 8 **Nhập mật khẩu và chọn nút [Xác nhận số PIN].**
 - Tránh sử dụng các mật khẩu dễ đoán (ngày sinh...) hoặc một mật khẩu mà bạn đã sử dụng ở nơi khác.
 - Tránh sử dụng các từ thực tế.
- 9 **Hãy kiểm tra xem thanh tiến trình có được hiển thị trong khi xuất dữ liệu hay không.**

Để hủy chức năng này, hãy chọn nút [Hủy].
- 10 **Kiểm tra xem màn hình xác nhận đã hiển thị chưa khi thao tác đã hoàn thành.**

*3 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

⚠ CHÚ Ý

Không kết nối hoặc ngắt kết nối thiết bị USB khi đang xuất dữ liệu. Nếu không, thiết bị USB có thể sẽ bị hỏng.

Thông tin liên quan

[Đặt mật khẩu\(Trang. 92\)](#)

Nhập từ một thiết bị USB*4

Có thể tải xuống các điểm ghi nhớ đã được sao lưu vào hệ thống dẫn đường bằng thẻ nhớ USB. Để sử dụng chức năng này, cần kết nối thẻ nhớ USB với hệ thống dẫn đường.

1 Kết nối một thiết bị USB với hệ thống.

Hãy bật thiết bị USB nếu nó vẫn đang tắt.

2 Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**3 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].****4 Hãy chạm vào nút [Khác].****5 Hãy chạm vào nút [Yêu thích].****6 Hãy chạm vào nút [Nhập/Xuất].****7 Hãy chạm vào nút [Nhập từ USB].****8 Nhập mật khẩu và chọn nút [Xác nhận số PIN].**

- Tránh sử dụng các mật khẩu dễ đoán (ngày sinh...) hoặc một mật khẩu mà bạn đã sử dụng ở nơi khác.

- Tránh sử dụng các từ thực tế.

9 Hãy kiểm tra xem thanh theo dõi tiến độ có được hiển thị trong khi nhập dữ liệu hay không.

Để hủy chức năng này, hãy chọn nút [Hủy].

10 Kiểm tra xem màn hình xác nhận đã hiển thị chưa khi thao tác đã hoàn thành.** THÔNG TIN**

- Không thể nhập các địa điểm yêu thích nằm ngoài phạm vi dữ liệu bản đồ.
- Có thể đăng ký tối đa 400 địa điểm yêu thích.
- Nếu các địa điểm yêu thích có cùng tên gọi đã được lưu trữ trong hệ thống dẫn đường, thì hệ thống dẫn đường có thể sẽ không nhập các địa điểm yêu thích đó.

*4 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

2-8. Các cài đặt của hệ thống dẫn đường

Đặt mật khẩu*5

Khi mật khẩu đã được đặt, hệ thống sẽ yêu cầu người dùng nhập mật khẩu không những chỉ khi xuất các mục yêu thích mà còn khi nhập chúng từ thiết bị USB vào hệ thống dẫn đường.

1 Kết nối một thiết bị USB với hệ thống.

Hãy bật thiết bị USB nếu nó vẫn đang tắt.

2 Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.

3 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].

4 Hãy chạm vào nút [Khác].

5 Hãy chạm vào nút [Yêu thích].

6 Hãy chạm vào nút [Nhập/Xuất].

7 Hãy chạm vào nút [Đặt mã PIN mới].

8 Nhập mật khẩu và chọn nút [Đặt mã PIN].

Khi thay đổi mật khẩu đã đăng ký, sau khi nhập mật khẩu và chọn nút [Xác nhận số PIN], hãy nhập mật khẩu mới.

9 Để xác nhận, hãy nhập lại mật khẩu và chọn nút [Xác nhận số PIN].

● Nếu bạn bị quên mật khẩu:

- Dữ liệu cá nhân phải được xóa khỏi hệ thống bằng cách sử dụng nút [Đặt lại hệ thống].
- Hãy liên hệ với đại lý Lexus.

Thông tin liên quan

[Thay đổi các cài đặt bảo mật\(Trang. 73\)](#)

Hiệu chỉnh vị trí/hướng

Khi lái xe, điểm đánh dấu vị trí hiện tại sẽ được tự động điều chỉnh nhờ tín hiệu GPS. Nếu tín hiệu GPS ở vị trí hiện tại là kém, thì có thể điều chỉnh đánh dấu vị trí hiện tại bằng cách thủ công.

1 Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.

2 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].

3 Hãy chạm vào nút [Khác].


4 Hãy chạm vào nút [Vị trí / Hướng].

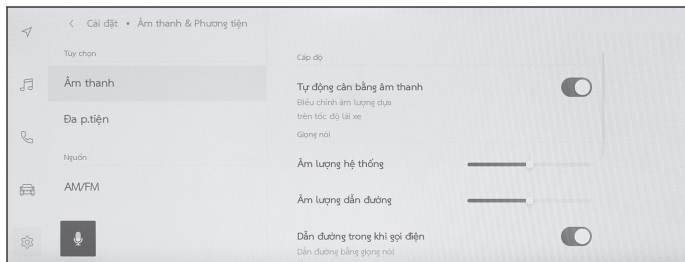
5 Cuộn bản đồ đến vị trí mong muốn và chạm vào nút [OK].

6 Chạm vào mũi tên để điều chỉnh hướng của dấu vị trí hiện tại và chạm vào nút [OK].

*5 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện

- 1 Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Âm thanh & Phương tiện].
- 3 Chọn hạng mục mong muốn.



● [Âm thanh] > [Các mức]

Cài đặt	Nội dung
[Tự động cân bằng âm thanh]	Tự động điều chỉnh âm lượng dựa trên tốc độ xe.

● [Âm thanh] > [Giọng nói]

Cài đặt	Nội dung
[Âm lượng hệ thống]	Điều chỉnh âm lượng của chức năng chỉ dẫn bằng giọng nói của hệ thống.
[Âm lượng của hệ thống dẫn đường]	Điều chỉnh âm lượng của chức năng chỉ dẫn bằng giọng nói của hệ thống dẫn đường.
[Dẫn đường trong khi gọi điện]	Bật hoặc tắt để ngắt chức năng chỉ dẫn bằng giọng nói của hệ thống dẫn đường trong khi gọi điện thoại.
[Điều khiển âm lượng thích ứng]	Tự động tăng âm lượng của chức năng chỉ dẫn bằng giọng nói khi đang lái xe trên đường cao tốc.
[Âm lượng hỗ trợ lái xe]	Điều chỉnh âm lượng của hệ thống hỗ trợ lái xe.

● [Âm thanh] > [Cài đặt âm thanh]

Cài đặt	Nội dung
[Âm thanh xung quanh]	Đặt ở chế độ chất lượng âm thanh sống động.

● [Phương tiện truyền thông] > [Chung]

Cài đặt	Nội dung
[Hiện thị ảnh bìa]	Hiện thị hình ảnh bìa, chẳng hạn như của album nhạc.

2-9. Các cài đặt âm thanh và phương tiện

● [AM/FM] > [AM/FM]^{*1}

Cài đặt	Nội dung
[Danh sách các đài phát]	Sắp xếp lại danh sách các đài phát.
[Văn bản đài FM] ^{*1}	Hiển thị nội dung văn bản thu được từ đài phát sóng FM.

● [Đài Internet]^{*1}

Cài đặt	Nội dung
[Bật đài internet]	Khi tín hiệu sóng phát thanh kém đi, hệ thống chuyển sang thu radiô IP.
[Thay đổi luồng IP]	Có thể thay đổi cá cài đặt khi chuyển đài IP. <ul style="list-style-type: none">Khi đặt chế độ [Tự động], hệ thống sẽ tự động chuyển.Khi đặt chế độ [Theo yêu cầu] thì hệ thống sẽ thông báo về yêu cầu chuyển chế độ.
[Nâng cao dữ liệu /hình ảnh]	Sử dụng công nghệ nhận dạng radiô Gracenote. <ul style="list-style-type: none">Hiển thị logo của các mục yêu thích và danh sách các đài phát.Thay đổi tên phân loại của danh sách các đài phát.Tự động cập nhật danh sách các đài phát.

● [DAB]^{*1}

Cài đặt	Nội dung
[Thông báo giao thông]	Tự động chuyển đài phát khi bắt đầu phát các thông tin giao thông trên DAB.
[Văn bản đài]	Hiển thị nội dung văn bản radiô từ DAB.

THÔNG TIN

Xoay núm POWER/VOLUME trong khi hệ thống đang chỉ dẫn bằng giọng nói để điều chỉnh âm lượng của giọng nói chỉ dẫn.

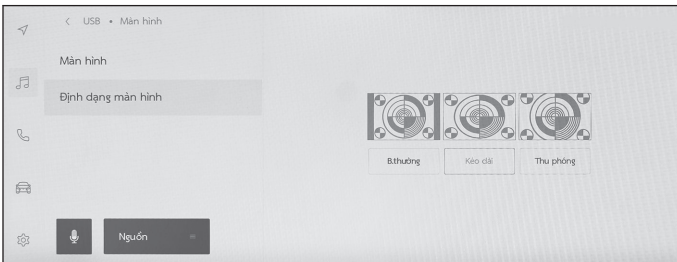
*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Chuyển chế độ màn hình

Đối với nguồn có thể hiển thị được video, chuyển đổi giữa video bình thường và video màn hình rộng.

Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

- 1 **Hãy chạm vào nút [🎵] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Nguồn].**
- 3 **Hãy chạm vào nguồn phát mà chế độ màn hình sẽ được chuyển.**
- 4 **Chạm [⋮].**
- 5 **Hãy chạm vào nút [Màn hình].**
Nút này sẽ được hiển thị ở chế độ xem video.
- 6 **Hãy chạm vào nút [Định dạng màn hình].**
- 7 **Lựa chọn chế độ mong muốn**



[B.thường] : Hiển thị hình ảnh theo tỷ lệ khung hình 4: 3.

[Kéo dài] : Phóng to hình ảnh video để vừa với màn hình.

[Thu phóng] : Phóng to hình ảnh video theo chiều dọc và chiều ngang với tỷ lệ bằng nhau.

📄 THÔNG TIN

- Chế độ có thể cài đặt sẽ khác nhau tùy theo chế độ xem video.
- Sẽ không có vấn đề gì nếu người dùng sử dụng các video cho các mục đích cá nhân. Tuy nhiên, bất kỳ thao tác nén hoặc kéo dài màn hình nào cho các mục đích thương mại hoặc trình chiếu công cộng đều có thể là hành vi vi phạm quyền của chủ sở hữu theo luật bản quyền.
- Các dải đen có thể được thêm vào để giới hạn khu vực hiển thị của video để tránh làm cho video trông khác thường.

Điều chỉnh chất lượng hình ảnh

Điều chỉnh độ tương phản và độ sáng của hình ảnh.

Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

- 1 **Hãy chạm vào nút [🎵] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Nguồn].**
- 3 **Hãy chạm vào nguồn phát cần điều chỉnh chất lượng hình ảnh.**
- 4 **Chạm [⋮].**
- 5 **Hãy chạm vào nút [Màn hình].**
Nút này sẽ được hiển thị ở chế độ xem video.
- 6 **Hãy chạm vào nút [Màn hình].**
- 7 **Hãy cài đặt từng hạng mục.**





"Độ sáng" : Điều chỉnh độ sáng.

"Độ tương phản" : Điều chỉnh độ tương phản.

Điều chỉnh âm thanh của các nguồn phát

Điều chỉnh chất lượng âm thanh và cân bằng âm lượng của các nguồn phát.


- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Nguồn].**
- 3 **Hãy chạm vào nguồn phát âm thanh cần điều chỉnh.**
- 4 **Chạm [].**
Tùy thuộc vào nguồn phát, hãy chuyển 6.
- 5 **Hãy chạm vào nút [Âm thanh].**
- 6 **Hãy cài đặt từng hạng mục.**



"Âm bổng" : Điều chỉnh âm cao.

"Giữa" : Điều chỉnh âm trung.

"Âm trầm" : Điều chỉnh âm trầm.


Âm lượng và cân bằng : Điều chỉnh chiết áp và độ cân bằng bằng cách di chuyển nút []. Chạm vào [Recenter] để quay về trung tâm.

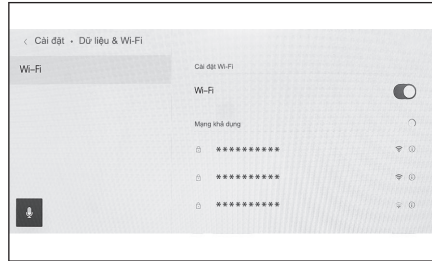
THÔNG TIN

Điều chỉnh cài đặt âm cao, âm trung và âm trầm một cách độc lập cho từng nguồn phát.

Thay đổi cài đặt của mạng Wi-Fi®

Thay đổi cài đặt Wi-Fi® settings.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Wi-Fi] ([Dữ liệu & Wi-Fi]) trên menu phụ.**
- 3 **Hãy cài đặt từng hạng mục.**




● "Các cài đặt Wi-Fi"


Cài đặt	Nội dung
[Wi-Fi]	Bật hoặc tắt chức năng Wi-Fi.®function.

- Một thông báo có thể sẽ xuất hiện tùy thuộc vào trạng thái cài đặt của hệ thống đa phương tiện. Hãy thực hiện theo các chỉ dẫn trên màn hình.
- Mạng khả dụng ở gần sẽ được hiển thị khi bật kết nối [Wi-Fi].
- Tắt [Wi-Fi] sẽ làm ngắt kết nối Wi-Fi®connection.

● "Mạng khả dụng"("Mạng khả dụng" sẽ xuất hiện khi bật kết nối [Wi-Fi].)

Cài đặt	Nội dung
Tên mạng sẽ kết nối (Tên mạng SSID)	Kết nối với mạng đã được chạm vào.
Hiển thị tên mạng (Mạng SSID) []	Hiển thị màn hình thông tin mạng.

- Tên mạng có thể sẽ bị trùng lặp khi nhiều địa chỉ MAC đang chia sẻ cùng một mạng.
- Có thể hiển thị tối đa 30 mạng. Danh sách này sẽ được cập nhật tự động sau mỗi 6 giây.
- Nếu có nhiều thiết bị sử dụng cùng một tên mạng (Mạng SSID), hệ thống sẽ không thể xác định được thiết bị nào đang được sử dụng. Nếu sử dụng nhiều thiết bị, hãy sử dụng các tên mạng (Mạng SSID) khác nhau cho từng thiết bị.

● Hiển thị thông tin mạng (Sẽ hiển thị khi chạm vào nút [] trên tên mạng.)

Cài đặt	Nội dung
[Tự động kết nối] *1	Bật hoặc tắt cài đặt để tự động kết nối khi tìm kiếm các mạng.
"Mạng SSID"	Hiển thị tên mạng (mạng SSID).
"Địa chỉ MAC"	Hiển thị địa chỉ MAC của mạng.
"An ninh"	Hiển thị giao thức bảo mật của mạng.
"Băng tần"	Hiển thị tần số mạng.
[Quên mạng này] *1	Xóa lịch sử kết nối của mạng đã chọn khỏi hệ thống đa phương tiện. Mạng bị xóa sẽ được ghi nhận là một mạng chưa từng được kết nối với hệ thống.

- **[Quên mạng này]** không ngắt kết nối mạng Wi-Fi hiện tại.® Thông tin mạng sẽ không được lưu lại và không kết nối lại được với mạng Wi-Fi này® khi khởi động lại Wi-Fi®.

THÔNG TIN

- Lịch sử kết nối mạng sẽ lưu được tối đa 20 mục, các mục cũ nhất sẽ bị xóa khi lưu một mục mới.
- Các mạng không an toàn sẽ không được đăng ký trong lịch sử kết nối mạng.

— Thông tin liên quan —

Các lưu ý khi sử dụng thiết bị Wi-Fi® (Trang. 121)

Kết nối mạng bằng Wi-Fi® (Trang. 123)


*1 : Chỉ hiển thị những mạng có lịch sử kết nối với hệ thống đa phương tiện.

Cài đặt thiết bị Bluetooth®

Thiết lập các thiết bị Bluetooth® dùng cho hệ thống đa phương tiện.

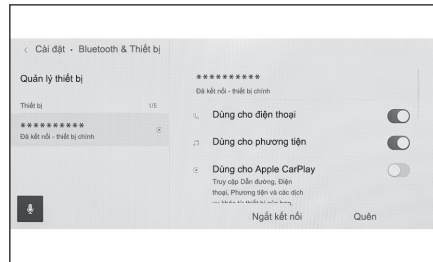
THÔNG TIN

- Các chi tiết của các cài đặt được thiết lập riêng cho từng thiết bị Bluetooth®.
- Âm thanh có thể bị nhảy nếu chọn tính năng gọi điện rảnh tay trong khi đang phát nhạc Bluetooth®.
- Tùy thuộc vào kiểu thiết bị Bluetooth®, có thể sẽ cần phải thực hiện các thao tác trên thiết bị Bluetooth®.
- Một thiết bị Bluetooth® không thể chọn được thiết bị Bluetooth khi đang gọi điện khẩn cấp.
- Không thể chọn các cài đặt khi đang lái xe.
- Có thể không chọn được các cài đặt, tùy thuộc vào trạng thái của thiết bị Bluetooth®.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Chạm vào nút [Bluetooth & Thiết bị] trên menu phụ.**
- 3 **Chạm vào Bluetooth® để cấu hình từ trên menu phụ.**

Màn hình sẽ không hiển thị gì trừ khi có ít nhất một thiết bị Bluetooth® đã được đăng ký.

- 4 **Hãy cài đặt từng hạng mục.**



Cài đặt	Nội dung
[Dùng cho điện thoại]	Bật hoặc tắt chức năng gọi điện rảnh tay.*1*2
[Dùng cho phương tiện]	Bật hoặc tắt chức năng nghe audio.*1*2
[Sử dụng cho Apple CarPlay]	Bật hoặc tắt chức năng Apple CarPlay.*1*2
[Dùng cho Android Auto]	Bật hoặc tắt chức năng Android Auto.*1*2*3

Cài đặt	Nội dung
[Thiết lập mật khẩu an toàn] ^{*4}	Mật khẩu cho chức năng Wireless Android Auto có thể được thay đổi.
[Đặt làm thiết bị phụ]	Đặt thiết bị hiện tại làm thiết bị phụ. ^{*4*5}
[Xóa cài đặt thiết bị phụ]	Gỡ bỏ một thiết bị phụ. ^{*4}
[Ngắt kết nối]	Ngắt kết nối thiết bị Bluetooth® từ hệ thống đa phương tiện. Các chức năng kết nối sẽ tắt. Thiết bị có thể không tự động kết nối với chức năng kể cả khi thiết bị đã được nối lại.
[Quên]	Cho phép xóa kết nối thiết bị Bluetooth® đã đăng ký.

● "Âm lượng"

Cài đặt	Nội dung
[Nhạc chuông]	Điều chỉnh âm lượng nhạc chuông. ^{*5}
[Âm lượng đã nhận]	Điều chỉnh âm lượng của đầu thu. ^{*5}
[Tin nhắn mới]	Điều chỉnh âm lượng báo tin nhắn đến. ^{*4}

● "Chung"

Cài đặt	Nội dung
[Nhạc chuông]	<ul style="list-style-type: none"> • Để đặt nhạc chuông cho điện thoại di động làm nhạc chuông cho hệ thống đa phương tiện. Nhạc chuông cho cuộc gọi rảnh tay có thể được thiết lập như sau. • Đặt âm lượng nhạc chuông hiện tại. • Đặt hệ thống để đọc lên tên của phía đầu dây đang gọi.
[Âm báo tin nhắn]	<p>Có thể đặt nhạc chuông của tin nhắn đến như sau.^{*4}</p> <ul style="list-style-type: none"> • Đặt thành nhạc chuông của tin nhắn đến hiện tại. • Đặt thành chế độ tắt tiếng. • Đặt để đọc lên tên của người gửi tin nhắn.
[Sắp xếp liên lạc theo]	<p>Có thể thay đổi thứ tự hiển thị các tên đã đăng ký trong danh bạ liên lạc như sau.^{*4}</p> <ul style="list-style-type: none"> • Sắp xếp danh bạ theo tên. • Sắp xếp danh bạ theo họ.
[Tự động đọc tin nhắn]	Bật hoặc tắt chức năng đọc tin nhắn tự động. ^{*4}

2-11. Các cài đặt của kết nối Bluetooth®

Cài đặt	Nội dung
[Xóa lịch sử cuộc gọi]	Xóa dữ liệu lịch sử gọi điện rảnh tay. Được hiển thị khi kết nối với điện thoại di động với chức năng [Đồng bộ danh bạ] đã ở trạng thái tắt.

● "Đồng bộ hóa"

Cài đặt	Nội dung
[Đồng bộ danh bạ]	Bật hoặc tắt tính năng tự động chuyển các số liên lạc, các mục yêu thích và lịch sử liên lạc sang hệ thống đa phương tiện. Khi cài đặt được chuyển từ tắt sang bật, sẽ bắt đầu thực hiện việc chuyển danh bạ tự động. Một số kiểu điện thoại di động sẽ không cho phép chuyển các mục yêu thích.
[Hiển thị hình ảnh liên lạc]	Bật hoặc tắt chức năng hiển thị hình ảnh của số liên lạc. Không thể tải hình ảnh của số liên lạc xuống hệ thống đa phương tiện trừ khi đã bật chức năng [Đồng bộ danh bạ].

— Thông tin liên quan —

Các lưu ý khi sử dụng thiết bị Bluetooth®(Trang. 106)

Các lưu ý khi gọi điện rảnh tay(Trang. 214)

Các lưu ý khi phát âm thanh qua Bluetooth®(Trang. 204)

- *1 : Chỉ hiển thị khi thiết bị Bluetooth® có thể thực hiện chức năng này. Bật hoặc tắt chức năng sẽ hiển thị hoặc ẩn các chức năng liên quan, hoặc bật hoặc tắt chúng. Không thể sử dụng chức năng này cho cuộc gọi hoặc âm thanh trong khi đang bật tính năng Apple CarPlay hoặc Android Auto. Điều tương tự cũng áp dụng ngược lại.
- *2 : Các kết nối bằng chức năng này sẽ bị ngắt ra nếu tắt nút. Khi đã kết nối với một thiết bị như bằng cách tự động kết nối, chức năng đã tắt sẽ không bật tự động được. Các kết nối bằng chức năng này sẽ được kích hoạt nếu nút được bật.
- *3 : Nếu các cài đặt [Sử dụng cho Android Auto] được tắt trong khi đang sử dụng Android Auto, các cài đặt [Sử dụng cho điện thoại] sẽ được bật.
- *4 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.
- *5 : Có thể sử dụng các cài đặt này khi một người lái đã được đăng ký và thiết bị Bluetooth hỗ trợ HFP.® chưa được đặt làm thiết bị chính. Chạm vào [Đặt làm thiết bị phụ] để đặt thiết bị này làm thiết bị phụ. Thứ tự ưu tiên để kết nối các thiết bị Bluetooth® là thiết bị chính, thiết bị phụ và thiết bị kết nối gần nhất trong lịch sử kết nối.
- *6 : Có thể đồng bộ được âm lượng loa/âm lượng chuông của điện thoại di động và hệ thống đa phương tiện. Không thể liên kết được âm lượng loa/âm lượng chuông của hệ thống đa phương tiện với điện thoại di động tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động.

Các lưu ý khi sử dụng Apple CarPlay và Android Auto (Trang. 126)

Cài đặt thiết bị Bluetooth® làm thiết bị chính (Trang. 119)

Cài đặt thiết bị Bluetooth® làm thiết bị phụ (Trang. 120)

Đăng ký một hồ sơ người dùng (Trang. 50)

Thay đổi và đăng ký một hồ sơ người dùng (Trang. 58)

Sử dụng Android Auto bằng kết nối USB (Trang. 139)

Sử dụng Android Auto bằng kết nối không dây (Trang. 140)

3-1. Sử dụng Bluetooth® chức năng

Các lưu ý khi sử dụng thiết bị Bluetooth®.....	106
Các thông số kỹ thuật của Bluetooth® và các cấu hình tương thích	109
Cách đăng ký một thiết bị Bluetooth® từ hệ thống đa phương tiện	111
Xóa một thiết bị Bluetooth® đã đăng ký	114
Kết nối với một thiết bị Bluetooth®	115
Cài đặt thiết bị Bluetooth® làm thiết bị chính	119
Cài đặt thiết bị Bluetooth® làm thiết bị phụ ..	120

3-2. Kết nối với mạng Wi-Fi®

Các lưu ý khi sử dụng thiết bị Wi-Fi®	121
Kết nối mạng bằng Wi-Fi® ...	123

3-3. Sử dụng Apple CarPlay và Android Auto

Các lưu ý khi sử dụng Apple CarPlay và Android Auto....	126
Sử dụng Apple CarPlay bằng điện thoại thông minh chưa được đăng ký	129
Sử dụng Apple CarPlay bằng điện thoại thông minh đã đăng ký	132

Sử dụng Android Auto với điện thoại thông minh chưa được đăng ký.....	136
Sử dụng chức năng Android Auto với điện thoại thông minh đã đăng ký	139
Khi Apple CarPlay hoặc Android Auto có thể bị lỗi...	142

Các lưu ý khi sử dụng thiết bị Bluetooth®

Hãy đặc biệt chú ý đến các thông tin sau khi sử dụng thiết bị Bluetooth® trên hệ thống đa phương tiện.

THÔNG TIN

- Xe sử dụng giao tiếp Bluetooth® trên băng tần 2.4 GHz. Hiệu suất có thể thay đổi tùy thuộc vào các yếu tố khác nhau.
- Sử dụng đồng thời kết nối Wi-Fi® giao tiếp không dây sử dụng cùng băng tần 2,4 GHz như Bluetooth® có thể gây nhiễu lẫn nhau.
- Sự tương tác qua lại lẫn nhau giữa Bluetooth® và Wi-Fi® có thể sẽ gây ra các vấn đề như video bị mất hình, mất tiếng hoặc giảm tốc độ truyền thông.
Thành phần nhiễu sóng sẽ giảm đi nếu một thiết bị Bluetooth® thiết bị đã được kết nối. Nếu một thiết bị Bluetooth® đã được đăng ký, việc kết nối với thiết bị đã đăng ký có thể cải thiện vấn đề này. (Việc kết nối của một thiết bị Bluetooth® đã đăng ký, có thể kiểm tra trạng thái của thiết bị bằng biểu tượng trạng thái trên màn hình hệ thống đa phương tiện.)
- Khi sử dụng điện thoại di động Bluetooth® đồng thời với một thiết bị không dây có thể ảnh hưởng tiêu cực đến khả năng kết nối của từng thiết bị.
- Chức năng Bluetooth® không thể sử dụng bởi hệ thống đa phương tiện trong khi không kết nối dây Apple CarPlay (chức năng Wi-Fi 2.4GHz®).
- Chức năng Wi-Fi® (Wi-Fi® và Miracast®) sử dụng băng tần 2,4 GHz cho kết nối không dây. Sử dụng thiết bị Bluetooth®, có thể ảnh hưởng tiêu cực đến khả năng kết nối của từng thiết bị. Hãy tắt chức năng Wi-Fi® có thể cho phép sử dụng mà không gặp vấn đề.
- Khi thiết bị Bluetooth® được kết nối qua Bluetooth®, pin của thiết bị đó sẽ bị hết điện nhanh hơn bình thường.
- Kết nối Bluetooth® sẽ bị ngắt khi có cuộc gọi khẩn cấp. Mọi thiết bị Bluetooth® đã bị ngắt kết nối sẽ được kết nối lại sau khi cuộc gọi khẩn cấp kết thúc.

CẢNH BÁO

- Để đảm bảo an toàn, người lái không nên sử dụng điện thoại di động khi đang lái xe trong khi sử dụng tính năng gọi điện rảnh tay.
- Hãy dừng xe ở vị trí an toàn trước khi gọi điện. Nếu nhận được cuộc gọi trong khi đang lái xe, hãy đảm bảo lái xe an toàn và trao đổi ngắn gọn nhất có thể.

⚠ CHÚ Ý

- Không sử dụng thiết bị Bluetooth® gần hệ thống đa phương tiện trên xe. Khoảng cách quá gần có thể làm giảm chất lượng âm thanh hoặc tình trạng kết nối kém.
- Không để điện thoại di động bên trong xe. Bên trong xe có thể sẽ rất nóng và có thể khiến điện thoại di động bị hỏng.

■ Người sử dụng máy tạo nhịp tim hoặc các thiết bị y tế điện tử khác

Hãy tuân thủ theo các lưu ý sau liên quan tới sóng vô tuyến trong quá trình kết nối Bluetooth®.

⚠ CẢNH BÁO

- Ắng ten xe dành cho Bluetooth® được tích hợp trong hệ thống đa phương tiện.
- Những người đang sử dụng máy tạo nhịp tim cấy ghép, máy đồng bộ nhịp tim hoặc máy khử rung tim được cấy ghép nên duy trì khoảng cách hợp lý với ăng ten Bluetooth®. Sóng radio có thể ảnh hưởng đến hoạt động của các thiết bị như vậy.
- Trước khi sử dụng Bluetooth® với những người sử dụng bất kỳ thiết bị y tế chạy điện nào khác ngoài máy tạo nhịp tim cấy ghép, máy đồng bộ nhịp tim hoặc máy khử rung tim được cấy ghép, nên tham khảo nhà sản xuất thiết bị để biết thông tin về hoạt động của nó khi bị tác động bởi sóng radio. Sóng radio có thể gây ra những tác động không mong đợi tới hoạt động của các thiết bị y tế như vậy.

■ Khi sử dụng đồng thời với âm thanh Bluetooth®

- Các hiện tượng sau sẽ xảy ra nếu sử dụng thiết bị tương thích với kết nối Bluetooth® (điện thoại di động) ở chế độ điều khiển rảnh tay và đồng thời phát nhạc qua kết nối âm thanh Bluetooth®.
 - Kết nối Bluetooth® của điện thoại di động có thể bị ngắt kết nối.
 - Có khả năng có tiếng ồn nhiều xung quanh trong khi sử dụng chức năng gọi điện thoại rảnh tay.
 - Các thao tác của chức năng gọi điện rảnh tay có thể sẽ bị trễ.
- Âm thanh có thể bị nhảy nếu thiết bị giao tiếp được chọn để gọi điện rảnh tay bị thay đổi trong khi đang phát âm thanh qua kết nối Bluetooth®.
- Tình trạng kết nối với thiết bị di động có thể sẽ bị ngắt khi truyền dữ liệu liên lạc. Nó sẽ được kết nối lại sau khi quá trình truyền dữ liệu được hoàn tất. (Có thể sẽ không kết nối lại được đối với một số model)
- Có thể sẽ không thực hiện được cả việc kết nối rảnh tay và kết nối âm thanh, ngay cả với các điện thoại di động có hỗ trợ cả kết nối rảnh tay và kết nối âm thanh.

3-1. Sử dụng Bluetooth® chức năng

- Để biết danh sách các thiết bị cụ thể đã được xác nhận hoạt động trên hệ thống hay chưa, hãy kiểm tra tại đại lý Lexus.

— Thông tin liên quan —

Các lưu ý khi sử dụng thiết bị Wi-Fi®(Trang. 121)

Các lưu ý khi phát âm thanh qua Bluetooth®(Trang. 204)

Các lưu ý khi gọi điện rảnh tay(Trang. 214)

Các lưu ý khi phát nhạc qua kết nối Miracast®(Trang. 208)

Biểu tượng trạng thái(Trang. 19)

Các thông số kỹ thuật của Bluetooth® và các cấu hình tương thích

Hệ thống đa phương tiện hỗ trợ các thông số kỹ thuật và cấu hình tương thích sau đây. Chức năng hoạt động không được đảm bảo cho tất cả các thiết bị Bluetooth®

► Kiểu A

■ Các thông số kỹ thuật của kết nối Bluetooth® được hỗ trợ

Bluetooth® Phiên bản 5.0

■ Các cấu hình có khả năng tương thích

- Các phiên bản hỗ trợ tính năng HFP (Hands Free Profile): Phiên bản 1.7.2

Đây là định dạng cho phép sử dụng chức năng điều khiển rảnh tay trên điện thoại di động. Nó có chức năng nhận và thực hiện cuộc gọi.

- Các phiên bản hỗ trợ tính năng PBAP (Phone Book Access Profile): Phiên bản 1.2.3

Cấu hình để đồng bộ hóa dữ liệu như dữ liệu liên lạc và lịch sử cuộc gọi

- Các phiên bản hỗ trợ tính năng OPP (Object Push Profile): Phiên bản 1.2.1

Cấu hình cho chức năng truyền dữ liệu liên lạc

- Các phiên bản hỗ trợ tính năng MAP (Message Access Profile)*1: Phiên bản 1.4.2

Đây là định dạng được sử dụng cho chức năng tin nhắn điện thoại.

- Các phiên bản hỗ trợ tính năng SPP (Serial Port Profile): Phiên bản 1.2

- Cấu hình để chuyển đổi Bluetooth®- các thiết bị được trang bị như cổng nối tiếp ảo

- Cấu hình cho chức năng liên kết điện thoại thông minh

- Các phiên bản hỗ trợ tính năng A2DP (Advanced Audio Distribution Profile): Phiên bản 1.3.2

Đây là định dạng để truyền dữ liệu âm thanh stereo hoặc âm thanh chất lượng cao tới hệ thống âm thanh.

- Các phiên bản hỗ trợ tính năng AVRCP (Audio/Video Remote Control Profile): Phiên bản 1.6.2

Cấu hình để điều khiển âm thanh từ xa

► Kiểu B

■ Các thông số kỹ thuật của kết nối Bluetooth® được hỗ trợ

Bluetooth® Phiên bản 5.0

3-1. Sử dụng Bluetooth® chức năng

■ Các cấu hình có khả năng tương thích

- Các phiên bản được hỗ trợ tính năng HFP (Hands Free Profile): Phiên bản 1.8

Đây là định dạng cho phép sử dụng chức năng điều khiển rảnh tay trên điện thoại di động. Nó có chức năng nhận và thực hiện cuộc gọi.

- Các phiên bản hỗ trợ tính năng PBAP (Phone Book Access Profile): Phiên bản 1.2.3

Cấu hình để đồng bộ hóa dữ liệu như dữ liệu liên lạc và lịch sử cuộc gọi

- Các phiên bản hỗ trợ tính năng OPP (Object Push Profile): Phiên bản 1.2.1

Cấu hình cho chức năng truyền dữ liệu liên lạc

- Các phiên bản hỗ trợ tính năng MAP (Message Access Profile)*¹: Phiên bản 1.4.2

Đây là định dạng được sử dụng cho chức năng tin nhắn điện thoại.

- Các phiên bản hỗ trợ tính năng SPP (Serial Port Profile): Phiên bản 1.2

- Cấu hình để chuyển đổi Bluetooth®- các thiết bị được trang bị như cổng nối tiếp ảo
- Cấu hình cho chức năng liên kết điện thoại thông minh

- Các phiên bản hỗ trợ tính năng A2DP (Advanced Audio Distribution Profile): Phiên bản 1.3.2

Đây là định dạng để truyền dữ liệu âm thanh stereo hoặc âm thanh chất lượng cao tới hệ thống âm thanh.

- Các phiên bản hỗ trợ tính năng AVRCP (Audio/Video Remote Control Profile): Phiên bản 1.6.2


Cấu hình để điều khiển âm thanh từ xa

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Cách đăng ký một thiết bị Bluetooth® từ hệ thống đa phương tiện

Điện thoại di động hoặc thiết bị di động phải được đăng ký để sử dụng tính năng gọi điện rảnh tay hoặc Bluetooth®. Khi việc đăng ký hoàn tất, có thể sử dụng hệ thống âm thanh Bluetooth® sẽ tự động được kết nối mỗi khi hệ thống đa phương tiện được khởi động.

Khi một thiết bị có Apple CarPlay/Android Auto được kết nối qua USB, thiết bị đó sẽ tự động được đăng ký là Bluetooth® một cách tự động.

Nếu không có thiết bị Bluetooth® nào được kết nối, thì có thể hiển thị màn hình đăng ký bằng cách ấn và giữ vào nút  trên vô lăng.

THÔNG TIN

- Có thể đăng ký điện thoại di động vừa là điện thoại có chức năng điều khiển rảnh tay vừa là thiết bị âm thanh Bluetooth.
- Có thể đăng ký được tối đa 5 thiết bị Bluetooth® với hệ thống. Tuy nhiên, chỉ có thể sử dụng tối đa 2 thiết bị làm điện thoại rảnh tay. (Cần cài đặt dữ liệu người lái để kết nối 2 điện thoại rảnh tay.)
Trong một số quốc gia hoặc khu vực, chỉ có thể sử dụng 1 thiết bị làm điện thoại rảnh tay.
- Tham khảo Hướng dẫn sử dụng thiết bị Bluetooth® để biết thông tin về cách sử dụng Bluetooth®.
- Cần đăng ký lặp lại một lần cho mỗi thiết bị Bluetooth® nếu có nhiều thiết bị Bluetooth® sẽ được sử dụng.
- Mã PIN là một mã xác nhận được sử dụng khi đăng ký một thiết bị Bluetooth® với hệ thống đa phương tiện.
- Chức năng gọi điện thoại có thể sẽ bị khóa sau khi kết nối, tùy thuộc vào cài đặt của điện thoại di động. Hãy hủy chức năng khóa tự động trên điện thoại di động trước khi sử dụng.
- Nếu một thiết bị khác được đăng ký trong khi kết nối với điện thoại di động hoặc thiết bị di động, thì kết nối với thiết bị di động hoặc điện thoại di động đang phát sẽ bị ngắt.
- Âm thanh Miracast® có thể sẽ bị nhảy nếu chọn thiết bị Bluetooth® khi sử dụng Miracast®.
- Để đảm bảo an toàn, người dùng sẽ không thể đăng ký các thiết bị khi đang lái xe.
- Nếu không thể đăng ký thiết bị Bluetooth® thành công, hãy khởi động lại thiết bị Bluetooth®.

1 **Hãy chạm vào nút  trên menu chính.**

3-1. Sử dụng Bluetooth® chức năng

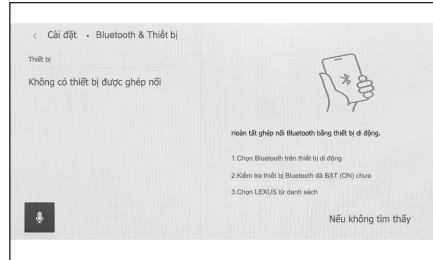
2 Chạm vào nút [Bluetooth & Thiết bị] trên menu phụ.

Nếu không có thiết bị nào được đăng ký, hãy chuyển sang mục Quy trình 4.

3 Hãy chạm vào nút [Thêm thiết bị khác].

Khi một thiết bị được kết nối với hệ thống đa phương tiện, màn hình xác nhận ngắt kết nối thiết bị có thể được hiển thị. Ngắt kết nối thiết bị để thực hiện đăng ký.

4 Hãy chạm vào nút [Nếu không tìm thấy].



5 Hãy chạm vào thiết bị cần đăng ký từ khu vực chính.

- Địa chỉ Bluetooth® có thể hiển thị thay vì tên thiết bị.
- Nếu thiết bị cần đăng ký không hiển thị trong khu vực chính, hãy thử đăng ký từ phía thiết bị Bluetooth®.
- Các kiểu model thiết bị Bluetooth® có thể không hiển thị trên danh sách thiết bị, trừ khi màn hình nhất định được hiển thị trên thiết bị Bluetooth®. Tham khảo hướng dẫn sử dụng thiết bị Bluetooth® để biết thông tin chi tiết.

6 Hãy kiểm tra xem mã PIN được hiển thị có trùng với mã PIN được hiển thị trên thiết bị Bluetooth® không, sau đó chạm vào [OK].

- Một số thiết bị Bluetooth® có thể sẽ cần phải được thao tác để hoàn tất quy trình đăng ký.
- Khi một thiết bị Bluetooth hỗ trợ HFP® được đăng ký, thiết bị đó sẽ tự động được đặt làm thiết bị chính nếu người lái không có thiết bị chính được đặt.
- Màn hình cài đặt Apple CarPlay hoặc Android Auto có thể sẽ xuất hiện. Màn hình Apple CarPlay hoặc Android Auto sẽ xuất hiện nếu đã bật chế độ sử dụng một trong hai tính năng này.
- Một thông điệp chỉ ra rằng kết nối đã hoàn tất được hiển thị, và tên của thiết bị Bluetooth® đã đăng ký được hiển thị trên menu phụ. Thiết bị được hiển thị trên menu phụ.
- Nếu màn hình báo lỗi xuất hiện, hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình.

— Thông tin liên quan —

Đăng ký một hồ sơ người dùng (Trang. 50)

Thay đổi và đăng ký một hồ sơ người dùng (Trang. 58)

Các lưu ý khi sử dụng Apple CarPlay và Android Auto (Trang. 126)

Đăng ký từ thiết bị Bluetooth®

Nếu thiết bị Bluetooth® Nếu không tìm thấy thiết bị bằng cách tìm kiếm với hệ thống đa phương tiện, hãy đăng ký bằng cách tìm kiếm hệ thống đa phương tiện từ thiết bị Bluetooth®.

- Hãy chạm vào nút [⚙️] trên menu chính.**
- Chạm vào nút [Bluetooth & Thiết bị] trên menu phụ.**

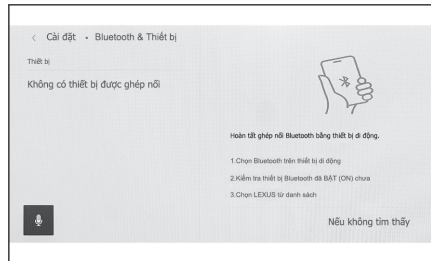
Nếu không có thiết bị nào được đăng ký, hãy chuyển sang mục Quy trình 4.

- Hãy chạm vào nút [Thêm thiết bị khác].**

Khi một thiết bị được kết nối với hệ thống đa phương tiện, màn hình xác nhận ngắt kết nối thiết bị có thể được hiển thị. Ngắt kết nối thiết bị để thực hiện đăng ký.

- Đăng ký hệ thống đa phương tiện từ thiết bị Bluetooth® đang sử dụng.**

- Thực hiện hoạt động theo quy trình vận hành của thiết bị Bluetooth®.
- Chắc chắn phải hiển thị màn hình kết nối Bluetooth® này trước khi thực hiện việc đăng ký trên thiết bị Bluetooth®.



- Hãy kiểm tra xem mã PIN được hiển thị có trùng với mã PIN được hiển thị trên thiết bị Bluetooth® không, sau đó chạm vào [OK].**

- Một số thiết bị Bluetooth® có thể sẽ cần phải được thao tác để hoàn tất quy trình đăng ký.
- Khi một thiết bị Bluetooth hỗ trợ HFP® được đăng ký, thiết bị đó sẽ tự động được đặt làm thiết bị chính nếu người lái không có thiết bị chính được đặt.
- Màn hình cài đặt Apple CarPlay hoặc Android Auto có thể sẽ xuất hiện. Màn hình Apple CarPlay hoặc Android Auto sẽ xuất hiện nếu đã bật chế độ sử dụng một trong hai tính năng này.
- Một thông điệp chỉ ra rằng kết nối đã hoàn tất được hiển thị, và tên của thiết bị Bluetooth® đã đăng ký được hiển thị trên menu phụ. Thiết bị được hiển thị trên menu phụ.
- Nếu màn hình báo lỗi xuất hiện, hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình.

Thông tin liên quan


[Đăng ký một hồ sơ người dùng \(Trang. 50\)](#)

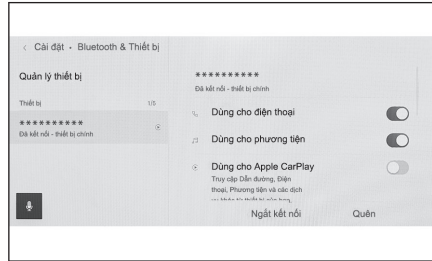
[Thay đổi và đăng ký một hồ sơ người dùng \(Trang. 58\)](#)

[Các lưu ý khi sử dụng Apple CarPlay và Android Auto \(Trang. 126\)](#)

Xóa một thiết bị Bluetooth® đã đăng ký

Đăng ký các thiết bị Bluetooth® có thể được xóa.

- 1 **Hãy chạm vào nút []** trên menu chính.
- 2 **Chạm vào nút [Bluetooth & Thiết bị]** trên menu phụ.
- 3 **Chạm vào Bluetooth® thiết bị cần xóa** khỏi menu phụ.
- 4 **Chạm [Quên].**
Không thể xóa thiết bị đã được đặt làm thiết bị chính của người dùng khác.*1
- 5 **Chạm [Quên].**



THÔNG TIN

- Không thể xóa điện thoại di động đã đăng ký trong khi gọi điện khẩn cấp.
- Có thể không xóa được dữ liệu ngay trong lần thử đầu tiên, tùy thuộc vào trạng thái của thiết bị Bluetooth®.

— Thông tin liên quan —

[Cài đặt thiết bị Bluetooth® làm thiết bị chính \(Trang. 119\)](#)

[Đăng ký một hồ sơ người dùng \(Trang. 50\)](#)

[Thay đổi và đăng ký một hồ sơ người dùng \(Trang. 58\)](#)

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Kết nối với một thiết bị Bluetooth®

Kết nối với thiết bị Bluetooth® để sử dụng các chức năng khác của hệ thống đa phương tiện trên xe. Có hai phương pháp kết nối, tự động và thủ công.

THÔNG TIN

- Tham khảo Hướng dẫn sử dụng thiết bị tài liệu hướng dẫn sử dụng của thiết bị Bluetooth® để biết thông tin về cách sử dụng thiết bị Bluetooth®.
- Nếu hoạt động của hệ thống đa phương tiện trên xe không ổn định khi kết nối điện thoại di động, hãy kết thúc cuộc gọi và thử kết nối lại.
- Không thể thiết lập kết nối Bluetooth® trên thiết bị Bluetooth® không được bật.
- Khi kết nối thiết bị Bluetooth® hoàn tất, một thông báo sẽ được hiển thị ở phía trên màn hình.
- Trong khi thiết bị Bluetooth® đã kết nối, tình trạng thái kết nối Bluetooth® được hiển thị.
- Khu vực hiển thị có thể sáng và vẫn sáng trong khi bật công tắc động cơ, tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động. Nếu tình trạng này xảy ra, hãy tắt trên điện thoại di động. (Để biết thông tin về cài đặt, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng điện thoại di động)
- Kết nối Bluetooth® không thể sử dụng khi đang kết nối Apple CarPlay.
- Kết nối Bluetooth® ngoại trừ chức năng rảnh tay trên thiết bị đã được kết nối Android Auto.
- Âm thanh Miracast® có thể sẽ bị nhảy nếu chọn một thiết bị được kết nối trong quá trình sử dụng Miracast®.

■ Kết nối lại Bluetooth®

Nếu một thiết bị Bluetooth® được thiết lập bị ngắt kết nối trong khi công tắc động cơ được bật, quá trình kết nối lại sẽ tự động được thực hiện.

■ Số lượng kết nối của thiết bị Bluetooth®

- Khi một người lái được cài đặt*1
Có thể kết nối tự động lên đến 2 điện thoại và 1 thiết bị âm thanh. (Điện thoại rảnh tay và thiết bị âm thanh có thể được cài đặt giống như thiết bị.)
- Khi một người lái không được cài đặt
Có thể kết nối tự động lên đến 1 điện thoại và 1 thiết bị âm thanh. (Điện thoại rảnh tay và thiết bị âm thanh có thể được cài đặt giống như thiết bị.)

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

3-1. Sử dụng Bluetooth® chức năng

THÔNG TIN

- Hãy thử kết nối thủ công nếu quá trình kết nối lại bị lỗi.
- Nếu Apple CarPlay đã được kết nối, bạn có thể sẽ không kết nối lại được Bluetooth.®.

— Thông tin liên quan —

[Biểu tượng trạng thái\(Trang. 19\)](#)

[Đăng ký một hồ sơ người dùng\(Trang. 50\)](#)

[Thay đổi và đăng ký một hồ sơ người dùng\(Trang. 58\)](#)

[Kết nối thủ công thiết bị Bluetooth®\(Trang. 117\)](#)

Tự động kết nối với các thiết bị Bluetooth®

Hệ thống đa phương tiện sẽ tự động kết nối với Bluetooth® Các thiết bị được ưu tiên trong thứ tự được đặt mỗi khi công tắc động cơ được chuyển từ tắt sang bật.*2

- Khi một người lái được cài đặt*3

Tự động kết nối theo thứ tự thiết bị chính, thiết bị phụ và sau đó là các thiết bị theo thứ tự kết nối gần đây nhất.

Có thể kết nối tự động lên đến 2 điện thoại và 1 thiết bị âm thanh. (Điện thoại rảnh tay và thiết bị âm thanh có thể được cài đặt giống như thiết bị.)

- Khi một người lái không được cài đặt

Tự động kết nối theo thứ tự kết nối gần đây nhất.

Có thể kết nối tự động lên đến 1 điện thoại và 1 thiết bị âm thanh. (Điện thoại rảnh tay và thiết bị âm thanh có thể được cài đặt giống như thiết bị.)

Hãy thử kết nối thủ công nếu quá trình kết nối lại bị lỗi.

THÔNG TIN

Thiết bị Bluetooth® có thể cần được vận hành, tùy thuộc vào kiểu thiết bị Bluetooth.®.

— Thông tin liên quan —

[Cài đặt thiết bị Bluetooth® làm thiết bị chính\(Trang. 119\)](#)

*2 : Các thiết bị đã bị ngắt kết nối thủ công ví dụ như bằng cách chạm vào nút **[Ngắt kết nối]** sẽ không được kết nối lại tự động.

*3 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Cài đặt thiết bị Bluetooth® làm thiết bị phụ (Trang. 120)

Đăng ký một hồ sơ người dùng (Trang. 50)

Thay đổi và đăng ký một hồ sơ người dùng (Trang. 58)

Kết nối thủ công thiết bị Bluetooth®

Để kết nối một thiết bị Bluetooth® khác hoặc nếu quá trình kết nối tự động bị lỗi, bạn có thể kết nối với thiết bị Bluetooth® đã đăng ký

1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**

2 **Chạm vào nút [Bluetooth & Thiết bị] trên menu phụ.**

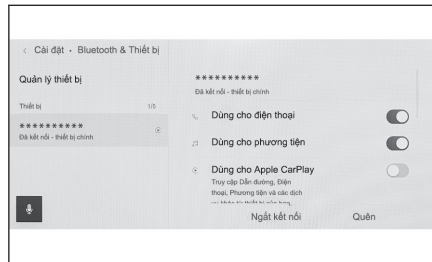
Màn hình tìm kiếm thiết bị sẽ hiển thị trên hệ thống đa phương tiện của xe nếu không có thiết bị Bluetooth® nào được đăng ký. Đăng ký một thiết bị Bluetooth®.

3 **Chạm vào Bluetooth® để kết nối trên menu phụ.**

Nếu thiết bị Bluetooth® cần kết nối không xuất hiện trong menu phụ, hãy đăng ký thiết bị Bluetooth®.

4 **Bật chức năng (điện thoại, hệ thống âm thanh, vv..) mà bạn muốn kết nối từ khu vực chính.**

Một màn hình xác nhận có thể sẽ xuất hiện nếu một thiết bị khác đã được kết nối trước đó.



THÔNG TIN

Có thể sẽ không kết nối được ngay trong lần thử đầu tiên, tùy thuộc vào trạng thái của thiết bị Bluetooth®. Nếu điều này xảy ra, hãy thử kết nối lại sau một thời gian.

Ngắt kết nối thiết bị Bluetooth®

Đã kết nối thiết bị Bluetooth® các thiết bị có thể được ngắt kết nối khỏi hệ thống đa phương tiện.

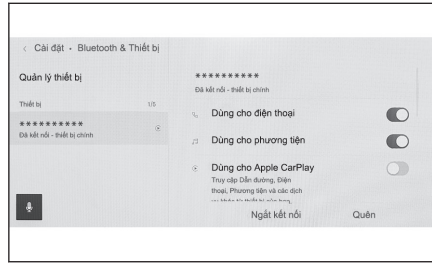
1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**

2 **Chạm vào nút [Bluetooth & Thiết bị] trên menu phụ.**

3 **Chạm vào thiết bị Bluetooth® cần ngắt kết nối trên menu phụ.**

3-1. Sử dụng Bluetooth® chức năng

4 Hãy chạm vào nút [Ngắt kết nối] trên màn hình chính.



Cài đặt thiết bị Bluetooth® làm thiết bị chính*1

Cài đặt thiết bị Bluetooth® làm thiết bị chính sẽ giúp thiết bị này trở thành thiết bị đầu tiên được kết nối khi kết nối tự động.

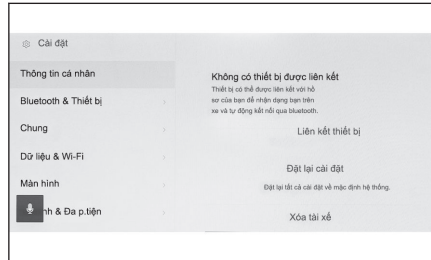
- Một thiết bị Bluetooth® hỗ trợ HFP phải được kết nối với hệ thống đa phương tiện.
- Cần đăng ký người lái để đặt một thiết bị làm thiết bị chính.

THÔNG TIN

Một thiết bị Bluetooth® đã được đặt làm thiết bị chính của người dùng khác không thể được đặt làm thiết bị chính.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Chạm vào nút [Thông tin cá nhân] trên menu phụ.**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Liên kết thiết bị] hoặc nút [Thay đổi liên kết thiết bị] trên màn hình chính.**

Màn hình tìm kiếm thiết bị sẽ được hiển thị nếu không có thiết bị Bluetooth® làm thiết bị chính. Tìm kiếm thiết bị Bluetooth® và đăng ký mới vào hệ thống đa phương tiện. Sau khi thiết bị được đăng ký mới, nó có thể được thiết lập làm thiết bị chính.



- 4 **Chọn thiết bị Bluetooth® cần đặt làm thiết bị chính.**

Ngắt kết nối với thiết bị Bluetooth® hiện đang được kết nối, sau đó kết nối thiết bị chính và thiết bị phụ.

Thông tin liên quan

Tự động kết nối với các thiết bị Bluetooth® (Trang. 116)

Cài đặt thiết bị Bluetooth® (Trang. 100)

Đăng ký một hồ sơ người dùng (Trang. 50)

Thay đổi và đăng ký một hồ sơ người dùng (Trang. 58)

Cách đăng ký một thiết bị Bluetooth® từ hệ thống đa phương tiện (Trang. 111)

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

3-1. Sử dụng Bluetooth® chức năng

Cài đặt thiết bị Bluetooth® làm thiết bị phụ*1

Bằng cách đặt thiết bị Bluetooth® làm thiết bị phụ, nó sẽ được nhận dạng là thiết bị phụ khi kết nối.

- Cùng thiết bị Bluetooth® không thể được đặt làm thiết bị chính và thiết bị phụ cho một người lái.
- Một thiết bị Bluetooth® hỗ trợ HFP phải được kết nối với hệ thống đa phương tiện.
- Cần đăng ký dữ liệu người lái để đặt một thiết bị làm thiết bị phụ.

1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**

2 **Chạm vào nút [Bluetooth & Thiết bị] trên menu phụ.**

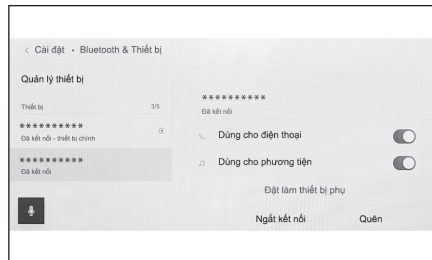
Màn hình tìm kiếm thiết bị sẽ xuất hiện nếu không có thiết bị Bluetooth nào được đăng ký. Hãy đăng ký một thiết bị Bluetooth®.

3 **Chạm vào thiết bị Bluetooth® để đặt làm thiết bị phụ.**

Nếu thiết bị Bluetooth® cần đặt không có trong danh sách, đăng ký thiết bị Bluetooth®.

4 **Hãy chạm vào nút [Đặt làm thiết bị phụ] từ khu vực chính.**

Nó sẽ được chuyển sang phần [Xóa cài đặt thiết bị phụ] nếu trước đó thiết bị đã được cài đặt làm thiết bị phụ.



— Thông tin liên quan —

[Tự động kết nối với các thiết bị Bluetooth®\(Trang. 116\)](#)

[Cài đặt thiết bị Bluetooth®\(Trang. 100\)](#)

[Đăng ký một hồ sơ người dùng\(Trang. 50\)](#)

[Thay đổi và đăng ký một hồ sơ người dùng\(Trang. 58\)](#)

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Các lưu ý khi sử dụng thiết bị Wi-Fi®

Hãy đặc biệt chú ý đến thông tin sau khi sử dụng mạng Wi-Fi® của hệ thống đa phương tiện.

■ Người sử dụng máy tạo nhịp tim hoặc các thiết bị y tế điện tử khác

Hãy tuân thủ các biện pháp phòng ngừa sau đối với sóng radiô trong quá trình sử dụng Wi-Fi®.

▲ CẢNH BÁO

- Sử dụng thiết bị Wi-Fi® chỉ khi an toàn và hợp pháp.
- Lắp ten xe cho Wi-Fi® được tích hợp trong hệ thống đa phương tiện.
- Những người sử dụng máy tạo nhịp tim, máy tái đồng bộ nhịp tim-máy tạo nhịp tim hoặc máy khử rung tim nội soi cần duy trì một khoảng cách hợp lý giữa họ và các ăng ten Wi-Fi®.
Sóng radio có thể ảnh hưởng đến hoạt động của các thiết bị.
- Trước khi sử dụng thiết bị Wi-Fi® Người dùng bất kỳ thiết bị y tế điện tử nào khác ngoài máy điều hòa nhịp tim cấy ghép, máy điều hòa nhịp tim tái đồng bộ hoặc máy khử rung tim cấy ghép nên tham khảo nhà sản xuất của thiết bị để biết thông tin về hoạt động của nó dưới tác động của sóng radiô.
Sóng radiô có thể gây ra những tác động không mong muốn tới hoạt động của các thiết bị y khoa nói trên.

■ Sử dụng đồng thời Wi-Fi® và Bluetooth®

Xe sử dụng Wi-Fi 2,4 GHz.® tần số được sử dụng bởi Bluetooth và Wi-Fi là như nhau®. Sử dụng cả Wi-Fi® và Bluetooth® đồng thời có thể gây nhiễu sóng với nhau, dẫn đến hiệu suất kém hoặc vấn đề kết nối.

■ Thông tin về kết nối Wi-Fi®

☐ THÔNG TIN

- Hãy sử dụng chức năng này khi kết nối với thiết bị di động. Các kết nối với các thiết bị không phải là thiết bị di động có thể bị ngắt, tùy thuộc vào môi trường kết nối.
- Rời khỏi khu vực phát Wi-Fi® sẽ làm ngắt kết nối.
- Nếu xe ở gần cột ăng ten radiô, trạm phát sóng radiô hoặc nguồn sóng radiô khỏe khác và nhiễu điện, thì kết nối có thể bị chậm hoặc không kết nối được.
- Tốc độ truyền thông có thể giảm hoặc thậm chí trở nên không thể sử dụng dịch vụ này trong một số môi trường sử dụng nhất định (Do các yếu tố như vị trí ăng ten không dây và các thiết bị không dây đang được sử dụng gần đó).

3-2. Kết nối với mạng Wi-Fi®

Các giao thức Wi-Fi tương thích® truyền thông

IEEE 802.11b/g/n (2.4GHz)

IEEE 802.11a/n/ac (5 GHz)*1

Các giao thức bảo mật tương thích

- WEP
- WPA™
- WPA2™
- WPA3™

Thông tin liên quan

Các lưu ý khi phát nhạc qua kết nối Miracast®(Trang. 208)

Các lưu ý khi sử dụng thiết bị Bluetooth®(Trang. 106)

Biểu tượng trạng thái(Trang. 19)

Thay đổi cài đặt của mạng Wi-Fi®(Trang. 98)

Giới thiệu về chức năng trình duyệt web (Internet)(Trang. 256)

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Kết nối mạng bằng Wi-Fi®

Hệ thống đa phương tiện có thể kết nối với Internet bằng cách kết nối với mạng Wi-Fi®.

THÔNG TIN


- Độ mạnh của tín hiệu được hiển thị ở phía trên cùng của màn hình.
- Không thể sử dụng chức năng này khi tính năng Apple CarPlay hoặc Android Auto*¹ đã được kết nối không dây.
- Một số kiểu điện thoại thông minh có thể sẽ yêu cầu cài đặt kết nối mỗi khi kết nối mạng.
- Nếu phát hiện thấy có mạng khả dụng trong khi chức năng kết nối Wi-Fi® đang ở trạng thái bật, thì chức năng kết nối tự động sẽ ưu tiên kết nối với mạng được kết nối ở lần gần đây nhất.

Thông tin liên quan

[Thay đổi cài đặt của mạng Wi-Fi®\(Trang. 98\)](#)

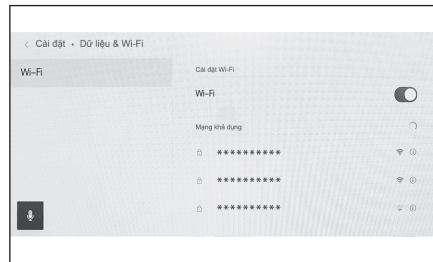
Kết nối Wi-Fi® bằng điện thoại thông minh

Hãy tham khảo ví dụ về thao tác sau để thiết lập kết nối Wi-Fi® bằng điện thoại thông minh hỗ trợ Wi-Fi.® Chức năng chia sẻ kết nối mạng. Để biết thông tin chi tiết về cách thiết lập chức năng chia sẻ kết nối mạng, hãy tham khảo các tài liệu như sách hướng dẫn sử dụng của điện thoại thông minh. Một số kiểu điện thoại thông minh có thể sẽ yêu cầu cài đặt mỗi lần kết nối.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Wi-Fi] ([Dữ liệu & Wi-Fi]) trên menu phụ.**

- 3 **Hãy bật chức năng kết nối [Wi-Fi] trong khu vực chính.**

- Một thông báo có thể sẽ xuất hiện tùy thuộc vào cài đặt của hệ thống đa phương tiện. Hãy thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình.
- Mạng khả dụng ở gần sẽ được hiển thị khi bật kết nối [Wi-Fi].



- 4 **Hãy chọn tên của mạng trùng với tên mạng do điện thoại thông minh phát.**

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

3-2. Kết nối với mạng Wi-Fi®

- Tên mạng có thể sẽ bị trùng lặp khi nhiều địa chỉ MAC đang chia sẻ cùng một mạng.
- Có thể hiển thị tối đa 30 mạng. Danh sách này sẽ được cập nhật tự động sau mỗi 6 giây.
- Nếu có các thiết bị khác nhau sử dụng cùng một tên mạng (Mạng SSID), nó sẽ không thể xác định được sẽ sử dụng thiết bị nào. Hãy sử dụng các tên mạng khác nhau (Mạng SSID) nếu sử dụng nhiều thiết bị.
- Người dùng sẽ không thể tiến hành chọn mạng trong khi lái xe.

5 Hãy nhập mật khẩu tương ứng với mạng này.

- Nếu không có mật khẩu, thì quá trình kết nối sẽ được thực hiện sau khi chọn mạng.
- Nếu hệ thống phát hiện được các mạng khi bật chức năng kết nối tự động, chúng sẽ được tự động kết nối.


THÔNG TIN

Lịch sử kết nối mạng sẽ lưu được tối đa 20 mục, các mục cũ nhất sẽ bị xóa khi lưu một mục mới.

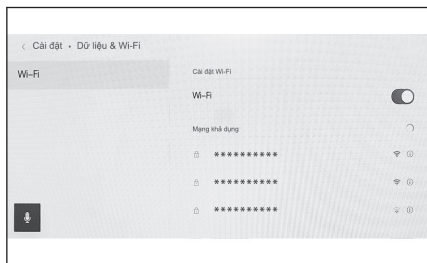
Thiết lập kết nối Wi-Fi® với một mạng khả dụng

Kết nối Internet từ một mạng ở gần bằng kết nối Wi-Fi®.

Hãy xác nhận trước mật khẩu của mạng sẽ được sử dụng.

- 1 **Hãy chạm vào nút ] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Wi-Fi] ([Dữ liệu & Wi-Fi]) trên menu phụ.**
- 3 **Hãy bật chức năng kết nối [Wi-Fi] trong khu vực chính.**

- Một thông báo có thể sẽ xuất hiện tùy thuộc vào cài đặt của hệ thống đa phương tiện. Hãy thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình.
- Mạng khả dụng ở gần sẽ được hiển thị khi bật kết nối [Wi-Fi].



- 4 **Hãy chạm vào mạng cần kết nối trong danh sách [Mạng khả dụng] của màn hình chính.**

- Tên mạng có thể sẽ bị trùng lặp khi nhiều địa chỉ MAC đang chia sẻ cùng một mạng.
- Có thể hiển thị tối đa 30 mạng. Danh sách này sẽ được cập nhật tự động sau mỗi 6 giây.
- Nếu có các thiết bị khác nhau sử dụng cùng một tên mạng (Mạng SSID), nó sẽ không thể xác định được sẽ sử dụng thiết bị nào. Hãy sử dụng các tên mạng khác nhau (Mạng SSID) nếu sử dụng nhiều thiết bị.

- Người dùng sẽ không thể tiến hành chọn mạng trong khi lái xe.
- Hãy chạm vào nút [ⓘ] để kiểm tra các thông tin chi tiết của mạng.

5 Hãy nhập mật khẩu tương ứng với mạng này.

- Nếu không có mật khẩu, thì quá trình kết nối sẽ được thực hiện sau khi chọn mạng.
- Nếu hệ thống phát hiện được các mạng khi bật chức năng kết nối tự động, chúng sẽ được tự động kết nối.

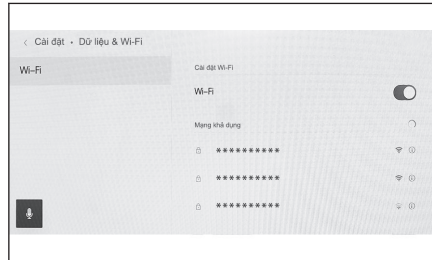
📄 THÔNG TIN

Lịch sử kết nối mạng sẽ lưu được tối đa 20 mục, các mục cũ nhất sẽ bị xóa khi lưu một mục mới.

Ngắt kết nối Wi-Fi®

Wi-Fi® có thể ngắt kết nối bằng cách tắt chức năng Wi-Fi®.

- 1 **Hãy chạm vào nút [⚙️] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Wi-Fi] ([Dữ liệu & Wi-Fi]) trên menu phụ.**
- 3 **Tắt kết nối [Wi-Fi] trong khu vực chính.**



Các lưu ý khi sử dụng Apple CarPlay.*¹ và Android Auto*¹

Tính năng Apple CarPlay và Android Auto cho phép sử dụng một số ứng dụng (chẳng hạn như các ứng dụng bản đồ, ứng dụng điện thoại và ứng dụng phát nhạc) trên hệ thống đa phương tiện. Khi được kết nối với Apple CarPlay hoặc Android Auto, các ứng dụng được hỗ trợ sẽ được hiển thị. Hãy đặc biệt chú ý đến những thông tin sau khi sử dụng Apple CarPlay hoặc Android Auto.

Để sử dụng tính năng Android Auto trên ô tô của bạn, hãy cài đặt ứng dụng Android Auto từ Google Play Store™.

■ Các thiết bị tương thích

- Các điện thoại iPhone hỗ trợ Apple CarPlay. (Hệ điều hành iOS Phiên bản 13.3 trở lên)

Đối với các thiết bị được hỗ trợ, hãy kiểm tra <https://www.apple.com/ios/carplay/>.^{*2}

- Các thiết bị Android™ hỗ trợ Android Auto.

Đối với các thiết bị được hỗ trợ, hãy kiểm tra <https://www.android.com/auto/>.^{*2}

⚠ CẢNH BÁO

Để đảm bảo an toàn, người lái không nên điều khiển điện thoại thông minh khi đang lái xe.

⚠ CHÚ Ý

- Không để điện thoại thông minh bên trong xe. Bên trong xe có thể sẽ trở nên rất nóng, và làm hỏng điện thoại thông minh.
- Không ấn hoặc tì mạnh lên điện thoại thông minh khi đang kết nối. Điện thoại thông minh hoặc cổng kết nối có thể sẽ bị hỏng.
- Hãy giữ cho cổng USB kiểu C luôn sạch sẽ. Nếu không cổng USB hoặc điện thoại thông minh có thể sẽ bị hỏng.

📄 THÔNG TIN

- Với kết nối USB, hãy sử dụng cáp USB loại C dữ liệu do nhà sản xuất điện thoại cung cấp.
- Một số chức năng của nút điều khiển hệ thống sẽ thay đổi khi được kết nối với Apple CarPlay hoặc Android Auto.

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

*2 : Hoạt động không được đảm bảo.

- Khi kết nối qua Apple CarPlay/Android Auto, một số chức năng liên quan như âm thanh Bluetooth® và điện thoại sẽ được quản lý bởi Apple CarPlay/Android Auto.
- Kết nối Bluetooth® Chức năng này không thể được sử dụng bởi hệ thống đa phương tiện khi Apple CarPlay đã được kết nối không dây.
- Khởi động Apple CarPlay hoặc Android Auto trong khi đang sử dụng Miracast® có thể khiến Miracast® dừng hoạt động.
- Mức âm lượng của chỉ dẫn có thể được thay đổi trong cài đặt [**Âm thanh và Phương tiện**]. Cũng có thể thay đổi điều chỉnh âm lượng của hệ thống âm thanh.
- Trong khi Apple CarPlay hoặc Android Auto của một thiết bị đã được kết nối, bạn sẽ không thể sử dụng Apple CarPlay hoặc Android Auto của một thiết bị khác.
- Apple CarPlay/Android Auto là một ứng dụng do Apple Inc/Google LLC phát triển. Những chức năng và dịch vụ của nó có thể bị ngắt hoặc thay đổi mà không cần thông báo tùy vào hệ thống hoạt động của thiết bị được kết nối, phần cứng và phần mềm, hoặc do sự thay đổi thông số kỹ thuật Apple CarPlay/Android Auto.
- Để biết các ứng dụng có hỗ trợ Apple CarPlay hoặc Android Auto, hãy tham khảo trang web tương ứng.
- Trong khi sử dụng Apple CarPlay hoặc Android Auto, thông tin về xe và người dùng như vị trí và tốc độ của xe sẽ được chia sẻ với nhà phát hành ứng dụng và nhà cung cấp dịch vụ điện thoại di động.
- Việc tải xuống và sử dụng một ứng dụng thể hiện sự đồng ý của người dùng với các điều khoản sử dụng của ứng dụng đó.
- Dữ liệu được truyền qua Internet và có thể sẽ phát sinh phí. Để biết thông tin về tốc độ dữ liệu, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ điện thoại di động.
- Một số chức năng bao gồm chức năng phát nhạc có thể sẽ bị hạn chế, tùy thuộc vào ứng dụng.
- Mỗi chức năng là một ứng dụng được cung cấp bởi một công ty tương ứng và nó có thể bị thay đổi hoặc tạm ngừng hoạt động mà không cần thông báo trước. Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo trang web của các chức năng tương ứng.
- Nếu hệ thống dẫn đường của xe đang được sử dụng trong quá trình chỉ đường và một lộ trình mới được thiết lập bằng ứng dụng bản đồ của Apple CarPlay hoặc Android Auto, thì chức năng chỉ đường bằng hệ thống dẫn đường của xe sẽ dừng hoạt động. Nếu ứng dụng bản đồ của Apple CarPlay hoặc Android Auto đang được sử dụng trong quá trình chỉ đường và một lộ trình mới được thiết lập bằng hệ thống dẫn đường của xe, thì chức năng chỉ đường bằng ứng dụng bản đồ của Apple CarPlay hoặc Android Auto sẽ dừng lại.
- Các thiết bị kết nối qua Apple CarPlay không thể sử dụng thiết bị Bluetooth®.
- Các thiết bị được kết nối qua Android Auto không thể sử dụng Bluetooth® các chức năng khác ngoài cuộc gọi rảnh tay.

3-3. Sử dụng Apple CarPlay và Android Auto

- Trong trường hợp kết nối bằng cổng USB, nếu rút cáp USB kiểu C ra, thì chức năng Apple CarPlay hoặc Android Auto sẽ ngừng hoạt động. Âm thanh sẽ dừng phát ra và màn hình sẽ chuyển sang màn hình của hệ thống đa phương tiện.
- Kể cả khi Android Auto được ngắt kết nối, hệ thống điện thoại rảnh tay vẫn có thể sử dụng được vì điện thoại vẫn đang được kết nối.

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện\(Trang. 93\)](#)

[BẬT / TẮT hệ thống âm thanh và điều chỉnh âm lượng\(Trang. 33\)](#)

[Các lưu ý khi phát trên trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone\(Trang. 195\)](#)

[Các lưu ý khi phát qua Apple CarPlay\(Trang. 198\)](#)

[Các lưu ý khi phát qua chức năng Android Auto\(Trang. 201\)](#)

[Các lưu ý khi phát nhạc qua kết nối Miracast®\(Trang. 208\)](#)

[Các lưu ý khi sử dụng thiết bị Bluetooth®\(Trang. 106\)](#)

[Các lưu ý khi sử dụng thiết bị Wi-Fi®\(Trang. 121\)](#)

[Các lưu ý khi phát âm thanh qua Bluetooth®\(Trang. 204\)](#)

Sử dụng Apple CarPlay bằng điện thoại thông minh chưa được đăng ký

Có thể sử dụng Apple CarPlay bằng cách kết nối điện thoại thông minh chưa được đăng ký với hệ thống đa phương tiện. Quy trình này sẽ khác với điện thoại thông minh đã được đăng ký.

Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

- Siri là thương hiệu của Công ty Apple, đã được đăng ký tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.

— Thông tin liên quan —

[Sử dụng Apple CarPlay bằng điện thoại thông minh đã đăng ký \(Trang. 132\)](#)

Sử dụng Apple CarPlay bằng kết nối USB

Có thể sử dụng Apple CarPlay bằng cách kết nối điện thoại thông minh với hệ thống đa phương tiện thông qua cáp USB loại C.

- Hãy bật ứng dụng Siri từ menu cài đặt trên điện thoại thông minh của bạn.**
- Kết nối điện thoại thông minh với cổng USB loại C.**
 - Màn hình chính của Apple CarPlay được hiển thị.
 - Có thể sẽ mất khoảng 3 đến 6 giây để quay lại màn hình ban đầu, tùy thuộc vào điện thoại thông minh đã được kết nối.
 - Nếu xuất hiện các hướng dẫn trên màn hình điện thoại thông minh, hãy làm theo các hướng dẫn đó.
- Sử dụng Apple CarPlay.**

Có thể sử dụng các ứng dụng của điện thoại iPhone có hỗ trợ Apple CarPlay bằng cách chạm vào ứng dụng đó.



Hiện thị màn hình của hệ thống đa phương tiện.

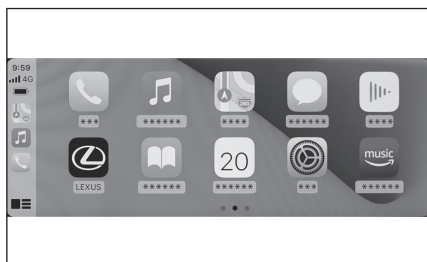
Để hiển thị lại màn hình chính của

Apple CarPlay, hãy chạm vào nút  từ menu chính.





Chuyển đổi màn hình hiển thị.

Chạm và giữ nút này sẽ khởi động Siri.



THÔNG TIN

- Trong khi đã kết nối Apple CarPlay, hãy ấn và giữ nút  trên vô lăng để khởi động Siri. Để hủy Siri, hãy ấn nhanh vào nút  trên vô lăng.
- Khi đã kết nối Apple CarPlay, nếu người dùng đọc từ khóa kích hoạt ứng dụng Siri thì sẽ làm khởi động ứng dụng Siri.
Chỉ có thể sử dụng chức năng gọi ứng dụng Siri khi ngôn ngữ cài đặt là tiếng Anh. Ngoài ra, thiết bị được kết nối phải sử dụng phiên bản hệ điều hành iOS từ 14.3 trở lên.*1
- Nếu kết nối không dây được đặt để sử dụng trên điện thoại thông minh khi đăng ký qua kết nối USB, thì thiết bị có thể sẽ được kết nối không dây ở lần thử tiếp theo.

— Thông tin liên quan —


[Kết nối vào cổng USB kiểu C\(Trang. 37\)](#)

[Thay đổi các cài đặt chung của hệ thống đa phương tiện\(Trang. 65\)](#)

Sử dụng Apple CarPlay bằng kết nối không dây

Có thể kết nối Apple CarPlay với hệ thống đa phương tiện bằng chức năng kết nối không dây của xe.

Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

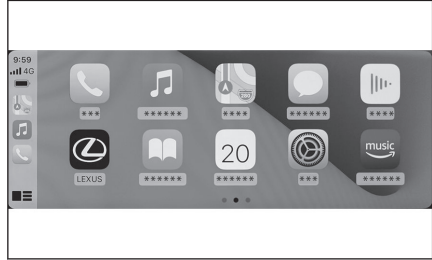
- 1 **Hãy bật ứng dụng Siri từ menu cài đặt trên điện thoại thông minh của bạn.**
- 2 **Hãy chạm vào nút  trên menu chính.**
- 3 **Chạm vào nút [Bluetooth & Thiết bị] trên menu phụ.**
 - Màn hình tìm kiếm thiết bị sẽ xuất hiện nếu không có điện thoại thông minh nào được đăng ký với hệ thống đa phương tiện. Hãy chuyển đến Quy trình 5.
- 4 **Hãy chạm vào nút [Thêm thiết bị khác].**
- 5 **Hãy chạm vào nút [Nếu không tìm thấy].**
- 6 **Chọn điện thoại thông minh để đăng ký.**
- 7 **Hãy kiểm tra xem mã PIN được hiển thị có khớp với mã PIN trên điện thoại thông minh hay không, sau đó chạm vào nút [OK].**
 - Hãy thực hiện thao tác theo hướng dẫn trên màn hình.
- 8 **Nếu cửa sổ cài đặt Apple CarPlay xuất hiện, hãy chạm vào nút [Có].**
 - Màn hình chính của Apple CarPlay được hiển thị.

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

- Có thể sẽ mất khoảng 3 đến 6 giây để quay lại màn hình ban đầu, tùy thuộc vào điện thoại thông minh đã được kết nối.
- Nếu màn hình báo lỗi xuất hiện, hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình.
- Nếu xuất hiện các hướng dẫn trên màn hình điện thoại thông minh, hãy làm theo các hướng dẫn đó.

9 Sử dụng Apple CarPlay.

Có thể sử dụng các ứng dụng của điện thoại iPhone có hỗ trợ Apple CarPlay bằng cách chạm vào ứng dụng đó.



Hiển thị màn hình của hệ thống đa phương tiện.

Để hiển thị lại màn hình chính của

Apple CarPlay, hãy chạm vào nút [] từ menu chính.



Chuyển đổi màn hình hiển thị.

Chạm và giữ nút này sẽ khởi động Siri.

THÔNG TIN

- Trong khi đã kết nối Apple CarPlay, hãy ấn và giữ nút [] trên vô lăng để khởi động Siri. Để hủy Siri, hãy ấn nhanh vào nút [] trên vô lăng.
- Khi đã kết nối Apple CarPlay, nếu người dùng đọc từ khóa kích hoạt ứng dụng Siri thì sẽ làm khởi động ứng dụng Siri.
Chỉ có thể sử dụng chức năng gọi ứng dụng Siri khi ngôn ngữ cài đặt là tiếng Anh. Ngoài ra, thiết bị được kết nối phải sử dụng phiên bản hệ điều hành iOS từ 14.3 trở lên.*2

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi các cài đặt chung của hệ thống đa phương tiện\(Trang. 65\)](#)

*2 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Sử dụng Apple CarPlay bằng điện thoại thông minh đã đăng ký

Có thể sử dụng Apple CarPlay bằng cách kết nối điện thoại thông minh đã đăng ký với hệ thống đa phương tiện. Quy trình này sẽ khác với trường hợp điện thoại thông minh chưa được đăng ký.



Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

— Thông tin liên quan —

[Sử dụng Apple CarPlay bằng điện thoại thông minh chưa được đăng ký](#)(Trang. 129)

Sử dụng Apple CarPlay bằng kết nối USB

Có thể sử dụng Apple CarPlay bằng cách kết nối điện thoại thông minh với hệ thống đa phương tiện thông qua cáp USB loại C.

- Hãy kiểm tra xem điện thoại thông minh của bạn có được kết nối với hệ thống đa phương tiện của xe hay không.
- 1 **Hãy bật ứng dụng Siri từ menu cài đặt trên điện thoại thông minh của bạn.**
 - 2 **Kết nối điện thoại thông minh với cổng USB loại C.**
 - Màn hình chính của Apple CarPlay được hiển thị.
 - Có thể sẽ mất khoảng 3 đến 6 giây để quay lại màn hình ban đầu, tùy thuộc vào điện thoại thông minh đã được kết nối.
 - Nếu màn hình báo lỗi xuất hiện, hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình.
 - Nếu xuất hiện các hướng dẫn trên màn hình điện thoại thông minh, hãy làm theo các hướng dẫn đó.
 - Nếu màn hình chính của Apple CarPlay không hiển thị, hãy kiểm tra những mục sau.
 - Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.
 - Nếu nút [] trên menu chính không được hiển thị, hãy chọn điện thoại thông minh để sử dụng với Apple CarPlay và chuyển chức năng [**Sử dụng cho Apple CarPlay**] sang ON. Thực hiện thao tác theo hướng dẫn trên màn hình.


3 Sử dụng Apple CarPlay.

Có thể sử dụng các ứng dụng của điện thoại iPhone có hỗ trợ Apple CarPlay bằng cách chạm vào ứng dụng đó.



Hiển thị màn hình của hệ thống đa phương tiện.

Để hiển thị lại màn hình chính của

Apple CarPlay, hãy chạm vào nút [] từ menu chính.





Chuyển đổi màn hình hiển thị.

Chạm và giữ nút này sẽ khởi động Siri.



THÔNG TIN

- Trong khi đã kết nối Apple CarPlay, hãy ấn và giữ nút [] trên vô lăng để khởi động Siri. Để hủy Siri, hãy ấn nhanh vào nút [] trên vô lăng.
- Khi đã kết nối Apple CarPlay, nếu người dùng đọc từ khóa kích hoạt ứng dụng Siri thì sẽ làm khởi động ứng dụng Siri.
Chỉ có thể sử dụng chức năng gọi ứng dụng Siri khi ngôn ngữ cài đặt là tiếng Anh. Ngoài ra, thiết bị được kết nối phải sử dụng phiên bản hệ điều hành iOS từ 14.3 trở lên.*1

— Thông tin liên quan —

[Kết nối vào cổng USB kiểu C\(Trang. 37\)](#)

[Cài đặt thiết bị Bluetooth®\(Trang. 100\)](#)

[Thay đổi các cài đặt chung của hệ thống đa phương tiện\(Trang. 65\)](#)

Sử dụng Apple CarPlay bằng kết nối không dây

Có thể kết nối Apple CarPlay với hệ thống đa phương tiện bằng chức năng kết nối không dây của xe.

- Hãy kiểm tra xem điện thoại thông minh của bạn có được kết nối với hệ thống đa phương tiện của xe hay không.


1 **Bật ứng dụng Siri từ menu cài đặt trên điện thoại thông minh.**

2 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**

3 **Chạm vào nút [Bluetooth & Thiết bị] trên menu phụ.**

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

4 **Hãy chọn điện thoại thông minh để sử dụng với Apple CarPlay và chuyển chế độ [Sử dụng cho Apple CarPlay] sang ON.**

- Hãy thực hiện thao tác theo hướng dẫn trên màn hình.
- Màn hình chính của Apple CarPlay được hiển thị.
- Có thể sẽ mất khoảng 3 đến 6 giây để quay lại màn hình ban đầu, tùy thuộc vào điện thoại thông minh đã được kết nối.
- Nếu màn hình báo lỗi xuất hiện, hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình.
- Nếu xuất hiện các hướng dẫn trên màn hình điện thoại thông minh, hãy làm theo các hướng dẫn đó.
- Nếu màn hình chính của Apple CarPlay không hiển thị, hãy chạm vào nút [] trên menu chính.


5 **Sử dụng Apple CarPlay.**

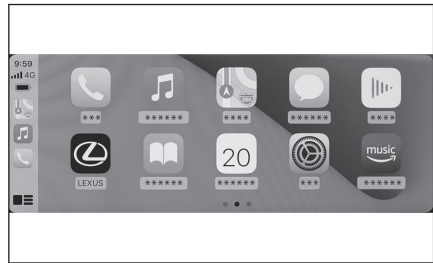
Có thể sử dụng các ứng dụng của điện thoại iPhone có hỗ trợ Apple CarPlay bằng cách chạm vào ứng dụng đó.



Hiển thị màn hình của hệ thống đa phương tiện.

Để hiển thị lại màn hình chính của



Apple CarPlay, hãy chạm vào nút [] từ menu chính.



Chuyển đổi màn hình hiển thị.

Chạm và giữ nút này sẽ khởi động Siri.

THÔNG TIN

- Trong khi đã kết nối Apple CarPlay, hãy ấn và giữ nút [] trên vô lăng để khởi động Siri. Để hủy Siri, hãy ấn nhanh vào nút [] trên vô lăng.
- Khi đã kết nối Apple CarPlay, nếu người dùng đọc từ khóa kích hoạt ứng dụng Siri thì sẽ làm khởi động ứng dụng Siri.
Chỉ có thể sử dụng chức năng gọi ứng dụng Siri khi ngôn ngữ cài đặt là tiếng Anh. Ngoài ra, thiết bị được kết nối phải sử dụng phiên bản hệ điều hành iOS từ 14.3 trở lên.*2

— Thông tin liên quan —

[Cài đặt thiết bị Bluetooth®\(Trang. 100\)](#)

*2 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Thay đổi các cài đặt chung của hệ thống đa phương tiện(Trang. 65)

Sử dụng Android Auto với điện thoại thông minh chưa được đăng ký

Có thể sử dụng Android Auto bằng cách kết nối điện thoại thông minh chưa được đăng ký với hệ thống đa phương tiện. Quy trình này sẽ khác với quy trình trên điện thoại thông minh đã được đăng ký.

Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

— Thông tin liên quan —

[Sử dụng chức năng Android Auto với điện thoại thông minh đã đăng ký](#) (Trang. 139)

Sử dụng Android Auto bằng kết nối USB

Có thể sử dụng Android Auto bằng cách kết nối điện thoại thông minh với hệ thống đa phương tiện bằng cáp USB kiểu C.

- Hãy xác nhận rằng Android Auto đã được cài đặt trên điện thoại thông minh đang được kết nối.**
- Kết nối điện thoại thông minh với cổng USB loại C.**
 - Màn hình chính của Android Auto sẽ được hiển thị.
 - Có thể sẽ mất khoảng 3 đến 6 giây để quay lại màn hình ban đầu, tùy thuộc vào điện thoại thông minh đã được kết nối.
 - Nếu xuất hiện các hướng dẫn trên màn hình điện thoại thông minh, hãy làm theo các hướng dẫn đó.
- Sử dụng Android Auto.**

Có thể sử dụng các ứng dụng hỗ trợ Android Auto bằng cách chạm vào ứng dụng.



Hiển thị màn hình của hệ thống đa phương tiện.

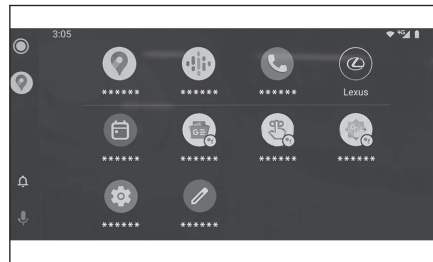
Để quay lại màn hình chính của Android Auto, hãy chạm vào nút





ở menu chính.



Khởi động Google Assistant™.



THÔNG TIN



Trong khi Android Auto đã được kết nối, hãy ấn và giữ nút  trên vô lăng để khởi động Google Assistant™. Để hủy Google Assistant™, hãy ấn nhanh nút  trên vô lăng.

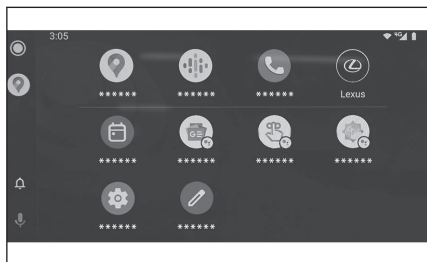
Thông tin liên quan

[Kết nối vào cổng USB kiểu C \(Trang. 37\)](#)


Sử dụng Android Auto bằng kết nối không dây

Android Auto có thể được kết nối không dây với hệ thống đa phương tiện bằng chức năng kết nối không dây của xe.

- 1 **Hãy xác nhận rằng Android Auto đã được cài đặt trên điện thoại thông minh đang được kết nối.**
- 2 **Hãy chạm vào nút  trên menu chính.**
- 3 **Chạm vào nút [Bluetooth & Thiết bị] trên menu phụ.**
Màn hình tìm kiếm thiết bị sẽ xuất hiện nếu không có điện thoại thông minh nào đăng ký với hệ thống đa phương tiện trên xe. Hãy chuyển đến Quy trình 5.
- 4 **Hãy chạm vào nút [Thêm thiết bị khác].**
- 5 **Hãy chạm vào nút [Nếu không tìm thấy].**
- 6 **Chọn điện thoại thông minh để đăng ký.**
- 7 **Hãy kiểm tra xem mã PIN được hiển thị có khớp với mã PIN trên điện thoại thông minh hay không, sau đó chạm vào nút [OK].**
 - Hãy thực hiện thao tác theo hướng dẫn trên màn hình.
- 8 **Nếu cửa sổ cài đặt Android Auto xuất hiện, hãy chạm vào nút [Có].**
 - Màn hình chính của Android Auto sẽ được hiển thị.
 - Có thể sẽ mất khoảng 3 đến 6 giây để quay lại màn hình ban đầu, tùy thuộc vào điện thoại thông minh đã được kết nối.
 - Nếu màn hình báo lỗi xuất hiện, hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình.
- 9 **Sử dụng Android Auto.**
Có thể sử dụng các ứng dụng hỗ trợ Android Auto bằng cách chạm vào ứng dụng.

Hiển thị màn hình của hệ thống đa phương tiện.





3-3. Sử dụng Apple CarPlay và Android Auto

Để quay lại màn hình chính của Android Auto, hãy chạm vào nút  ở menu chính.



Khởi động Google Assistant™.

THÔNG TIN

Trong khi Android Auto đã được kết nối, hãy ấn và giữ nút  trên vô lăng để khởi động Google Assistant™. Để hủy Google Assistant™, hãy ấn nhanh nút  trên vô lăng.

Sử dụng chức năng Android Auto với điện thoại thông minh đã đăng ký

Có thể sử dụng Android Auto bằng cách kết nối điện thoại thông minh đã được đăng ký với hệ thống đa phương tiện. Quy trình này sẽ khác với quy trình của điện thoại thông minh chưa được đăng ký.



Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

— Thông tin liên quan —

[Sử dụng Android Auto với điện thoại thông minh chưa được đăng ký](#)(Trang. 136)

Sử dụng Android Auto bằng kết nối USB

Có thể sử dụng Android Auto bằng cách kết nối điện thoại thông minh với hệ thống đa phương tiện bằng cáp USB kiểu C.

- Hãy kiểm tra xem điện thoại thông minh của bạn có được kết nối với hệ thống đa phương tiện của xe hay không.
- 1 **Hãy xác nhận rằng Android Auto đã được cài đặt trên điện thoại thông minh đang được kết nối.**
 - 2 **Kết nối điện thoại thông minh với cổng USB loại C.**
 - Màn hình chính của Android Auto sẽ được hiển thị.
 - Có thể sẽ mất khoảng 3 đến 6 giây để quay lại màn hình ban đầu, tùy thuộc vào điện thoại thông minh đã được kết nối.
 - Nếu màn hình báo lỗi xuất hiện, hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình.
 - Nếu xuất hiện các hướng dẫn trên màn hình điện thoại thông minh, hãy làm theo các hướng dẫn đó.
 - Nếu màn hình chính của Android Auto không hiển thị, hãy kiểm tra theo quy trình sau.
 - Hãy chạm vào nút  trên menu chính.
 - Nếu nút  của menu chính không hiển thị, hãy chọn điện thoại thông minh để sử dụng với Android Auto và đặt chế độ **[Sử dụng cho Android Auto]** sang ON. Thực hiện thao tác theo hướng dẫn trên màn hình.


3 Sử dụng Android Auto.

Có thể sử dụng các ứng dụng hỗ trợ Android Auto bằng cách chạm vào ứng dụng.



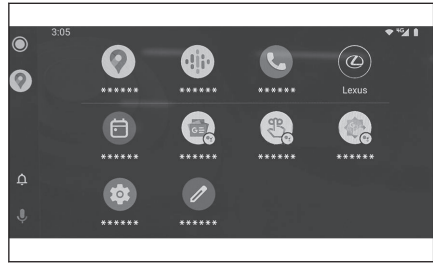
Hiển thị màn hình của hệ thống đa phương tiện.

Để quay lại màn hình chính của Android Auto, hãy chạm vào nút



[] ở menu chính.



Khởi động Google Assistant™.



THÔNG TIN

Trong khi Android Auto đã được kết nối, hãy ấn và giữ nút [] trên vô lăng để khởi động Google Assistant™. Để hủy Google Assistant™, hãy ấn nhanh nút [] trên vô lăng.

Thông tin liên quan

[Kết nối vào cổng USB kiểu C \(Trang. 37\)](#)

[Cài đặt thiết bị Bluetooth® \(Trang. 100\)](#)

Sử dụng Android Auto bằng kết nối không dây

Android Auto có thể được kết nối không dây với hệ thống đa phương tiện bằng chức năng kết nối không dây của xe.

● Hãy kiểm tra xem điện thoại thông minh của bạn có được kết nối với hệ thống đa phương tiện của xe hay không.

1 **Hãy xác nhận rằng Android Auto đã được cài đặt trên điện thoại thông minh đang được kết nối.**

2 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**

3 **Chạm vào nút [Bluetooth & Thiết bị] trên menu phụ.**


4 **Chọn điện thoại thông minh để sử dụng với chức năng Android Auto và đặt [Sử dụng cho Android Auto] thành ON.**

● Hãy thực hiện thao tác theo hướng dẫn trên màn hình.

● Màn hình chính của Android Auto sẽ được hiển thị.

● Có thể sẽ mất khoảng 3 đến 6 giây để quay lại màn hình ban đầu, tùy thuộc vào điện thoại thông minh đã được kết nối.

● Nếu màn hình báo lỗi xuất hiện, hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình.

- Nếu xuất hiện các hướng dẫn trên màn hình điện thoại thông minh, hãy làm theo các hướng dẫn đó.
- Nếu màn hình chính của Android Auto không hiển thị, hãy chạm vào nút [] ở menu chính.

5 Sử dụng Android Auto.

Có thể sử dụng các ứng dụng hỗ trợ Android Auto bằng cách chạm vào ứng dụng.



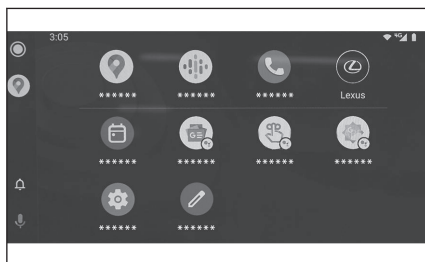
Hiển thị màn hình của hệ thống đa phương tiện.

Để quay lại màn hình chính của Android Auto, hãy chạm vào nút



[] ở menu chính.



Khởi động Google Assistant™.



THÔNG TIN

Trong khi Android Auto đã được kết nối, hãy ấn và giữ nút [] trên vô lăng để khởi động Google Assistant™. Để hủy Google Assistant™, hãy ấn nhanh nút [] trên vô lăng.


— Thông tin liên quan —

[Cài đặt thiết bị Bluetooth®\(Trang. 100\)](#)

Khi Apple CarPlay hoặc Android Auto có thể bị lỗi

Nếu Apple CarPlay hoặc Android Auto có vấn đề, trước tiên hãy kiểm tra bảng sau.

Triệu chứng	Giải pháp
Tính năng Apple CarPlay hoặc Android Auto không khởi động.	<p>Hãy xác nhận rằng điện thoại thông minh đang được kết nối có hỗ trợ Apple CarPlay hoặc Android Auto.</p> <p>Hãy xác nhận rằng Apple CarPlay hoặc Android Auto đã được bật trên điện thoại thông minh.</p> <p>Hãy xác nhận rằng ứng dụng Android Auto đã được cài đặt trên điện thoại thông minh đang được kết nối.</p> <p>Để biết thêm chi tiết, tham khảo trang web sau.</p> <ul style="list-style-type: none">● Apple CarPlay: https://www.apple.com/ios/carplay/● Android Auto: https://www.android.com/auto/
	<p>Xác nhận rằng đã bật chức năng Apple CarPlay hoặc Android Auto trên điện thoại thông minh đã đăng ký trên hệ thống đa phương tiện.</p>
	<p>Nếu kết nối bằng cáp USB kiểu C, hãy xác nhận rằng cáp USB kiểu C đã được kết nối chắc chắn với điện thoại thông minh và cổng USB kiểu C. Hãy kết nối trực tiếp điện thoại thông minh với cổng USB kiểu C. Không sử dụng bộ chia USB.</p> <p>Hãy đảm bảo sử dụng đúng cổng USB kiểu C để kết nối Apple CarPlay và Android Auto. Bạn sẽ không thể sử dụng cổng sạc USB kiểu C để chạy các ứng dụng trên điện thoại thông minh được. Bộ sạc không dây⁽¹⁾ được sử dụng để sạc không dây sẽ không thể khởi động kết nối không dây Apple CarPlay hoặc Android Auto không dây.</p> <p>Để kết nối không dây Apple CarPlay, hãy kiểm tra các hạng mục sau.</p> <ul style="list-style-type: none">● Hãy xác nhận rằng điện thoại thông minh có thể được kết nối qua Bluetooth® với hệ thống đa phương tiện.● Hãy xác nhận rằng điện thoại thông minh đã được thiết lập để có thể sử dụng kết nối Wi-Fi®. <p>Với Apple CarPlay: Hãy xác nhận rằng cáp Lightning đang được sử dụng có chứng nhận của Apple.</p> <p>Hãy xác nhận rằng trợ lý ảo Siri đã được bật.</p> <p>Không thể sử dụng chức năng liên kết điện thoại thông minh bằng cáp USB kiểu C chỉ dùng để sạc.</p>

Triệu chứng	Giải pháp
<p>Tính năng Apple CarPlay hoặc Android Auto không khởi động.</p>	<p>Hãy sử dụng cáp có khả năng truyền dữ liệu. Một số loại cáp có thể không hỗ trợ chức năng này.</p> <p>Các yêu cầu với cáp USB kiểu C được khuyến nghị được liệt kê phía dưới đây.</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Điện thoại iPhone: Hãy sử dụng cáp USB kiểu C chính hãng của Apple hoặc cáp USB kiểu C đã được chứng nhận bởi Apple MFi. ● Điện thoại Android: Hãy sử dụng cáp có chiều dài từ 1,8 m trở xuống và không sử dụng cáp kéo dài. ● Sử dụng cáp có logo USB . <p>Nếu trước đó chức năng kết nối điện thoại thông minh đã hoạt động nhưng hiện không còn hoạt động nữa, thì vấn đề có thể sẽ được giải quyết khi thay cáp USB kiểu C.</p> <p>Sau khi kiểm tra tất cả những mục trên, hãy kết nối Apple CarPlay hoặc Android Auto.</p>
<p>Khi đã thiết lập kết nối Apple CarPlay/Android Auto và đang phát video, video không thể hiển thị, nhưng hệ thống âm thanh phát ra qua hệ thống.</p>	<p>Vì hệ thống không được thiết kế để phát video qua CarPlay/Android Auto, điều này không phải là hư hỏng.</p>
<p>Âm thanh không được phát ra.</p>	<p>Hệ thống đa phương tiện có thể đã bị tắt tiếng hoặc để mức âm lượng quá thấp. Hãy tăng âm lượng trên hệ thống đa phương tiện.</p> <p>Đảm bảo các ứng dụng được Apple hỗ trợ được sử dụng cho tính năng Apple CarPlay và các ứng dụng hỗ trợ Google™ được sử dụng cho tính năng Android Auto. Phát nhạc từ trình duyệt web sẽ khiến cho âm thanh không phát ra hoặc phát ra không chính xác.</p>
<p>Màn hình nhấp nháy và âm thanh bị nhiễu.</p>	<p>Kiểm tra xem cáp USB kiểu C kết nối với hệ thống đa phương tiện có bị hỏng không. Để kiểm tra xem có hư hỏng bên trong cáp USB kiểu C hay không, hãy kết nối điện thoại thông minh với một hệ thống khác, chẳng hạn như PC, sau đó xác nhận rằng quá trình sạc được bắt đầu và hệ thống nhận dạng được điện thoại.</p> <p>Hãy thay cáp USB kiểu C bằng cáp khác.</p>

3-3. Sử dụng Apple CarPlay và Android Auto

Triệu chứng	Giải pháp
Không thể phóng to hoặc thu nhỏ màn hình bản đồ bằng ứng dụng bản đồ Apple CarPlay.	Thao tác điều khiển bằng cách vuốt hai ngón tay lại gần/ra xa không được hỗ trợ bởi ứng dụng bản đồ Apple CarPlay.
Màn hình Apple CarPlay được hiển thị ở trung tâm và không lấp đầy toàn bộ màn hình.	Chức năng hiển thị toàn màn hình chỉ được hỗ trợ trên phiên bản hệ điều hành iOS Ver. 10 trở lên. Hãy cập nhật lên phiên bản hệ điều hành iOS mới nhất.
Trong quá trình phát ứng dụng âm nhạc qua Apple CarPlay (như Apple Music hoặc Spotify), nếu một ứng dụng không tương thích với Apple CarPlay ⁽²⁾ được khởi chạy trên iPhone và âm thanh được phát ra, sau đó âm lượng được thay đổi trên hệ thống đa phương tiện, âm thanh của ứng dụng không tương thích sẽ dừng lại và hệ thống sẽ tiếp tục phát trên ứng dụng nhạc gốc.	Hiện tượng đó là đặt tính kỹ thuật của hệ thống đa phương tiện và đó là hiện tượng bình thường.
Trong quá trình phát âm thanh trên hệ thống đa phương tiện (như FM), nếu âm thanh gián đoạn được phát ra từ một ứng dụng không tương thích với Apple CarPlay ⁽²⁾ , hệ thống sẽ không trở lại nguồn âm thanh ban đầu.	Hiện tượng đó là đặt tính kỹ thuật của hệ thống đa phương tiện và đó là hiện tượng bình thường. Hãy thay đổi nguồn phát âm thanh bằng phương pháp thủ công. Ngoài ra, hãy tránh sử dụng các ứng dụng không tương thích với Apple CarPlay ⁽²⁾ . Một số ứng dụng dẫn đường sẽ chỉ tương thích với hệ điều hành iOS 12 trở lên. Hãy cập nhật hệ điều hành iOS và các ứng dụng lên phiên bản mới nhất.
Trong khi sử dụng Apple CarPlay, mũi tên chỉ dẫn lộ trình và chỉ báo lỗi rẽ không hiển thị trên màn hình đa thông tin.	Chức năng này có thể không được hiển thị tùy thuộc vào thông số kỹ thuật của màn hình đa thông tin hoặc ứng dụng bản đồ đang được sử dụng.
Khi sử dụng Android Auto, mũi tên chỉ đường sẽ không hiển thị trên màn hình đa thông tin.	

Triệu chứng	Giải pháp
Trong khi sử dụng Android Auto, chức năng chỉ báo lỗi rẽ không hiển thị trên màn hình đa thông tin hoặc màn hình hệ thống đa phương tiện.	Đây không phải là hư hỏng vì hiển thị của những hạng mục này không có trong chức năng này.
Trong khi sử dụng Android Auto, bạn không thể nghe thấy âm thanh cuộc gọi rảnh tay từ các loa của xe.	Hãy kết thúc cuộc gọi hiện tại. Hãy rút cáp USB kiểu C ra khỏi điện thoại thông minh và thử sử dụng tính năng gọi điện rảnh tay. Hãy kiểm tra xem lúc này bạn có thể nghe thấy âm thanh không.
	Hãy tăng âm lượng trên hệ thống đa phương tiện và kiểm tra xem có thể nghe thấy âm thanh của cuộc gọi rảnh tay hay không. Hãy thử sử dụng một điện thoại thông minh khác. Hãy kiểm tra xem lúc này bạn có thể nghe thấy âm thanh không.
Điện thoại đã được kết nối sau khi dừng Android Auto.	Hiện tượng đó là đặc tính kỹ thuật của hệ thống đa phương tiện và đó là hiện tượng bình thường.

(1) Nếu có.

(2) Các ứng dụng không tương thích với Apple CarPlay là các ứng dụng được cài đặt trên iPhone mà không được hiển thị trong danh sách ứng dụng trên màn hình Apple CarPlay.

— Thông tin liên quan —

Cài đặt thiết bị Bluetooth®(Trang. 100)

Kết nối vào cổng USB kiểu C(Trang. 37)

BẬT / TẮT hệ thống âm thanh và điều chỉnh âm lượng(Trang. 33)

Kết nối với một thiết bị Bluetooth®(Trang. 115)

Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện(Trang. 93)

Các lưu ý khi thao tác trên màn hình cảm ứng(Trang. 22)

4-1. Hệ thống dẫn đường

Giới thiệu về việc sử dụng các dịch vụ cung cấp thông tin bản đồ bằng kết nối Wi-Fi® 148

Chức năng dẫn đường đã được kết nối (bằng hệ thống dẫn đường tích hợp) 150

4-2. Thông tin bản đồ

Hiển thị các thông tin của một địa điểm 151

Màn hình tùy chọn bản đồ ... 152

Hiển thị các biểu tượng POI 153

Các cài đặt hiển thị bản đồ .. 155

Chế độ Highway 159

4-3. Thao tác tìm kiếm điểm đến

Tìm kiếm điểm đến 160

Màn hình tìm kiếm điểm đến 161

Màn hình danh sách kết quả tìm kiếm 164

Thêm một điểm đi qua trong lộ trình..... 165

Cài đặt điểm đến trên điện thoại thông minh của bạn .. 166

4-4. Cài đặt điểm đến

Màn hình bản đồ lộ trình tổng thể..... 168

Xem bản chạy thử chỉ dẫn lộ trình..... 169

Thay đổi tùy chọn lộ trình 170

Thay đổi lộ trình 171

Cài đặt các điểm cần đi qua trên một tuyến đường 172

Chỉnh sửa điểm đi qua..... 173

4-5. Chỉ đường

Màn hình chỉ đường..... 174

Màn hình hiển thị làn đường 175

Tìm kiếm lại một lộ trình..... 177

Dòng nhắc chỉ dẫn bằng giọng nói 178

4-6. Cập nhật bản đồ

Phiên bản cơ sở dữ liệu và khu vực bao phủ của bản đồ 179

Giới thiệu về việc sử dụng các dịch vụ cung cấp thông tin bản đồ bằng kết nối Wi-Fi®

- Bạn có thể sử dụng các dịch vụ sử dụng mạng Wi-Fi® (sau đây được gọi là "các dịch vụ này") một cách miễn phí trong một thời hạn hiệu lực nhất định*¹ sẽ được bắt đầu khi xe được lắp đặt hệ thống đa phương tiện được mua lần đầu tiên.

*¹: Có thể kiểm tra ngày hết hạn trên màn hình cài đặt hệ thống dẫn đường. Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo màn hình cài đặt hệ thống dẫn đường. Nếu bạn muốn tiếp tục sử dụng dịch vụ sau ngày hết hạn, hãy liên hệ với đại lý Lexus của bạn.

- Những dịch vụ này bao gồm những dịch vụ được cung cấp bởi các nhà cung cấp dịch vụ thuộc bên thứ ba như sau.
 - Các thông tin về tình trạng ùn tắc giao thông: Thời gian xe được kết nối... và thông tin vị trí xe được gửi đến TomTom Global Content B.V. (sau đây được gọi là [TomTom]). Dựa trên các thông tin nhận được, TomTom sẽ cung cấp các dịch vụ trực tuyến, bao gồm cả việc gửi thông tin về tình trạng tắc nghẽn giao thông, được hiển thị trên hệ thống đa phương tiện này.
 - Thông tin về các cơ sở/thông tin về các địa điểm lân cận: Các yêu cầu tìm kiếm tên của các cơ sở và thông tin vị trí sẽ được gửi đến HERE Global B.V. (sau đây gọi là "[HERE]"). Dựa trên các thông tin nhận được, HERE sẽ cung cấp các dịch vụ trực tuyến, bao gồm gửi thông tin về các cơ sở và thông tin về các địa điểm lân cận, được hiển thị trên hệ thống đa phương tiện này.
- Để sử dụng các dịch vụ này, sau khi kết nối hệ thống đa phương tiện với điểm truy cập Wi-Fi® và chấp nhận các lưu ý, các chính sách bảo mật hoặc các điều khoản dịch vụ của các nhà cung cấp dịch vụ*² được hiển thị trên màn hình, hãy chọn nút **[Agree]** trên màn hình mới xuất hiện.

*²: Để tìm hiểu về các điều khoản dịch vụ của các nhà cung cấp dịch vụ, hãy tham khảo đường link sau.

TomTom	https://www.tomtom.com/en_gb/legal/eula-automotive/ https://www.tomtom.com/en_us/privacy/
HERE	https://legal.here.com/terms/ https://legal.here.com/privacy/policy

- Tập đoàn ô tô Toyota và các chi nhánh của tập đoàn sẽ không đảm bảo hoạt động, chất lượng, tính chính xác của các thông tin được cung cấp hoặc đưa ra bất kỳ bảo đảm nào khác về các dịch vụ này và không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại nào cho người dùng bởi nội dung, sự chậm trễ hoặc sự gián đoạn của các dịch vụ này. Các dịch vụ được cung

cấp thông qua hệ thống đa phương tiện này có thể sẽ bị thay đổi, ngừng cung cấp hoặc tạm dừng hoạt động mà không thông báo trước.

— Thôngtin liên quan —


[Cài đặt khác\(Trang. 87\)](#)

4-1. Hệ thống dẫn đường

Chức năng dẫn đường đã được kết nối (bằng hệ thống dẫn đường tích hợp)*1

Do thiết bị trên xe có lưu dữ liệu bản đồ dẫn đường, nên dịch vụ này sẽ sử dụng các dữ liệu đó ở những khu vực không thể kết nối với LEXUS Connect Center và hiển thị bản đồ chỉ đường cho xe và tìm kiếm các lộ trình. Khi xe ở môi trường kết nối mạng tốt, giao tiếp với LEXUS Connect Center sẽ tự động bắt đầu, và hệ thống dẫn đường đã kết nối sẽ hiển thị bản đồ và tìm kiếm các lộ trình.

THÔNG TIN


- Khi một điểm đến đã được thiết lập, một lộ trình sẽ được tự động tìm kiếm bởi LEXUS Connect Center. Các lộ trình được gửi từ LEXUS Connect Center sẽ được đánh dấu bởi [].
- Khi hợp đồng dịch vụ LEXUS Connect Center chưa được ký kết, hệ thống dẫn đường trên xe sẽ khả dụng để hiển thị bản đồ và chỉ đường.

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Hiện thị các thông tin của một địa điểm

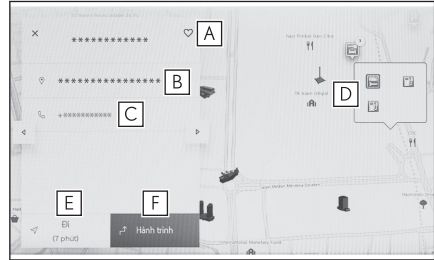
Người dùng có thể kiểm tra các thông tin của một địa điểm hoặc một POI đã chọn trên màn hình bản đồ.



1 Hãy chạm vào một POI hoặc chạm và giữ vào một địa điểm muốn xem thông tin.

Khi chọn một điểm trên bản đồ, địa chỉ của điểm đó sẽ được hiển thị. Hãy chạm vào nút [] để đăng ký địa điểm đã chọn làm điểm yêu thích.

2 Chạm vào mục mong muốn.

- A** Hãy chạm vào nút này để đăng ký địa điểm đó làm điểm yêu thích.
- B** Hiện thị chi tiết địa chỉ của địa điểm đã chọn.
- C** Hãy chạm vào nút này để gọi đến số điện thoại đã đăng ký của POI.



- D** Nếu có nhiều POI tại cùng một địa điểm, thì danh sách các POI sẽ xuất hiện. Hãy chạm vào một POI để hiển thị thông tin của nó. Có thể thay đổi các thông tin được hiển thị bằng cách chạm vào nút [] hoặc nút [].
- E** Hãy chạm vào nút này để đặt địa điểm đó làm điểm đến và bắt đầu chỉ dẫn lộ trình.
- F** Hãy chạm vào nút này để đặt địa điểm đó làm điểm đến và hiển thị màn hình bản đồ lộ trình tổng thể. Nếu một điểm đến khác đã được đặt, có thể thêm các điểm đến khác làm các điểm cần đi qua.

Màn hình tùy chọn bản đồ

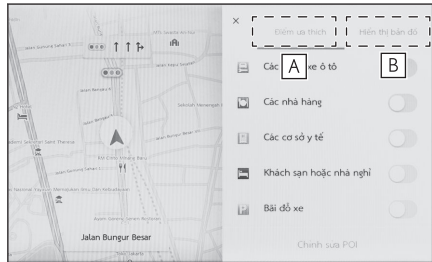
Có thể cài đặt các thông tin sẽ được hiển thị trên bản đồ, chẳng hạn như các biểu tượng POI, thông tin giao thông...

- 1 **Hãy chạm vào nút [...] trên màn hình bản đồ.**



- 2 **Hãy chạm vào nút [Điểm yêu thích] hoặc nút [Hiện thị bản đồ].**

- A Có thể cài đặt các biểu tượng POI được hiển thị trên bản đồ.
- B Có thể cài đặt các thông tin được hiển thị trên bản đồ.



Thông tin liên quan

[Hiển thị các biểu tượng POI\(Trang. 153\)](#)

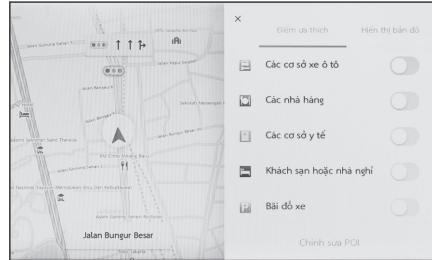
[Các cài đặt hiển thị bản đồ\(Trang. 155\)](#)

Hiện thị các biểu tượng POI

Có thể hiện thị các biểu tượng POI, chẳng hạn như các nhà hàng... trên bản đồ.

- 1 **Hãy chạm vào nút [...] trên màn hình bản đồ.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Điểm ưa thích].**
- 3 **Hãy chạm vào POI mà bạn muốn hiển thị trên màn hình bản đồ.**

Để đặt một danh mục POI khác với những danh mục đã được hiển thị, hãy chạm vào nút [Chỉnh sửa POI].



THÔNG TIN

- Sẽ không thể hiển thị được những POI không có trong dữ liệu bản đồ.
- Khi tỷ lệ bản đồ được đặt lớn hơn 1 km thì các POI sẽ không được hiển thị.
- Chỉ những POI nằm trong bán kính khoảng 10 km so với dấu vị trí hiện tại [▲] hoặc [○] mới được hiển thị (Tối đa 200 POI).
- Khi tỷ lệ bản đồ được cài đặt từ 800 m trở xuống, thay vì hiển thị dày đặc từng POI danh mục được cài đặt để hiển thị, biểu tượng POI trong một khu vực sẽ được hiển thị dưới dạng hình ảnh đại diện. (Điều này giúp dễ nhìn các con đường trên bản đồ hơn.)
Biểu tượng hiển thị sẽ chỉ ra số POI, nó được hiển thị ở góc phía trên bên phải của biểu tượng (ví dụ: [6]). Chạm vào biểu tượng để hiển thị tất cả.
- Người dùng cũng có thể cài đặt hiển thị các POI lân cận trên màn hình cài đặt hệ thống dẫn đường chi tiết.

Thông tin liên quan

[Thay đổi cài đặt hiển thị bản đồ \(Trang. 79\)](#)

Cài đặt hiển thị các biểu tượng POI (điểm đến ưa thích)

Việc chuyển sang mục tùy chọn sẽ bị giới hạn khi lái xe.

- 1 **Hãy chạm vào nút [...] trên màn hình bản đồ.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Điểm ưa thích].**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Chỉnh sửa POI].**

4-2. Thông tin bản đồ

- 4 **Hãy chạm vào POI đã đăng ký mà bạn muốn thay.**
- 5 **Hãy chạm vào POI mới để đăng ký.**

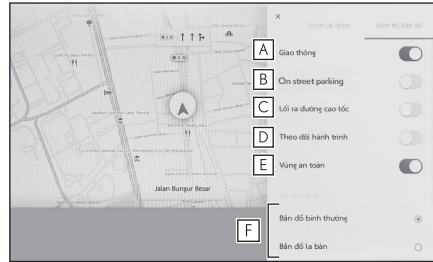
Các cài đặt hiển thị bản đồ

Các thông tin giao thông... có thể sẽ được hiển thị trên màn hình bản đồ.

1 **Hãy chạm vào nút [☰] trên màn hình bản đồ.**

2 **Hãy chạm vào nút [Màn hình bản đồ].**

- A **Hãy chạm nút này để thay đổi trạng thái hiển thị/ẩn của màn hình thông tin giao thông.*1**
- B **Chạm để thay đổi chế độ hiển thị/ẩn bãi đỗ xe trên đường phố ở gần đó.*1**
- C **Hãy chạm nút này để thay đổi trạng thái hiển thị/ẩn các lối ra của đường cao tốc.**
- D **Chạm để thay đổi chế độ hiển thị/ẩn tuyến đường đã di chuyển (theo dõi lộ trình).**
 Khi chuyển sang trạng thái ẩn, sẽ làm xuất hiện một cửa sổ pop-up để yêu cầu người dùng xác nhận xóa các thông tin đã lưu.
- E **Hãy chạm nút này để thay đổi trạng thái hiển thị/ẩn thông báo camera bắn tốc độ.*1**
- F **Chạm để thay đổi giữa các chế độ hiển thị bản đồ "Bản đồ bình thường", "La bàn" và "Bản đồ thời tiết".*1**



— Thông tin liên quan —

[Điểm đỗ xe trên đường phố](#)(Trang. 155)

[Hiển thị lộ trình đã lái xe \(theo dõi lộ trình\)](#)(Trang. 156)


[Camera tốc độ](#) (Trang. 156)

[Thông tin giao thông](#)(Trang. 157)

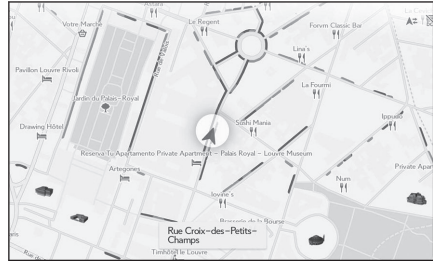
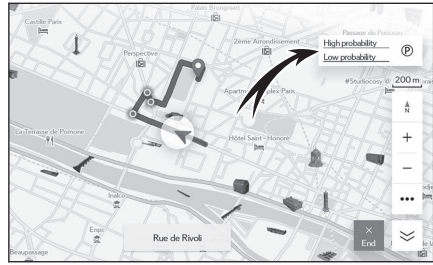
Điểm đỗ xe trên đường phố*1

Nếu **[Điểm đỗ xe trên đường]** được đặt trong phần cài đặt hiển thị bản đồ, thì điểm đỗ xe trên đường gần với xe sẽ xuất hiện. Nếu tắt chức năng này, thì điểm đỗ xe trên đường gần điểm đến của xe sẽ không xuất hiện.

4-2. Thông tin bản đồ

Hãy chạm vào nút [] trên màn hình bản đồ.


Điểm đỗ xe trên đường phố sẽ được hiển thị trên bản đồ. Tùy thuộc vào tình trạng tiếp nhận của điểm đỗ xe, mà màu sắc được hiển thị sẽ thay đổi.



- Điểm đỗ xe trên đường phố sẽ không được hiển thị khi tỷ lệ bản đồ là từ 1/5.000 trở lên (tỷ lệ hiển thị là từ 50 m trở lên).

Hiện thị lộ trình đã lái xe (theo dõi lộ trình)

Có thể lưu và hiển thị lộ trình đã lái xe trong khoảng 1000 km gần nhất.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên màn hình bản đồ.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Màn hình bản đồ].**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Theo dõi lộ trình].**

THÔNG TIN

- Nếu khoảng cách lái xe đã lưu vượt quá giới hạn, các dữ liệu lộ trình cũ nhất sẽ bị xóa và các dữ liệu lộ trình mới nhất sẽ được lưu lại.
- Có thể hiển thị dữ liệu lộ trình xe đã chạy với bản đồ có tỷ lệ từ 1/2.500 đến 1/5.120.000.

— Thông tin liên quan —

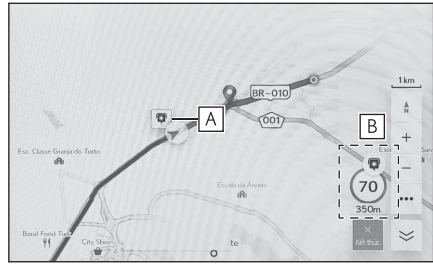
[Các cài đặt hiển thị bản đồ \(Trang. 155\)](#)

Camera tốc độ *1

Có thể hiển thị các camera bắn tốc độ dưới dạng các biểu tượng trên bản đồ.

Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

- A Vị trí camera bắn tốc độ trên bản đồ.
- B Hiển thị các thông tin về biểu tượng camera bắn tốc độ và khoảng cách đến camera bắn tốc độ.



THÔNG TIN

- Các mục trên sẽ xuất hiện tùy thuộc vào tỷ lệ bản đồ.
- Các mục trên sẽ xuất hiện tùy thuộc vào dữ liệu bản đồ có sẵn.
- Có thể tắt hiển thị các hạng mục trên.
- Tùy thuộc vào các điều kiện quản lý nội dung, mà vị trí thực của camera có thể sẽ không được hiển thị.

Thông tin liên quan

[Các cài đặt chỉ dẫn\(Trang. 85\)](#)

Thông tin giao thông*1

Các dữ liệu giao thông có thể được thu nhận qua dịch vụ IP-Traffic để hiển thị các thông tin giao thông trên màn hình bản đồ.

Để sử dụng chức năng này, cần có hợp đồng sử dụng dịch vụ LEXUS Connect Center hoặc kết nối Wi-Fi.®connection.

- 1 **Hãy chạm vào nút [⋮] trên màn hình bản đồ.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Màn hình bản đồ].**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Giao thông].**

Thông tin giao thông sẽ xuất hiện trên màn hình bản đồ.

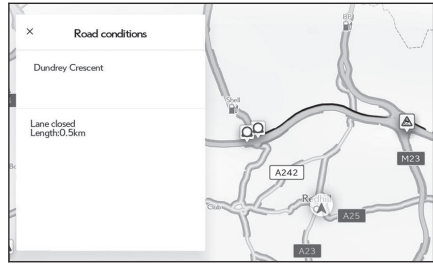
- Các biểu tượng được sử dụng để biểu thị thông tin giao thông, chẳng hạn như công trường xây dựng và tai nạn giao thông.
- Các mũi tên chỉ ra luồng giao thông. Màu sắc thay đổi theo tốc độ.

Nếu chọn biểu tượng sự cố giao thông, thì có thể hiển thị các thông



4-2. Thông tin bản đồ

tin chi tiết về sự cố giao thông đã chọn đó.



Thông tin liên quan

[Kết nối với mạng Wi-Fi®\(Trang. 121\)](#)

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Chế độ Highway

Khi đi vào đường cao tốc, màn hình sẽ tự động chuyển sang hiển thị ở chế độ đường cao tốc.

- A Hiển thị khoảng cách từ vị trí hiện tại của xe.
- B Hiển thị tối đa 8 POI cho một cơ sở hạ tầng.
 - Nếu có nhiều hơn 8 POI, thì một dấu hiệu cho biết còn có các POI khác chưa được hiển thị sẽ xuất hiện.
- C Khi đã thay đổi đoạn đường được hiển thị, hãy chạm vào nút này để đưa bản đồ trở lại đoạn đường mà xe đã chạy.

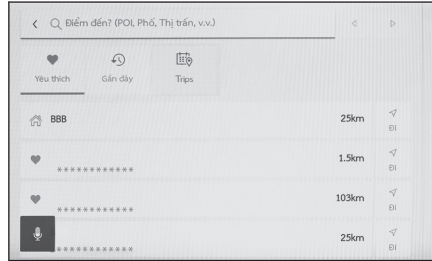


4-3. Thao tác tìm kiếm điểm đến

Tìm kiếm điểm đến

Người dùng có thể tìm kiếm và đặt điểm đến trên màn hình tìm kiếm điểm đến.

- 1 **Hãy chạm vào nút [🔍] trên màn hình bản đồ.**
- 2 **Màn hình tìm kiếm điểm đến sẽ được hiển thị. Hãy chạm vào phương pháp tìm kiếm mong muốn.**



- 3 **Màn hình danh sách kết quả tìm kiếm sẽ được hiển thị. Hãy chạm vào mục mà bạn muốn đặt làm điểm đến từ danh sách.**
 - Nếu đã cài đặt một điểm đến, hãy chạm vào nút **[New destination]** (cài đặt một điểm đến mới) hoặc nút **[Add to route]**.
 - Khi sử dụng hệ thống dẫn đường trực tuyến, người dùng cũng có thể tìm kiếm các điểm đến bằng cách sử dụng dữ liệu "đám mây".

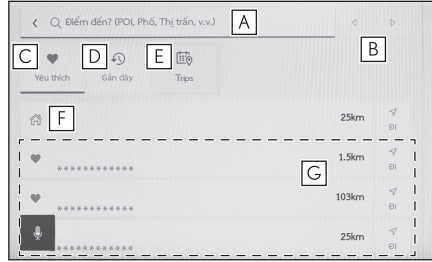
Thông tin liên quan

[Chỉnh sửa điểm đi qua\(Trang. 173\)](#)

[Tìm kiếm thông tin bằng bàn phím\(Trang. 46\)](#)

Màn hình tìm kiếm điểm đến

- A Hãy chạm vào mục này để tìm kiếm theo tên, địa chỉ hoặc số điện thoại vị trí.
- B Hãy chạm vào nút này để thay đổi vị trí của con trỏ chuột.
- C Hãy chạm để hiển thị danh sách các khu vực xung quanh tất cả các điểm được đăng ký làm mục yêu thích.



Chỉ có thể sử dụng chức năng này nếu một điểm đã được đăng ký làm địa điểm yêu thích.

- D Hãy chạm để hiển thị danh sách các điểm từ lịch sử điểm đến (các điểm đến đã đặt trước đó).
Chỉ có thể sử dụng chức năng này nếu có tồn tại lịch sử điểm đến.
- E Hãy chạm để hiển thị danh sách các điểm đến của Drive Plan được gửi từ điện thoại thông minh.*1
- F Bắt đầu tìm kiếm tuyến đường với đích đến là nhà của bạn.
Nếu chưa đăng ký dữ liệu nhà, thì bạn có thể đăng ký bằng cách chạm vào [🏠].
- G Nếu chạm vào tên của một điểm đến, thì toàn bộ màn hình bản đồ lộ trình sẽ được hiển thị. Hãy chạm vào nút **[Đi]** để bắt đầu chỉ đường ngay lập tức.

Thông tin liên quan

[Tìm kiếm bằng cách nhập ký tự \(Trang. 161\)](#)

[Tìm kiếm trong lịch sử điểm đến \(Trang. 163\)](#)

[Tìm kiếm thông qua chức năng Drive Plan \(Trang. 163\)](#)

[Cài đặt nhà làm điểm đến \(Trang. 162\)](#)

[Đặt địa điểm yêu thích làm điểm đến \(Trang. 162\)](#)

Tìm kiếm bằng cách nhập ký tự

Người dùng có thể tìm kiếm điểm đến bằng cách nhập tên vị trí, địa chỉ hoặc số điện thoại.

- 1 **Hãy chạm vào nút [🔍] trên màn hình bản đồ.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Điểm đến? (POI, Đường, Thị trấn...)].**
- 3 **Hãy nhập tên vị trí, địa chỉ, số điện thoại... và chạm vào nút [Đi].**

*1: Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

4-3. Thao tác tìm kiếm điểm đến

- Các điểm đến tiềm năng sẽ được tìm kiếm và hiển thị theo các ký tự đã nhập.
- Dựa theo các ký tự đã được nhập và dựa vào các cụm từ đã tìm kiếm trước đó, mà lịch sử điểm đến và các nội dung ưa thích, các cụm từ dự đoán nội dung cần tìm kiếm sẽ xuất hiện.
- Nếu hệ thống không hiển thị bất kỳ kết quả nào, có thể là do lỗi đánh máy, thì một cụm từ tìm kiếm có khả năng chính xác sẽ xuất hiện.
- Nếu số lượng ký tự được nhập vào đã vượt quá giới hạn, thì các ký tự thừa sẽ bị xóa đi.

— Thông tin liên quan —

Nhập các chữ và số(Trang. 26)

Cài đặt nhà làm điểm đến

- 1 **Hãy chạm vào nút [🔍]** trên màn hình bản đồ.
- 2 **Chạm [🏠]**.
- 3 **Hãy di chuyển bản đồ đến vị trí bạn muốn đăng ký và chạm vào nút [OK].**

Cài đặt nhà làm điểm đến

- 1 **Hãy chạm vào nút [🔍]** trên màn hình bản đồ.
- 2 **Chạm [🏠]**.
Hãy chạm vào nút [Đi] để bắt đầu dẫn đường ngay lập tức.

— Thông tin liên quan —

Cài đặt các hạng mục yêu thích(Trang. 88)

Đặt địa điểm yêu thích làm điểm đến

- 1 **Hãy chạm vào nút [🔍]** trên màn hình bản đồ.
- 2 **Hãy chạm vào địa điểm yêu thích cần chọn.**
Nếu chạm vào tên của một điểm đến, màn hình bản đồ lộ trình tổng thể sẽ xuất hiện.
Hãy chạm vào nút [Đi] để bắt đầu dẫn đường ngay lập tức.

THÔNG TIN

Người dùng cũng có thể tìm kiếm các địa điểm yêu thích đã đăng ký bằng cách nhập tên của địa điểm.

Thông tin liên quan

Cài đặt các hạng mục yêu thích (Trang. 88)

Tìm kiếm trong lịch sử điểm đến

- 1 **Hãy chạm vào nút [🔍] trên màn hình bản đồ.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Gần đây].**
- 3 **Chạm vào điểm đến mong muốn từ danh sách lịch sử điểm đến.**
 Nếu chạm vào tên của một điểm đến, màn hình bản đồ lộ trình tổng thể sẽ xuất hiện.
 Hãy chạm vào nút [Đi] để bắt đầu dẫn đường ngay lập tức.

Tìm kiếm thông qua chức năng Drive Plan

Khi đã lập kế hoạch lái xe (xác định điểm đến, thời gian khởi hành...) bằng điện thoại thông minh, hệ thống dẫn đường của xe sẽ được thông báo về kế hoạch lái xe sau khi vào xe, và người lái có thể đặt điểm đến bằng cách chọn kế hoạch lái xe đã đăng ký.

Để sử dụng chức năng này, phải đăng ký một người lái.

Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

- 1 **Hãy chạm vào nút [🔍] trên màn hình bản đồ.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Trips].**
- 3 **Hãy chạm vào kế hoạch lái xe mà bạn muốn sử dụng.**
 Nếu chạm vào tên của một điểm đến, màn hình bản đồ lộ trình tổng thể sẽ xuất hiện.
 Hãy chạm vào nút [Go] để bắt đầu dẫn đường ngay lập tức.

 **THÔNG TIN**

Cũng có thể chuyển thông tin điểm đến do hệ thống dẫn đường trên xe thiết lập tới một ứng dụng dẫn đường trên điện thoại thông minh.

Thông tin liên quan

Đăng ký một hồ sơ người dùng (Trang. 50)

4-3. Thao tác tìm kiếm điểm đến

Màn hình danh sách kết quả tìm kiếm

Khi tìm kiếm một điểm đến, nếu có nhiều kết quả tìm kiếm, một danh sách điểm đến sẽ xuất hiện.

- A** Hãy chạm vào nút này để quay lại màn hình trước đó.
- B** Hiện thị các ký tự đã nhập để tìm kiếm.
- C** Hãy chạm vào nút này để hiển thị các tùy chọn tìm kiếm.
- D** Hiện thị danh sách kết quả tìm kiếm. Các điểm đến tiềm năng ở một vị trí cũng sẽ được hiển thị.



- Các điểm đến gợi ý ở trong một khu vực cũng sẽ xuất hiện.
- E** Hiện thị vị trí của các hạng mục trong danh sách đang hiển thị trên bản đồ.
 - Sau khi cuộn bản đồ, nếu bạn chạm vào nút **[Search this area]**, thì hệ thống sẽ tìm kiếm một điểm đến trong khu vực đã được cuộn đến.

Các tùy chọn tìm kiếm

Có thể thay đổi phạm vi hiển thị và thứ tự của danh sách kết quả tìm kiếm.

- 1** Hãy chạm vào nút **[≡]** trên màn hình danh sách kết quả tìm kiếm.
- 2** Đặt các tùy chọn tìm kiếm.
- 3** Hãy chạm vào nút **[Hoàn thành]** để hoàn tất việc thay đổi cài đặt.

Thêm một điểm đi qua trong lộ trình

Nếu đã đặt một điểm đến, thì có thể thêm các điểm đến mới dưới dạng các điểm đến trong lộ trình.

● Với một điểm đến đã được đặt, hãy tìm kiếm một điểm đến.

Một thông báo sẽ xuất hiện khi bạn cố đặt một điểm đến.

- **[New destination]:** Xóa điểm đến hiện đã đặt và bắt đầu tìm kiếm một lộ trình tới điểm đến mới.
- **[Add to route]:** Thêm điểm đã chọn làm điểm tham chiếu và bắt đầu tìm kiếm một lộ trình tới điểm đến.



THÔNG TIN

- Có thể thêm một điểm đi qua trong lộ trình bằng cách chạm vào một điểm trên màn hình bản đồ.
- Có thể cài đặt tối đa 10 điểm đến, bao gồm cả các điểm đến trong lộ trình.
- Điểm cần đi qua được thêm vào gần đây nhất sẽ được đặt làm điểm đến đầu tiên. Người dùng có thể thay đổi thứ tự của các điểm đến bằng cách chỉnh sửa các điểm cần đi qua.

— Thông tin liên quan —

[Tìm kiếm điểm đến\(Trang. 160\)](#)

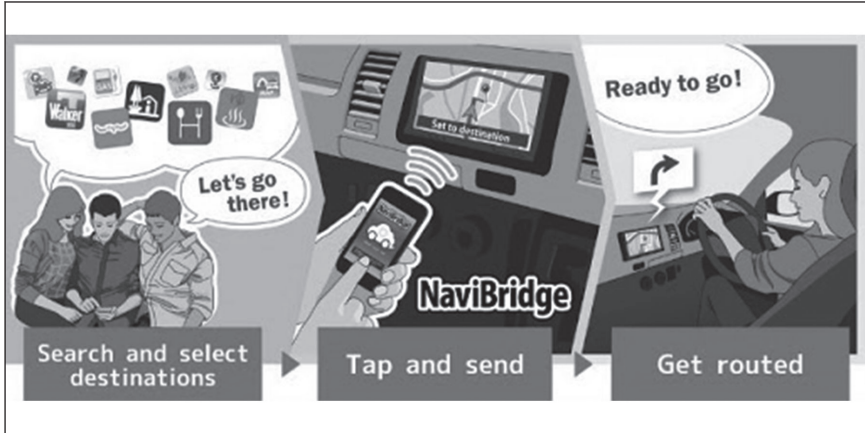
[Chỉnh sửa điểm đi qua\(Trang. 173\)](#)

4-3. Thao tác tìm kiếm điểm đến

Cài đặt điểm đến trên điện thoại thông minh của bạn

NaviBridge

NaviBridge*¹ là một ứng dụng "Send To Car" có thể dễ dàng gửi các điểm đến được tìm kiếm bằng tìm kiếm từ khóa và một loạt các ứng dụng tương thích trên điện thoại thông minh của bạn tới hệ thống dẫn đường trên xe của bạn và tự động đặt nó làm điểm đến để dẫn đường.



Ứng dụng NaviBridge (dành cho hệ điều hành iOS/Android) có sẵn bản sử dụng miễn phí.

Tham khảo trang web sau để biết thông tin chi tiết như các phương pháp tải ứng dụng xuống.

Trang web hỗ trợ NaviBridge : <https://www.navicon.com/navibridge/support>



► Các phương thức kết nối:

Phương pháp kết nối	iOS device	Android device
Bluetooth® (Không dây)	○	○
USB (Wired)	△ *2	×

► Các chức năng khả dụng:

Cài đặt điểm đến	Nhiều điểm đến	Vận hành bản đồ	Chia sẻ vị trí với bạn bè
○	○	×	×

*1 : NaviBridge là thương hiệu đã đăng ký của DENSO Corporation.

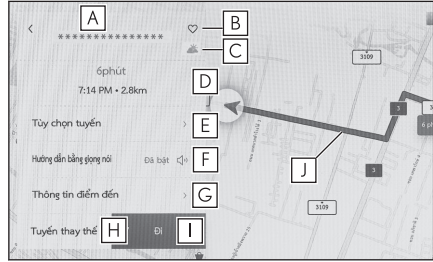
*2 : Yêu cầu kết nối điện thoại rảnh tay

4-4. Cài đặt điểm đến

Màn hình bản đồ lộ trình tổng thể

Sau khi thiết lập điểm đến, màn hình bản đồ lộ trình tổng thể sẽ được hiển thị. Trên màn hình bản đồ lộ trình tổng thể, bạn có thể lựa chọn tuyến đường muốn đi hoặc kiểm tra các thông tin của tuyến đường.

- A** Hiển thị tên hoặc địa chỉ của điểm đến.
- B** Hãy chạm vào nút này để đăng ký điểm đến làm điểm đến yêu thích.
- C** Hiển thị tình trạng thời tiết hiện tại ở điểm đến.*1
- D** Hiển thị khoảng cách, thời gian di chuyển và thời gian đến nơi dự kiến từ điểm xuất phát đến điểm đến.



Khi người dùng đặt nhiều điểm đến, hãy chạm vào nút này để hiển thị danh sách thời gian đến nơi dự kiến cho mỗi điểm đến.

- E** Hãy chạm vào nút này để hiển thị các hạng mục tùy chọn của lộ trình.
- F** Hãy chạm vào nút này để tắt chức năng chỉ dẫn bằng giọng nói.
- G** Hãy chạm vào nút này để hiển thị các thông tin chi tiết về điểm đến.
- H** Hãy chạm vào nút này để chọn một tuyến đường khác.
- I** Hãy chạm vào nút này để bắt đầu chỉ dẫn tuyến đường. Hãy chạm và giữ vào nút này để bắt đầu demo chỉ dẫn lộ trình đến điểm đến.
- J** Hãy chạm để chọn lộ trình mong muốn khác với lộ trình đang được gợi ý.
 - Chọn từ ba lộ trình sau: lộ trình được đề xuất, lộ trình được ưu tiên theo thời gian và lộ trình theo mức độ ưu tiên chung. Theo cài đặt mặc định thì lộ trình được đề xuất sẽ được lựa chọn.

Thông tin liên quan

[Cài đặt tuyến đường\(Trang. 82\)](#)

[Màn hình danh sách kết quả tìm kiếm\(Trang. 164\)](#)

[Xem bản chạy thử chỉ dẫn lộ trình\(Trang. 169\)](#)

[Thay đổi tùy chọn lộ trình\(Trang. 170\)](#)

[Thay đổi lộ trình\(Trang. 171\)](#)


[Chỉnh sửa điểm đi qua\(Trang. 173\)](#)

*1 : Chức năng này chỉ được hiển thị khi sử dụng hệ thống dẫn đường trực tuyến. Chức năng này không khả dụng ở một số quốc gia hoặc khu vực.

Xem bản chạy thử chỉ dẫn lộ trình

Trước khi bắt đầu chỉ dẫn lộ trình, bạn có thể xem bản chạy thử chỉ dẫn lộ trình.

- **Hãy chạm và giữ vào nút [Go] trên màn hình lộ trình tổng thể.**

Để kết thúc chức năng demo lộ trình, hãy chạm vào nút  hoặc hãy bắt đầu lái xe.

4-4. Cài đặt điểm đến

Thay đổi tùy chọn lộ trình

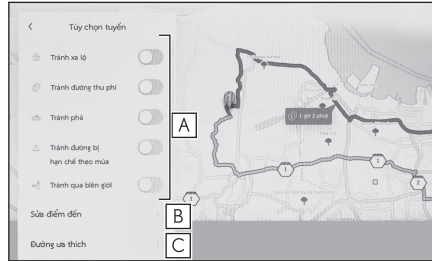
Người dùng có thể thay đổi các điều kiện tìm kiếm lộ trình, chẳng hạn như để tránh các tuyến đường có tính phí cầu đường hoặc đường cao tốc.

- 1 **Hãy chạm vào nút [Tùy chọn tuyến] trên màn hình bản đồ lộ trình tổng thể.**
- 2 **Thay đổi cài đặt của hạng mục cho điều kiện mong muốn.**

A Chạm để thay đổi giữa chế độ tránh/không tránh các kiểu đường cụ thể. Chức năng chỉ đường sẽ hoạt động và tránh các kiểu đường được bật chế độ tránh.

B Hãy chạm nút này để thay đổi thứ tự của các điểm cần đi qua đã đặt.

C Hãy chạm vào nút này để thêm, xóa hoặc thay đổi các điểm cần đi qua trên lộ trình.



Thông tin liên quan

[Cài đặt các điểm cần đi qua trên một tuyến đường\(Trang. 172\)](#)

[Chỉnh sửa điểm đi qua\(Trang. 173\)](#)

Thay đổi lộ trình

Người dùng có thể chọn một lộ trình mong muốn từ một số lộ trình với các điều kiện khác nhau.

- 1 **Hãy chạm vào nút [Tuyến đường thay thế] trên màn hình bản đồ lộ trình tổng thể.**
- 2 **Sau khi chọn lộ trình mong muốn, hãy chạm vào nút [OK].**

THÔNG TIN

- Một lộ trình mới sẽ được hiển thị tuần tự. *1
- Thay đổi lộ trình bằng cách chạm trực tiếp vào tuyến đường trên màn hình bản đồ của màn hình bản đồ lộ trình tổng thể.

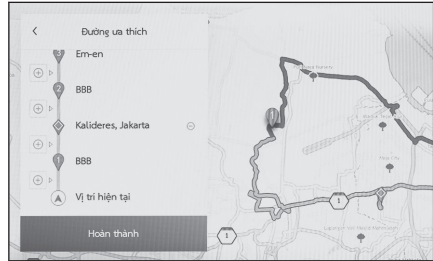
*1 : Chức năng này chỉ được hiển thị khi sử dụng hệ thống dẫn đường trực tuyến. Chức năng này không khả dụng ở một số quốc gia hoặc khu vực.

4-4. Cài đặt điểm đến

Cài đặt các điểm cần đi qua trên một tuyến đường

Sau khi cài đặt điểm đến, người dùng có thể thiết lập các điểm sẽ đi qua trên một lộ trình.

- 1 **Hãy chạm vào nút [+] trên màn hình cài đặt điểm tham chiếu.**




- 2 **Hãy chạm vào điểm mà bạn muốn thêm làm điểm cần đi qua trên bản đồ và chạm vào nút [OK].**

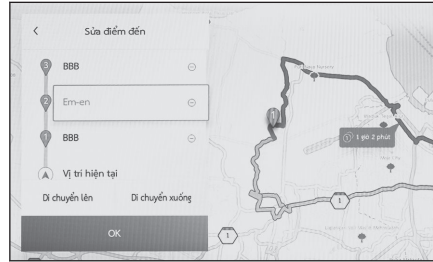
[-]: Xóa điểm tham chiếu tương ứng.

Chỉnh sửa điểm đi qua

Có thể xóa hoặc thay đổi thứ tự của các điểm cần đi qua trên lộ trình.

- 1 **Chạm để hiển thị nút [Di chuyển lên] và [Di chuyển xuống] và thay đổi thứ tự của các điểm tham chiếu.**

: Xóa điểm tham chiếu tương ứng.



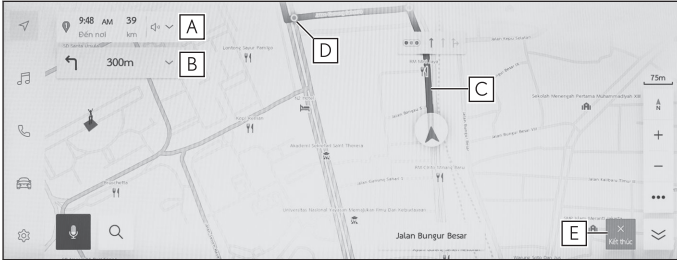
- 2 **Hãy chạm vào nút [OK].**

— Thông tin liên quan —

[Tìm kiếm điểm đến \(Trang. 160\)](#)

Màn hình chỉ đường

Các chỉ dẫn dễ hiểu bằng giọng nói và hình ảnh sẽ được cung cấp trong quá trình chỉ dẫn tuyến đường tại các điểm liên quan, chẳng hạn như giao lộ và ngã ba đường.



- A** Hiện thị khoảng cách và thời gian ước lượng để tới nơi, được tính toán từ vị trí hiện tại của xe tới điểm đến.
Nếu xe đi lệch ra khỏi lộ trình, thời gian đến nơi ước tính sẽ không được hiển thị. Thay vào đó, sẽ hiển thị khoảng cách thẳng tới điểm đến.
Hãy chạm vào nút này để hiển thị bản đồ lộ trình tổng thể.
- B** Hiện thị khoảng cách đến chỗ rẽ tiếp theo và hướng rẽ.
Hãy chạm vào nút này để hiển thị danh sách làn đường tới điểm đến.
- C** Hiện thị lộ trình tới điểm đến.
Để cài đặt màu sắc hiển thị của lộ trình, hãy tham khảo phần cài đặt hiển thị bản đồ.
- D** Hiện thị ngã tư/giao lộ gần nhất xe sẽ đi qua hoặc rẽ vào trong khi chỉ dẫn lộ trình.
- E** Hãy chạm vào nút này để kết thúc chế độ chỉ đường. Khi đã đặt nhiều điểm đến, hãy chạm vào nút **[Xóa điểm đến]** để xóa tất cả các điểm đến và dừng chế độ chỉ đường hay chạm vào nút **[Xóa điểm đến tiếp theo]** để chỉ xóa dữ liệu điểm đến tiếp theo và tiếp tục chỉ đường.
 - Nếu không thể tìm thấy tuyến đường, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình.

Thông tin liên quan

[Thay đổi cài đặt hiển thị bản đồ\(Trang. 79\)](#)

[Màn hình hiển thị làn đường\(Trang. 175\)](#)

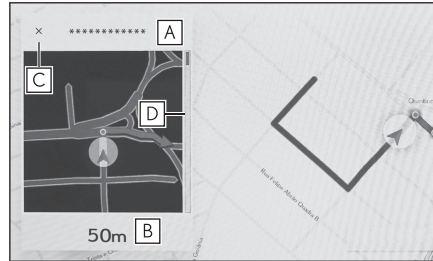
Màn hình hiển thị làn đường

Trong quá trình chỉ đường, khi đến gần ngã tư/giao lộ mà bạn sẽ rẽ vào, thì một màn hình phóng to giao lộ sẽ xuất hiện.

Màn hình phóng to giao lộ

Chỉ dẫn về giao lộ sẽ xuất hiện khi đến gần giao lộ mà xe sẽ chuyển hướng. Ngoài ra, một màn hình phóng to giao lộ sẽ xuất hiện ngay trước giao lộ.

- A Hiển thị tên của những con đường sẽ được đi qua hoặc rẽ vào.
- B Hiển thị khoảng cách từ vị trí hiện tại
- C Đóng màn hình phóng to giao lộ.
- D Hiển thị thanh khoảng cách còn lại đến điểm chỉ dẫn.



THÔNG TIN

- Màn hình hiển thị thông tin làn đường và tên giao lộ sẽ không được hiển thị đối với các giao lộ mà dữ liệu bản đồ không có sẵn thông tin.
- Màn hình phóng to giao lộ được hiển thị có thể sẽ khác với giao lộ thực tế.
- Chỉ dẫn giao lộ có thể sẽ không được xuất ra ngay sau khi bắt đầu chỉ dẫn lộ trình.
- Màn hình phóng to giao lộ có thể sẽ xuất hiện muộn hoặc sớm.
- Khi các giao lộ mà xe sẽ chuyển hướng nằm ở gần nhau, màn hình phóng to giao lộ sẽ xuất hiện liên tục.
- Màn hình phóng to giao lộ sẽ xuất hiện ở các giao lộ mà xe sẽ chuyển hướng. Các chỉ dẫn về giao lộ sẽ không được xuất ra cho các giao lộ trước khi xe rẽ vào giao lộ đó.
- Khoảng cách còn lại được hiển thị trên màn hình phóng to giao lộ và trên màn hình đa thông tin có thể sẽ khác nhau.
- Màn hình phóng to giao lộ được hiển thị trên màn hình hệ thống dẫn đường và trên màn hình đa thông tin là khác nhau.

— Thông tin liên quan —

[Các cài đặt chỉ dẫn \(Trang. 85\)](#)


4-5. Chỉ đường

Màn hình 3D phóng to

Để chỉ dẫn chuyển hướng trở nên dễ hiểu hơn trong khi đang dẫn đường, thì một màn hình 3D phóng to phù hợp với môi trường xung quanh của giao lộ có thể sẽ được hiển thị.

THÔNG TIN

Được hiển thị cho các điểm có sẵn thông tin trong dữ liệu bản đồ.

Hãy chạm vào nút  để hủy chế độ phóng to màn hình.



Tìm kiếm lại một lộ trình

Trong quá trình chỉ đường (ngay cả khi xe đã đi lệch ra khỏi lộ trình), có thể tìm lại được lộ trình.

- 1 **Hãy chạm vào nút [V] trên màn hình bản đồ.**



- 2 **Hãy chạm vào nút [Tùy chọn tuyến] hoặc nút [Tuyến đường thay thế].**
- 3 **Hãy chạm vào các điều kiện tìm kiếm.**
- 4 **Hãy chạm vào nút [OK].**

— Thông tin liên quan —

Màn hình bản đồ lộ trình tổng thể(Trang. 168)

Thay đổi tùy chọn lộ trình(Trang. 170)

Thay đổi lộ trình(Trang. 171)

Dòng nhắc chỉ dẫn bằng giọng nói

Khi xe tiếp cận đường giao nhau, hoặc những chỗ cần có sự điều khiển xe chủ động, chỉ dẫn bằng giọng nói của hệ thống dẫn đường sẽ đưa ra các thông điệp khác nhau.

THÔNG TIN

- Chỉ dẫn bằng giọng nói có thể được thực hiện sớm hoặc muộn.
- Nếu hệ thống dẫn đường không thể xác định chính xác vị trí hiện tại, bạn có thể không nghe thấy chỉ dẫn bằng giọng nói hoặc có thể không thấy đường giao nhau được phóng to trên màn hình.

CẢNH BÁO

Hãy đảm bảo tuân thủ luật lệ giao thông và lưu ý về tình trạng đường sá, đặc biệt khi bạn đang lái xe trên đường IPD (những con đường không được số hoá hoàn toàn trong cơ sở dữ liệu). Chỉ dẫn đường đi có thể không có thông tin cập nhật ví dụ như hướng đi của đường một chiều.

— Thông tin liên quan —


[Các cài đặt chỉ dẫn\(Trang. 85\)](#)

[Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện\(Trang. 93\)](#)

Phiên bản cơ sở dữ liệu và khu vực bao phủ của bản đồ

Có thể hiển thị các khu vực phủ sóng và các thông tin pháp lý và có thể cập nhật các dữ liệu bản đồ.

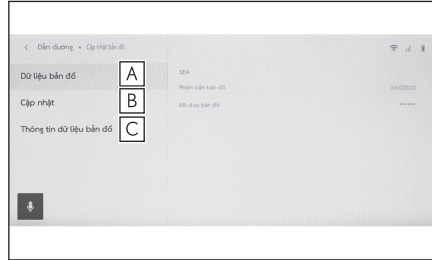
■ Hiển thị thông tin bản đồ

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Cập nhật bản đồ].**
- 4 **Hãy kiểm tra xem màn hình thông tin bản đồ có xuất hiện không.**

A Hãy chạm vào mục này để hiển thị các khu vực bao phủ của bản đồ và phiên bản bản đồ.

B Hãy chạm vào nút này để cập nhật bản đồ.

C Hãy chạm vào nút này để hiển thị các thông tin pháp lý.



Để cập nhật dữ liệu bản đồ, hãy liên hệ với đại lý Lexus của bạn.

5-1. Sử dụng radiô

Nghे radiô	182
Nghе DAB	184
Ăng ten radiô	186

5-2. Radiô Internet

Sử dụng radiô Internet	187
------------------------------	-----

5-3. Sử dụng thẻ nhớ USB

Các lưu ý khi phát nội dung trên thẻ nhớ USB	188
Phát các file nhạc trên thẻ nhớ USB	190
Phát file video trên thẻ nhớ USB	192

5-4. Điều khiển trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone

Các lưu ý khi phát trên trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone	195
Phát nhạc trên trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone	196

5-5. Hoạt động của Apple CarPlay

Các lưu ý khi phát qua Apple CarPlay	198
Phát nhạc qua Apple CarPlay	199

5-6. Hoạt động của Android Auto

Các lưu ý khi phát qua chức năng Android Auto	201
Phát nhạc trên Android Auto	202

5-7. Điều khiển hệ thống âm thanh Bluetooth®

Các lưu ý khi phát âm thanh qua Bluetooth®	204
Phát âm thanh Bluetooth® ...	205

5-8. Sử dụng Miracast®

Các lưu ý khi phát nhạc qua kết nối Miracast®	208
Kết nối Miracast®-các thiết bị tương thích	209
Phát qua Miracast®	210

Nghe radiô

Chuyển sang tần số phát ưa thích của bạn và nghe đài.

THÔNG TIN

- Khi nhận được chương trình phát sóng âm thanh stereo, thì hệ thống sẽ tự động chuyển sang chương trình phát sóng âm thanh stereo.
- Nếu tín hiệu thu được yếu, radiô sẽ giảm số lượng phân kênh để tránh bị nhiễu do tín hiệu yếu gây ra. Nếu tín hiệu trở nên quá yếu, radiô sẽ chuyển từ thu stereo sang đơn kênh.

- 1 **Hãy chạm vào nút [🎵] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Nguồn].**
- 3 **Hãy chạm vào nút [AM] hoặc [FM].**
- 4 **Hãy chọn phương pháp chọn đài phát nếu cần thiết.**

[Cài đặt trước] : Chọn một đài phát từ các đài đã được đăng ký trong phần cài đặt trước.

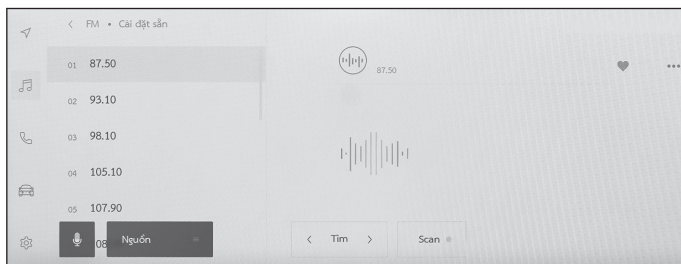
[Danh sách các đài phát] : Chọn một đài phát từ danh sách các đài phát sóng.

Chạm **[Làm mới]***1 để tìm kiếm lại các đài phát sóng khả dụng.

[Điều chỉnh trực tiếp] : Chọn đài phát sóng bằng cách nhập tần số của đài phát trên bàn phím số.

- 5 **Khi cần thiết, hãy điều chỉnh đài đang phát.**

- Điều khiển trên màn hình





[Tim] : Hãy chạm vào nút [<] hoặc nút [>] để tự động chọn trạm phát sóng gần vị trí của xe nhất với độ nhạy thu sóng tốt nhất.

Hãy chạm và giữ để chuyển sang tần số tiếp theo có tín hiệu radiô. Khi thả tay, trạm phát sóng gần vị trí đó nhất với độ nhạy thu sóng tốt nhất sẽ tự động được chọn.

[Scan] : Tìm kiếm các đài phát sóng trong khi tự động chuyển sang các tần số cao hơn.

Khi thu được tín hiệu của một trạm phát sóng, hệ thống sẽ phát đài phát đó trong khoảng 5 giây. Hãy chạm vào nút để tiếp tục nghe đài phát sóng này.

[] : Đăng ký đài phát sóng đã thu được trong phần cài đặt trước. Khi đã đăng ký, hãy nhấn vào nút này để hủy đăng ký.

[] : Hiển thị các hạng mục có thể cài đặt.

- **[Radio text]** *1 : Hiển thị phần nội dung chữ được phát bởi đài phát sóng FM.

Các nút đặt trước hoặc danh sách đài phát của menu phụ : Thu tín hiệu của đài phát sóng đã chọn.

- Điều khiển bằng các công tắc điều khiển trên vô lăng

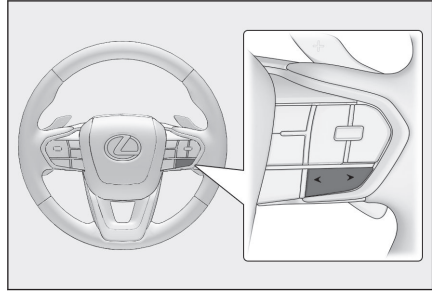
Các nút []/[]

Khi được chọn từ màn hình "**Cài đặt trước**" màn hình, chuyển đổi các tần số hoặc các đài phát sóng đã đăng ký trong các nút đặt trước theo thứ tự.

Khi được chọn từ màn hình "**Danh sách các đài phát**" màn hình, chuyển đổi các đài phát sóng được hiển thị trong danh sách đài phát sóng.

Khi được chọn từ màn hình "**Điều chỉnh trực tiếp**", tự động chọn đài phát sóng gần vị trí xe nhất với độ nhạy thu sóng tốt nhất.

Hãy ấn và giữ nút này để thay đổi tần số thu. Khi nhả nút, đài phát sóng gần vị trí của xe nhất với độ nhạy thu sóng tốt nhất sẽ tự động được chọn.



— Thông tin liên quan —

Thay đổi nguồn phát (Trang. 34)

Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện (Trang. 93)

Điều chỉnh âm thanh của các nguồn phát (Trang. 97)

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

5-1. Sử dụng radiô

Nghe DAB*1

Hãy chuyển sang tần số mà bạn muốn và nghe đài DAB.

THÔNG TIN

Thời gian có thể phát với chức năng chỉnh thời gian sẽ thay đổi theo tốc độ ghi dữ liệu của đài phát DAB, kích thước bộ nhớ DAB và thời gian bắt đầu thu phát sóng.

- 1 **Hãy chạm vào nút [🎵] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Sources].**
- 3 **Hãy chạm vào nút [DAB].**
- 4 **Hãy chọn phương pháp chọn đài phát nếu cần thiết.**

[Presets] : Hãy chọn một dịch vụ từ các dịch vụ đã đăng ký trong phần cài đặt trước.

[Station list] : Hãy chọn một dịch vụ từ danh sách các dịch vụ.

Hãy chạm vào nút **[Refresh]** để tìm kiếm lại các đài phát có thể thu được.

[Manual tune] : Chọn đài phát bằng cách thủ công. Hãy chạm vào nút **[Chanel]**, hoặc nút **[Service]** để chọn đài phát.

- 5 **Khi cần thiết, hãy điều chỉnh đài đang phát.**

- Điều khiển trên màn hình



[10]/[10] : Hãy sử dụng chức năng chuyển thời gian "time shift" để nghe lại nội dung mà bạn đang nghe. Hãy chạm nút này để tua tiến hoặc tua lùi đi 10 giây.

Chạm và giữ nút này để tua lùi nhanh hoặc tua tiến nhanh.

[Live] : Hãy nhả nút chuyển thời gian để nhận đài phát hiện đang được phát sóng.

[❤️] : Đăng ký dịch vụ đang thu sóng trong phần cài đặt trước. Khi đã đăng ký, hãy chạm vào nút này để hủy.

[⋮] : Hiện thị các hạng mục có thể cài đặt.

- **[Radio text]** : Hiện thị nội dung văn bản do đài DAB phát.

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Các nút đặt trước hoặc danh sách đài phát của menu phụ : Nhận dịch vụ đã chọn.

- Điều khiển bằng các công tắc điều khiển trên vô lăng

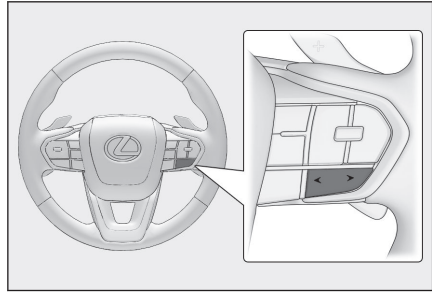
Các nút [←]/[→]

Khi được chọn từ màn hình "**Presets**", chuyển đổi các dịch vụ đã đăng ký trong các nút cài đặt theo thứ tự.

Khi được chọn từ màn hình "**Station list**", chuyển đổi các dịch vụ được hiển thị trong danh sách đài phát.

Khi được chọn từ màn hình "**Manual tune**", sẽ tự động chọn dịch vụ gần nhất với khả năng thu sóng tốt nhất.

Hãy ấn và giữ nút này để chuyển kênh dịch vụ. Khi nhả nút, kênh dịch vụ gần vị trí của xe nhất với độ nhạy thu sóng tốt nhất sẽ tự động được chọn.



— Thông tin liên quan —

Thay đổi nguồn phát(Trang. 34)

Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện(Trang. 93)

Điều chỉnh âm thanh của các nguồn phát(Trang. 97)

Ăng ten radio

Ăng ten thu tín hiệu radio được dán trên kính cửa hậu và mui xe phía sau.

CHÚ Ý

- Hãy vệ sinh bề mặt kính có tích hợp dây ăng ten (mặt trong của kính) bằng cách lau nhẹ nó bằng khăn ẩm dọc theo chiều của dây ăng ten. Không sử dụng nước rửa kính hoặc các chất tẩy rửa khác, nếu không có thể sẽ làm hỏng ăng ten.
- Không gắn những đồ vật sau vào dây ăng ten trên kính cửa hậu. Nếu không có thể sẽ làm giảm độ nhạy thu sóng hoặc tạo ra nhiễu.
 - Phim dán kính cửa sổ có chứa vật liệu kim loại
 - Các vật bằng kim loại khác (chẳng hạn như ăng ten không chính hãng của Lexus)

Sử dụng radiô Internet

Các thông tin như tên bài hát, ảnh bìa và logo đài phát có sẵn của bản nhạc được phát trên đài khi nghe đài AM/FM/DAB. Thông tin này có thể được truy xuất từ máy chủ Gracenote® qua DCM hoặc qua kết nối Wi-Fi® và được hiển thị.

Khi kết nối với internet qua DCM hoặc Wi-Fi®, kết nối đài phát có thể chuyển sang internet nếu tín hiệu đài radio kém. Điều này cho phép tiếp tục nghe cùng chương trình phát sóng.

Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

THÔNG TIN

- Không phải tất cả các đài phát sóng radiô đều được hỗ trợ.
- Hệ thống có thể chuyển sang nhận tín hiệu đài Internet khi khả năng thu tín hiệu radiô kém đi.
- Khi sử dụng radiô internet, chương trình phát sóng sẽ tự động được chuyển sang chương trình phát sóng tương tự sau khi đã liên tục thu được tín hiệu radiô trong một khoảng thời gian nhất định.
- Bật và tắt radiô internet hoặc chuyển giữa chế độ tự động và thủ công khi sử dụng radiô internet trong phần cài đặt.

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện \(Trang. 93\)](#)

Các lưu ý khi phát nội dung trên thẻ nhớ USB

Hãy đặc biệt chú ý đến các thông tin sau về việc phát nội dung trên thẻ nhớ USB.

THÔNG TIN

- Nếu tháo thẻ nhớ USB hoặc ngắt kết nối của một thiết bị trong khi đang phát có thể sẽ gây ra tiếng ồn.
- Khi thẻ nhớ USB đã được kết nối và nguồn phát được chuyển từ một nguồn khác sang thẻ nhớ USB, file đầu tiên trên thẻ nhớ sẽ được phát. Nếu cùng một thẻ nhớ USB (không thay đổi nội dung) được lắp lại, thì quá trình phát sẽ được bắt đầu từ bản nhạc đã được phát trước đó.
- Đọc file ở định dạng không được hỗ trợ có thể sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của hệ thống.
- Khi sử dụng bộ chia USB để kết nối nhiều thiết bị, thì sẽ không thể sử dụng các thiết bị khác ngoài thiết bị đầu tiên đã được nhận diện.

CẢNH BÁO

Để đảm bảo an toàn, người lái không nên sử dụng thẻ nhớ USB trong khi lái xe.

CHÚ Ý

- Không để thẻ nhớ USB bên trong xe. Nhiệt độ bên trong xe có thể sẽ tăng lên, và làm cho thẻ nhớ USB bị lỗi.
- Không ấn hoặc đè mạnh vào thẻ nhớ USB đã được kết nối một cách không cần thiết. Nếu không thẻ nhớ USB hoặc cổng USB có thể sẽ bị hỏng.
- Hãy giữ cho cổng USB luôn sạch sẽ. Nếu không thẻ nhớ USB hoặc cổng USB có thể sẽ bị hỏng.

■ Phát nhạc MP3/WMA/AAC/WAV/FLAC/ALAC/Ogg Vorbis

Khi thẻ nhớ USB đang lưu các file MP3/WMA/AAC/WAV/FLAC/ALAC/Ogg Vorbis được kết nối với hệ thống, thì trước tiên tất cả các file trên thẻ nhớ USB sẽ được kiểm tra.

Chúng tôi khuyến cáo không ghi các file ngoài file nhạc MP3/WMA/AAC/WAV/FLAC/ALAC/Ogg Vorbis và không tạo ra các thư mục không cần thiết trong thẻ nhớ USB. Việc này sẽ giúp cho quá trình kiểm tra thẻ nhớ USB có thể được hoàn thành một cách nhanh chóng.

THÔNG TIN

Có nhiều phần mềm mã hóa, chẳng hạn như các phần mềm miễn phí, có sẵn trên thị trường cho các file nhạc MP3/WMA/AAC/WAV/FLAC/ALAC/Ogg Vorbis. Tùy thuộc vào điều kiện mã hóa hoặc định dạng file, mà có thể sẽ xảy ra

tình trạng suy giảm chất lượng âm thanh hoặc ồn nhiều khi bắt đầu phát hoặc không thể phát được.

CHÚ Ý

Không thêm thêm các đuôi file không đúng loại vào các file. Nếu thêm các đôi vào file mà không khớp với nội dung của file thì có thể sẽ dẫn đến việc file bị nhận dạng sai và phát không chính xác. Tình trạng này sẽ gây ra một tiếng ồn lớn và có thể làm hỏng các loa.

Các ví dụ không chính xác:

- Thêm đuôi ".mp3" vào một file không phải là file nhạc MP3
- Thêm đuôi ".wma" vào một file không phải là file nhạc WMA

— Thông tin liên quan —

[Thông tin về các phương tiện có thể sử dụng\(Trang. 332\)](#)

[Định dạng thông tin\(Trang. 332\)](#)

[Thông tin về các dữ liệu video có thể phát từ thẻ nhớ USB\(Trang. 335\)](#)

[Thẻ nhớ USB\(Trang. 339\)](#)

Phát các file nhạc trên thẻ nhớ USB

Phát các file nhạc trên thẻ nhớ USB đã được kết nối với cổng USB loại C để thường thức âm nhạc. Khi thẻ nhớ USB đã được kết nối, một nút cùng với tên của bộ nhớ đó sẽ xuất hiện trên màn hình chọn nguồn phát. Chức năng này có thể sẽ không được hiển thị cho một số thiết bị.

Kết nối thẻ nhớ USB.

1 **Hãy chạm vào nút [🎵] trên menu chính.**

2 **Hãy chạm vào nút [Nguồn].**

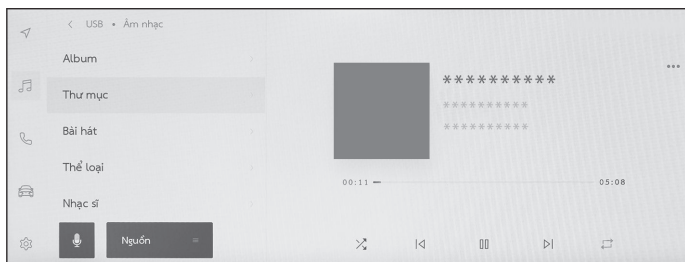
3 **Hãy chạm vào tên thiết bị hoặc [USB].**

Nếu không có file video nào trên USB flash drive, hãy vào Thủ tục 5.

4 **Hãy chạm vào nút [Âm nhạc].**

5 **Sử dụng thẻ nhớ USB đang phát khi cần thiết.**

● Điều khiển trên màn hình



[🎲] : Phát nhạc ngẫu nhiên.

Mỗi lần người dùng chạm vào nút này, chế độ phát sẽ chuyển giữa chế độ phát ngẫu nhiên cho tất cả các file hoặc bản nhạc, hủy chế độ phát ngẫu nhiên và phát ngẫu nhiên trong một thư mục hoặc album đang được phát.

[⏮] : Phát lại từ đầu file hoặc bản nhạc hiện tại. Khi đang ở đầu file hoặc bản nhạc, thì hệ thống sẽ phát lại từ đầu file hoặc bản nhạc trước đó.

Hãy chạm và giữ vào nút này để tua lùi nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[⏸] : Tạm dừng phát nhạc.

[▶] : Phát nhạc.

[⏭] : Chuyển giữa các file hoặc bản nhạc.

Hãy chạm và giữ vào nút này để tua tiến nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[↺] : Điều khiển phát lặp lại.

Mỗi lần người dùng chạm vào nút này, chế độ phát sẽ chuyển từ phát lặp lại file hoặc bản nhạc đang phát, phát lặp lại thư mục hoặc album đang phát và phát lặp lại tất cả các file hoặc bản nhạc.

[***] : Hiển thị các hạng mục có thể cài đặt.

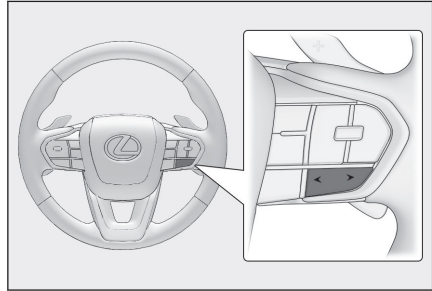
Danh sách menu phụ : Chọn một bản nhạc từ các điều kiện sau.

- [Nghệ sỹ] : Chọn một bản nhạc theo tên nghệ sĩ.
 - [Album] : Chọn một bản nhạc từ tên album.
 - [Thư mục] : Chọn một bản nhạc từ tên thư mục.
 - [Bài hát] : Chọn một bản nhạc từ tên bài hát.
 - [Thể loại] : Chọn một bản nhạc từ một thể loại.
 - [Nhạc sỹ] : Chọn một bản nhạc từ tên tác giả.
- Điều khiển bằng các công tắc điều khiển trên vô lăng

Các nút [◀]/[▶]

Chuyển file hoặc bản nhạc.

Hãy ấn và giữ nút để tua tiến hoặc tua lùi nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát lại từ vị trí đó.



— Thông tin liên quan —

Thay đổi nguồn phát(Trang. 34)

Kết nối vào cổng USB kiểu C(Trang. 37)

Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện(Trang. 93)

Điều chỉnh âm thanh của các nguồn phát(Trang. 97)

Phát file video trên thẻ nhớ USB

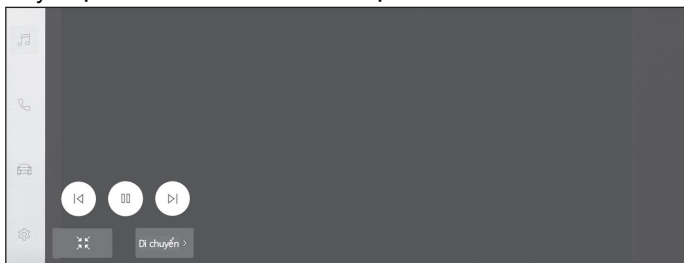
Phát các file video trên thẻ nhớ USB được kết nối với cổng USB kiểu C để thường thức âm nhạc hoặc video. Khi kết nối một thẻ nhớ USB, một nút cùng với tên thiết bị sẽ hiển thị trên màn hình chọn nguồn phát. Chức năng này có thể không hiển thị với một số thiết bị.

Kết nối thẻ nhớ USB.

- 1 **Hãy chạm vào nút [🎵] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Nguồn].**
- 3 **Hãy chạm vào tên thiết bị hoặc [USB].**
- 4 **Hãy chạm vào nút [Video].**
- 5 **Sử dụng thẻ nhớ USB đang phát khi cần thiết.**

- Điều khiển khi đang ở chế độ hiển thị toàn màn hình

Hãy chạm vào màn hình để hiển thị các nút điều khiển.



[⏮]: Phát lại từ đầu file hiện đang phát. Khi đang ở đầu file, thì sẽ chuyển sang phát từ đầu file trước đó.

Chạm và giữ để tua nhanh video. Nhả để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[⏸]: Tạm dừng phát lại video.

[⏭]: Phát video.

[⏩]: Chuyển đổi các file.

Hãy chạm và giữ nút này để tua nhanh video. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.


Hãy chạm và giữ nút này trong khi video đang bị tạm dừng để tiến hành phát chậm.

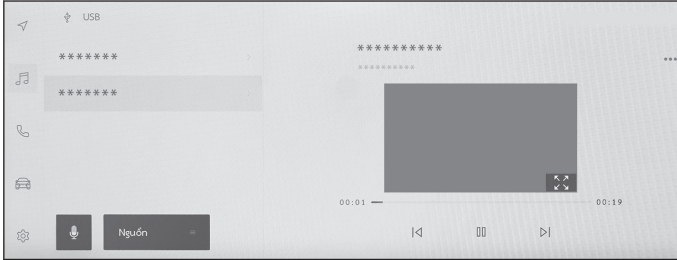
[Di chuyển]: Di chuyển các nút điều khiển.


Hãy di chuyển các nút điều khiển khi chúng đè lên video và khiến video trở nên khó xem.

[⏏]: Hiển thị màn hình điều khiển.


- Điều khiển từ màn hình điều khiển

Để hiển thị màn hình điều khiển, hãy chạm vào nút [] trên màn hình toàn cảnh.



[] : Phát lại từ đầu file hiện đang phát. Khi đang ở đầu file, thì sẽ chuyển sang phát từ đầu file trước đó.

Chạm và giữ để tua nhanh video. Nhả để bắt đầu phát từ vị trí đó.


[] : Tạm dừng phát lại video.


[] : Phát video.

[] : Chuyển đổi các file.

Hãy chạm và giữ nút này để tua nhanh video. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

Hãy chạm và giữ nút này trong khi video đang bị tạm dừng để tiến hành phát chậm.

[] : Chuyển sang chế độ hiển thị toàn màn hình.

[] : Hiển thị các hạng mục có thể cài đặt.

Tên thư mục hoặc tên file của submenu : Hãy chạm vào tên thư mục để chọn thư mục, và chạm vào tên file để thay đổi file đang phát lại.

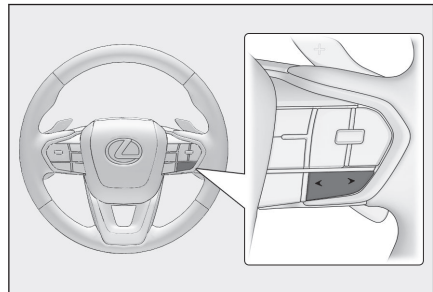
- Điều khiển bằng các công tắc điều khiển trên vô lăng

Các nút [<] / [>]

Chuyển các file.

Hãy ấn và giữ nút để tua tiến hoặc tua lùi nhanh video. Hãy nhả nút để bắt đầu phát lại từ vị trí đó.

Hãy ấn và giữ nút [>] trong khi video tạm dừng phát để tiếp tục phát ở tốc độ chậm.



— Thông tin liên quan —

Thay đổi nguồn phát (Trang. 34)

Kết nối vào cổng USB kiểu C (Trang. 37)

5-3. Sử dụng thẻ nhớ USB

Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện(Trang. 93)

Chuyển chế độ màn hình(Trang. 95)

Điều chỉnh chất lượng hình ảnh(Trang. 96)

Điều chỉnh âm thanh của các nguồn phát(Trang. 97)

Các lưu ý khi phát trên trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone

Hãy đặc biệt chú ý đến các thông tin sau đây liên quan tới việc phát nhạc trên trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone.

THÔNG TIN

- Ngắt kết nối cổng hoặc ngắt kết nối thiết bị được kết nối khi đang ở chế độ trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone có thể gây ra ồn nhiều.
- Khi sử dụng bộ chia USB để kết nối nhiều thiết bị, thì sẽ không thể sử dụng các thiết bị khác ngoài thiết bị đầu tiên đã được nhận diện.
- Khi chuyển từ một nguồn phát khác sang trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone trong khi trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone đã được kết nối, thì hệ thống sẽ bắt đầu phát từ bản nhạc đã phát trước đó.*1

⚠ CẢNH BÁO

Để đảm bảo an toàn, người lái không nên sử dụng trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone khi đang lái xe.

⚠ CHÚ Ý

- Không để trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone bên trong xe. Bên trong xe có thể sẽ bị nóng lên, và có thể khiến trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone bị trục trặc.
- Không ấn hoặc tì mạnh vào trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone đã kết nối. Nếu không trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone hoặc cổng kết nối có thể sẽ bị hỏng.
- Hãy giữ cho cổng kết nối luôn sạch sẽ. Nếu không trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone hoặc cổng kết nối có thể sẽ bị hỏng.

Thông tin liên quan

[iPhone/iPod\(Trang. 336\)](#)

*1 : Tùy thuộc vào thiết bị được kết nối, mà thao tác điều khiển có thể sẽ khác so với mô tả.

Phát nhạc trên trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone

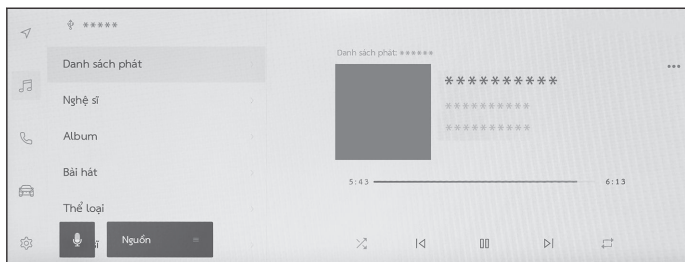
Phát lại các file nhạc trên iPod/iPhone đã được kết nối vào cổng USB kiểu C. Khi iPod/iPhone được kết nối, một nút có tên thiết bị sẽ hiển thị trên màn hình chọn nguồn phát. Tuy nhiên, nút này có thể không hiển thị trên một số thiết bị.

THÔNG TIN

- Tùy thuộc vào thể hệ và kiểu trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone đã được kết nối, ảnh bìa của album có thể sẽ bị nhiều hạt hoặc thao tác cuộn danh sách có thể sẽ bị chậm.
- Một số chức năng có thể sẽ không khả dụng hoặc có thể sẽ được điều khiển khác nhau, tùy thuộc vào thể hệ và kiểu trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone đã được kết nối.

Kết nối trình phát nhạc iPod hoặc điện thoại iPhone.

- 1 **Hãy chạm vào nút [🎵] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Nguồn].**
- 3 **Hãy chạm vào tên thiết bị hoặc [USB].**
- 4 **Sử dụng trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone đang phát khi cần thiết.**
 - Điều khiển trên màn hình



[🔍] : Phát nhạc theo trình tự.

Chế độ phát ngẫu nhiên sẽ thay đổi sau mỗi lần chạm.*1

[⏮] : Phát lại từ đầu bản nhạc hiện đang phát. Khi hệ thống đang bắt đầu phát một bản nhạc, thì nó sẽ phát lại từ đầu bản nhạc trước đó.

Hãy chạm và giữ vào nút này để tua lùi nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[⏸] : Tạm dừng phát nhạc.

[▶] : Phát nhạc.

[▶] : Chuyển các bản nhạc.

Hãy chạm và giữ vào nút này để tua tiến nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[↺] : Điều khiển phát lặp lại.

Mỗi lần chạm sẽ làm thay đổi chế độ phát lặp lại.*¹

[⋮] : Hiển thị các hạng mục có thể cài đặt.

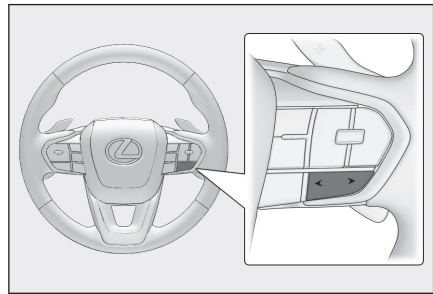
Danh sách menu phụ : Chọn một bản nhạc từ các điều kiện sau.

- [Danh sách phát nhạc] : Chọn một bản nhạc từ danh sách.
 - [Nghệ sĩ] : Chọn một bản nhạc theo tên nghệ sĩ.
 - [Album] : Chọn một bản nhạc từ tên album.
 - [Bài hát] : Chọn một bản nhạc từ tên bài hát.
 - [Thể loại] : Chọn một bản nhạc từ một thể loại.
 - [Nhạc sĩ] : Chọn một bản nhạc từ tên tác giả.
 - [Radio] : Chọn một bản nhạc từ đài phát thanh.
 - [Sách nói] : Chọn một đoạn phát từ tên một sách nói.
 - [Podcasts] : Chọn một bản nhạc từ tên của Podcast.
- Điều khiển bằng các công tắc điều khiển trên vô lăng

Các nút [◀]/[▶]

Chuyển các bản nhạc.

Hãy ấn và giữ nút để tua tiến hoặc tua lùi nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát lại từ vị trí đó.



— Thông tin liên quan —

[Thay đổi nguồn phát\(Trang. 34\)](#)

[Kết nối vào cổng USB kiểu C\(Trang. 37\)](#)

[Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện\(Trang. 93\)](#)

[Điều chỉnh âm thanh của các nguồn phát\(Trang. 97\)](#)

*1 : Thứ tự thay đổi của chế độ phát ngẫu nhiên hoặc phát lặp lại sẽ phụ thuộc vào thiết bị được kết nối.

Các lưu ý khi phát qua Apple CarPlay

Hãy đặc biệt chú ý đến các thông tin sau liên quan tới việc phát nhạc qua Apple CarPlay.

Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

THÔNG TIN

- Không thể sử dụng chức năng này khi đang kết nối Android Auto.
- Ngắt kết nối với một thiết bị khi Apple CarPlay đang được kết nối qua cổng USB có thể sẽ gây ra ồn nhiễu.
- Khi chuyển từ một nguồn phát khác sang Apple CarPlay trong khi kết nối điện thoại iPhone, thì hệ thống sẽ bắt đầu phát từ bản nhạc đã phát trước đó.

CẢNH BÁO

Để đảm bảo an toàn, người lái không nên sử dụng điện thoại iPhone khi đang lái xe.

CHÚ Ý

- Không để điện thoại iPhone trong xe. Bên trong xe có thể sẽ rất nóng, và có thể khiến cho điện thoại iPhone bị hỏng.
- Không ấn hoặc tì mạnh lên điện thoại iPhone đang kết nối. Cổng kết nối hoặc điện thoại iPhone có thể sẽ bị hỏng.
- Hãy đảm bảo cổng kết nối không bị dính các vật lạ. Nếu không cổng kết nối hoặc điện thoại iPhone có thể sẽ bị hỏng.

— Thông tin liên quan —

[Các lưu ý khi sử dụng Apple CarPlay và Android Auto \(Trang. 126\)](#)

Phát nhạc qua Apple CarPlay

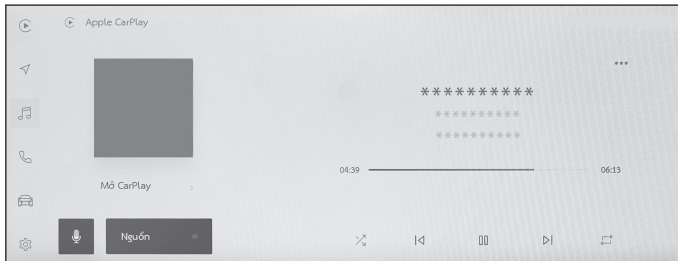
Phát các file nhạc trên điện thoại iPhone được kết nối với cổng USB kiểu C hoặc điện thoại iPhone được kết nối không dây. Khi Apple CarPlay đã được kết nối, một nút có tên thiết bị sẽ xuất hiện trên màn hình chọn nguồn phát. Chức năng này có thể sẽ không được hiển thị với một số thiết bị.

THÔNG TIN

- Một số chức năng có thể sẽ không khả dụng hoặc chúng có thể hoạt động khác nhau, tùy thuộc vào thể hệ và kiểu điện thoại iPhone đang được kết nối.
- Trong các trường hợp như hệ thống không phát một bản nhạc một cách bình thường hoặc bị mất tiếng, hãy cập nhật hệ điều hành iOS lên phiên bản mới nhất. Việc cập nhật có thể sẽ giải quyết được các vấn đề đó.

Kết nối Apple CarPlay.

- 1 **Hãy chạm vào nút [🎵] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Nguồn].**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Apple CarPlay] (tên thiết bị).**
- 4 **Hãy điều khiển Apple CarPlay đang phát khi cần thiết.**
 - Điều khiển trên màn hình



[🔀] : Phát nhạc theo trình tự.

Chế độ phát ngẫu nhiên sẽ thay đổi sau mỗi lần chạm.*1

[⏮] : Phát lại từ đầu bản nhạc hiện đang phát. Khi hệ thống đang bắt đầu phát một bản nhạc, thì nó sẽ phát lại từ đầu bản nhạc trước đó.

Hãy chạm và giữ vào nút này để tua lùi nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.


[⏸] : Tạm dừng phát nhạc.

[▶] : Phát nhạc.


[⏭] : Chuyển các bản nhạc.

Hãy chạm và giữ vào nút này để tua tiến nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

5-5. Hoạt động của Apple CarPlay

[] : Điều khiển phát lặp lại.

Mỗi lần chạm sẽ làm thay đổi chế độ phát lặp lại.*¹

[] : Hiển thị các hạng mục có thể cài đặt.

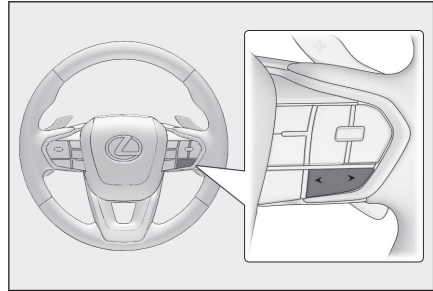
[**Mở CarPlay**] : Hiển thị màn hình Apple CarPlay.

- Điều khiển bằng các công tắc điều khiển trên vô lăng

Các nút [**<**]/[**>**]

Chuyển các bản nhạc.

Hãy ấn và giữ nút để tua tiến hoặc tua lùi nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát lại từ vị trí đó.



Thông tin liên quan

[Thay đổi nguồn phát\(Trang. 34\)](#)

[Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện\(Trang. 93\)](#)

[Điều chỉnh âm thanh của các nguồn phát\(Trang. 97\)](#)

[Cài đặt thiết bị Bluetooth®\(Trang. 100\)](#)

[Sử dụng Apple CarPlay bằng điện thoại thông minh chưa được đăng ký\(Trang. 129\)](#)

[Sử dụng Apple CarPlay bằng điện thoại thông minh đã đăng ký\(Trang. 132\)](#)

*¹ : Thứ tự thay đổi của chế độ phát ngẫu nhiên hoặc phát lặp lại sẽ phụ thuộc vào thiết bị được kết nối.

Các lưu ý khi phát qua chức năng Android Auto

Hãy đặc biệt chú ý đến các thông tin sau đây liên quan tới phát nhạc qua chức năng Android Auto.

Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

THÔNG TIN

- Không thể sử dụng chức năng này khi đang kết nối Apple CarPlay.
- Khi ngắt kết nối cho thiết bị đã kết nối trong khi đang kết nối chức năng Android Auto thông qua cổng USB có thể sẽ gây ra ồn nhiễu.
- Khi một nguồn phát khác được chuyển sang Android Auto trong khi thiết bị Android được kết nối, quá trình phát sẽ được bắt đầu từ bản nhạc đã phát trước đó.

CẢNH BÁO

Để đảm bảo an toàn, người lái không nên điều khiển thiết bị Android khi đang lái xe.

CHÚ Ý

- Không để thiết bị Android bên trong xe. Nhiệt độ bên trong xe có thể sẽ tăng lên lên, và làm cho thiết bị Android bị hỏng.
- Không ấn hoặc đè lên thiết bị Android đã kết nối một cách không cần thiết. Nếu không thiết bị Android hoặc giắc cắm có thể sẽ bị hỏng.
- Hãy giữ cho cổng kết nối của thiết bị Android không bị dính tạp chất. Nếu không, thiết bị Android hoặc cổng kết nối có thể sẽ bị hỏng.

— Thông tin liên quan —

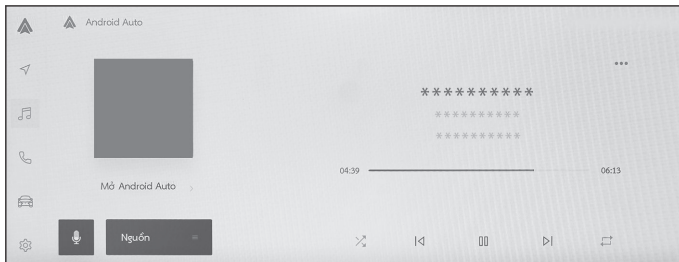
[Các lưu ý khi sử dụng Apple CarPlay và Android Auto \(Trang. 126\)](#)

Phát nhạc trên Android Auto

Phát các file nhạc trên thiết bị Android đã được kết nối với cổng USB kiểu C hoặc thiết bị Android đã được kết nối không dây. Khi thiết bị Android đã được kết nối, một nút với tên thiết bị sẽ xuất hiện trên màn hình chọn nguồn. Nút này có thể sẽ không xuất hiện với một số thiết bị.

Kết nối Android Auto.

- 1 **Hãy chạm vào nút [🎵] trên menu chính.**
 - 2 **Hãy chạm vào nút [Nguồn].**
 - 3 **Hãy chạm vào nút [Android Auto] (tên thiết bị).**
 - 4 **Hãy điều khiển thiết bị Android Auto đang phát khi cần thiết.**
- Điều khiển trên màn hình



[⏮]: Phát lại từ đầu bản nhạc hiện đang phát. Khi hệ thống đang bắt đầu phát một bản nhạc, thì nó sẽ phát lại từ đầu bản nhạc trước đó.

[⏸]: Tạm dừng phát nhạc.

[▶]: Phát nhạc.

[⏭]: Chuyển các bản nhạc.

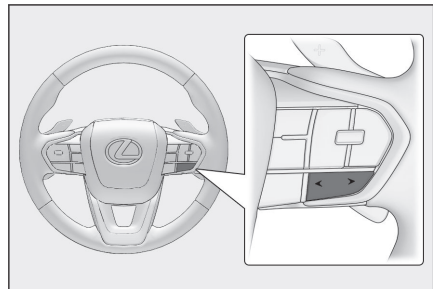
[⋮]: Hiển thị các hạng mục có thể cài đặt.

[Mở Android Auto]: Hiển thị màn hình Android Auto.

- Điều khiển bằng các công tắc điều khiển trên vô lăng

Các nút [◀]/[▶]

Chuyển các bản nhạc.



— **Thông tin liên quan** —

Thay đổi nguồn phát(Trang. 34)

Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện(Trang. 93)

Điều chỉnh âm thanh của các nguồn phát(Trang. 97)

Cài đặt thiết bị Bluetooth®(Trang. 100)

Các lưu ý khi phát âm thanh qua Bluetooth®

Hãy đặc biệt chú ý đến các thông tin sau khi sử dụng Bluetooth® phát lại âm thanh.

THÔNG TIN

- Đăng ký điện thoại di động hoặc Bluetooth khác® thiết bị phát nhạc di động (sau đây gọi là thiết bị di động) trong hệ thống đa phương tiện là bắt buộc trước khi sử dụng.
- Xin lưu ý rằng một số chức năng có thể sẽ bị hạn chế tùy thuộc vào kiểu thiết bị di động.
- Không thể sử dụng chức năng này khi tính năng Apple CarPlay đã được kết nối không dây.
- Khi sử dụng đồng thời với một thiết bị không dây có thể sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến khả năng kết nối của từng thiết bị.
- Khi kết nối mạng Wi-Fi® Chức năng được kích hoạt trong cài đặt hệ thống đa phương tiện, âm thanh phát qua Bluetooth® có thể bị gián đoạn.

CẢNH BÁO

- Để đảm bảo an toàn, người lái không nên điều khiển thiết bị di động khi đang lái xe.
- Ắng ten xe dành cho Bluetooth® được tích hợp trong hệ thống đa phương tiện. Những người đang sử dụng thiết bị y tế điện tử, ngoài máy tạo nhịp tim, máy đồng bộ nhịp tim hoặc máy khử rung tim, nên tham khảo ý kiến bác sĩ và nhà sản xuất thiết bị để xác định xem liệu sóng điện có thể ảnh hưởng xấu đến thiết bị hay không trước khi sử dụng chúng.

CHÚ Ý

- Không để thiết bị di động bên trong xe. Bên trong xe có thể sẽ bị nóng lên, và làm cho thiết bị di động bị hỏng.
- Không sử dụng thiết bị di động gắn với hệ thống đa phương tiện. Nếu không có thể sẽ làm giảm chất lượng âm thanh hoặc ảnh hưởng tới kết nối.

— Thông tin liên quan —

Thay đổi cài đặt của mạng Wi-Fi®(Trang. 98)

Các lưu ý khi sử dụng thiết bị Bluetooth®(Trang. 106)

Cách đăng ký một thiết bị Bluetooth®từ hệ thống đa phương tiện(Trang. 111)

Bluetooth®(Trang. 340)


Phát âm thanh Bluetooth®

Bằng cách kết nối với một thiết bị di động, người dùng có thể sử dụng thiết bị di động đó mà không cần phải điều khiển trực tiếp.

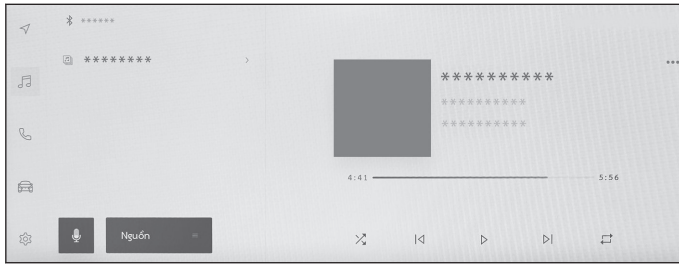
THÔNG TIN


- Thông tin sau có thể sẽ không được hiển thị tùy thuộc vào thiết bị di động được kết nối.
 - Tiêu đề thư mục
 - Tên bài hát
 - Tên album
 - Tên nghệ sĩ
 - Thời gian phát
 - Tổng thời gian
 - Ngẫu nhiên
 - Lặp lại
 - Phát/Tạm dừng
 - Chuyển lên/xuống bản nhạc
- Các trục trượt sau có thể sẽ xuất hiện tùy thuộc vào thiết bị được kết nối.
 - Không thể thực hiện thao tác từ hệ thống đa phương tiện.
 - Hoạt động hoặc âm lượng là khác nhau.
 - Các dữ liệu được hiển thị như thông tin của bản nhạc hoặc thời gian trên hệ thống đa phương tiện và thiết bị di động có thể sẽ khác nhau.
 - Tình trạng kết nối có thể sẽ bị ngắt khi dừng phát.
- Khi phát nhạc trong một thời gian dài, thì có thể sẽ bị mất tiếng.
- Âm lượng trong khi kết nối có thể khác nhau tùy thuộc vào thiết bị di động.

Có thể kết nối một thiết bị di động với hệ thống đa phương tiện trên xe.


- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Nguồn].**
- 3 **Hãy chạm vào tên thiết bị hoặc [Bluetooth].**
- 4 **Vận hành âm thanh Bluetooth® đang phát khi cần thiết.**
 - Điều khiển trên màn hình

5-7. Điều khiển hệ thống âm thanh Bluetooth®




[] : Phát nhạc ngẫu nhiên.


Mỗi lần chạm sẽ làm thay đổi chế độ phát ngẫu nhiên.*1

[] : Phát lại từ đầu bản nhạc hiện đang phát. Khi hệ thống đang bắt đầu phát một bản nhạc, thì nó sẽ phát lại từ đầu bản nhạc trước đó.

Hãy chạm và giữ vào nút này để tua lùi nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[] : Tạm dừng phát nhạc.


[] : Phát nhạc.

[] : Chuyển các bản nhạc.

Hãy chạm và giữ vào nút này để tua tiến nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[] : Điều khiển phát lặp lại.

Mỗi lần chạm sẽ làm thay đổi chế độ phát lặp lại.*1

[] : Hiện thị các hạng mục có thể cài đặt.

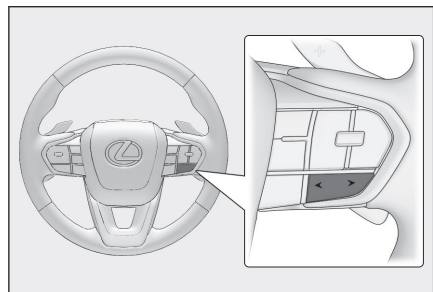
Tên thư mục hoặc tên bài hát của menu phụ : Hãy chạm vào tên thư mục để chọn thư mục, và chạm vào tên file để thay đổi file đang phát lại.

● Điều khiển bằng các công tắc điều khiển trên vô lăng

Các nút [<]/[>]

Chuyển các bản nhạc.

Hãy ấn và giữ nút để tua tiến hoặc tua lùi nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát lại từ vị trí đó.



*1 : Thứ tự thay đổi chế độ phát ngẫu nhiên hoặc phát lặp lại sẽ phụ thuộc vào kiểu thiết bị.

— **Thông tin liên quan** —

Thay đổi nguồn phát(Trang. 34)

Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện(Trang. 93)

Điều chỉnh âm thanh của các nguồn phát(Trang. 97)

Cài đặt thiết bị Bluetooth®(Trang. 100)

Các lưu ý khi phát nhạc qua kết nối Miracast®

Hãy đặc biệt chú ý đến các thông tin sau khi sử dụng chức năng phát nhạc trên Miracast.® playback.

Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

THÔNG TIN

- Thiết bị được kết nối qua Wi-Fi®(chế độ P2P).
- Miracast® là một thương hiệu đã được đăng ký của Wi-Fi Alliance®.
- Không thể sử dụng chức năng này khi tính năng Apple CarPlay đã được kết nối không dây.
- Tên hiển thị của Miracast® thay đổi tùy thuộc vào thiết bị.
- Khi kết nối mạng Wi-Fi® đã được bật, kết nối mạng Wi-Fi® và truyền thông Miracast® có thể ảnh hưởng lẫn nhau. Điều này có thể gây ra méo hình và âm thanh bị giật.

CẢNH BÁO

Không kết nối hoặc sử dụng điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng khi đang lái xe.

CHÚ Ý

Không để điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng bên trong xe. Bên trong xe có thể sẽ bị nóng lên, điều này có thể sẽ khiến cho điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng bị hỏng.

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện\(Trang. 93\)](#)

[Thay đổi cài đặt của mạng Wi-Fi®\(Trang. 98\)](#)

[Các lưu ý khi sử dụng thiết bị Wi-Fi®\(Trang. 121\)](#)

Kết nối Miracast®-các thiết bị tương thích

Có thể kết nối điện thoại thông minh và máy tính bảng Android hỗ trợ® kết nối Miracast.

Để xác định xem thiết bị đang được sử dụng có hỗ trợ Miracast hay không®, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng và tài liệu khác kèm theo thiết bị.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Nguồn].**
- 3 **Chạm vào nút [Miracast®].**
- 4 **Điều này cho phép các thiết bị tương thích với Miracast® có khả năng kết nối.**
 - Để biết thông tin chi tiết về cách sử dụng thiết bị, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng kèm theo thiết bị.
 - Nếu xuất hiện màn hình thông báo không thể kết nối thành công, thì hãy bắt đầu lại từ đầu quy trình kết nối thiết bị.
- 5 **Kiểm tra tên thiết bị, sau đó chạm vào nút [OK].**



— Thông tin liên quan —

[Thay đổi cài đặt của mạng Wi-Fi®\(Trang. 98\)](#)

Phát qua Miracast®

Có thể phát các nội dung âm nhạc và video từ điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng trên hệ thống đa phương tiện.

THÔNG TIN

- Mức âm lượng khi phát qua Miracast® sẽ có thể khác nhau tùy thuộc vào thiết bị đã được kết nối.
- Âm thanh sẽ tắt khi ngắt kết nối Wi-Fi®.

Kết nối một thiết bị tương thích với Miracast®.

- 1 **Hãy chạm vào nút [🎵] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Nguồn].**
- 3 **Chạm vào nút [Miracast®].**
- 4 **Hãy điều khiển nội dung Miracast® đang phát khi cần thiết.**

- Điều khiển khi đang ở chế độ hiển thị toàn màn hình

Hãy chạm vào màn hình để hiển thị các nút điều khiển.



[🔳] : Hiển thị màn hình điều khiển.

- Điều khiển từ màn hình điều khiển

Để hiển thị màn hình điều khiển, hãy chạm vào nút [🔳] trên màn hình toàn cảnh.

[⋮] : Hiển thị các hạng mục có thể cài đặt.

[🔳] : Chuyển sang chế độ hiển thị toàn màn hình.

[Ngắt kết nối] : Ngắt kết nối Miracast®.

Hệ thống âm thanh sẽ tắt.



— **Thông tin liên quan** —

Thay đổi nguồn phát(Trang. 34)

Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện(Trang. 93)

Chuyển chế độ màn hình(Trang. 95)

Điều chỉnh chất lượng hình ảnh(Trang. 96)

Điều chỉnh âm thanh của các nguồn phát(Trang. 97)

6-1. Các lưu ý khi sử dụng chức năng gọi điện rảnh tay

Các lưu ý khi gọi điện rảnh tay 214

Khi tính năng gọi điện rảnh tay có thể đã bị trục trặc 218

6-2. Thực hiện cuộc gọi rảnh tay bằng các nút điều khiển trên vô lăng

Điều khiển bằng các công tắc điều khiển trên vô lăng. 222

6-3. Cách thực hiện cuộc gọi điện thoại

Thực hiện cuộc gọi từ danh sách lịch sử cuộc gọi 224

Thực hiện các cuộc gọi từ danh sách yêu thích..... 225

Thực hiện cuộc gọi từ danh bạ..... 226

Thực hiện cuộc gọi từ bàn phím..... 227

Gọi bằng tín hiệu chờ hoặc tạm dừng 228

6-4. Cách nhận cuộc gọi

Trả lời cuộc gọi 229

Từ chối cuộc gọi 231

6-5. Điều khiển gọi điện

Thực hiện các thao tác từ màn hình cuộc gọi 232

Trả lời cuộc gọi thứ hai 234

Thực hiện một cuộc gọi khác trong khi đang có một cuộc gọi 235

Thực hiện cuộc gọi hội nghị. 236

Kết thúc cuộc gọi 237

6-6. Đổi điện thoại để sử dụng chức năng gọi điện rảnh tay

Chuyển đổi điện thoại để gọi điện rảnh tay 238

6-7. Chỉnh sửa dữ liệu liên lạc

Truyền dữ liệu liên lạc..... 240

Thêm dữ liệu liên lạc mới vào danh bạ 244

Đăng ký các liên lạc ưa thích 247

6-8. Cách sử dụng chức năng tin nhắn

Các lưu ý khi sử dụng chức năng nhắn tin 248

Chức năng thực hiện cuộc gọi từ tin nhắn..... 253

Các lưu ý khi gọi điện rảnh tay

Bằng cách kết nối[®] một điện thoại di động Bluetooth (sau đây được gọi là "điện thoại di động") đã được xác minh với hệ thống, chức năng điện thoại có thể được sử dụng để thực hiện và nhận cuộc gọi mà không cần thao tác trực tiếp trên điện thoại di động. Điều này được gọi là gọi điện rảnh tay.

Điện thoại di động phải hỗ trợ các thông số kỹ thuật của hệ thống đa phương tiện để kết nối với hệ thống. Tuy nhiên, hãy lưu ý rằng một số chức năng có thể bị hạn chế tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động.

Ngay cả khi đã được kết nối với Apple CarPlay hoặc Android Auto, màn hình điện thoại có chức năng điều khiển rảnh tay cho Apple CarPlay hoặc Android Auto có thể sẽ không hiển thị, tùy thuộc vào từng điều kiện sử dụng.

THÔNG TIN

- Hãy tuân thủ các lưu ý sau khi sử dụng điện thoại di động có chức năng điều khiển rảnh tay.
 - Điện thoại di động phải được đăng ký với hệ thống đa phương tiện và kết nối với Bluetooth[®]. Trước khi có thể sử dụng tính năng gọi rảnh tay, hãy đăng ký điện thoại di động. Để sử dụng tính năng gọi rảnh tay, hãy đăng ký một điện thoại di động trước.
 - Hãy đảm bảo rằng điện thoại di động có thể sử dụng chức năng Bluetooth[®].
 - Nếu cố gắng thực hiện hoặc nhận cuộc gọi trong khi phát nhạc qua kết nối Bluetooth[®], màn hình hiển thị và âm thanh quay số hoặc nhạc chuông có thể bị trễ.
- Hệ thống đa phương tiện không đảm bảo hoạt động với tất cả các thiết bị Bluetooth[®].

Các vấn đề sau có thể sẽ xuất hiện tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động.

 - Nếu người lái ấn công tắc động cơ trong khi thực hiện cuộc gọi rảnh tay, thì cuộc gọi có thể sẽ bị ngắt kết nối.
 - Màn hình cuộc gọi có thể sẽ không được hiển thị hoặc màn hình cuộc gọi có thể được hiển thị trước khi đầu dây bên kia trả lời điện thoại.
 - Ngay cả khi người dùng đã nhập số điện thoại bằng bàn phím số trên màn hình gọi điện, tín hiệu cuộc gọi có thể sẽ không được truyền đi tùy thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ điện thoại di động.
 - Sau khi quay số điện thoại, người dùng có thể sẽ phải thực hiện các thao tác trên điện thoại di động.
- Tính năng gọi điện rảnh tay có thể sẽ không khả dụng trong các trường hợp sau.
 - Khi ở ngoài khu vực gọi điện

- Khi các cuộc gọi đi bị hạn chế, chẳng hạn như khi đường truyền tín hiệu bị tắc nghẽn
 - Trong khi thực hiện cuộc gọi khẩn cấp
 - Trong khi các dữ liệu liên lạc đang được chuyển từ điện thoại di động
 - Khi đã bật chức năng khóa quay số cho điện thoại di động
 - Khi đang sử dụng điện thoại di động, chẳng hạn như khi đang truyền dữ liệu
 - Khi điện thoại di động đang bị lỗi
 - Khi điện thoại di động không được kết nối
 - Khi điện thoại di động sắp bị hết pin
 - Khi điện thoại di động đang ở trạng thái tắt
 - Khi cài đặt ngăn không cho sử dụng tính năng điện thoại rảnh tay trên điện thoại di động
 - Khi chuyển từ truyền thông dữ liệu hoặc chuyển danh bạ sang cuộc gọi mã hóa không dây với hệ thống đa phương tiện. (Trong quá trình chuyển đổi, trạng thái kết nối Bluetooth® cho hệ thống đa phương tiện sẽ không được hiển thị) trạng thái kết nối cho hệ thống đa phương tiện sẽ không được hiển thị)
 - Khi bản thân điện thoại di động không thể sử dụng được vì một lý do nào đó
- Nếu chức năng gọi rảnh tay và Wi-Fi®(Wi-Fi)®hoặc Miracast®) khi sử dụng đồng thời, các thiết bị Bluetooth,®của điện thoại di động có thể bị ngắt kết nối.

CẢNH BÁO

- Để đảm bảo an toàn, người lái không nên sử dụng điện thoại di động khi đang lái xe.
- Những người đang sử dụng máy tạo nhịp tim cấy ghép, máy đồng bộ nhịp tim hoặc máy khử rung tim kiểu cấy ghép nên duy trì khoảng cách hợp lý với ăng ten Bluetooth®. Sóng radio có thể ảnh hưởng đến hoạt động của các thiết bị như vậy.
- Trước khi sử dụng Bluetooth®với những người sử dụng bất kỳ thiết bị y tế chạy điện nào khác ngoài máy tạo nhịp tim cấy ghép, máy đồng bộ nhịp tim hoặc máy khử rung tim được cấy ghép, nên tham khảo nhà sản xuất thiết bị để biết thông tin về hoạt động của nó khi bị tác động bởi sóng radio. Sóng radio có thể gây ra những tác động không mong đợi tới hoạt động của các thiết bị y tế như vậy.

CHÚ Ý

Không để điện thoại di động bên trong xe. Bên trong xe có thể sẽ rất nóng và có thể khiến điện thoại di động bị hỏng.

— Thông tin liên quan —

Các lưu ý khi sử dụng thiết bị Bluetooth® (Trang. 106)

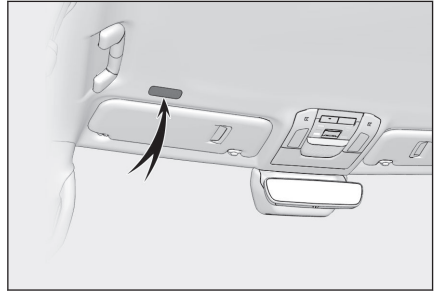
Các thông số kỹ thuật của Bluetooth® và các cấu hình tương thích (Trang. 109)

Cách đăng ký một thiết bị Bluetooth® từ hệ thống đa phương tiện (Trang. 111)

Các lưu ý đối với âm thanh cuộc gọi

Trong khi gọi điện rảnh tay, bạn có thể sử dụng micrô tích hợp của xe. Hãy đặc biệt chú ý đến thông tin sau đây khi thực hiện cuộc gọi rảnh tay.

- Âm thanh khi nhận cuộc gọi hoặc khi đàm thoại được phát ra từ các loa ở hai bên của các ghế trước.
- Âm thanh sẽ bị tắt tiếng khi có giọng nói hoặc nhạc chuông từ hệ thống điện thoại rảnh tay.



☐ THÔNG TIN

- Trong khi gọi điện, hãy luân phiên nói với đầu dây bên kia. Nếu cả hai đầu dây cùng nói một lúc, thì có thể sẽ khó nghe thấy đầu dây bên kia đang nói gì.
- Nếu để âm lượng bộ thu tín hiệu quá lớn, thì có thể sẽ nghe thấy cả âm thanh bên ngoài ở đầu dây bên kia hoặc có thể gây ra tiếng vọng.
- Hãy nói to và rõ ràng.
- Trong những trường hợp sau, đầu dây bên kia có thể sẽ khó nghe thấy giọng nói của bạn.
 - Khi đang lái xe trên đường không trải nhựa.
 - Khi lái xe ở tốc độ cao.
 - Cửa sổ trời hoặc cửa sổ đang mở.
 - Khi các cửa thổi gió của hệ thống điều hòa không khí đang hướng về phía micrô.
 - Khi tiếng ồn phát ra từ quạt gió điều hòa quá lớn.
 - Điện thoại di động được đưa đến gần micrô hơn.
- Có thể có ảnh hưởng xấu đến chất lượng âm thanh (chẳng hạn như tiếng ồn hoặc tiếng vọng) tùy thuộc vào điện thoại hoặc mạng đang được sử dụng.

- Nếu thiết bị Bluetooth® khác được kết nối đồng thời, có thể sẽ tạo ra ồn nhiều trong âm thanh hệ thống điều khiển rảnh tay.
- Nếu hệ thống đa phương tiện đã được cấu hình để sử dụng chức năng Wi-Fi®(Wi-Fi)®hoặc Miracast®),Ồn nhiều có thể được tạo ra trong âm thanh của hệ thống gọi rảnh tay.
- Có thể đồng bộ được âm lượng loa/âm lượng chuông của điện thoại di động và hệ thống đa phương tiện. Không thể liên kết được âm lượng loa/âm lượng chuông của hệ thống đa phương tiện với điện thoại di động tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động.

CHÚ Ý

Không chạm hoặc chọc các vật sắc nhọn vào micrô. Nếu không có thể sẽ làm hỏng micrô.

Những lưu ý khi bán lại hoặc thanh lý xe

Rất nhiều thông tin cá nhân đã được đăng ký khi sử dụng hệ thống điều khiển rảnh tay. Hãy đảm bảo xóa hết các thông tin trước khi bán lại hoặc thanh lý xe.

Sau khi khởi tạo tất cả các thông tin, tất cả các dữ liệu trong hệ thống đa phương tiện sẽ được khởi tạo và trả về giá trị mặc định của nhà sản xuất. Nó sẽ không thể trở về trạng thái trước khi khởi tạo được.

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi các cài đặt bảo mật\(Trang. 73\)](#)

6-1. Các lưu ý khi sử dụng chức năng gọi điện rảnh tay

Khi tính năng gọi điện rảnh tay có thể đã bị trục trặc

Nếu bạn nhận thấy bất kỳ triệu chứng nào sau đây, hãy tham khảo bảng sau để biết nguyên nhân và các giải pháp xử lý, đồng thời kiểm tra lại triệu chứng đó.

■ Sử dụng chức năng điện thoại rảnh tay

Triệu chứng	Các nguyên nhân có thể xảy ra	Giải pháp
Không thể sử dụng chức năng điện thoại rảnh tay	Điện thoại di động của bạn không hỗ trợ Bluetooth®.	Để biết danh sách các thiết bị cụ thể đã được xác nhận hoạt động trên hệ thống đa phương tiện, hãy kiểm tra với đại lý Lexus của bạn.
	Phiên bản điện thoại di động của bạn không tương thích với Bluetooth®.	Hãy sử dụng điện thoại di động tương thích với Bluetooth®Core Specification Phiên bản 5.0 trở lên.

■ Đăng ký và kết nối điện thoại di động

Triệu chứng	Các nguyên nhân có thể xảy ra	Giải pháp
Không thể đăng ký điện thoại di động của bạn	Quy trình đăng ký điện thoại di động chưa được hoàn tất.	Hãy chọn nút xác thực khi nó xuất hiện trên điện thoại di động của bạn và tiếp tục quy trình đăng ký.
	Thông tin đăng ký vẫn còn lưu trên điện thoại di động hoặc hệ thống đa phương tiện.	Hãy thực hiện lại quy trình đăng ký sau khi xóa các thông tin đăng ký trên cả hệ thống đa phương tiện và điện thoại di động.
Không thể kết nối Bluetooth®	Một điện thoại di động khác đã được kết nối qua Bluetooth®.	Kết nối bằng cách thủ công với điện thoại di động để sử dụng qua Bluetooth®trên hệ thống đa phương tiện.
	Kết nối Bluetooth®của điện thoại di động không được kích hoạt.	Khi công tắc động cơ đang ở chế độ ACC hoặc ON, hãy kích hoạt chức năng Bluetooth® trên điện thoại di động.
	Thông tin đăng ký điện thoại di động đã bị xóa.	Thực hiện thao tác đăng ký sau khi xóa các thông tin đăng ký trên cả hệ thống đa phương tiện và điện thoại di động.

■ Gọi và nhận cuộc gọi

Triệu chứng	Các nguyên nhân có thể xảy ra	Giải pháp
Không thể thực hiện hoặc nhận cuộc gọi	Nằm ngoài khu vực phủ sóng	Di chuyển xe vào vùng phủ sóng.
	Đang bật tính năng hạn chế cuộc gọi (khóa quay số) cho điện thoại di động.	Hãy tắt tính năng giới hạn cuộc gọi (khóa quay số) cho điện thoại di động.

■ Liên lạc

Triệu chứng	Các nguyên nhân có thể xảy ra	Giải pháp
Không thể chuyển hoặc tự động truyền dữ liệu liên lạc	Cấu hình của điện thoại di động không hỗ trợ tính năng truyền dữ liệu liên lạc.	Để biết danh sách các thiết bị cụ thể đã được xác nhận hoạt động trên hệ thống đa phương tiện, hãy kiểm tra với đại lý Lexus của bạn.
	[Đồng bộ danh bạ] trong cài đặt Bluetooth® trên hệ thống đa phương tiện đã được tắt.	Hãy bật chức năng [Đồng bộ danh bạ] trong cài đặt Bluetooth® trên hệ thống đa phương tiện.
	Điện thoại di động đang chờ phê duyệt để chuyển danh bạ.	Hãy chọn nút phê duyệt chuyển danh bạ trên điện thoại di động.
Màn hình xác nhận phê duyệt được hiển thị trên điện thoại di động	Điện thoại di động không cài đặt luôn cho phép (always allow).	Hãy cài đặt điện thoại đến Luôn cho phép.
Dữ liệu liên lạc được đăng ký ở nơi khác	Các dữ liệu liên lạc không được đăng ký với điện thoại di động.	Xin vui lòng đăng ký danh bạ vào điện thoại di động.
Không thể chỉnh sửa dữ liệu liên lạc	[Đồng bộ danh bạ] trong cài đặt Bluetooth® trên hệ thống đa phương tiện được đặt thành bật.	Hãy tắt chức năng [Đồng bộ danh bạ] trong cài đặt Bluetooth® cài đặt trên hệ thống đa phương tiện.

6-1. Các lưu ý khi sử dụng chức năng gọi điện rảnh tay

■ Khi sử dụng chức năng thông báo Bluetooth®*1

Triệu chứng	Các nguyên nhân có thể xảy ra	Giải pháp
Không thể xem tin nhắn.	Không thể sử dụng chức năng chuyển tin nhắn trên điện thoại di động.	Hãy bật chức năng chuyển tin nhắn trên điện thoại di động (cho phép bật chức năng chuyển tin nhắn trên điện thoại).
Không hiển thị thông báo có tin nhắn mới.	Không bật chức năng chuyển tin nhắn tự động trên điện thoại di động.	Hãy bật chức năng chuyển tin nhắn tự động trên điện thoại di động.

■ Các điều kiện khác

Triệu chứng	Các nguyên nhân có thể xảy ra	Giải pháp
Nếu các triệu chứng không được cải thiện sau khi thực hiện các biện pháp khắc phục.	Điện thoại di động và hệ thống đa phương tiện nằm cách nhau quá xa.	Hãy di chuyển điện thoại di động và hệ thống đa phương tiện lại gần nhau hơn.
	Nhiều điện từ đang được tạo ra.	Hãy tắt nguồn của bất kỳ thiết bị nào có thể tạo ra sóng điện từ, chẳng hạn như thiết bị Wi-Fi® Tắt cài đặt Wi-Fi® trên hệ thống đa phương tiện.
	Nguyên nhân nằm ở điện thoại di động.	Hãy tắt nguồn của điện thoại di động và tháo pin.
		Bật kết nối Bluetooth của điện thoại di động® từ tắt đến bật.
		Tắt kết nối Wi-Fi của điện thoại di động®.
Hãy tắt các phần mềm bảo mật hoặc các ứng dụng nền đang chạy trên điện thoại di động.		
Hãy đảm bảo xác nhận kỹ tên nhà cung cấp và trạng thái hoạt động của các ứng dụng đã được cài đặt trên điện thoại di động trước khi sử dụng.		

*1 : Nếu có

THÔNG TIN

Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng đi kèm với điện thoại di động.

— Thông tin liên quan —

Cách đăng ký một thiết bị Bluetooth® từ hệ thống đa phương tiện (Trang. 111)

Xóa một thiết bị Bluetooth® đã đăng ký (Trang. 114)

Cài đặt thiết bị Bluetooth® (Trang. 100)

Ngắt kết nối Wi-Fi® (Trang. 125)

6-2. Thực hiện cuộc gọi rảnh tay bằng các nút điều khiển trên vô lăng

Điều khiển bằng các công tắc điều khiển trên vô lăng

Có thể điều khiển một số chức năng điều khiển rảnh tay bằng các nút điều khiển trên vô lăng, chẳng hạn như nhận hoặc thực hiện cuộc gọi. Các chức năng của nút điều khiển trên vô lăng sẽ thay đổi theo trạng thái của hệ thống đa phương tiện.

● Vận hành các nút khi cần thiết.

Công tắc [+]

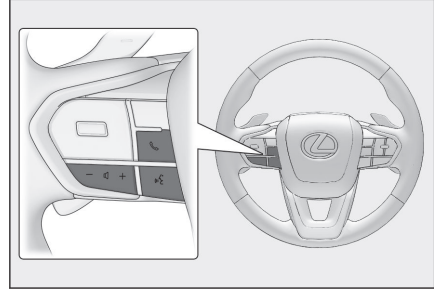
Tăng âm lượng nhạc chuông hoặc âm lượng bộ thu tín hiệu.

Hãy ấn và giữ công tắc để điều chỉnh liên tục.

Công tắc [-]

Giảm âm lượng nhạc chuông hoặc âm lượng bộ thu tín hiệu.

Hãy ấn và giữ công tắc để điều chỉnh liên tục.



Công tắc [📞]

Có thể thực hiện cuộc gọi bằng cách đọc khẩu lệnh.

Để tắt hệ thống điều khiển bằng giọng nói, hãy ấn và giữ nút thoại.

Công tắc [📞]

- Khi không thể thực hiện cuộc gọi, sẽ hiển thị màn hình lịch sử cuộc gọi.
- Cuộc gọi điện thoại có thể được thực hiện khi [📞] được hiển thị trên màn hình điện thoại.
- Trong khi đang thực hiện cuộc gọi hoặc trong khi gọi, hãy kết thúc cuộc gọi.
- Trong khi nhận cuộc gọi hoặc trong khi chờ cuộc gọi, hãy trả lời cuộc gọi.

📄 THÔNG TIN

- Trong khi đã kết nối Apple CarPlay hoặc Android Auto, hãy ấn công tắc [📞] để hiển thị màn hình điện thoại Apple CarPlay hoặc Android Auto trên hệ thống đa phương tiện.
- Trong khi tính năng Apple CarPlay và điện thoại rảnh tay đã được kết nối, hãy ấn công tắc [📞] để hiển thị màn hình điện thoại của hệ thống đa phương tiện hoặc màn hình Apple CarPlay. Chức năng đã được sử dụng sau cùng sẽ được ưu tiên hơn. Nếu cả hai đều chưa được sử dụng, thì thiết bị chính sẽ được ưu tiên.
- Trong khi Android Auto và điện thoại rảnh tay đã kết nối, hãy ấn công tắc [📞] để hiển thị màn hình điện thoại trên hệ thống đa phương tiện.

6-2. Thực hiện cuộc gọi rảnh tay bằng các nút điều khiển trên vô lăng

- Khi nhận cuộc gọi, màn hình cuộc gọi đến cho điện thoại di động (chức năng điều khiển điện thoại rảnh tay, Apple CarPlay hoặc Android Auto) sẽ hiển thị.

— Thông tin liên quan —

Các lưu ý khi sử dụng Apple CarPlay và Android Auto (Trang. 126)

Bắt đầu điều khiển bằng giọng nói (Trang. 40)

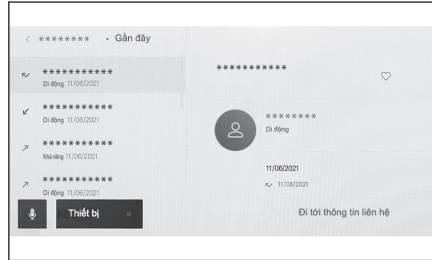
Thực hiện cuộc gọi từ danh sách lịch sử cuộc gọi

Có thể thực hiện cuộc gọi đến các số điện thoại đã được lưu trong dữ liệu lịch sử cuộc gọi đi hoặc cuộc gọi đến.

- 1 **Hãy chạm vào nút [📞] trên menu chính.**
- 2 **Chạm vào nút [Gần đây] trên menu.**
- 3 **Hãy chọn số điện thoại liên hệ.**

Với các số điện thoại chưa được đăng ký trong danh bạ, số điện thoại sẽ được hiển thị.

- 4 **Chạm vào số điện thoại cần gọi.**




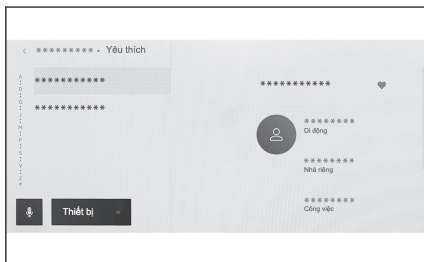
📄 THÔNG TIN

- Có thể hiển thị tối đa 100 mục mới nhất trong dữ liệu lịch sử cuộc gọi. Nếu dữ liệu lịch sử cuộc gọi vượt quá 100 mục, thì các lịch sử cũ hơn sẽ tự động bị xóa đi.
- Lịch sử cuộc gọi đi được đăng ký như sau, tùy theo các điều kiện của hệ thống.
 - Nếu cuộc gọi được thực hiện đến một số điện thoại đã đăng ký trong danh bạ hoặc đến hệ thống đa phương tiện trên xe, thì tên và dữ liệu hình ảnh cũng sẽ được đăng ký nếu chúng tồn tại.
 - Khi người dùng thực hiện nhiều cuộc gọi đến cùng một số điện thoại, thì số lần gọi sẽ được hiển thị sau tên của số liên lạc.
- Lịch sử cuộc gọi đến được đăng ký như sau, tùy thuộc vào các điều kiện.
 - Nếu nhận được một cuộc gọi từ một số điện thoại đã đăng ký trong danh bạ, thì tên và hình ảnh (nếu có) cũng sẽ được đăng ký nếu chúng tồn tại.
 - Nếu nhận được nhiều cuộc gọi từ cùng một số điện thoại, thì tất cả đều sẽ được đăng ký.
 - Cuộc gọi nhờ và cuộc gọi bị từ chối cũng sẽ được đăng ký.
 - Nếu đầu dây bên kia không hỗ trợ mã ID người gọi, thì cuộc gọi sẽ được đăng ký dưới dạng "**Không xác định**".
- Các cuộc gọi được giữ máy cũng sẽ được đăng ký vào nhật ký cuộc gọi.
- Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, mà có thể sẽ không thực hiện được cuộc gọi quốc tế.

Thực hiện các cuộc gọi từ danh sách yêu thích

Thực hiện cuộc gọi từ danh sách yêu thích của bạn bằng cách thêm các số liên lạc của bạn vào danh sách yêu thích của bạn.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Chạm vào nút [Yêu thích] trên menu phụ.**
- 3 **Chọn người bạn muốn gọi điện từ danh sách yêu thích của bạn.**
- 4 **Chạm vào số điện thoại cần gọi.**



THÔNG TIN

- Nếu [**Đồng bộ danh bạ**] được BẬT, các hạng mục yêu thích của điện thoại di động sẽ tự động được chuyển sang cho hệ thống đa phương tiện.
- Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, mà có thể sẽ không thể chuyển các hạng mục yêu thích được.
- Bạn cũng có thể đăng ký hạng mục yêu thích được từ dữ liệu đã đăng ký trong danh bạ trên hệ thống đa phương tiện.


— Thông tin liên quan —

[Truyền dữ liệu liên lạc \(Trang. 240\)](#)

6-3. Cách thực hiện cuộc gọi điện thoại

Thực hiện cuộc gọi từ danh bạ

Có thể thực hiện cuộc gọi từ các số liên lạc đã đăng ký trên hệ thống đa phương tiện.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Chạm vào nút [Danh bạ] trên menu phụ.**
- 3 **Chọn một số liên lạc.**
- 4 **Chạm vào số điện thoại cần gọi.**



THÔNG TIN

- Nếu nút [**Đồng bộ danh bạ**] được hiển thị trên màn hình, chạm vào nút này sẽ chuyển dữ liệu liên lạc của điện thoại di động sang hệ thống đa phương tiện.
- Nếu chưa có dữ liệu liên lạc nào được đăng ký, thì dữ liệu liên lạc phải được truyền hoặc thêm vào hệ thống đa phương tiện.
- Dữ liệu liên lạc của điện thoại rảnh tay được kết nối được hiển thị trên hệ thống đa phương tiện trên xe. Khi điện thoại rảnh tay được chuyển đổi trong khi kết nối 2 điện thoại*¹, dữ liệu liên lạc cũng sẽ được chuyển đổi.

— Thông tin liên quan —

Thêm dữ liệu liên lạc mới vào danh bạ(Trang. 244)

Truyền dữ liệu liên lạc(Trang. 240)

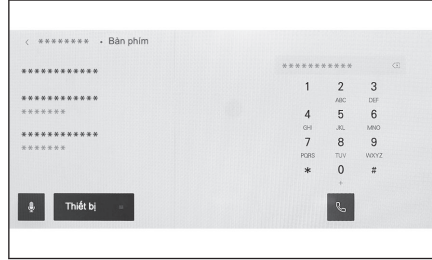
*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Thực hiện cuộc gọi từ bàn phím

Hãy nhập số điện thoại trên bàn phím để thực hiện cuộc gọi.

- 1 **Hãy chạm vào nút [📞] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Bàn phím] trên menu phụ.**
- 3 **Hãy nhập số điện thoại.**
- 4 **Hãy chạm vào công tắc [📞] hoặc ấn công tắc [📞] trên vô lăng.**

Cuộc gọi cũng có thể được thực hiện bằng cách chạm vào một số liên lạc được hiển thị trên menu phụ.



THÔNG TIN

Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, mà người dùng có thể sẽ cần phải thực hiện một số thao tác trên điện thoại di động.

— Thông tin liên quan —

[Điều khiển bằng các công tắc điều khiển trên vô lăng\(Trang. 222\)](#)

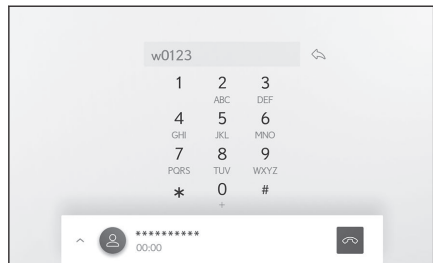
Gọi bằng tín hiệu chờ hoặc tạm dừng

Có thể gọi các số có tín hiệu chờ (w) hoặc tạm dừng (p). Quá trình truyền tải các số tiếp theo tín hiệu chờ (w) hoặc tạm dừng (p) sẽ bị tạm dừng hoặc dừng lại trong khoảng 2 giây.

- Tín hiệu chờ (w) sẽ dừng việc truyền số. Quá trình truyền sẽ tiếp tục sau một thao tác của người dùng cho đến khi có tín hiệu chờ (w) tiếp theo. Khi tín hiệu tạm dừng (p) được đưa vào lưng chuông, quá trình truyền sẽ dừng lại trong 2 giây trước khi gửi số tiếp theo.
- Tín hiệu tạm dừng (p) sẽ dừng quá trình truyền số trong khoảng 2 giây.

- 1 **Hãy chạm vào nút [👉] trên menu chính.**
- 2 **Chạm vào nút [Danh bạ] trên menu phụ.**
- 3 **Hãy chọn số điện thoại liên hệ.**
- 4 **Chọn số điện thoại có tín hiệu chờ (; hoặc w) hoặc tạm dừng (hoặc p).**
- 5 **Nếu số điện thoại có tín hiệu chờ (w), hãy chạm vào [⋮].**

When [👉], số bị tạm dừng bởi tín hiệu chờ (w) sẽ tiếp tục được truyền cho đến khi có tín hiệu chờ (w) tiếp theo. Khi có tín hiệu tạm dừng (p) ở giữa, quá trình truyền sẽ dừng lại trong 2 giây trước khi truyền số tiếp theo.





📄 THÔNG TIN

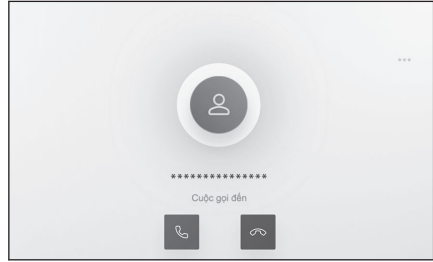
- Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, mà tín hiệu chờ có thể được hiển thị dưới dạng dấu chấm phẩy (;) và tín hiệu tạm dừng có thể được hiển thị dưới dạng dấu phẩy (,) trên màn hình điện thoại di động.
- Chức năng này được sử dụng để thực hiện các cuộc gọi quốc tế.
- Có thể sử dụng các âm báo nhà khi muốn điều khiển một cách tự động một dịch vụ trên điện thoại, chẳng hạn như máy trả lời tự động hoặc dịch vụ điện thoại ngân hàng. Một số điện thoại có tín hiệu chờ (w) hoặc tạm dừng (p) có thể được đăng ký trong dữ liệu liên lạc.

Trả lời cuộc gọi

Khi nhận được cuộc gọi, nhạc chuông sẽ phát ra và màn hình cuộc gọi đến hoặc thông báo cuộc gọi đến sẽ được hiển thị. Khi bật tính năng [**Hỗ trợ giọng nói**] của hệ thống điều khiển bằng giọng nói, hệ thống điều khiển bằng giọng nói sẽ hoạt động khi nhận được cuộc gọi.

● Trả lời cuộc gọi bằng cách thực hiện một trong các thao tác sau.

- Chạm [].
- Hãy ấn nút [] trên vô lăng.
- Đọc khẩu lệnh để trả lời điện thoại bằng hệ thống điều khiển bằng giọng nói.



THÔNG TIN

- Màn hình cuộc gọi đến sẽ không được hiển thị trong khi màn hình quan sát xung quanh xe đang được hiển thị. Hệ thống sẽ chỉ thông báo có cuộc gọi đến bằng nhạc chuông.
- Trong khi có cuộc gọi đến, tất cả các âm thanh khác với các âm thanh phát ra từ cuộc gọi sẽ bị tắt tiếng. Tuy nhiên, các lời chỉ dẫn bằng giọng nói có mức độ ưu tiên cao hơn so với cuộc gọi rảnh tay không bị tắt tiếng.
- Ngay cả khi nhạc chuông điện thoại di động đã được cài đặt trên hệ thống đa phương tiện, thì hệ thống đa phương tiện có thể sẽ phát ra một nhạc chuông khác, tùy thuộc vào cài đặt trên điện thoại di động.
- Tùy thuộc vào cài đặt điện thoại di động, chẳng hạn như ở chế độ bộ nhớ dữ liệu, bạn có thể sẽ không nhận được cuộc gọi.
- Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, mà có thể sẽ xuất hiện tình trạng sau.
 - Nhạc chuông có thể được phát ra từ cả các loa của xe và điện thoại di động.
 - Khi nhận cuộc gọi, số điện thoại của người gọi có thể sẽ không được hiển thị.
 - Nếu người dùng nhận cuộc gọi bằng cách thao tác trực tiếp trên điện thoại di động hoặc nếu điện thoại di động đã được đặt ở chế độ tự động trả lời cuộc gọi, thì cuộc gọi đó có thể sẽ tiếp tục diễn ra trên điện thoại di động.
 - Nếu có cuộc gọi đến trong khi điện thoại di động đang truyền dữ liệu, thì màn hình cuộc gọi đến có thể không hiển thị trên hệ thống đa phương tiện và nhạc chuông có thể sẽ không phát ra.
- Nếu điện thoại di động hỗ trợ chức năng truyền dữ liệu liên lạc tự động (PBA P), dữ liệu hình ảnh trong danh bạ đã được chuyển và chức năng

6-4. Cách nhận cuộc gọi

[Hiện thị hình ảnh danh bạ] ở trạng thái bật, thì hình ảnh của số liên lạc sẽ được hiển thị cùng với số điện thoại của họ khi nhận được cuộc gọi.

- Nếu nhạc chuông trên hệ thống đa phương tiện đã được đặt thành bất kỳ thứ gì khác ngoài nhạc chuông điện thoại di động, thì nhạc chuông đã được đăng ký trên hệ thống đa phương tiện sẽ kêu, ngay cả khi điện thoại di động được đặt ở chế độ im lặng (rung) hoặc nhạc chuông đã bị xóa .
- Cuộc gọi sẽ bị từ chối khi nhận được cuộc gọi từ một số điện thoại được đặt ở chế độ từ chối nhận cuộc gọi trong phần cài đặt của điện thoại di động.

— Thông tin liên quan —

[Điều khiển bằng các công tắc điều khiển trên vô lăng](#)(Trang. 222)


[Vận hành hệ thống bằng chức năng điều khiển bằng giọng nói](#)(Trang. 38)

[Cài đặt thiết bị Bluetooth®](#)(Trang. 100)

Từ chối cuộc gọi

Trên hệ thống đa phương tiện, người dùng có thể từ chối các cuộc gọi bằng một số phương pháp.

● **Khi nhận một cuộc gọi, hãy thực hiện bất kỳ thao tác nào sau đây để từ chối cuộc gọi đó.**

- Chạm [].
- Điều khiển trực tiếp trên điện thoại di động.
- Đọc khẩu lệnh để từ chối cuộc gọi bằng hệ thống điều khiển bằng giọng nói.

THÔNG TIN

Cuộc gọi sẽ bị từ chối khi nhận được cuộc gọi từ một số điện thoại được đặt ở chế độ từ chối nhận cuộc gọi trong phần cài đặt của điện thoại di động.

— Thông tin liên quan —

Điều khiển bằng các công tắc điều khiển trên vô lăng (Trang. 222)

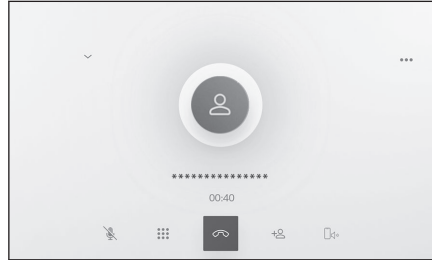
Vận hành hệ thống bằng chức năng điều khiển bằng giọng nói (Trang. 38)

Thực hiện các thao tác từ màn hình cuộc gọi

Trong khi gọi điện, có thể thực hiện nhiều thao tác điều khiển khác nhau từ màn hình cuộc gọi.

[🔇] : Hãy tắt tiếng để đầu dây bên kia không nghe thấy tiếng bạn nói. Khi tắt tiếng, nút này sẽ chuyển thành màu xanh da trời.

Để hủy chế độ này, hãy chạm vào nút này một lần nữa.



● Bạn vẫn có thể nghe thấy những gì đầu dây bên kia đang nói.

[⋮] : Hiển thị màn hình bàn phím. Màn hình cuộc gọi sẽ thu nhỏ lại trong khi màn hình bàn phím được hiển thị.

[📞] : Cúp máy khi đang gọi điện.

[+👤] : Hiển thị danh sách liên lạc trong menu phụ để thực hiện cuộc gọi tới người khác.

● Bạn có thể thực hiện cuộc gọi cho một người khác bằng cách chạm vào số điện thoại trong khi gọi để thực hiện cuộc gọi.

[📞] : Cho phép chuyển cuộc gọi giữa điện thoại di động và hệ thống đa phương tiện. Trong khi gọi điện thoại di động, nút này sẽ chuyển sang màu xanh da trời.

[🔇] : Hủy cuộc gọi đang ở trạng thái chờ. Chỉ được hiển thị ở chế độ giữ máy.

[∨] : Thu nhỏ màn hình cuộc gọi.

[∧] : Hiển thị màn hình cuộc gọi trong khu vực chính.

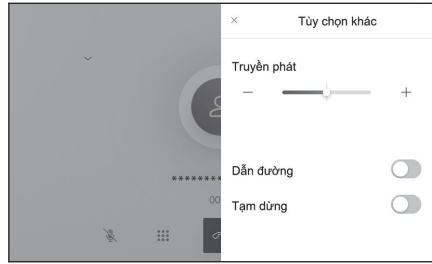
[⋮] : Hiển thị màn hình tùy chọn.

Người dùng có thể thực hiện các thao tác sau trên màn hình tùy chọn.

- **[Truyền phát]** : Điều chỉnh âm lượng truyền tín hiệu.

Thay đổi âm lượng truyền tín hiệu có thể sẽ làm giảm chất lượng âm thanh.

- **[Dẫn đường]** : Bật hoặc tắt để ngắt chức năng chỉ dẫn bằng giọng nói của hệ thống dẫn đường trong khi gọi điện thoại.



- **[Tạm dừng]** : Tạm thời để cuộc gọi ở trạng thái giữ máy.

Hãy tắt chế độ **[Tạm dừng]** để hủy kích hoạt.

Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, mà có thể sẽ không chuyển cuộc gọi sang trạng thái giữ máy được.

- **[X]** : Quay lại màn hình gọi điện. Nếu quay lại màn hình gọi điện trong khi cuộc gọi đang ở trạng thái giữ máy, cuộc gọi đang giữ máy có thể được hủy bỏ bằng cách hiển thị lại màn hình tùy chọn.

THÔNG TIN

- Tùy thuộc vào trạng thái của hệ thống đa phương tiện, màn hình cuộc gọi có thể sẽ bị thu nhỏ hoặc không được hiển thị.
- Chức năng chuyển cuộc gọi có thể sẽ không thực hiện được, tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động.
- Người dùng sẽ không thể chuyển cuộc gọi từ hệ thống điều khiển rảnh tay sang điện thoại di động khi đang lái xe. Chức năng chuyển cuộc gọi có thể sẽ không thực hiện được, tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động.
- Nếu điện thoại di động bạn đang nói chuyện được kết nối với hệ thống đa phương tiện trên xe dưới dạng cuộc gọi rảnh tay, thì màn hình cuộc gọi sẽ hiển thị. Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, cuộc gọi sẽ tiếp tục trên điện thoại di động hoặc chuyển sang cuộc gọi trên hệ thống đa phương tiện của xe.
- Nếu bạn vận hành công tắc động cơ trong khi đang gọi điện bằng chức năng điều khiển điện thoại rảnh tay, thì cuộc gọi có thể sẽ bị ngắt kết nối hoặc chuyển sang điện thoại di động, tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động. Nếu bạn muốn tiếp tục nói chuyện trên điện thoại di động của mình, bạn có thể sẽ cần phải thao tác trên điện thoại di động của mình.

— Thông tin liên quan —

[Điều khiển bằng các công tắc điều khiển trên vô lăng \(Trang. 222\)](#)

Trả lời cuộc gọi thứ hai

Nếu bạn nhận được cuộc gọi thứ hai từ một người khác trong khi đang nói chuyện điện thoại, thì bạn có thể sử dụng chế độ chờ máy để có thể trả lời được cả hai cuộc gọi. Khi nhận được cuộc gọi thứ hai, thông báo cuộc gọi đến sẽ hiển thị ở phía trên cùng của màn hình.

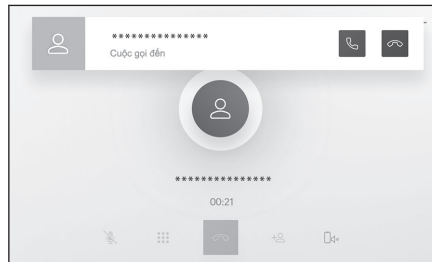
THÔNG TIN

- Bạn phải có hợp đồng về dịch vụ chờ cuộc gọi với nhà cung cấp dịch vụ điện thoại di động của bạn.
- Nếu điện thoại di động không hỗ trợ phiên bản HFP Phiên bản 1.5 trở lên, thì tính năng chờ cuộc gọi sẽ không khả dụng.
- Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động và chi tiết của hợp đồng thuê bao điện thoại, mà có thể sẽ không sử dụng được chức năng này.

- **Khi nhận được cuộc gọi thứ hai, hãy chạm vào nút [📞] trên màn hình hoặc ấn nút [📞] trên vô lăng.**

Cuộc gọi trước đó sẽ bị tạm dừng khi bạn trả lời cuộc gọi thứ hai.

Hệ thống sẽ chuyển đổi người gọi mỗi khi chạm vào nút [Swap calls].



Thông tin liên quan

[Điều khiển bằng các công tắc điều khiển trên vô lăng \(Trang. 222\)](#)

Từ chối cuộc gọi thứ hai

Khi nhận được cuộc gọi thứ hai khi đang nói chuyện điện thoại, người dùng có thể từ chối cuộc gọi đó.

Khi đang nhận cuộc gọi thứ hai, hãy chạm vào nút [📞].

THÔNG TIN

Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, mà cả hai cuộc gọi có thể sẽ bị gác máy. Tham khảo hướng dẫn sử dụng đi kèm với điện thoại di động.

Thông tin liên quan

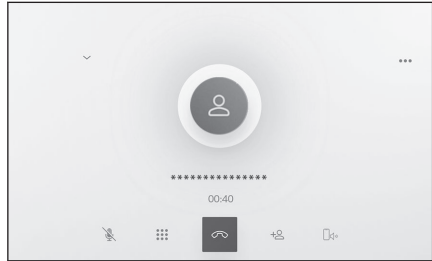
[Điều khiển bằng các công tắc điều khiển trên vô lăng \(Trang. 222\)](#)

Thực hiện một cuộc gọi khác trong khi đang có một cuộc gọi

Bạn có thể gọi điện cho một người khác trong khi đang nói chuyện điện thoại

- 1 **Chạm vào nút [+👤] trên màn hình gọi điện.**
- 2 **Hãy chọn số điện thoại liên hệ.**
- 3 **Chọn số điện thoại.**

Chức năng này sẽ chuyển cuộc gọi hiện tại sang trạng thái giữ máy trong khi gọi cho người khác.



THÔNG TIN

- Bạn phải có hợp đồng về dịch vụ chờ cuộc gọi với nhà cung cấp dịch vụ điện thoại di động của bạn.
- Nếu điện thoại di động không hỗ trợ phiên bản HFP Phiên bản 1.5 trở lên, thì tính năng chờ cuộc gọi sẽ không khả dụng.
- Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động và chi tiết của hợp đồng thuê bao điện thoại, mà có thể sẽ không sử dụng được chức năng này.

Thực hiện cuộc gọi hội nghị

Thêm một người được chuyển sang trạng thái giữ máy khi nói chuyện với một người gọi khác trong khi có một cuộc gọi đang ở trạng thái giữ máy.

- **Hãy chạm vào nút [Merge calls] trong khi cuộc gọi đang diễn ra với bên thứ ba.**

Các cuộc gọi đang ở trạng thái giữ máy sẽ được chuyển sang cuộc gọi hội nghị.



THÔNG TIN

- Chức năng thực hiện cuộc gọi hội nghị phải được đăng ký với nhà cung cấp dịch vụ điện thoại di động.
- Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động và chi tiết của hợp đồng thuê bao điện thoại, mà có thể sẽ không sử dụng được chức năng này.
- Khi cuộc gọi hội nghị kết thúc, thì tất cả các cuộc gọi với các thành viên của cuộc gọi hội nghị cũng sẽ kết thúc.

Kết thúc cuộc gọi

Một số phương pháp để kết thúc cuộc gọi rảnh tay.

● **Hãy thực hiện bất kỳ thao tác nào sau đây trong khi gọi điện.**

- Hãy ấn nút  trên vô lăng.
- Hãy chạm vào nút  trong khi thực hiện cuộc gọi hoặc trên màn hình gọi điện.
- Điều khiển điện thoại di động để kết thúc cuộc gọi.

— Thông tin liên quan —

[Điều khiển bằng các công tắc điều khiển trên vô lăng\(Trang. 222\)](#)

Chuyển đổi điện thoại để gọi điện rảnh tay*1

Nếu 2 điện thoại di động được kết nối dưới dạng điện thoại rảnh tay, mỗi điện thoại di động đều có thể được sử dụng. Hệ thống rảnh tay cho phép chuyển đổi giữa các điện thoại di động. Màn hình điện thoại rảnh tay hiển thị dữ liệu điện thoại di động đã chọn, chẳng hạn như danh bạ và lịch sử cuộc gọi. Các chức năng như cuộc gọi đến cũng có thể được sử dụng với điện thoại di động không được chọn.

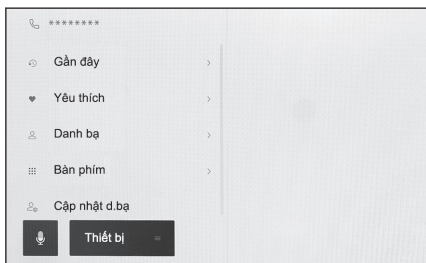
Để kết nối hai điện thoại di động làm điện thoại có chức năng điều khiển rảnh tay, cần phải đăng ký và cài đặt người lái.

1 Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.

2 Hãy chạm vào nút [Thiết bị].

3 Chọn điện thoại di động mà bạn muốn sử dụng.

Không thể chọn một điện thoại di động khác trong khi gọi điện hoặc khi có cuộc gọi đến hoặc cuộc gọi đi.



THÔNG TIN

- Nếu thực hiện cuộc gọi từ một màn hình không phải màn hình điện thoại rảnh tay, thì cuộc gọi sẽ được đặt làm thiết bị chính.
- Nếu bạn đang thực hiện cuộc gọi rảnh tay bằng một trong hai thiết bị, thì sẽ không thể thực hiện cuộc gọi từ thiết bị còn lại.
- Khi đang thực hiện cuộc gọi rảnh tay bằng một điện thoại có chức năng điều khiển rảnh tay và có một cuộc gọi đến được trả lời bởi một điện thoại có chức năng điều khiển rảnh tay khác, thì cuộc gọi đầu tiên sẽ bị ngắt kết nối.
- Các chức năng sau cũng khả dụng trên điện thoại di động không được chọn.
 - Chức năng cuộc gọi đến của điện thoại
 - Chức năng nhận và gửi tin nhắn (khi nhận một tin nhắn)*2
- Không nhất thiết phải đổi thiết bị chính ngay cả khi đã chuyển điện thoại di động.

— Thông tin liên quan —

[Đăng ký một hồ sơ người dùng\(Trang. 50\)](#)

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

*2 : Nếu có

Thay đổi và đăng ký một hồ sơ người dùng(Trang. 58)

Cài đặt thiết bị Bluetooth® làm thiết bị chính(Trang. 119)

Truyền dữ liệu liên lạc

Có thể đăng ký tối đa 5.000 số liên lạc cho mỗi điện thoại di động đã được kết nối. Chỉ những dữ liệu liên lạc của điện thoại di động đã được kết nối mới được hiển thị. Trong mỗi dữ liệu liên lạc, có thể đăng ký tối đa 4 số điện thoại cho mỗi liên lạc. Các dữ liệu liên lạc được quản lý cho từng điện thoại đã được kết nối.

Tính năng này chỉ có thể được sử dụng với điện thoại di động có hỗ trợ chức năng truyền dữ liệu liên lạc thủ công (OPP) hoặc chức năng truyền dữ liệu liên lạc tự động (PBAP). Hãy tham khảo tài liệu hướng dẫn sử dụng kèm theo máy hoặc các cấu hình tương thích cho điện thoại di động được kết nối, để xác định xem nó có hỗ trợ một trong hai chức năng này hay không.

Để truyền dữ liệu danh bạ bằng tính năng truyền dữ liệu danh bạ tự động (PBAP), [**Đồng bộ danh bạ**] phải được thiết lập thành bật trong cài đặt Bluetooth.[®]

THÔNG TIN

- Khi chuyển các dữ liệu liên lạc, các dữ liệu sẽ có các giới hạn sau.
 - Khi đã đăng ký từ 5 số điện thoại trở lên cho một số liên lạc, thì tất cả các số điện thoại sẽ được đăng ký vào hệ thống đa phương tiện của xe dưới dạng nhiều số liên lạc và có cùng tên.
 - Tên được chuyển đồng thời với số điện thoại. Tùy thuộc vào kiểu máy, một số chữ cái, chẳng hạn như ký hiệu, hoặc tất cả các chữ cái có thể không được chuyển. Hơn nữa, ngay cả khi chúng đã được chuyển, chúng có thể không được hiển thị đúng.
 - Thông thường, người dùng sẽ không đọc được bộ nhớ bí mật. (Có thể sẽ đọc được trong một số trường hợp, tùy thuộc vào thông số kỹ thuật của điện thoại di động)
 - Tên nhóm đã đăng ký trên điện thoại di động sẽ không được truyền.
 - Kiểu số điện thoại được hiển thị trong danh bạ trên hệ thống đa phương tiện sẽ tự động được chỉ định dựa trên thông tin từ thiết bị nguồn. Tuy nhiên, tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động và môi trường sử dụng, mà các biểu tượng có thể sẽ gióng hệt nhau.
 - Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, mà có thể sẽ cần phải nhập số PIN của điện thoại di động và mật khẩu xác thực khi truyền dữ liệu liên lạc. Trong trường hợp này, vui lòng nhập [**1234**] làm mật khẩu xác thực.
 - Không thể thêm hoặc đăng ký danh bạ của điện thoại di động không hỗ trợ truyền tải thủ công (OPP) thông qua Bluetooth.[®]
- Các kiểu điện thoại di động có hỗ trợ chức năng truyền dữ liệu hàng loạt có các đặc điểm sau khi truyền dữ liệu liên lạc.
 - Quá trình truyền có thể mất đến 10 phút.

- Ngay cả khi màn hình truyền dữ liệu liên lạc đang được hiển thị, bạn vẫn có thể chuyển sang màn hình khác. Trong trường hợp này, quá trình truyền dữ liệu liên lạc sẽ tiếp tục.
- Các dữ liệu sự kiện sẽ được xử lý theo cách sau trong quá trình truyền dữ liệu liên lạc.
 - Nếu nhận được một cuộc gọi trong quá trình truyền danh sách liên lạc thủ công (OP P), cuộc gọi sẽ được nhận trên chính điện thoại di động. Không thể thực hiện cuộc gọi từ hệ thống đa phương tiện trong khi truyền dữ liệu một cách thủ công.
 - Nếu điện thoại di động không hỗ trợ tính năng truyền dữ liệu liên lạc tự động (PBAP) cũng như truyền dữ liệu liên lạc thủ công (OPP), thì không thể chuyển dữ liệu liên lạc bằng Bluetooth[®]. Lưu ý rằng dữ liệu liên lạc có thể được truyền qua thẻ nhớ USB.
 - Nếu tắt công tắc động cơ trong khi truyền danh sách danh bạ, thì quá trình chuyển sẽ bị hủy. Trong trường hợp này, hãy khởi động động cơ và thực hiện lại các thao tác truyền dữ liệu.
- Trong các trường hợp sau, các dữ liệu liên lạc đang được chuyển sẽ không được lưu lại. (Một số dữ liệu đã chuyển cũng sẽ không được lưu lại.)
 - Khi quá trình truyền dữ liệu tự động (PBAP) kết thúc lưng chừng do thiếu dung lượng bộ nhớ của hệ thống đa phương tiện.
 - Khi quá trình truyền dữ liệu tự động (PBAP) bị gián đoạn vì một lý do nào đó.
- Không thể truyền dữ liệu liên lạc của hệ thống đa phương tiện sang điện thoại di động.
- Trong quá trình chuyển dữ liệu liên lạc, kết nối âm thanh Bluetooth[®] có thể bị ngắt. Nó sẽ được kết nối lại sau khi truyền dữ liệu hoàn tất. (Có thể không kết nối lại được đối với một số model)
- Khi truyền dữ liệu, hãy đảm bảo rằng hệ thống đa phương tiện đã được khởi động.
- Chức năng truyền dữ liệu liên lạc tự động (PBAP) cho phép chuyển các dữ liệu liên lạc, các thông tin ưa thích và lịch sử liên lạc sang hệ thống đa phương tiện. Một số kiểu điện thoại di động không cho phép chuyển các hạng mục ưa thích.
- Nếu đã bật chức năng **[Đồng bộ danh bạ]**, thì các hạng mục ưa thích trên điện thoại di động sẽ tự động được chuyển sang hệ thống đa phương tiện.
- Tùy thuộc vào kiểu máy, có thể sẽ cần thực hiện các thao tác trên điện thoại di động khi truyền dữ liệu liên lạc bằng tính năng truyền dữ liệu liên lạc tự động (PBAP).
- Nếu bạn muốn chuyển danh bạ bằng cách chuyển tự động (PBA P), bạn cần bật cài đặt chia sẻ liên hệ trên điện thoại di động của mình.
- Nếu quá trình truyền dữ liệu liên lạc tự động (PBAP) không được bắt đầu, thì nó có thể sẽ bắt đầu khi tắt cả các chức năng khác đã được hoàn thành.

6-7. Chỉnh sửa dữ liệu liên lạc

- Để hiển thị hình ảnh liên lạc, hãy bật chức năng [**Hiển thị hình ảnh danh bạ**] trong cài đặt Bluetooth®. Để truyền dữ liệu hình ảnh của số liên lạc, hãy bật chức năng [**Đồng bộ danh bạ**] và [**Hiển thị hình ảnh liên lạc**] trong phần cài đặt Bluetooth®.

— Thông tin liên quan —

Các thông số kỹ thuật của Bluetooth® và các cấu hình tương thích(Trang. 109)

Cài đặt thiết bị Bluetooth®(Trang. 100)

Truyền dữ liệu liên lạc trên điện thoại di động bằng cách truyền dữ liệu thủ công (OPP)

Có thể chuyển các số điện thoại (dữ liệu liên lạc) đã đăng ký với điện thoại di động sang hệ thống đa phương tiện bằng cách sử dụng phương pháp truyền dữ liệu liên lạc thủ công (OPP).

- Khi chế độ [**Đồng bộ danh bạ**] được thiết lập sang ON, [**Đồng bộ danh bạ**] sẽ tắt khi quá trình chuyển danh bạ điện thoại hoàn tất.
- Không thể truyền dữ liệu liên lạc theo cách thủ công (bằng chức năng OPP) trên điện thoại di động đang sử dụng tính năng Apple CarPlay hoặc Android Auto.

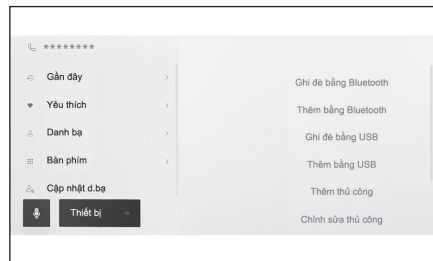
- 1 **Hãy chạm vào nút [📞] trên menu chính.**
- 2 **Chạm vào nút [Cập nhật danh bạ] ([Chỉnh sửa danh bạ]) trên menu phụ.**
- 3 **Hãy chọn một trong các phương thức truyền dữ liệu sau.**

[**Ghi đè bằng Bluetooth**] : Ghi đè các dữ liệu liên lạc hiện tại.

[**Thêm bằng Bluetooth**] : Ghi thêm vào các dữ liệu liên lạc hiện tại.

- 4 **Sử dụng điện thoại di động để truyền dữ liệu liên lạc.**

Nếu xuất hiện màn hình thông báo không truyền dữ liệu thành công, hãy bắt đầu lại từ đầu.



— Thông tin liên quan —

Các thông số kỹ thuật của Bluetooth® và các cấu hình tương thích(Trang. 109)

Truyền dữ liệu liên lạc của điện thoại từ thẻ nhớ USB

Có thể truyền các số điện thoại (dữ liệu liên lạc) đã copy vào thẻ nhớ USB sang hệ thống đa phương tiện của xe.

- Khi chế độ **[Đồng bộ danh bạ]** được thiết lập sang ON, **[Đồng bộ danh bạ]** sẽ tắt khi quá trình chuyển danh bạ điện thoại hoàn tất.
- Không thể sử dụng chức năng này khi kết nối với Apple CarPlay hoặc Android Auto.
- Chỉ có thể truyền các dữ liệu liên lạc đã được lưu trong thẻ nhớ USB ở định dạng vCard (.vcf).
- Không thể tự truyền dữ liệu từ thẻ nhớ USB. Hãy đảm bảo rằng người dùng có thể sử dụng điện thoại di động với hệ thống đa phương tiện trước khi thực hiện các thao tác truyền dữ liệu.

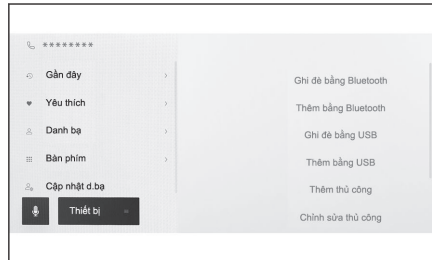
- 1 **Kết nối thẻ nhớ USB với cổng USB loại C.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [👉] trên menu chính.**
- 3 **Chạm vào nút [Cập nhật d.bạ] ([Chỉnh sửa danh bạ]) trên menu phụ.**
- 4 **Hãy chọn một trong các phương thức truyền dữ liệu sau.**

[Ghi đè bằng USB] : Ghi đè các dữ liệu liên lạc hiện tại bằng các dữ liệu liên lạc trên thẻ nhớ USB.

[Thêm bằng USB] : Thêm các dữ liệu liên lạc trên thẻ nhớ USB vào các dữ liệu liên lạc hiện tại.

- 5 **Hãy chọn các file bạn muốn chuyển từ danh sách file.**
- 6 **Hãy chạm vào nút [OK].**

Nếu xuất hiện màn hình thông báo không truyền dữ liệu thành công, hãy bắt đầu lại từ đầu.



THÔNG TIN

Tùy thuộc vào loại điện thoại di động, mà dữ liệu vCard có thể được chuyển dưới dạng thông tin liên lạc bằng cách sử dụng điện thoại di động được kết nối thông qua USB. Cũng có thể chuyển thông tin từ thẻ SD được kết nối với điện thoại di động.

Thông tin liên quan

Kết nối vào cổng USB kiểu C (Trang. 37)

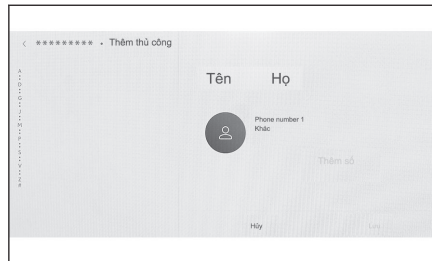
Thêm dữ liệu liên lạc mới vào danh bạ

Có thể tạo các dữ liệu liên lạc bằng cách nhập dữ liệu trực tiếp vào các dữ liệu liên lạc trên hệ thống đa phương tiện. Đối với mỗi một người trong danh bạ, có thể đăng ký thông tin họ tên, số điện thoại (tối đa 4 số) và kiểu điện thoại (1 kiểu cho mỗi số điện thoại, chẳng hạn như số nhà riêng hoặc số di động).

- Bạn cũng có thể thêm dữ liệu mới từ mục **[Chỉnh sửa danh mục danh bạ]** trên màn hình lịch sử liên lạc để hiển thị màn hình chỉnh sửa danh bạ.
- Nếu chức năng **[Đồng bộ danh bạ]** đã được bật, thì sẽ không thể thêm các số liên lạc mới cho hệ thống đa phương tiện được. Hãy tắt chức năng **[Đồng bộ danh bạ]** trước khi thực hiện quy trình này.
- Không thể sử dụng chức năng này khi kết nối với Apple CarPlay hoặc Android Auto.

- 1 **Hãy chạm vào nút [📎] trên menu chính.**
- 2 **Chạm vào nút [Cập nhật danh bạ] ([Chỉnh sửa danh bạ]) trên menu phụ.**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Thêm thủ công].**
- 4 **Hãy chọn và nhập từng mục.**

- Hãy chạm vào nút **[Thêm số]** để đặt thêm các số điện thoại.
Nếu chưa nhập số điện thoại thì không thể thêm một số điện thoại.
- Chọn kiểu của số điện thoại (như số nhà riêng hoặc số di động).



- 5 **Hãy chạm vào nút [Lưu].**

Bạn sẽ không thể đăng ký một hạng mục trừ khi đã nhập tên và số điện thoại.

Thông tin liên quan

[Cài đặt thiết bị Bluetooth®\(Trang. 100\)](#)


[Thực hiện cuộc gọi từ danh sách lịch sử cuộc gọi\(Trang. 224\)](#)

Sửa đổi dữ liệu trong danh bạ

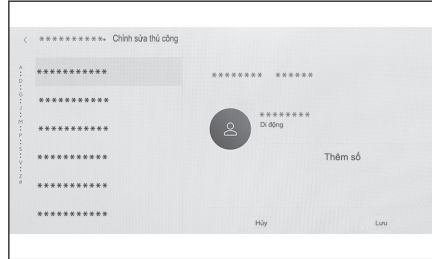
Có thể sửa đổi các dữ liệu liên lạc đã được đăng ký.

- Nếu đã bật chế độ **[Đồng bộ danh bạ]**, thì sẽ không thể chỉnh sửa danh bạ của hệ thống đa phương tiện. Hãy tắt chế độ **[Đồng bộ danh bạ]** trước khi thực hiện quy trình này.

- Không thể sử dụng chức năng này khi kết nối với Apple CarPlay hoặc Android Auto.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Chạm vào nút [Cập nhật danh bạ] ([Chỉnh sửa danh bạ]) trên menu phụ.**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Chỉnh sửa thủ công].**
- 4 **Hãy chọn số liên lạc mà bạn muốn sửa đổi.**
- 5 **Hãy chọn và nhập từng mục.**

- Hãy chạm vào nút [Thêm số] để đặt thêm các số điện thoại.
- Hãy chạm vào kiểu số liên lạc (như số điện thoại nhà riêng hoặc số điện thoại di động) bên dưới số điện thoại để chọn kiểu số điện thoại (như số điện thoại nhà riêng hoặc số điện thoại di động) của số điện thoại đó.



- 6 **Hãy chạm vào nút [Lưu].**


Bạn sẽ không thể đăng ký một hạng mục trừ khi đã nhập tên và số điện thoại.

— Thông tin liên quan —

[Cài đặt thiết bị Bluetooth® \(Trang. 100\)](#)

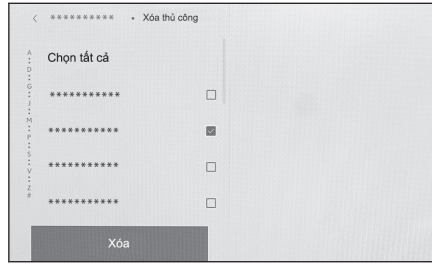
Xóa các dữ liệu trong danh bạ

Có thể xóa các dữ liệu liên lạc đã được đăng ký.

- Khi chức năng [Đồng bộ danh bạ] được đặt ở trạng thái bật, thì sẽ không thể xóa danh bạ của hệ thống đa phương tiện được. Hãy tắt chức năng [Đồng bộ danh bạ] trước khi thực hiện quy trình này.
 - Không thể sử dụng chức năng này khi kết nối với Apple CarPlay hoặc Android Auto.
- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
 - 2 **Chạm vào nút [Cập nhật danh bạ] ([Chỉnh sửa danh bạ]) trên menu phụ.**
 - 3 **Hãy chạm vào nút [Xóa thủ công].**

6-7. Chỉnh sửa dữ liệu liên lạc

- 4** Hãy chọn dữ liệu mà bạn muốn xóa.
- 5** Hãy chạm vào nút [Xóa] ở dưới cùng của menu phụ.



— Thông tin liên quan —

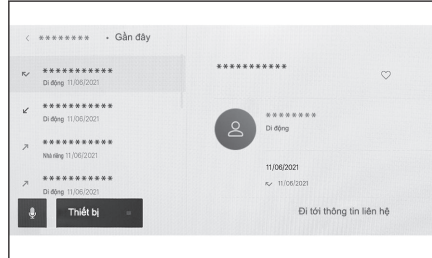
Cài đặt thiết bị Bluetooth® (Trang. 100)

Đăng ký các liên lạc ưa thích

Người dùng có thể đăng ký các dữ liệu liên lạc được sử dụng thường xuyên vào mục yêu thích.

Để sử dụng chức năng này, hãy tắt chế độ [Đồng bộ danh bạ].

- 1 **Hãy chạm vào nút [📞] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Danh bạ] hoặc nút [Gần đây] trên menu phụ.**
- 3 **Chọn dữ liệu bạn muốn đăng ký.**
- 4 **Chạm [❤️] để đăng ký các dữ liệu đã chọn.**



Thông tin liên quan

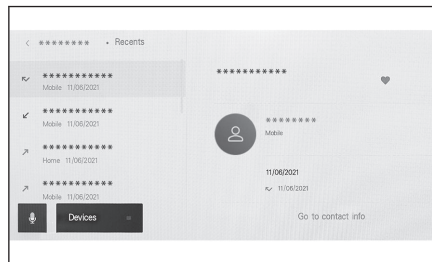
[Cài đặt thiết bị Bluetooth®\(Trang. 100\)](#)

Xóa số thường liên lạc

Người dùng có thể xóa các mục yêu thích đã được đăng ký.

Để sử dụng chức năng này, hãy tắt chế độ [Đồng bộ danh bạ].

- 1 **Hãy chạm vào nút [📞] trên menu chính.**
- 2 **Chạm vào nút [Yêu thích], [Danh bạ], hoặc [Gần đây] trên menu phụ.**
- 3 **Hãy chọn dữ liệu mà bạn muốn xóa.**
- 4 **Chạm [❤️] để xóa các dữ liệu đã chọn.**



Thông tin liên quan

[Cài đặt thiết bị Bluetooth®\(Trang. 100\)](#)

Các lưu ý khi sử dụng chức năng nhắn tin

Các tin nhắn được chuyển từ điện thoại di động đã được kết nối để sử dụng chức năng điện thoại rảnh tay. Người dùng có thể sử dụng hệ thống đa phương tiện để kiểm tra, trả lời và gửi tin nhắn. Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động đang được kết nối, mà có thể sẽ không chuyển được tin nhắn đến hệ thống đa phương tiện. Nếu điện thoại di động không hỗ trợ chức năng nhắn tin, thì sẽ không thể sử dụng được chức năng này.

Chức năng này có thể được sử dụng với điện thoại di động hỗ trợ tính năng HFP và MAP. Để kiểm tra xem điện thoại di động có tương thích với tính năng HFP và MAP hay không, hãy kiểm tra hướng dẫn sử dụng đi kèm với điện thoại di động hoặc các cấu hình tương thích của nó.

Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

THÔNG TIN

- Bạn cần bật cài đặt chia sẻ tin nhắn từ cài đặt điện thoại di động của mình.
- Không thể sử dụng chức năng này trong các cuộc gọi khẩn cấp.
- Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, mà có thể sẽ không sử dụng được chức năng email.
- Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, mà có thể sẽ không sử dụng được chức năng trả lời.
- Các tin nhắn trên điện thoại di động sẽ được tự động chuyển khi các chức năng tin nhắn được sử dụng.
- Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động đã được kết nối, mà có thể sẽ cần thực hiện các thao tác khác trên điện thoại di động.
- Đối với tin nhắn SMS, tiêu đề của tin nhắn sẽ không được hiển thị.
- Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, mà tên tiêu đề của tin nhắn MMS đã nhận có thể sẽ không được hiển thị.
- Nếu đã bật chức năng [**Tự động đọc tin nhắn**], thì tin nhắn sẽ được đọc to lên.
- Một số thông tin có thể sẽ không được hiển thị tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động của bạn và trạng thái đăng ký với hệ thống đa phương tiện.

— Thông tin liên quan —

[Cài đặt thiết bị Bluetooth®\(Trang. 100\)](#)

[Các thông số kỹ thuật của Bluetooth® và các cấu hình tương thích\(Trang. 109\)](#)

Kiểm tra tin nhắn

Có thể kiểm tra các tin nhắn đã gửi đi và nhận được.

- 1 **Hãy chạm vào nút [🔊] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Messages] trên menu phụ.**
- 3 **Chọn một tài khoản.**
- 4 **Chọn người gửi tin nhắn.**
- 5 **Hãy chọn từng hạng mục nếu cần thiết.**

[🔊] : Phóng to hoặc thu nhỏ màn hình tin nhắn.

[↩] : Hiển thị màn hình trả lời tin nhắn.

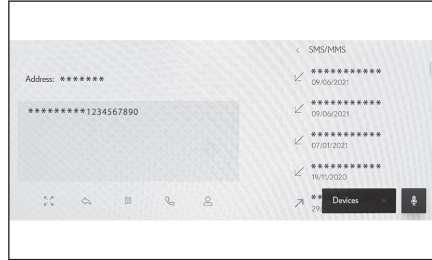
[▶] : Đọc to tin nhắn.

Để dừng phát tin nhắn ra loa, hãy chạm vào nút [🔇].

[📞] : Hãy gọi cho người gửi tin nhắn bằng điện thoại.

Tùy thuộc vào trạng thái đăng ký liên hệ, mà người dùng cần phải chọn số điện thoại liên lạc.

[👤] : Hiển thị các thông tin liên lạc của đầu dây bên kia.



THÔNG TIN

Trong khi màn hình tin nhắn được phóng to với một e-mail, hãy chạm vào nút **[Mark Unread]** hoặc **[Mark Read]** để đánh dấu là tin nhắn đó đang ở trạng thái chưa đọc hoặc đã đọc.

— Thông tin liên quan —

[Trả lời tin nhắn\(Trang. 250\)](#)

[Chức năng thực hiện cuộc gọi từ tin nhắn\(Trang. 253\)](#)


[Thực hiện cuộc gọi từ danh bạ\(Trang. 226\)](#)


Kiểm tra tin nhắn mới

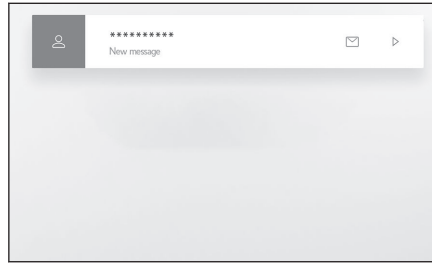
Khi nhận được e-mail, tin nhắn SMS hoặc tin nhắn MMS, một thông báo tin nhắn mới sẽ xuất hiện ở mép trên của màn hình. Khi **[Voice support]** bật, hệ thống điều khiển bằng giọng nói^{**1} sẽ khởi động.

6-8. Cách sử dụng chức năng tin nhắn

● Người dùng có thể thực hiện được các công việc sau khi nhận được một tin nhắn.

[] : Hiển thị nội dung tin nhắn.

[] : Đọc to tin nhắn.





— Thông tin liên quan —

Thay đổi các cài đặt của chức năng điều khiển bằng giọng nói(Trang. 70)


Trả lời tin nhắn(Trang. 250)

Trả lời tin nhắn

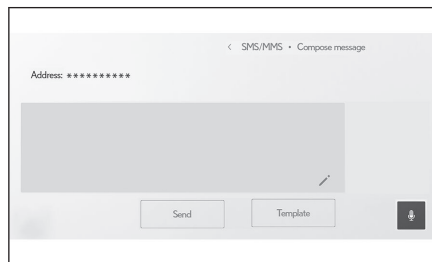
Người dùng có thể gửi tin nhắn trả lời cho các tin nhắn đã nhận.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Messages] trên menu phụ.**
- 3 **Chọn một tài khoản.**
- 4 **Chọn người gửi tin nhắn.**
- 5 **Chạm [].**
- 6 **Hãy nhập các mục.**

[Template] : Điền vào thông báo mẫu đã chọn.

[] : Nhập bằng bàn phím.

- 7 **Hãy chạm vào nút [Send] để trả lời.**



— Thông tin liên quan —

Vận hành hệ thống bằng chức năng điều khiển bằng giọng nói(Trang. 38)

Chỉnh sửa các mẫu(Trang. 251)

Nhập các chữ và số(Trang. 26)

Gửi tin nhắn mới

Có thể gửi e-mail hoặc tin nhắn SMS mới. Tin nhắn MMS không được hỗ trợ chức năng này.

*1 : Chức năng này không khả dụng với e-mail. Chức năng này không khả dụng ở một số quốc gia hoặc khu vực.

- 1 **Hãy chạm vào nút [📧] trên menu chính.**
- 2 **Chạm vào nút [Danh bạ] trên menu phụ.**
- 3 **Hãy chọn người nhận từ danh sách liên lạc của bạn.**

- 4 **Hãy chọn nút [✉] hoặc địa chỉ e-mail mong muốn.**

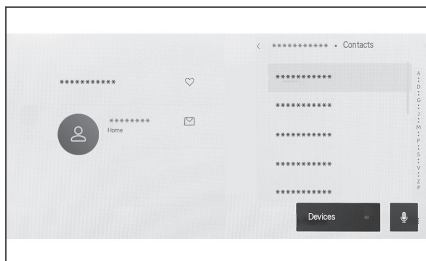
Đối với địa chỉ e-mail, hãy chọn tài khoản người gửi.

- 5 **Hãy nhập các mục.**

[Template] : Điền vào thông báo mẫu đã chọn.

[✍] : Nhập bằng bàn phím.

- 6 **Hãy chạm vào nút [Send].**



— Thông tin liên quan —

Vận hành hệ thống bằng chức năng điều khiển bằng giọng nói(Trang. 38)

Chỉnh sửa các mẫu(Trang. 251)

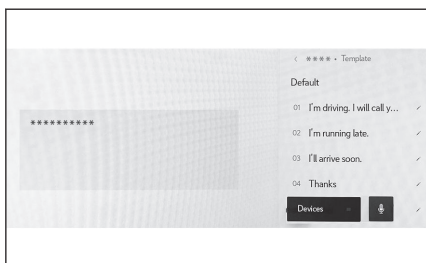
Nhập các chữ và số(Trang. 26)

Chỉnh sửa các mẫu

Có thể chỉnh sửa các mẫu.

- 1 **Hãy chạm vào nút [📧] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Mẫu] trên menu phụ.**
- 3 **Chạm vào [✍] của mẫu cần chỉnh sửa.**
- 4 **Hãy nhập mẫu và lưu lại.**

Hãy chạm vào nút [Default] để khởi tạo cho tất cả các bộ mẫu.



📄 THÔNG TIN

- Các mẫu được đặt riêng cho từng điện thoại di động.
- Một số mẫu có thể sẽ không chỉnh sửa được.

6-8. Cách sử dụng chức năng tin nhắn

— Thông tin liên quan —

[Trả lời tin nhắn](#)(Trang. 250)

[Gửi tin nhắn mới](#)(Trang. 250)

Chức năng thực hiện cuộc gọi từ tin nhắn

Có thể thực hiện các cuộc gọi rảnh tay bằng chức năng tin nhắn.

Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.




● Hãy chạm vào số điện thoại màu xanh lam để thực hiện cuộc gọi.

Hệ thống có thể sẽ nhận diện các số nối tiếp là một số điện thoại. Ngoài ra, một số kiểu số điện thoại, chẳng hạn như số điện thoại ở các nước khác, có thể sẽ không được nhận dạng.

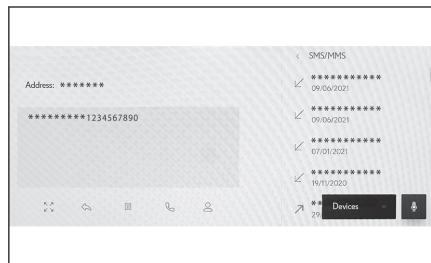
Thực hiện cuộc gọi từ màn hình e-mail, tin nhắn SMS hoặc tin nhắn MMS

Có thể thực hiện cuộc gọi tới người gửi e-mail, tin nhắn SMS và tin nhắn MMS.

- Với trường hợp e-mail, thì số điện thoại phải được đăng ký cùng với dữ liệu liên lạc của người gửi.
- Với trường hợp tin nhắn MMS, thì số điện thoại có thể cần được đăng ký vào cùng một dữ liệu liên lạc.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Messages] trên menu phụ.**
- 3 **Chọn một tài khoản.**
- 4 **Chọn người gửi tin nhắn.**
- 5 **Hãy chạm vào nút [] hoặc ấn nút [] trên vô lăng.**

Tùy thuộc vào trạng thái đăng ký liên hệ, mà người dùng cần phải chọn số điện thoại liên lạc.



— Thông tin liên quan —

[Điều khiển bằng các công tắc điều khiển trên vô lăng \(Trang. 222\)](#)

7-1. Trình duyệt web (Internet)

Giới thiệu về chức năng
trình duyệt web (Internet)... **256**

Hiển thị màn hình trình
duyet web **257**

Điều khiển màn hình trình
duyet web **258**

7-1. Trình duyệt web (Internet)

Giới thiệu về chức năng trình duyệt web (Internet)*¹

Bằng cách kết nối internet, người dùng có thể vào các trang web (các trang tin tức, blog, trang nhạc trực tuyến, trang video...).

THÔNG TIN


Để sử dụng chức năng trình duyệt web, xe cần phải được kết nối với điểm truy cập Wi-Fi.[®] được kết nối với một điểm truy cập.

CẢNH BÁO

Để đảm bảo an toàn, chỉ xem trang web sau khi đã hoàn toàn dừng xe lại và gài phanh đỗ hoặc chuyển cần số sang vị trí P. (Chỉ có âm thanh được phát ra khi đang lái xe.)

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Hiển thị màn hình trình duyệt web

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Trình duyệt Web].**

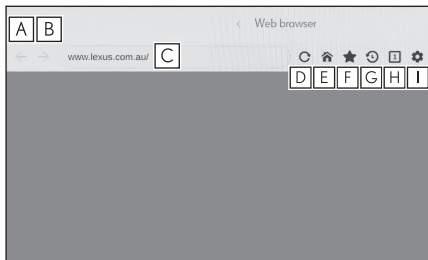
Màn hình trình duyệt web được hiển thị.

THÔNG TIN

- Chỉ có thể truy cập vào những trang web sử dụng "HTT PS" (kết nối an toàn).
- Tùy thuộc vào trang web, mà nó có thể sẽ không được hiển thị chính xác.
- Hệ thống có thể sẽ không hiển thị hoặc chuyển đổi được một số trang web.
- Một số trang web có thể sẽ không hiển thị được một số ký tự.
- Tùy thuộc vào nội dung, mà hệ thống có thể sẽ không phát được âm thanh hoặc hình ảnh.
- Có thể sẽ mất một khoảng thời gian trễ để hiển thị, tùy thuộc vào độ phân giải của video và hình ảnh và môi trường giao tiếp.
- Không thể phát nội dung video được bảo vệ bản quyền.
- Không nhập các thông tin nhạy cảm như thông tin thẻ tín dụng hoặc thông tin tài khoản ngân hàng.
- Không thể sử dụng một số chức năng, chẳng hạn như tải xuống các file và đăng nhập vào trang web.
- Trình duyệt web không hỗ trợ đầu vào giọng nói trên các trang web. (Nhập văn bản bằng giọng nói, v.v.)

Điều khiển màn hình trình duyệt web

Người dùng có thể điều khiển màn hình trình duyệt web bằng cách chạm vào các hạng mục được hiển thị trên một trang hoặc thanh công cụ ở phía trên của màn hình trình duyệt web.



A Trở về trang trước đó.

B Chuyển sang trang tiếp theo.

C Hiển thị đường dẫn URL của trang.

Hãy chạm vào nút này để nhập đường dẫn URL và hiển thị trang tương ứng.

D Tải lại trang đang được hiển thị.

Trong khi tải lại một trang, nút này sẽ biến thành nút [X]. Hãy chạm vào nút [X] để ngừng tải lại trang.

E Hiển thị trang chủ.

F Hiển thị màn hình quản lý dấu trang.

Bằng cách chạm vào tên của một trang web trên màn hình quản lý, thì trang tương ứng sẽ xuất hiện.

G Hiển thị màn hình quản lý lịch sử trình duyệt.

Bằng cách chạm vào tên của một trang web trên màn hình quản lý, thì trang tương ứng sẽ xuất hiện.

H Hiển thị màn hình quản lý các tab.

Bằng cách chạm vào tên của một tab trên màn hình quản lý, thì tab tương ứng sẽ xuất hiện.

I Hiển thị màn hình cài đặt.

THÔNG TIN

- Trong khi tải lại một trang web, bạn có thể kiểm tra trạng thái bằng cách thay đổi màu nền của thanh công cụ.
- Bằng cách chạm và giữ vào phần văn bản trên màn hình, có thể chọn phần văn bản đó để sao chép. Để sao chép nội dung văn bản, hãy chạm vào nút sao

chép. Sau đó, có thể dán phần văn bản đã sao chép vào vùng hiển thị đường dẫn "URL" bằng cách chạm vào nó.

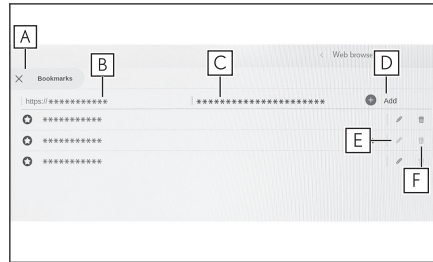
- Có thể xem nội dung video có hỗ trợ chức năng hiển thị toàn màn hình trên toàn bộ màn hình. Nếu bạn chạm vào màn hình trong khi đang hiển thị ở chế độ toàn màn hình, thì nút [X] và nút [▶] sẽ được hiển thị trong khoảng 3 giây. Để hủy chế độ xem toàn màn hình, hãy chạm vào nút thu nhỏ màn hình hoặc chạm vào nút [X]. Nếu nút [X] bị vướng khi hiển thị, thì bạn có thể thay đổi vị trí của nút [X] bằng cách chạm vào [▶].

Quản lý dấu trang

Người dùng có thể đăng ký / chỉnh sửa / xóa các dấu trang trên màn hình quản lý dấu trang.

- 1 Chạm vào nút [★] trên thanh công cụ.
- 2 Hãy chạm vào các mục mong muốn.

- A** Đóng màn hình quản lý dấu trang.
- B** Hiện thị đường dẫn của trang được hiển thị cuối cùng.
Hãy chạm vào nút này để chỉnh sửa đường dẫn.
- C** Hiện thị tên dấu trang cho trang được hiển thị gần đây nhất.
Bạn có thể chỉnh sửa tên dấu trang bằng cách chạm vào nó.
- D** Thêm dấu trang với nội dung đã nhập trong **B** và **C**.
- E** Chỉnh sửa dấu trang.
- F** Xóa dấu trang.



THÔNG TIN


Có thể lưu tối đa 100 mục dưới dạng các dấu trang.

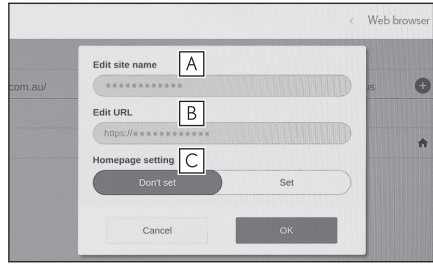
Chỉnh sửa dấu trang

Người dùng có thể chỉnh sửa tên và đường dẫn của dấu trang và có thể đặt một dấu trang làm trang chủ.

7-1. Trình duyệt web (Internet)

- A Chỉnh sửa tên dấu trang.
- B Chỉnh sửa đường dẫn của dấu trang.
- C Bằng cách chạm vào nút **[Set]**, thì bạn có thể đặt trang đã được đăng ký dấu trang làm trang chủ.


Biểu tượng [] sẽ được hiển thị cho dấu trang được đặt làm trang chủ.



Khi chỉnh sửa xong, hãy chạm vào nút **[OK]** để quay lại màn hình quản lý dấu trang.

Quản lý lịch sử trình duyệt

Có thể xóa lịch sử duyệt web trên màn hình quản lý lịch sử duyệt web.

- 1 Chạm vào nút [] trên thanh công cụ.
- 2 Chạm vào mục mong muốn.

- A Đóng màn hình quản lý lịch sử duyệt web.
- B Xóa lịch sử duyệt web.




THÔNG TIN

Có thể lưu tới 100 mục trong lịch sử duyệt web. Nếu lịch sử duyệt web vượt quá 100 mục, các dữ liệu cũ nhất sẽ tự động bị xóa đi.

Quản lý các nhãn (tab)

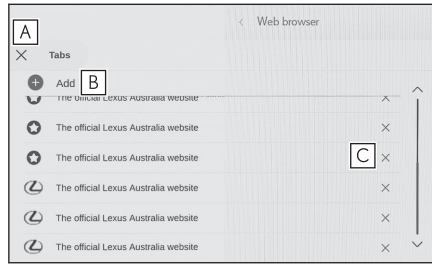
Người dùng có thể thay đổi/bổ sung/đóng các nhãn (tab) trên màn hình quản lý nhãn (tab).

- 1 Chạm vào nút [] trên thanh công cụ.

Chữ số được hiển thị trong mục [] là số tab đang được mở.

2 Chạm vào mục mong muốn.

- A** Đóng màn hình quản lý nhãn (tab).
- B** Thêm một nhãn (tab) mới. Nếu chạm vào nhãn (tab) đã thêm, màn hình chính sẽ được hiển thị.
- C** Đóng nhãn (tab).



THÔNG TIN

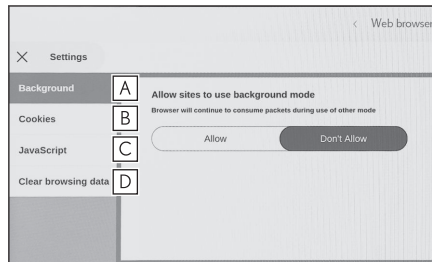
- Có thể mở tối đa 10 nhãn (tab).
- Khi mở một tab mới, thì file video hoặc file nhạc đang phát có thể sẽ dừng phát.

Cài đặt chức năng trình duyệt web

Có thể thay đổi các cài đặt liên quan đến chức năng trình duyệt web.

- 1 Chạm vào nút  trên thanh công cụ.
- 2 Chạm vào mục mong muốn.

- A** Hãy chạm vào để bật/tắt hoạt động của trình duyệt web trong nền khi sử dụng các chức năng khác.
- B** Hãy chạm vào nút này để bật/tắt chức năng lưu và tải dữ liệu cookie và để chặn/bỏ chặn cookie của bên thứ ba.
- C** Hãy chạm vào nút này để bật/tắt sử dụng JavaScript.
- D** Hãy chạm vào nút này để xóa lịch sử duyệt web, cookie và dữ liệu trang web khác cũng như hình ảnh và file được lưu trong bộ nhớ đệm.



THÔNG TIN

Nếu đã đặt chế độ **[Background]** ở trạng thái **[Allow]**, thì quá trình truyền dữ liệu sẽ diễn ra ngay cả khi đang sử dụng các chức năng khác.

8-1. Màn hình hỗ trợ đỗ xe Lexus

Chức năng hỗ trợ đỗ xe Lexus	264
Hiển thị màn hình chỉ dẫn	266
Thay đổi chế độ hiển thị đường chỉ dẫn	268
Các lưu ý đối với hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus.....	273

8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

Các chức năng của màn hình góc nhìn toàn cảnh	282
Chế độ hiển thị khi cần số ở vị trí "P"	285
Chế độ hiển thị khi cần số ở "D" hoặc "N".....	287
Chế độ hiển thị khi cần số ở "R".....	295
Màn hình khi gập gương chiếu hậu bên ngoài xe.....	303
Phóng to màn hình	305
Hiển thị góc nhìn bên dưới gầm xe	306
Thay đổi các cài đặt của màn hình góc nhìn toàn cảnh	308
Các lưu ý đối với màn hình góc nhìn toàn cảnh	310
Nếu bạn cảm thấy có điều gì đó bất thường	328

8-1. Màn hình hỗ trợ đỗ xe Lexus

Chức năng hỗ trợ đỗ xe Lexus*1

Màn hình hỗ trợ đỗ xe Lexus là thiết bị hỗ trợ lùi xe khi đỗ xe và trong các tình huống khác bằng cách hiển thị góc quan sát từ camera quan sát phía sau được lắp trên xe.

THÔNG TIN

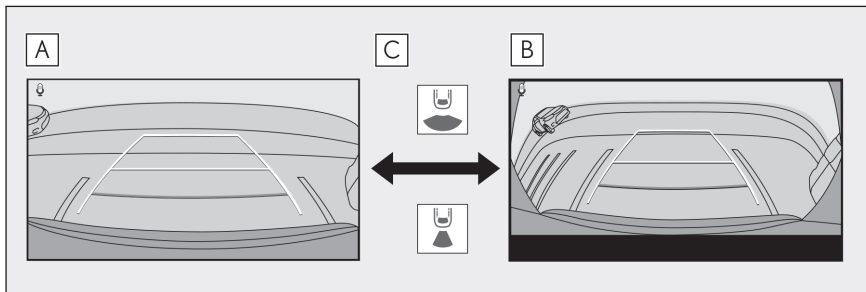
Hình ảnh minh họa của màn hình được sử dụng trong mô tả chỉ có tính chất tham khảo và có thể sẽ khác với hình ảnh thực tế từ camera do độ chói của các xe và những vật thể tương tự.

CẢNH BÁO

- Luôn đảm bảo kiểm tra môi trường xung quanh bằng cách quan sát khi đang lái xe.
- Do đặc điểm của ống kính camera, vị trí và khoảng cách thực tế của người và chướng ngại vật sẽ khác với hình ảnh được hiển thị trên màn hình.

Hiển thị màn hình hỗ trợ đỗ xe Lexus

Khi cần số đang ở vị trí "R" với công tắc động cơ được bật ON, thì màn hình hỗ trợ đỗ xe Lexus sẽ được hiển thị.



- A Màn hình góc nhìn phía sau
- B Màn hình góc rộng phía sau
- C Chạm vào nút chuyển chế độ hiển thị

THÔNG TIN

- Có thể lưu lại các hiển thị các cài đặt như chế độ đường chỉ dẫn, dưới dạng các dữ liệu "My Setting" bằng cách đăng ký người lái, và sau đó sẽ áp dụng khi đi vào xe.

*1 : Nếu được trang bị. Đối với Hệ thống theo dõi địa hình, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".

- Có thể sử dụng hệ thống điều khiển bằng giọng nói để thay đổi chế độ hiển thị của màn hình.*²

Thông tin liên quan

Đăng ký một hồ sơ người dùng(Trang. 50)

Bắt đầu điều khiển bằng giọng nói(Trang. 40)

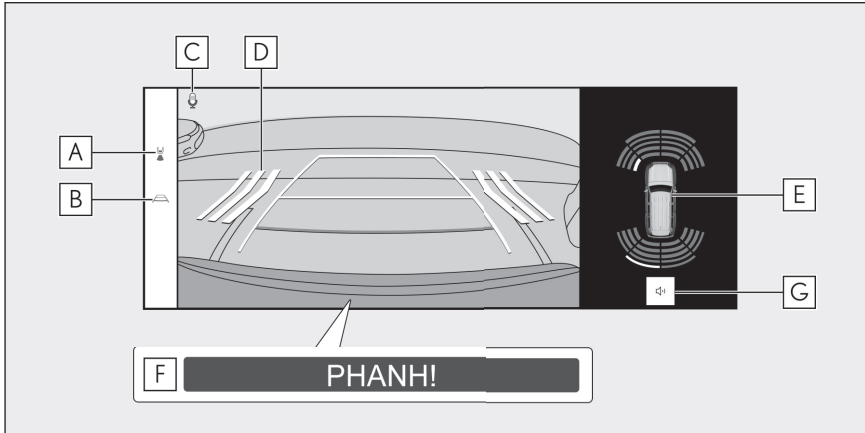
*2 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Hiện thị màn hình chỉ dẫn

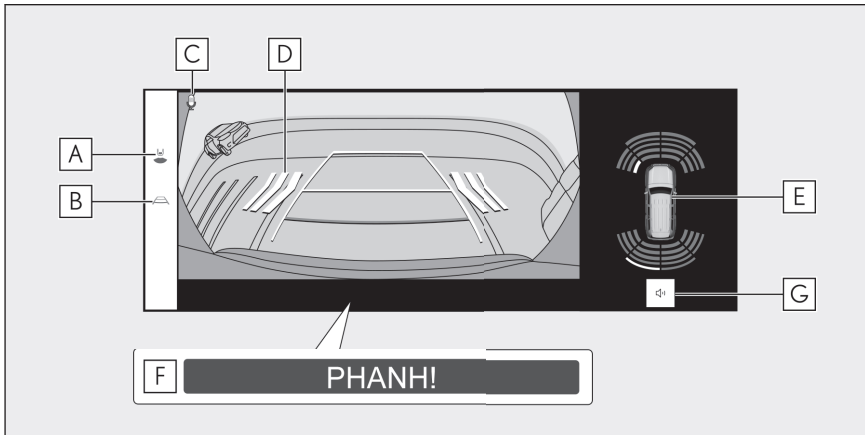
1. Chuyển cần số tới vị trí "R".

- Chế độ hiển thị sẽ được thay đổi mỗi khi chạm vào nút chọn chế độ hiển thị.

■ Màn hình góc nhìn phía sau



■ Màn hình góc nhìn phía sau



A Nút chuyển chế độ hiển thị

Chuyển giữa chế độ quan sát phía sau thông thường và chế độ quan sát phía sau ở góc rộng.

B Nút chuyển đường chỉ dẫn

Chuyển chế độ hiển thị đường chỉ dẫn.

C Biểu tượng nhận diện giọng nói*1

Biểu tượng này sẽ xuất hiện khi hệ thống điều khiển bằng giọng nói đang hoạt động.

D Công tắc RCTA (cảnh báo có phương tiện chạy cắt ngang phía sau)

Trong các trường hợp sau, một chỉ báo sẽ xuất hiện trên màn hình.

- Khi radar phía sau phát hiện thấy có một xe hoặc một vật thể đang tiến đến từ phía sau xe.
- Khi hệ thống camera phía sau phát hiện có người đi bộ ở phía sau.

(Để biết thông tin chi tiết về hệ thống RCTA (Cảnh báo phương tiện chạy cắt ngang phía sau), hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".)

E) Cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus

Hiện thị một chỉ báo trên màn hình và phát ra tiếng chuông khi cảm biến phát hiện một vật thể. (Để biết thông tin chi tiết về cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, hãy xem "Hướng dẫn sử dụng".)

F) Phanh hỗ trợ đỗ xe (PKSB)*2

Nếu phát hiện một vật thể mà bạn có thể va chạm, một thông báo sẽ hiển thị trên màn hình. (Để biết chi tiết về PKSB (Phanh hỗ trợ đỗ xe), xem trong "Hướng dẫn sử dụng".)

G) Nút tắt tiếng của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus/RCTA (Cảnh báo phương tiện chạy cắt ngang phía sau)

Nút này tạm thời tắt âm thanh cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, tiếng chuông báo RCTA (Cảnh báo phương tiện chạy cắt ngang phía sau). Vận hành chuyển số sẽ tự động hủy chế độ tắt tiếng.

⚠ CẢNH BÁO

- Vị trí của các đường chỉ dẫn được hiển thị trên màn hình có thể sẽ thay đổi do các yếu tố như số lượng hành khách, trọng lượng chất tải và độ dốc của đường. Luôn đảm bảo kiểm tra trực quan khu vực phía sau và xung quanh xe bạn trong khi lái xe.
- Do hình ảnh của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe của Lexus và hệ thống cảnh báo phương tiện chạy cắt ngang phía sau (RCTA) đề lên hình ảnh của camera, nên độ sáng và màu sắc của môi trường xung quanh có thể khiến chúng trở nên khó quan sát.

Tắt hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus

Hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus sẽ tắt khi tay số không ở vị trí nào khác ngoài "R".

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

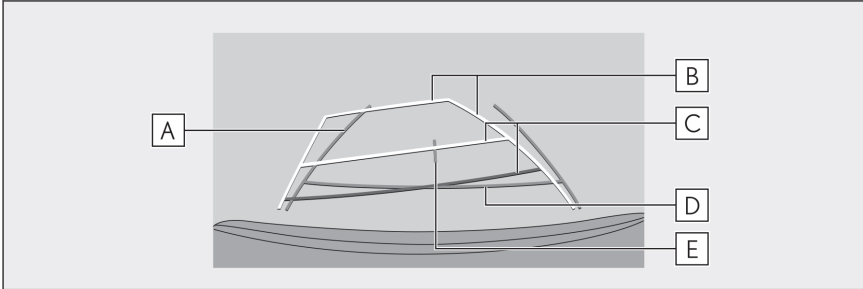
*2 : Nếu có

Thay đổi chế độ hiển thị đường chỉ dẫn

Chế độ hiển thị đường chỉ dẫn sẽ thay đổi mỗi khi bạn chạm vào nút chuyển chế độ đường chỉ dẫn.

■ Chế độ hiển thị các đường đi dự kiến

Chế độ này sẽ hiển thị các đường đi dự kiến, các đường này sẽ di chuyển theo thao tác với của người lái với vô lăng.



A Các đường chỉ dẫn bề rộng xe

Hiển thị các đường đi của xe khi lùi xe trên một đường thẳng.

- Các đường này sẽ rộng hơn so với chiều rộng thực tế của xe.
- Khi xe chạy thẳng, các đường chỉ dẫn bề rộng xe sẽ trùng với các đường đi dự kiến.

B Đường đi dự kiến

Hiển thị các đường đi (màu vàng), các đường này liên kết với vận hành của vô lăng.

C Các đường chỉ dẫn khoảng cách

Hiển thị khoảng cách ở phía sau xe.

- Đường chỉ dẫn khoảng cách được liên kết với các đường đi dự kiến của xe.
- Hiển thị cách điểm chính giữa của mép cản sau khoảng 0,5 m (màu đỏ) và 1 m (màu vàng).

D Đường chỉ dẫn khoảng cách

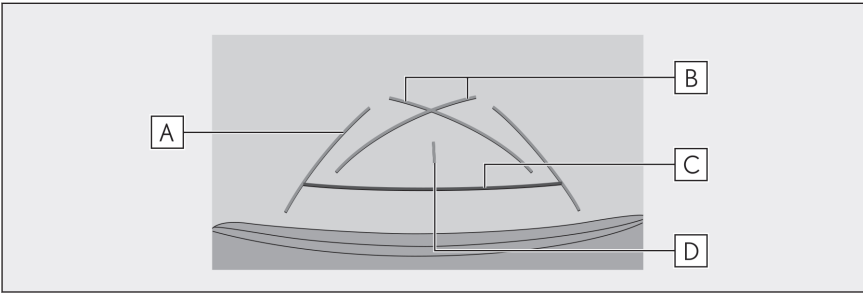
Hiển thị cách mép cản sau khoảng 0,5 m (màu xanh da trời).

E Đường chỉ dẫn tâm xe

Hiển thị tâm của các đường chỉ dẫn bề rộng xe.

■ Chế độ hiển thị các đường chỉ dẫn để hỗ trợ đỗ xe

Chế độ này sẽ hiển thị các điểm trả lái (đường chỉ dẫn để hỗ trợ đỗ xe). Chế độ này được khuyến cáo sử dụng cho những người có kỹ năng cảm giác lái tốt và có thể đỗ xe mà không cần tới sự hỗ trợ của các đường đi dự kiến.



A Các đường chỉ dẫn bề rộng xe

Hiển thị các đường đi của xe khi lùi xe trên một đường thẳng.

- Các đường này sẽ rộng hơn so với chiều rộng thực tế của xe.

B Đường chỉ dẫn hỗ trợ đỗ xe

Hiển thị các đường đi của góc cua hẹp nhất có thể thực hiện ở phía sau xe.

- Hãy sử dụng vị trí điều khiển vô lăng khi đỗ xe như một gợi ý chỉ dẫn.

C Đường chỉ dẫn khoảng cách

Hiển thị khoảng cách ở phía sau xe.

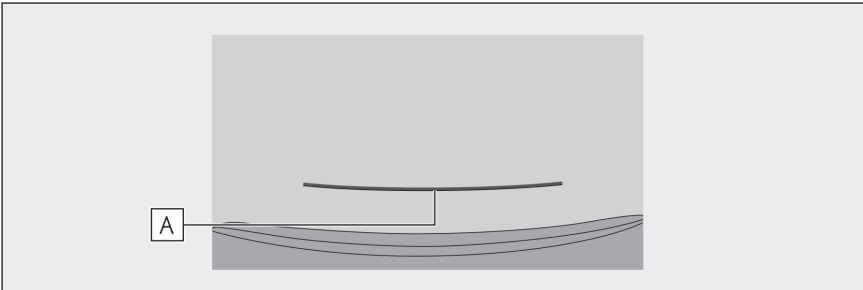
- Hiển thị cách điểm chính giữa của mép cản sau khoảng 0,5 m (màu đỏ).

D Đường chỉ dẫn tâm xe

Hiển thị tâm của các đường chỉ dẫn bề rộng xe.

■ Chế độ đường xác định khoảng cách

Chế độ này chỉ hiển thị đường chỉ dẫn khoảng cách xe. Nó được khuyến cáo sử dụng cho những người không cần sử dụng tới các đường chỉ dẫn.



A Đường chỉ dẫn khoảng cách

Hiển thị khoảng cách ở phía sau xe.

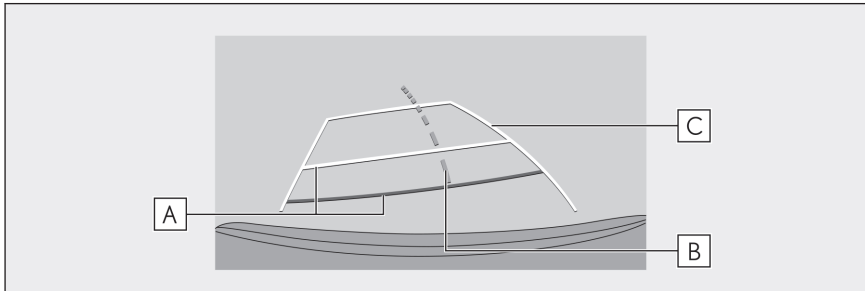
- Hiển thị cách điểm chính giữa của mép cản sau khoảng 0,5 m (màu đỏ).

■ Chế độ đường tâm của đường đi dự kiến

Chế độ này hiển thị các đường đi dự kiến và đường chỉ dẫn tâm xe, các đường này sẽ di chuyển theo vận hành vô lăng.

8-1. Màn hình hỗ trợ đỗ xe Lexus

Hãy sử dụng chế độ này khi điểm giữa của cản sau xe bạn đang đến gần một biển báo hoặc cọc tiêu.



A Các đường chỉ dẫn khoảng cách

Hiển thị khoảng cách ở phía sau xe.

- Đường chỉ dẫn khoảng cách được liên kết với các đường đi dự kiến của xe.
- Hiển thị cách điểm chính giữa của mép cản sau khoảng 0,5 m (màu đỏ) và 1 m (màu vàng).

B Đường tâm của đường đi dự kiến

Hiển thị đường chỉ dẫn tâm xe (màu xanh lá cây) được liên kết với vận hành của vô lăng.

C Đường đi dự kiến

Hiển thị các đường đi (màu vàng), các đường này liên kết với vận hành của vô lăng.

THÔNG TIN

- Các đường chỉ dẫn sẽ không xuất hiện nếu cửa hậu không được đóng lại. Nếu cửa hậu đã đóng lại nhưng các đường chỉ dẫn vẫn không xuất hiện, hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.
- Hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus là một tính năng sẽ thông báo cho người lái về các vật thể ở gần và hiển thị hình ảnh về hướng của vật thể đã được phát hiện trên màn hình.
- Vị trí hiển thị của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus và vị trí của một vật thể được hiển thị trên hình ảnh do camera thu được có thể sẽ không tương ứng.

⚠ CẢNH BÁO

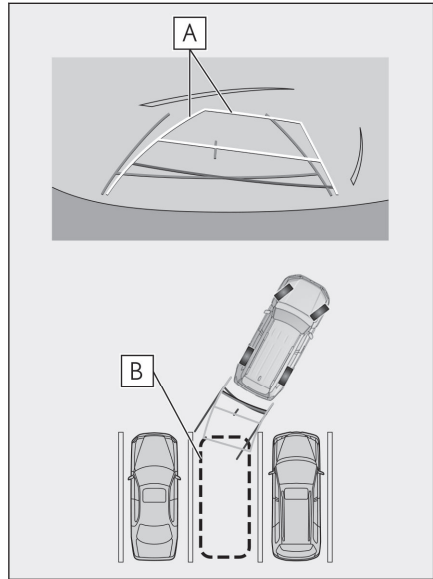
Các đường chỉ dẫn bề rộng xe rộng sẽ rộng hơn bề rộng thực tế của xe. Hãy luôn đảm bảo kiểm tra bằng cách quan sát phía sau và môi trường xung quanh xe khi đang lùi xe.

Đỗ xe sử dụng chế độ hiển thị đường đi dự kiến

1 Chuyển cần số tới vị trí "R".

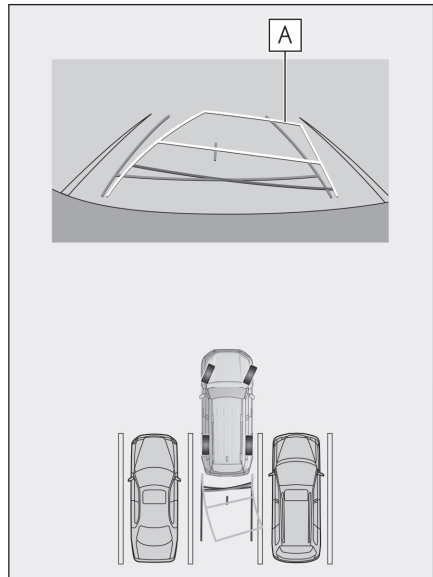
- 2 Hãy xoay vô lăng sao cho các đường đi dự kiến nằm bên trong khoang đỗ xe rồi từ từ lùi lại.

- A Đường đi dự kiến
B Khoang đỗ xe



- 3 Khi phía đuôi xe đã vào được khoang đỗ xe, hãy đánh lái để các đường chỉ dẫn chiều rộng xe nằm bên trong vạch kẻ bên trái và bên phải của khoang đỗ xe.

- A Các đường chỉ dẫn bề rộng xe



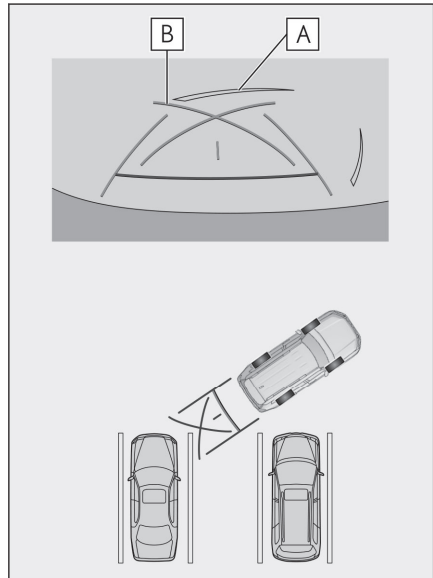
- 4 Khi các đường chỉ dẫn chiều rộng xe và các vạch kẻ của khoang đỗ xe nằm song song với nhau, hãy trả thẳng tay lái và lùi từ từ cho đến khi xe đã vào hết khoang đỗ xe.
5 Hãy dừng xe ở vị trí thích hợp để kết thúc quá trình đỗ xe.

Đỗ xe sử dụng chế độ hiển thị các đường chỉ dẫn hỗ trợ đỗ xe

- 1 Chuyển cần số tới vị trí "R".
- 2 Hãy lùi xe lại cho đến khi các đường chỉ dẫn hỗ trợ đỗ xe thẳng hàng với các vạch phân cách bên trái của khoang đỗ xe.

A Vạch chia khoang đỗ xe

B Đường chỉ dẫn hỗ trợ đỗ xe



- 3 Xoay vô lăng hết cỡ sang phải và từ từ lùi xe lại.
- 4 Khi xe đã nằm song song với khoang đỗ xe, hãy đánh thẳng vô lăng và lùi xe từ từ cho đến khi xe đã vào hết khoang đỗ xe.
- 5 Hãy dừng xe ở vị trí thích hợp để kết thúc quá trình đỗ xe.

Các lưu ý đối với hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus

Các lưu ý khi lái xe

Hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus là thiết bị hỗ trợ người lái khi lùi xe. Luôn đảm bảo kiểm tra bằng cách quan sát môi trường phía sau xe và xung quanh khi lùi xe. Nếu không, bạn có thể sẽ va chạm với các phương tiện khác hoặc có thể xảy ra tai nạn bất ngờ. Hãy tuân thủ theo những lưu ý dưới đây khi sử dụng hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus.

▲ CẢNH BÁO

- Người lái không được chỉ chăm chăm nhìn vào màn hình khi lùi xe. Hình ảnh được hiển thị trên màn hình có thể sẽ khác so với hình ảnh thực tế. Do đó, nếu chỉ nhìn vào màn hình khi lùi xe, bạn có thể sẽ va chạm với xe khác hoặc xảy ra tai nạn bất ngờ. Đặc biệt, hãy chú ý để tránh xảy ra va chạm với xe đang đỗ gần đó hoặc các vật thể khác. Luôn đảm bảo sử dụng gương chiếu hậu và gương chiếu hậu bên cũng như kiểm tra bằng cách quan sát phía sau bạn và môi trường xung quanh khi lùi xe.
- Hãy đạp chân phanh để điều chỉnh tốc độ xe và lùi xe từ từ.
- Nếu có khả năng xảy ra va chạm với các xe, vật thể hoặc người đứng gần đó hoặc bị lấn ra mép đường, thì hãy đạp bàn đạp phanh để dừng xe.
- Các chỉ dẫn được đưa ra bởi các chế độ của hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus chỉ mang tính chất hỗ trợ. Việc xác định thời điểm đánh lái và đánh lái bao nhiêu sẽ còn phụ thuộc vào điều kiện giao thông, tình trạng mặt đường, tình trạng xe... khi đỗ xe. Người lái cần phải nhận thức đầy đủ về việc này trước khi sử dụng hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus.
- Khi đỗ xe, hãy nhớ kiểm tra xem khoang đỗ xe có đủ chỗ cho xe của bạn không, trước khi lùi xe vào.
- Không sử dụng hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus trong các trường hợp sau:
 - Khi mặt đường có tuyết, băng hoặc trơn trượt
 - Khi sử dụng xích quần lốp
 - Khi cửa hậu chưa được đóng lại hoàn toàn
 - Trên những con đường không bằng phẳng hoặc không thẳng, chẳng hạn như trên đồi hoặc ở khúc cua
- Khi nhiệt độ bên ngoài môi trường thấp, thì màn hình có thể sẽ tối đi hoặc hình ảnh có thể sẽ bị mờ. Hình ảnh có thể sẽ bị biến dạng khi xe đang chạy hoặc bạn sẽ không thể nhìn thấy hình ảnh trên màn hình, vì vậy hãy luôn kiểm tra môi trường xung quanh xe bằng cách quan sát trực tiếp khi bạn đang lái xe.
- Nếu đã thay đổi kích cỡ lốp, thì vị trí của các đường chỉ dẫn được hiển thị trên màn hình có thể sẽ không chính xác.
- Vị trí và khoảng cách thực tế với những người khác và các vật thể xuất hiện trên màn hình là khác nhau do đặc điểm của ống kính camera.

CHÚ Ý

Khi camera bị trục trặc, màn hình có thể hiển thị như sau:

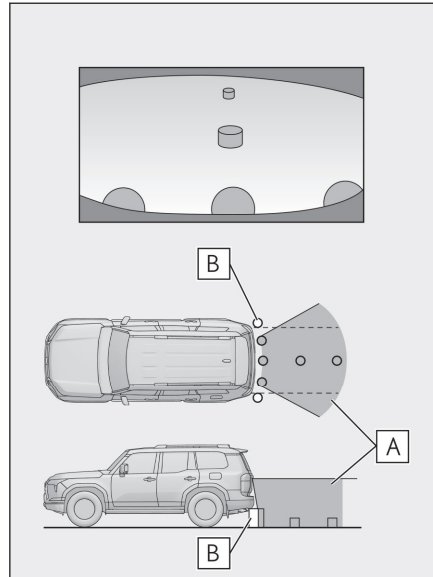
- Khi cần số ở bất kỳ vị trí nào khác ngoài "R", hình ảnh của camera vẫn tiếp tục được hiển thị.
- Khi cần số ở vị trí "R", một phần hoặc toàn bộ màn hình có thể sẽ xuất hiện màu đen
- Khi cần số ở vị trí "R", màn hình có thể sẽ không chuyển sang hiển thị hình ảnh camera
- Các đường chỉ dẫn không được hiển thị trên hình ảnh camera và các biểu tượng chú ý và cảnh báo xuất hiện

Khu vực được hiển thị trên màn hình

■ Màn hình góc nhìn phía sau

- A Khu vực được hiển thị trên màn hình
- B Các đối tượng không được hiển thị trên màn hình

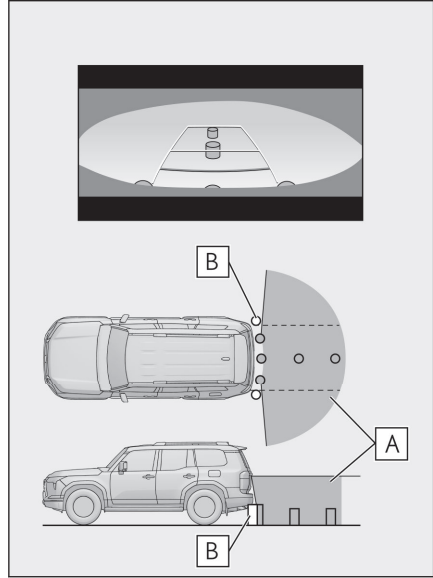
Các khu vực nằm gần hai góc của cần xe sẽ không xuất hiện trên màn hình.



■ Màn hình góc rộng phía sau

- A** Khu vực được hiển thị trên màn hình
- B** Các đối tượng không được hiển thị trên màn hình

Các khu vực nằm gần hai góc của căn xe sẽ không xuất hiện trên màn hình.

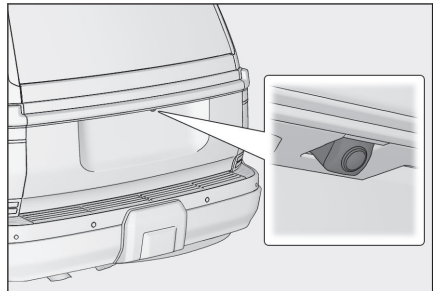


☐ THÔNG TIN

- Phạm vi hiển thị trên màn hình có thể sẽ khác nhau theo trạng thái của xe và mặt đường.
- Các khu vực gần hai góc của căn xe và dưới căn xe sẽ không xuất hiện trên màn hình.
- Nhận thấy về chiều sâu của hình ảnh được hiển thị trên màn hình sẽ khác so với khoảng cách thực tế do đặc tính của ống kính camera.
- Các vật thể cao hơn camera có thể sẽ không xuất hiện trên màn hình.

Vị trí camera

Camera của hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus nằm ở các vị trí như trong hình.



Vệ sinh camera

Nếu bụi bẩn hoặc vật lạ, chẳng hạn như nước, tuyết hoặc bùn, dính vào camera, bạn sẽ không thể nhìn rõ hình ảnh. Nếu tình trạng đó xảy ra, hãy xả một lượng lớn nước vào camera và sau đó lau sạch ống kính camera bằng khăn mềm và ẩm.

CHÚ Ý

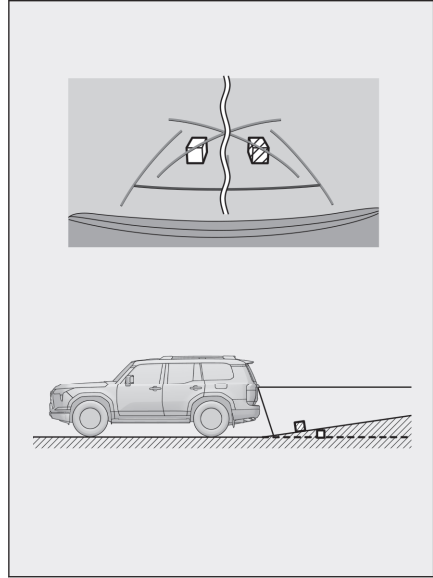
- Hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus có thể sẽ hoạt động bất thường. Hãy lưu ý tới các hạng mục sau:
 - Không gõ hoặc tác động mạnh lên camera. Nếu không có thể sẽ làm thay đổi vị trí và góc lắp của camera.
 - Camera được thiết kế để chống thấm nước. Không tháo, tháo rời hoặc sửa đổi nó.
 - Khi rửa ống kính camera, hãy xả một lượng lớn nước vào camera và sau đó lau sạch ống kính camera bằng khăn mềm và ẩm. Nếu cọ mạnh ống kính camera có thể sẽ làm xước ống kính camera và bạn có thể sẽ không còn nhìn rõ hình ảnh nữa.
 - Vỏ camera được làm bằng nhựa. Không để các dung môi hữu cơ, sáp đánh bóng xe, nước rửa kính hoặc lớp phủ kính dính vào camera. Nếu tình trạng này xảy ra, hãy lau sạch nó ngay lập tức.
 - Không đổ nước nóng lên xe khi trời lạnh hoặc làm cho nhiệt độ xe bị thay đổi quá nhanh.
 - Nếu bạn rửa xe bằng máy rửa xe cao áp, không được hướng vòi rửa thẳng vào camera hoặc khu vực gắn camera. Áp lực nước quá mạnh có thể sẽ khiến camera bị trục trặc.
- Nếu camera bị va chạm, nó có thể sẽ làm hỏng camera. Nếu tình trạng này đã xảy ra, hãy đưa xe đến đại lý Lexus để kiểm tra xe càng sớm càng tốt.

Sự khác biệt giữa màn hình và đường thực tế

- Các đường chỉ dẫn khoảng cách và đường chỉ dẫn bề rộng xe có thể không song song với vạch chia khoang trong khu vực đỗ xe, ngay cả khi nhìn chúng có vẻ song song với nhau. Hãy quan sát bằng mắt thường.
- Các khoảng cách giữa các đường chỉ dẫn bề rộng xe và vạch chia khoang bên trái và bên phải của khu vực đỗ xe có thể là không bằng nhau, ngay cả khi nhìn chúng có vẻ bằng nhau. Hãy quan sát bằng mắt thường.
- Các đường chỉ dẫn khoảng cách sẽ hiển thị chỉ dẫn về khoảng cách trên một mặt phẳng. Do đó, có một sai số nhất định giữa các đường chỉ dẫn trên màn hình với khoảng cách và quỹ đạo di chuyển thực tế của xe trên đường.

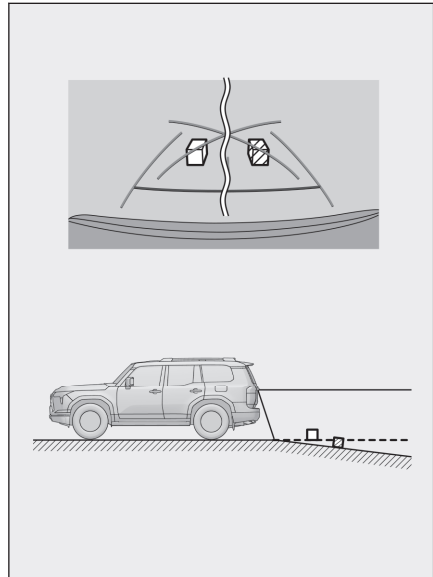
■ Khi mặt đường phía sau xe dốc lên

Các đường chỉ dẫn khoảng cách sẽ có vẻ như nằm gần với xe hơn so với khoảng cách thực tế. Do đó, các vật thể nằm trên đường dốc lên sẽ có vẻ sẽ nằm xa hơn so với thực tế. Cũng tương tự, sẽ có sai số giữa các đường chỉ dẫn với khoảng cách và đường di chuyển thực tế của xe trên đường.



■ Khi mặt đường phía sau xe dốc xuống

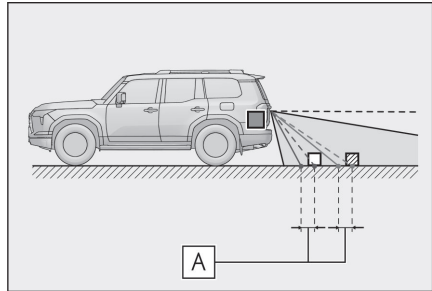
Các đường chỉ dẫn khoảng cách sẽ có vẻ như nằm xa với xe hơn so với khoảng cách thực tế. Do đó, các vật thể nằm trên đường dốc xuống sẽ có vẻ sẽ nằm gần hơn so với thực tế. Cũng tương tự, sẽ có sai số giữa các đường chỉ dẫn với khoảng cách và đường di chuyển thực tế của xe trên đường.



■ Khi một phần của xe bị lún xuống

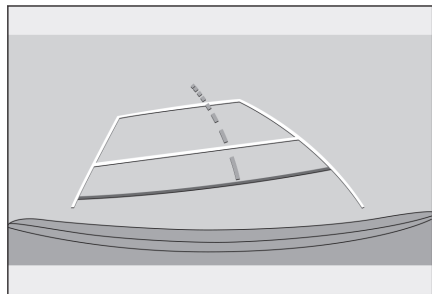
Khi có bất kỳ phần nào của xe bị thấp xuống do tập trung quá nhiều trọng lượng của hành khách hoặc tải trọng, thì sẽ có sai số giữa các đường chỉ dẫn trên màn hình với khoảng cách và quỹ đạo di chuyển thực tế của xe trên đường.

A Sai số



■ Đường tâm của đường đi dự kiến

Vì các đường chỉ dẫn được hiển thị nằm lơ lửng giữa không trung gần cản sau, nên đôi khi chúng có thể sẽ trông như bị lệch tâm.



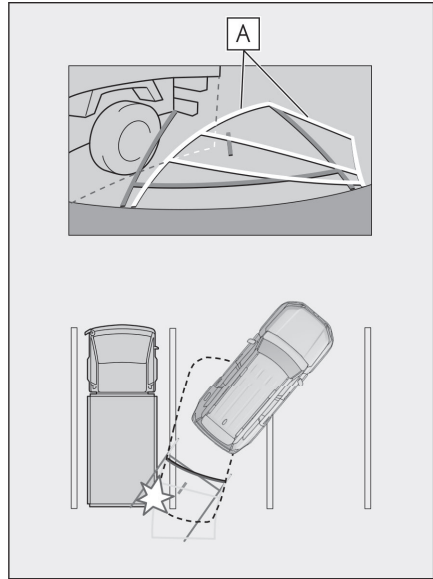
Sự khác biệt giữa hình ảnh trên màn hình và các vật thể 3D thực tế

Vì các đường đi dự kiến và các đường chỉ dẫn khoảng cách được hiển thị trên một bề mặt phẳng, nên sẽ không thể xác định vị trí của các vật thể ba chiều. Khi tiến đến gần một vật thể ba chiều có hình dạng loe rộng ra bên ngoài (chẳng hạn như sàn thùng xe tải), hãy lưu ý tới những điểm sau.

■ Đường đi dự kiến

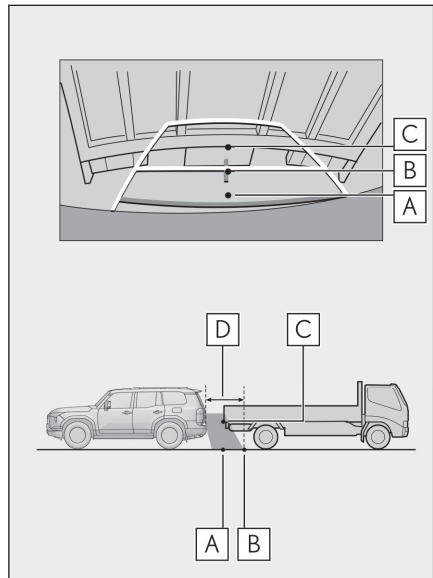
Đảm bảo kiểm tra bằng cách quan sát phía sau và môi trường xung quanh xe bạn. Trên màn hình, phần sàn thùng xe tải có thể nằm ngoài đường đi dự kiến của xe và đường như xe sẽ không bị va chạm với xe tải. Tuy nhiên, trên thực tế sàn thùng xe có thể sẽ giao cắt với đường đi dự kiến và nếu bạn lùi theo các đường đi dự kiến, thì xe có thể sẽ bị va chạm với xe tải.

A Đường đi dự kiến



■ Các đường chỉ dẫn khoảng cách

Hãy đảm bảo kiểm tra bằng mắt thường khu vực phía sau và xung quanh xe bạn. Trên màn hình, các đường chỉ dẫn khoảng cách cho biết rằng có một xe tải đang đỗ tại điểm **B**. Tuy nhiên, trong thực tế nếu bạn lùi xe tới điểm **A**, thì xe bạn sẽ bị va chạm với xe tải đó. Trên màn hình, điểm **A** nằm ở gần xe bạn nhất, tiếp đến là các điểm **B** và **C**. Tuy nhiên, trên thực tế, khoảng cách đến các điểm **A** và **C** là giống nhau, và điểm **B** nằm ở vị trí xa hơn so với điểm **A** và **C**. Khoảng cách đến điểm **D** là khoảng 1 m.



Nếu bạn cảm thấy có điều gì đó bất thường

Nếu bạn nhận thấy hoặc gặp các sự cố với các triệu chứng dưới đây, hãy kiểm tra lại vấn đề và tham khảo nguyên nhân có thể gây ra sự cố và giải pháp để xử lý.

Nếu những triệu chứng sau chưa được giải quyết, hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.

Triệu chứng	Nguyên nhân	Giải pháp
Hình ảnh khó quan sát	<ul style="list-style-type: none"> ● Xe đang ở trong khu vực tối hoặc đang vào ban đêm. ● Nhiệt độ xung quanh ống kính là cao hoặc thấp. ● Khi nhiệt độ bên ngoài thấp. ● Có nước đọng trên camera. ● Trời mưa hoặc ẩm ướt. ● Có các tạp chất (bùn, bụi...) dính trên camera. ● Có ánh nắng mặt trời hoặc đèn pha chiếu thẳng vào camera. ● Khi sử dụng xe ở dưới ánh đèn huỳnh quang, đèn natri hoặc đèn thủy ngân... 	<p>Hãy kiểm tra một cách trực quan môi trường xung quanh xe khi đang lái xe. (Chỉ sử dụng lại hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus khi camera và các điều kiện hoạt động đã được cải thiện.)</p> <p>Quy trình điều chỉnh chất lượng hình ảnh của hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus cũng giống như quy trình điều chỉnh màn hình đa phương tiện.</p>
Hình ảnh bị mờ	Bụi bẩn hoặc tạp chất, chẳng hạn như nước, tuyết hoặc bùn, đã dính vào ống kính camera.	Hãy xả một lượng lớn nước vào camera và sau đó lau sạch ống kính camera bằng khăn mềm và ẩm.
Màn hình bị lệch	Camera đã bị va chạm mạnh.	Hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.
Các đường chỉ dẫn bị lệch đáng kể	Vị trí của camera bị lệch.	Hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.
	<ul style="list-style-type: none"> ● Xe bị nghiêng (Xe đang chở tải nặng, áp suất lốp quá thấp do thủng lốp...). ● Xe đang trên dốc. 	Hãy chú ý kiểm tra môi trường xung quanh xe bằng cách quan sát trực quan khi đang lái xe.

Triệu chứng	Nguyên nhân	Giải pháp
Đường đi dự kiến dịch chuyển mặc dù vô lăng đang hướng thẳng (đường chỉ dẫn bề rộng xe và đường đi dự kiến không thẳng hàng)	Có lỗi trong các tín hiệu đầu ra của cảm biến vô lăng.	Hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.
Các đường chỉ dẫn không được hiển thị	Cửa hậu mở.	Đóng cửa hậu lại. Nếu giải pháp này vẫn không giải quyết được vấn đề, hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.

Thông tin liên quan

Thay đổi các cài đặt của màn hình(Trang. 68)

8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

Các chức năng của màn hình góc nhìn toàn cảnh*1

Màn hình góc nhìn toàn cảnh là thiết bị hỗ trợ bạn lái xe ở tốc độ thấp bằng cách hiển thị tầm nhìn không liền mạch từ phía trên cao của xe nhìn xuống, hình ảnh này được tạo ra bằng cách tổng hợp các hình ảnh thu được từ các camera phía trước, 2 bên sườn xe và phía sau xe.

THÔNG TIN

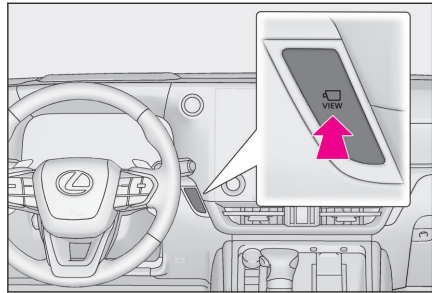
Hình ảnh minh họa của màn hình được sử dụng trong mô tả chỉ có tính chất tham khảo và có thể sẽ khác với hình ảnh thực tế từ camera do độ chói của các xe và những vật thể tương tự.

CẢNH BÁO

- Màn hình góc nhìn toàn cảnh là thiết bị hỗ trợ bạn kiểm tra xung quanh xe. Hãy luôn đảm bảo kiểm tra bằng mắt thường môi trường xung quanh khi bạn đang lái xe.
- Do đặc điểm của ống kính camera, vị trí và khoảng cách thực tế của người và chướng ngại vật sẽ khác với hình ảnh được hiển thị trên màn hình.

Công tắc Camera

Hiển thị màn hình góc nhìn toàn cảnh và chuyển chế độ hiển thị.

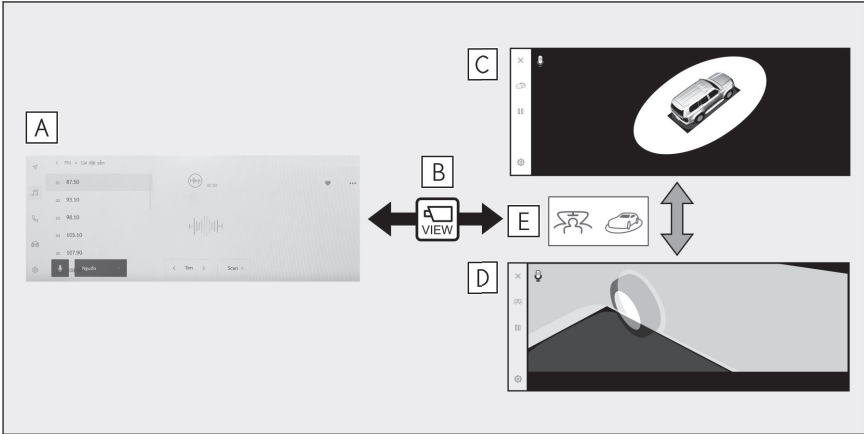


Hiển thị màn hình góc nhìn toàn cảnh

Khi bạn nhấn nút camera hoặc chuyển tay đề sang vị trí "R" trong khi công tắc động cơ ở chế độ ON, thì màn hình góc nhìn toàn cảnh sẽ hoạt động.

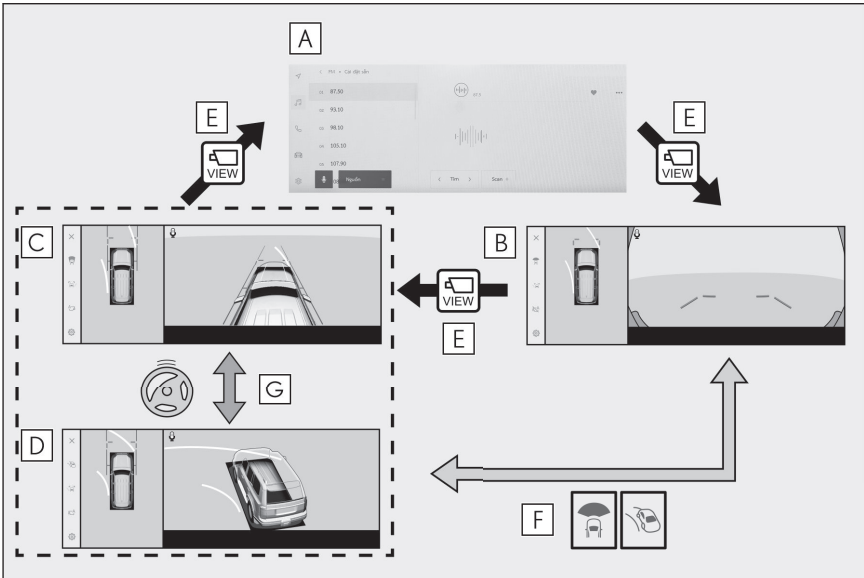
*1 : Nếu được trang bị. Đối với Hệ thống theo dõi địa hình, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".

■ Chế độ hiển thị khi cần số ở vị trí "P"



- A Màn hình của hệ thống dẫn đường, màn hình của hệ thống âm thanh...
- B Ấn công tắc camera
- C Màn hình di chuyển của xe
- D Màn hình góc nhìn xuyên
- E Chạm vào nút chuyển chế độ hiển thị

■ Chế độ hiển thị khi cần số ở "D" hoặc "N"

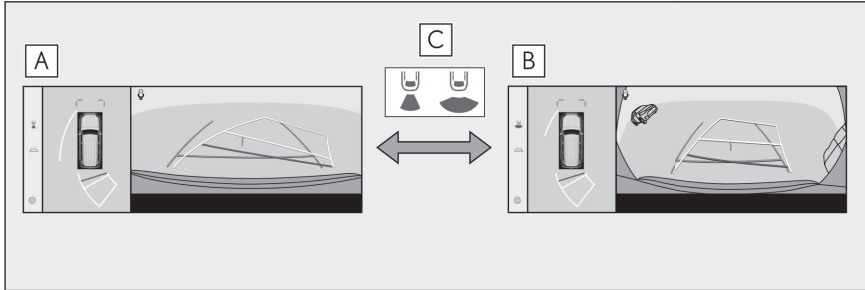


- A Màn hình của hệ thống dẫn đường, màn hình của hệ thống âm thanh...
- B Màn hình góc nhìn toàn cảnh và màn hình góc rộng phía trước
- C Quan sát khoảng cách hai bên hông xe & góc nhìn toàn cảnh

8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

- D Chế độ góc nhìn khi vào cua & góc nhìn toàn cảnh
- E Ấn công tắc camera
- F Chạm vào nút chuyển chế độ hiển thị
- G Khi người lái xoay vô lăng một góc từ 180 độ trở lên so với vị trí trung tâm (thẳng lái)

■ Chế độ hiển thị khi cần số ở "R"



- A Màn hình góc nhìn phía sau và màn hình toàn cảnh
- B Màn hình góc rộng phía sau và màn hình toàn cảnh
- C Chạm vào nút chuyển chế độ hiển thị

THÔNG TIN

- Nếu người lái ấn công tắc camera khi xe đang chạy ở tốc độ khoảng từ 20 km/h trở xuống, thì màn hình góc nhìn toàn cảnh sẽ xuất hiện. Khi tốc độ xe vượt quá 20 km/h, thì màn hình quan sát toàn cảnh sẽ tắt đi và màn hình trước đó sẽ được hiển thị.
- Có thể lưu lại các hiển thị các cài đặt như chế độ đường chỉ dẫn, dưới dạng các dữ liệu "My Setting" bằng cách đăng ký người lái, và sau đó sẽ áp dụng khi đi vào xe.
- Hệ thống điều khiển bằng giọng nói có thể được sử dụng để hiển thị màn hình điều khiển góc nhìn toàn cảnh, thay đổi chế độ màn hình và cho các hoạt động khác.*2

— Thông tin liên quan —

[Đăng ký một hồ sơ người dùng\(Trang. 50\)](#)

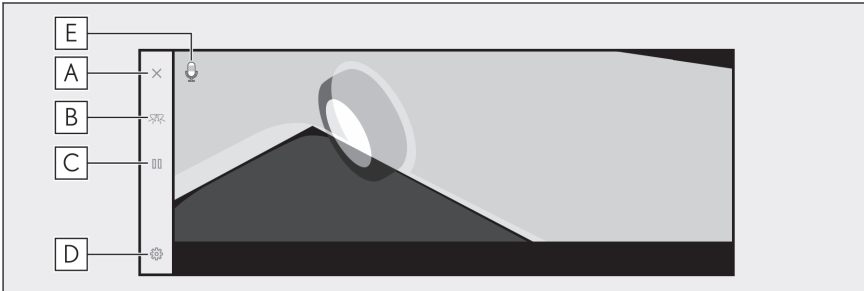
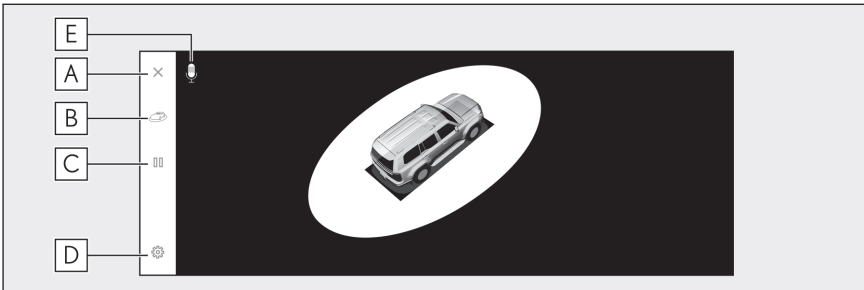
[Bắt đầu điều khiển bằng giọng nói\(Trang. 40\)](#)

*2 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Chế độ hiển thị khi cần số ở vị trí "P"

Đây là chế độ hiển thị hình ảnh được kết hợp từ các camera giúp bạn có thể kiểm tra các vật cản xung quanh xe. Hình ảnh được hiển thị dưới dạng góc quan sát từ ghế lái và ở một góc từ phía trên xe.

1. Chuyển cần số tới "P".
2. Hãy ấn công tắc camera.
 - Chế độ thay đổi mỗi khi chạm vào nút chuyển chế độ hiển thị.
 - Nhấn lại công tắc camera sẽ đưa màn hình trở về màn hình trước đó, chẳng hạn như màn hình dẫn đường.

■ Màn hình góc nhìn xuyên**■ Màn hình di chuyển của xe****A) Nút tắt màn hình**

Tắt màn hình camera và quay lại màn hình trước đó, chẳng hạn như màn hình dẫn đường.

B) Nút chuyển chế độ hiển thị

Chuyển giữa màn hình góc nhìn xuyên và màn hình khi di chuyển.

C) Nút tạm dừng/tiếp tục xoay

Tạm dừng và tiếp tục quay màn hình.

D) Tùy chọn cá nhân nút cài đặt

8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

Thay đổi các cài đặt, chẳng hạn như tự động hiển thị chế độ quan sát khi vào cua, màu sắc của thân xe, khoảng cách phát hiện của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus.

E Biểu tượng nhận diện giọng nói*1

Biểu tượng này sẽ xuất hiện khi hệ thống điều khiển bằng giọng nói đang hoạt động.

THÔNG TIN

- Khi bật hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, bạn có thể hiển thị chế độ góc nhìn xuyên hoặc chế độ quan sát khi di chuyển. (Để biết thông tin chi tiết về hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, hãy xem "Hướng dẫn sử dụng".)
- Bạn cũng có thể tạm dừng và tiếp tục xoay màn hình góc nhìn xuyên và màn hình quan sát di chuyển bằng cách chạm vào bất kỳ điểm nào trên màn hình.

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi các cài đặt của màn hình góc nhìn toàn cảnh\(Trang. 308\)](#)

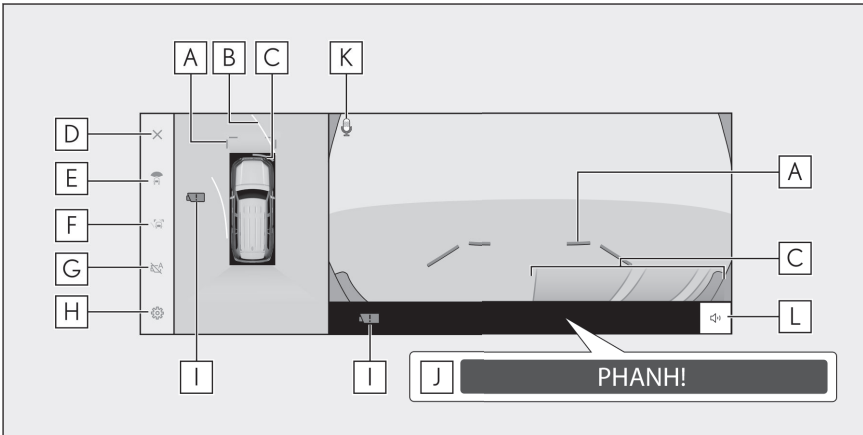
*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Chế độ hiển thị khi cần số ở "D" hoặc "N"

Bạn có thể kiểm tra xem có các người đi bộ, xe đạp và phương tiện ở gần tại các giao lộ và ngã 3 có tầm nhìn kém bằng cách hiển thị hình ảnh của môi trường xung quanh xe trên màn hình. Chế độ này cũng hỗ trợ kiểm tra an toàn ở hai bên hông xe, giúp tránh va chạm trên đường hẹp hoặc đỗ xe sát lề đường.

1. Chuyển cần số sang "D" hoặc "N".
2. Hãy ấn công tắc camera.
 - Chế độ quan sát sẽ thay đổi mỗi khi bạn ấn công tắc camera.
 - Nếu chế độ quan sát khi vào cua đang được bật và bạn xoay vô lăng một góc trên 180 độ tính từ vị trí thẳng lái, màn hình sẽ thay đổi từ chế độ theo dõi khoảng cách bên & chế độ quan sát toàn cảnh sang chế độ quan sát khi vào cua & chế độ quan sát toàn cảnh.

■ Màn hình góc nhìn toàn cảnh và màn hình góc rộng phía trước



A Đường chỉ dẫn khoảng cách phía trước

Hiển thị phía trước xe khoảng 1 m.

B Các đường đi dự kiến phía trước xe

Hiển thị các đường đi được liên kết với điều khiển vô lăng. (Các đường màu vàng)

Các đường này sẽ được hiển thị khi xoay vô lăng một góc trên 90 độ so với vị trí thẳng lái.

C Cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus

Hiển thị một chỉ báo trên màn hình và phát ra tiếng chuông khi cảm biến phát hiện một vật thể. (Để biết thông tin chi tiết về cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, hãy xem "Hướng dẫn sử dụng".)

D Nút tắt màn hình

8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

Tắt màn hình camera và quay lại màn hình trước đó, chẳng hạn như màn hình dẫn đường.

E Nút chuyển chế độ hiển thị

Sẽ thay đổi chế độ hiển thị mỗi khi bạn chạm vào nút này.

F Nút chuyển đường chỉ dẫn

Chuyển chế độ hiển thị các đường chỉ dẫn mỗi khi bạn chạm vào nút này.

G Nút hiển thị tự động

Bật hoặc tắt chế độ hiển thị tự động. Khi vị trí cần số ở "D" hoặc "N", góc nhìn rộng phía trước và góc nhìn toàn cảnh hoặc góc nhìn bên hông xe/góc nhìn vào cua & góc nhìn toàn cảnh sẽ được hiển thị một cách tự động tương ứng với tốc độ của xe.

H Tùy chọn cá nhân nút cài đặt

Thay đổi các cài đặt, chẳng hạn như tự động hiển thị chế độ quan sát khi vào cua, màu sắc của thân xe, khoảng cách phát hiện của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus.

I Biểu tượng phát hiện bụi bẩn của camera*¹

Biểu tượng này sẽ xuất hiện khi hệ thống phát hiện thấy có bụi bẩn trên camera.

J Phanh hỗ trợ đỗ xe (PKSB)*¹

Nếu phát hiện một vật thể mà xe có thể sẽ va chạm, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình. (Để biết chi tiết về hệ thống PKSB (Phanh hỗ trợ đỗ xe), hãy xem "Hướng dẫn sử dụng".)

K Biểu tượng nhận diện giọng nói*²

Biểu tượng này sẽ xuất hiện khi hệ thống điều khiển bằng giọng nói đang hoạt động.

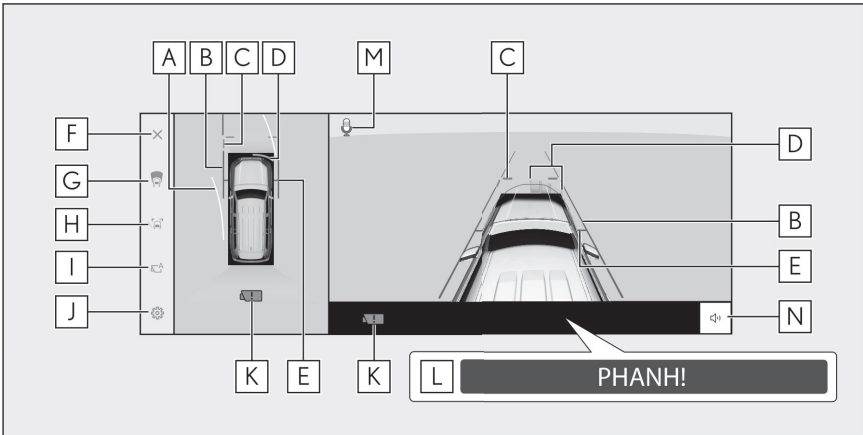
L Nút tắt tiếng của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus

Nút này tạm thời tắt âm thanh của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus.

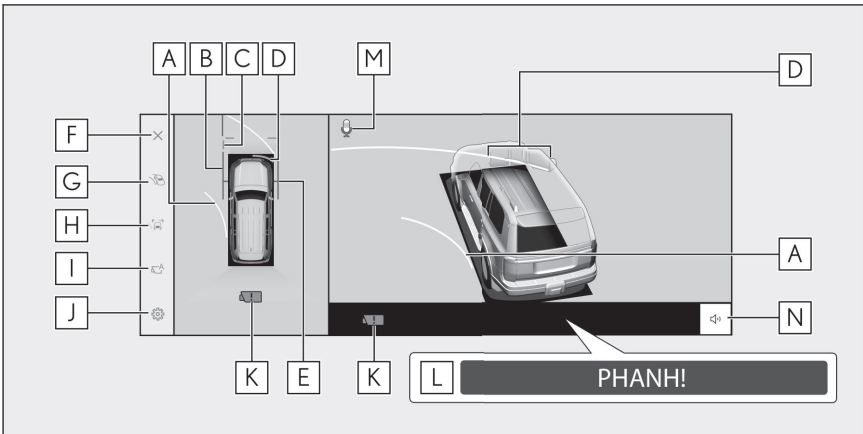
*1 : Nếu có

*2 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

■ Quan sát khoảng cách hai bên hông xe & góc nhìn toàn cảnh



■ Chế độ góc nhìn khi vào cua & góc nhìn toàn cảnh



A Các đường đi dự kiến phía trước xe

Hiển thị các đường đi được liên kết với điều khiển vô lăng. (Các đường màu vàng)

Các đường này sẽ được hiển thị khi xoay vô lăng một góc trên 90 độ so với vị trí thẳng lái.

B Các đường chỉ dẫn bề rộng xe

Chỉ ra đường xác định bề rộng xe, bao gồm cả gương chiếu hậu phía ngoài.

C Đường chỉ dẫn khoảng cách phía trước

Hiển thị phía trước xe khoảng 1 m.

D Cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus

8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

Hiện thị một chỉ báo trên màn hình và phát ra tiếng chuông khi cảm biến phát hiện một vật thể. (Để biết thông tin chi tiết về cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, hãy xem "Hướng dẫn sử dụng".)

E Đường chỉ dẫn lớp trước

Hiện thị vị trí của lớp trước.

F Nút tắt màn hình

Tắt màn hình camera và quay lại màn hình trước đó, chẳng hạn như màn hình dẫn đường.

G Nút chuyển chế độ hiển thị

Sẽ thay đổi chế độ hiển thị mỗi khi bạn chạm vào nút này.

H Nút chuyển đường chỉ dẫn

Chuyển chế độ hiển thị các đường chỉ dẫn mỗi khi bạn chạm vào nút này.

I Nút hiển thị tự động

Bật hoặc tắt chế độ hiển thị tự động. Khi vị trí cần số ở "D" hoặc "N", góc nhìn rộng phía trước và góc nhìn toàn cảnh hoặc góc nhìn bên hông xe/góc nhìn vào cửa & góc nhìn toàn cảnh sẽ được hiển thị một cách tự động tương ứng với tốc độ của xe.

J Tùy chọn cá nhân nút cài đặt

Thay đổi các cài đặt, chẳng hạn như tự động hiển thị chế độ quan sát khi vào cửa, màu sắc của thân xe, khoảng cách phát hiện của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus.

K Biểu tượng phát hiện bụi bẩn của camera*³

Biểu tượng này sẽ xuất hiện khi hệ thống phát hiện thấy có bụi bẩn trên camera.

L Phanh hỗ trợ đỗ xe (PKSB)*³

Nếu phát hiện một vật thể mà xe có thể sẽ va chạm, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình. (Để biết chi tiết về hệ thống PKSB (Phanh hỗ trợ đỗ xe), hãy xem "Hướng dẫn sử dụng".)

M Biểu tượng nhận diện giọng nói*⁴

Biểu tượng này sẽ xuất hiện khi hệ thống điều khiển bằng giọng nói đang hoạt động.

N Nút tắt tiếng của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus

Nút này tạm thời tắt âm thanh của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus.

THÔNG TIN

- Khi hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus được bật, bạn có thể hiển thị chế độ quan sát khoảng cách hai bên hông xe & chế độ quan sát toàn cảnh/chế độ

*³ : Nếu có

*⁴ : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

quan sát khi vào cua. (Để biết thông tin chi tiết về hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, hãy xem "Hướng dẫn sử dụng".)

- Vị trí hiển thị của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus có thể sẽ không khớp với vị trí của vật thể được hiển thị trên hình ảnh từ camera.

⚠ CẢNH BÁO

- Vị trí của các đường chỉ dẫn được hiển thị trên màn hình có thể sẽ thay đổi do các yếu tố như số lượng hành khách, trọng lượng chất tải và độ dốc của đường. Luôn đảm bảo kiểm tra trực quan khu vực phía sau và xung quanh xe bạn trong khi lái xe.
- Hình ảnh của hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus sẽ đè lên hình ảnh của camera, vì vậy chúng có thể sẽ khó quan sát tùy thuộc vào độ sáng và màu sắc của môi trường xung quanh.

— Thông tin liên quan —

Thay đổi chế độ hiển thị đường chỉ dẫn (Trang. 291)

Chế độ hiển thị tự động (Trang. 292)

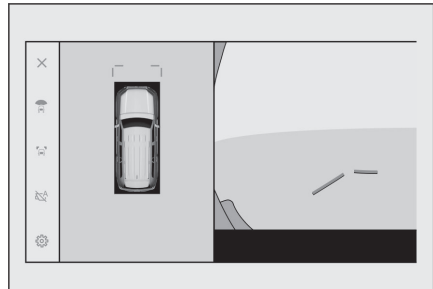
Thay đổi các cài đặt của màn hình góc nhìn toàn cảnh (Trang. 308)

Thay đổi chế độ hiển thị đường chỉ dẫn

Chế độ hiển thị đường chỉ dẫn sẽ thay đổi mỗi khi người dùng chạm vào nút chế độ hiển thị đường chỉ dẫn.

■ Chế độ hiển thị đường chỉ dẫn khoảng cách

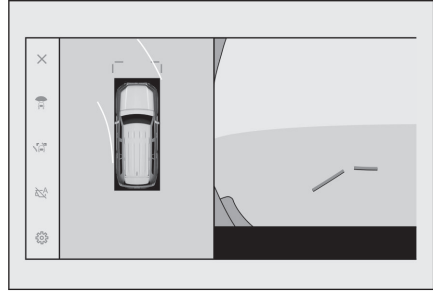
Được hiển thị phía trước xe khoảng 1 m. (Màu xanh dương)



8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh


■ Chế độ hiển thị các đường đi dự kiến

Hiển thị các đường đi dự kiến được liên kết với điều khiển vô lăng. (Màu vàng) Các vạch này sẽ được hiển thị khi xoay vô lăng một góc hơn 90 độ so với vị trí thẳng lái.



Chế độ hiển thị tự động

Ngoài cách hiển thị góc nhìn rộng và toàn cảnh phía trước và chế độ xem khoảng cách bên & chế độ quan sát toàn cảnh/chế độ quan sát khi vào cua bằng cách ấn công tắc camera, bạn cũng có thể cài đặt chế độ hiển thị tự động để hiển thị các góc nhìn tự động phù hợp với tốc độ của xe.

- Chạm vào nút hiển thị tự động [] sẽ bật chế độ hiển thị tự động.
- Bật chế độ hiển thị tự động sẽ tự động hiển thị các chế độ quan sát trong các trường hợp sau:
 - Khi cần số ở vị trí "D" hoặc "N"
 - Xe giảm tốc độ xuống dưới 10 km/h (cần số ở vị trí bất kỳ khác "R")

Hiển thị tự động chế độ quan sát khi vào cua

Bạn có thể cài đặt chế độ hiển thị tự động để tự động hiển thị chế độ quan sát khi vào cua & chế độ góc nhìn toàn cảnh tương ứng với vận hành của vô lăng.

- Bật chế độ hiển thị tự động sẽ tự động hiển thị chế độ quan sát khi vào cua trong các trường hợp sau:
 - Khi cần số ở vị trí "D" hoặc "N"
 - Xe giảm tốc xuống dưới 12 km/h
 - Khi người lái xoay vô lăng một góc từ 180 độ trở lên so với vị trí trung tâm (thẳng lái)

THÔNG TIN

Bạn có thể thay đổi chế độ tự động quan sát khi vào cua trong mục cài đặt tùy chọn cá nhân.

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi các cài đặt của màn hình góc nhìn toàn cảnh\(Trang. 308\)](#)

Màn hình liên kết với hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus

Tùy thuộc vào trạng thái hoạt động của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, chế độ màn hình góc rộng phía trước & chế độ góc nhìn toàn cảnh/Chế độ góc nhìn khoảng cách bên hông xe/Chế độ quan sát khi vào cua & chế độ góc nhìn toàn cảnh sẽ xuất hiện.

- Các góc nhìn sẽ được hiển thị một cách tự động khi cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus phát hiện chướng ngại vật (khi tay đề số ở vị trí "D" hoặc "N").
- Màn hình sẽ tự động trở về màn hình trước đó khi hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus không phát hiện thấy chướng ngại vật nữa.

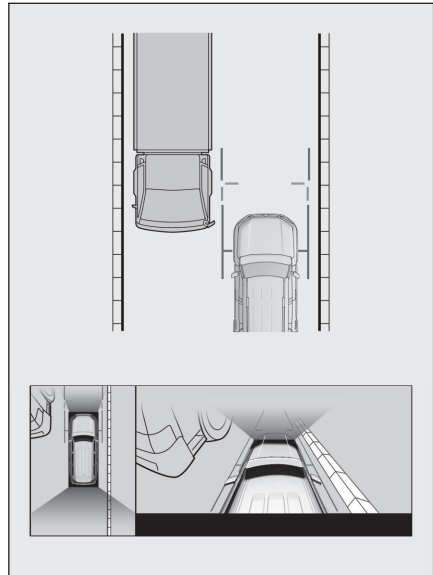
THÔNG TIN

- Bạn cũng có thể quay lại màn hình trước đó bằng cách ấn vào nút camera được hiển thị trên màn hình.
- Nếu đã tắt màn hình quan sát toàn cảnh khi phát hiện có một chướng ngại vật, thì có thể hiển thị lại màn hình quan sát toàn cảnh bằng cách chạm vào ký hiệu của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus được hiển thị trên màn hình của hệ thống đa phương tiện.

Sử dụng các đường chỉ dẫn bề rộng xe

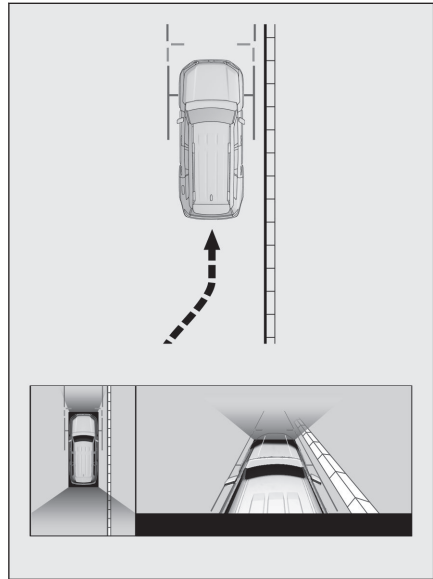
■ Quan sát khoảng cách hai bên hông xe & góc nhìn toàn cảnh

- Kiểm tra vị trí giữa các đường chỉ dẫn bề rộng xe và vật thể.
- Hãy xoay vô lăng và lái xe về phía trước để các đường chỉ dẫn bề rộng xe không đè lên vật thể thực tế.



8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

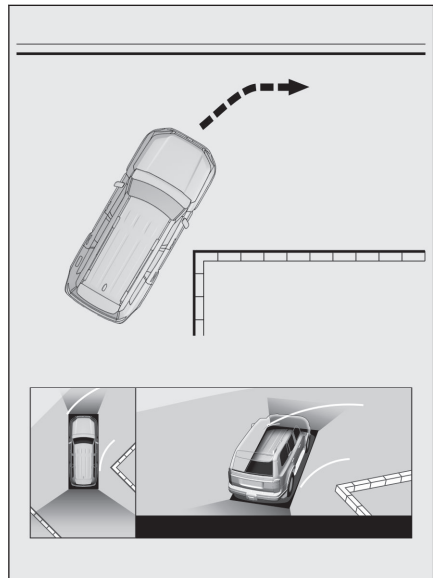
- Kiểm tra vị trí giữa các đường chỉ dẫn bề rộng xe và vật thể như các vỉa hè ở bên đường.
- Hãy điều khiển xe để các đường chỉ dẫn bề rộng xe không đè lên vật thể như trong hình.
- Bằng cách lái xe với các đường chỉ dẫn bề rộng xe nằm song song với một mục tiêu, bạn có thể đỗ xe dọc theo mục tiêu đó.



Sử dụng các đường đi dự kiến phía trước

■ Chế độ góc nhìn khi vào cửa & góc nhìn toàn cảnh

- Kiểm tra vị trí giữa các đường đi dự kiến phía trước và chướng ngại vật.
- Hãy xoay vô lăng và lái xe về phía trước để các đường đi dự kiến phía trước không đè lên chướng ngại vật thực tế.



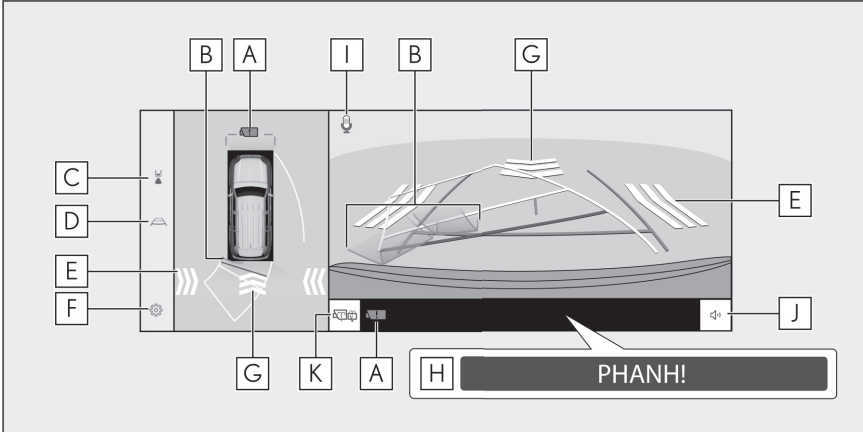
Chế độ hiển thị khi cần số ở "R"

Để kiểm tra an toàn khi đỗ xe, một hình ảnh từ phía trên của xe và từ camera phía sau sẽ được hiển thị.

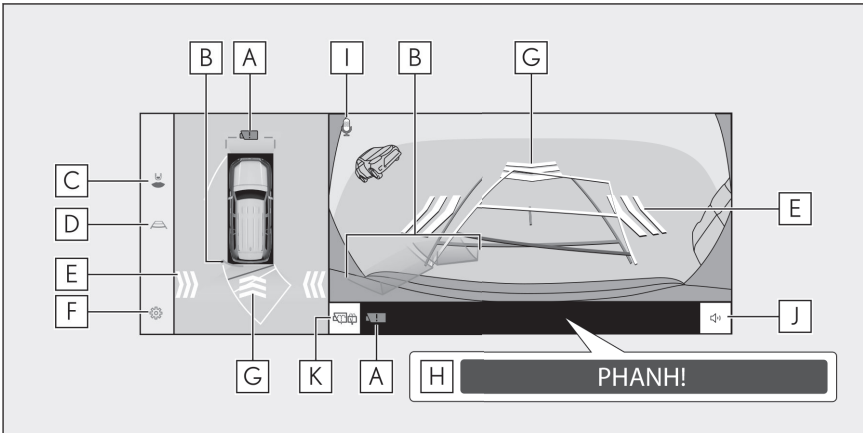
1. Chuyển cần số tới vị trí "R".

- Chế độ quan sát sẽ thay đổi mỗi khi người dùng chạm vào nút chuyển chế độ hiển thị.

■ Màn hình góc nhìn phía sau và màn hình toàn cảnh



■ Màn hình góc rộng phía sau và màn hình toàn cảnh



A Biểu tượng phát hiện bụi bẩn của camera*1

Biểu tượng này sẽ xuất hiện khi hệ thống phát hiện thấy có bụi bẩn trên camera.

B Cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus

8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

Hiện thị một chỉ báo trên màn hình và phát ra tiếng chuông khi cảm biến phát hiện một vật thể. (Để biết thông tin chi tiết về cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, hãy xem "Hướng dẫn sử dụng".)

C Nút chuyển chế độ hiển thị

Sẽ thay đổi chế độ hiển thị mỗi khi bạn chạm vào nút này.

D Nút chuyển đường chỉ dẫn

Chuyển chế độ hiển thị các đường chỉ dẫn mỗi khi bạn chạm vào nút này.

E Hệ thống RCTA (Cảnh báo có phương tiện chạy cắt ngang phía sau)/Hệ thống RCD (Phát hiện bằng camera phía sau)*¹

Chỉ báo sẽ được hiển thị trên màn hình trong các trường hợp sau.

- Khi radar phía sau phát hiện thấy có một xe đang tiến đến gần hoặc có một chướng ngại vật từ phía sau

- Khi camera phía sau phát hiện thấy có người đi bộ ở phía sau xe
Để biết thông tin chi tiết về RCTA (Cảnh báo có xe chạy cắt ngang phía sau) và RCD (Phát hiện bằng camera phía sau), hãy tham khảo tài liệu "Hướng dẫn sử dụng".

F Tùy chọn cá nhân nút cài đặt

Thay đổi các cài đặt, chẳng hạn như tự động hiển thị chế độ quan sát khi vào cua, màu sắc của thân xe, khoảng cách phát hiện của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus.

G Chức năng phát hiện bằng camera phía sau (RCD)*¹

Nếu camera phía sau phát hiện người đi bộ phía sau xe, một chỉ báo sẽ xuất hiện trên màn hình. (Để biết thông tin chi tiết về RCD (Phát hiện camera phía sau), hãy xem tài liệu "Hướng dẫn sử dụng".)

H Phanh hỗ trợ đỗ xe (PKSB)*¹

Nếu phát hiện một vật thể mà xe có thể sẽ va chạm, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình. (Để biết chi tiết về hệ thống PKSB (Phanh hỗ trợ đỗ xe), hãy xem "Hướng dẫn sử dụng".)

I Biểu tượng nhận diện giọng nói*²

Biểu tượng này sẽ xuất hiện khi hệ thống điều khiển bằng giọng nói đang hoạt động.

J Nút tắt tiếng của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus/RCTA (Cảnh báo phương tiện chạy cắt ngang phía sau)/RCD (Camera phía sau)*¹

Nút này tạm thời tắt âm thanh của cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, RCTA (Cảnh báo phương tiện chạy cắt ngang phía sau) và RCD (Camera phía sau). Vận hành chuyển số sẽ tự động hủy chế độ tắt tiếng.

K Hoạt động bộ rửa camera phía sau*¹

Hãy ấn nhanh : Bộ rửa camera phía sau sẽ hoạt động trong một khoảng thời gian nhất định.

Hãy ấn và giữ : Bộ rửa camera phía sau hoạt động khi ấn giữ công tắc bộ rửa camera phía sau.

THÔNG TIN

- Khi ấn nút camera với cần số ở "R" sẽ cho phép bạn chuyển sang chế độ quan sát toàn cảnh & chế độ quan sát phía trước ở góc rộng.
- Vị trí hiển thị của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus có thể sẽ không khớp với vị trí của vật thể được hiển thị trên hình ảnh từ camera.

⚠ CẢNH BÁO

- Vị trí của các đường chỉ dẫn được hiển thị trên màn hình có thể sẽ thay đổi do các yếu tố như số lượng hành khách, trọng lượng chất tải và độ dốc của đường. Luôn đảm bảo kiểm tra trực quan khu vực phía sau và xung quanh xe bạn trong khi lái xe.
- Các màn hình của các hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, RCTA (Cảnh báo phương tiện chạy cắt ngang phía sau), RCD (Camera phía sau) được xếp chồng lên nhau và hiển thị trên nền hình ảnh do camera thu được, vì vậy chúng có thể sẽ khó quan sát, tùy thuộc vào độ sáng và màu sắc của môi trường xung quanh.

Thông tin liên quan

Thay đổi chế độ hiển thị đường chỉ dẫn(Trang. 297)

Chế độ hiển thị tự động(Trang. 292)

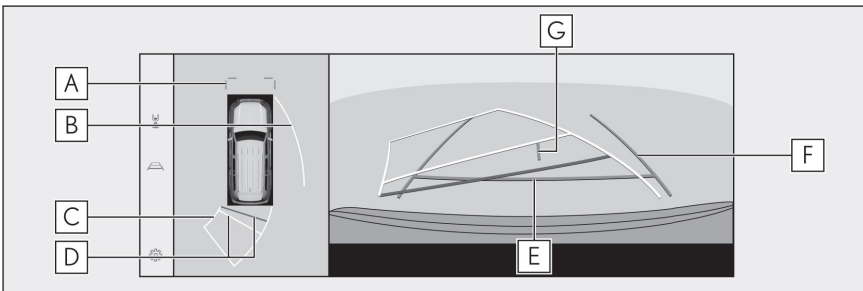
Thay đổi các cài đặt của màn hình góc nhìn toàn cảnh(Trang. 308)

Thay đổi chế độ hiển thị đường chỉ dẫn

Chế độ hiển thị đường chỉ dẫn sẽ thay đổi mỗi khi bạn chạm vào nút chuyển chế độ đường chỉ dẫn.

■ Chế độ hiển thị các đường đi dự kiến

Chế độ này sẽ hiển thị các đường đi dự kiến, các đường này sẽ di chuyển theo thao tác với của người lái với vô lăng.



*1 : Nếu có

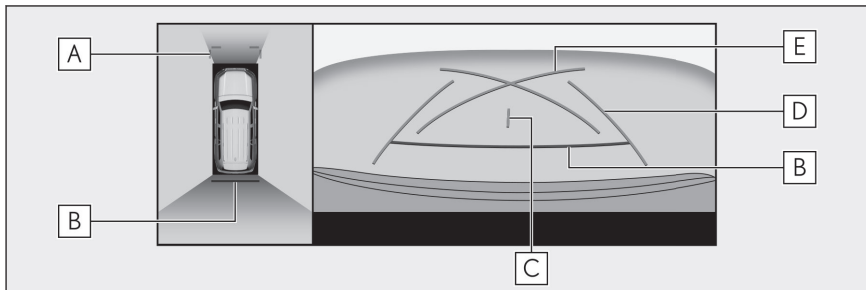
*2 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

- A** Đường chỉ dẫn khoảng cách phía trước
Được hiển thị cách đầu xe khoảng 1 m (màu xanh da trời).
- B** Các đường đi dự kiến hai bên
Hiển thị các đường đi (màu vàng), các đường này liên kết với vận hành của vô lăng.
- C** Các đường đi dự kiến khi lùi xe
Hiển thị các đường đi (màu vàng), các đường này liên kết với vận hành của vô lăng.
- D** Đường chỉ dẫn khoảng cách phía sau xe
Hiển thị khoảng cách ở phía sau xe.
● Đường chỉ dẫn khoảng cách được liên kết với các đường đi dự kiến của xe.
● Hiển thị cách điểm chính giữa của mép cản sau khoảng 0,5 m (màu đỏ) và 1 m (màu vàng).
- E** Đường chỉ dẫn khoảng cách phía sau
Hiển thị cách mép cản sau khoảng 0,5 m (màu xanh da trời).
- F** Các đường chỉ dẫn bề rộng xe
Hiển thị các đường đi của xe khi lùi xe trên một đường thẳng.
● Các đường này sẽ rộng hơn so với chiều rộng thực tế của xe.
● Khi xe chạy thẳng, các đường chỉ dẫn bề rộng xe sẽ trùng với các đường đi dự kiến.
- G** Đường chỉ dẫn tâm xe
Hiển thị tâm của các đường chỉ dẫn bề rộng xe.

■ Chế độ hiển thị các đường chỉ dẫn để hỗ trợ đỗ xe

Chế độ này sẽ hiển thị các điểm trả lái (đường chỉ dẫn để hỗ trợ đỗ xe). Chế độ này được khuyến cáo sử dụng cho những người có kỹ năng cảm giác lái tốt và có thể đỗ xe mà không cần tới sự hỗ trợ của các đường đi dự kiến.



- A** Đường chỉ dẫn khoảng cách phía trước
Được hiển thị cách đầu xe khoảng 1 m (màu xanh da trời).
- B** Đường chỉ dẫn khoảng cách phía sau xe

Hiển thị khoảng cách ở phía sau xe.

● Hiển thị cách điểm chính giữa của mép cản sau khoảng 0,5 m (màu đỏ).

C Đường chỉ dẫn tâm xe

Hiển thị tâm của các đường chỉ dẫn bề rộng xe.

D Các đường chỉ dẫn bề rộng xe

Hiển thị các đường đi của xe khi lùi xe trên một đường thẳng.

● Các đường này sẽ rộng hơn so với chiều rộng thực tế của xe.

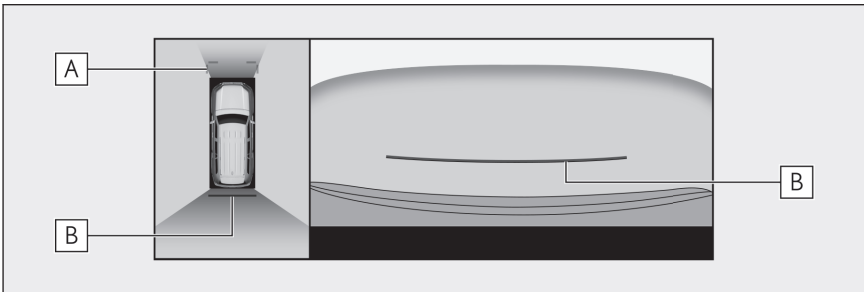
E Đường chỉ dẫn hỗ trợ đỗ xe

Hiển thị các đường đi của góc cua hẹp nhất có thể thực hiện ở phía sau xe.

● Hãy sử dụng các chỉ dẫn này để xác định vị trí điều khiển vô lăng khi đỗ xe.

■ **Chế độ hiển thị đường chỉ dẫn khoảng cách**

Chế độ này chỉ hiển thị các đường chỉ dẫn khoảng cách. Nó được khuyến cáo sử dụng cho những người có kỹ năng lái xe tốt và không cần tới các đường chỉ dẫn.



A Đường chỉ dẫn khoảng cách phía trước

Được hiển thị cách đầu xe khoảng 1 m (màu xanh da trời).

B Đường chỉ dẫn khoảng cách phía sau xe

Hiển thị khoảng cách ở phía sau xe.

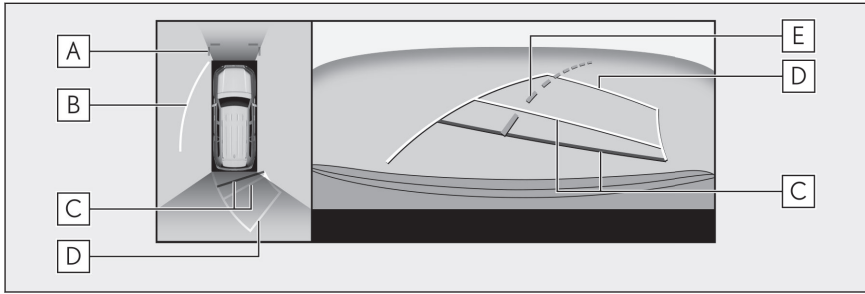
● Hiển thị cách điểm chính giữa của mép cản sau khoảng 0,5 m (màu đỏ).

■ **Chế độ đường tâm của đường đi dự kiến**

Chế độ này hiển thị các đường đi dự kiến và đường chỉ dẫn tâm xe, các đường này sẽ di chuyển theo vận hành vô lăng.

Hãy sử dụng chế độ này khi cần tiến đến gần một biển chỉ dẫn hoặc cột nằm thẳng hàng với tâm của cản sau.

8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh



- A** Đường chỉ dẫn khoảng cách phía trước
Được hiển thị cách đầu xe khoảng 1 m (màu xanh da trời).
- B** Các đường đi dự kiến hai bên
Hiển thị các đường đi (màu vàng), các đường này liên kết với vận hành của vô lăng.
- C** Đường chỉ dẫn khoảng cách phía sau xe
Hiển thị khoảng cách ở phía sau xe.
● Đường chỉ dẫn khoảng cách được liên kết với các đường đi dự kiến của xe.
● Hiển thị cách điểm chính giữa của mép cản sau khoảng 0,5 m (màu đỏ) và 1 m (màu vàng).
- D** Các đường đi dự kiến khi lùi xe
Hiển thị các đường đi (màu vàng), các đường này liên kết với vận hành của vô lăng.
- E** Đường tâm của đường đi dự kiến
Hiển thị đường chỉ dẫn tâm xe (màu xanh lá cây) được liên kết với vận hành của vô lăng.

THÔNG TIN

Các đường chỉ dẫn sẽ không xuất hiện nếu cửa hậu không được đóng lại. Nếu cửa hậu đã đóng lại nhưng các đường chỉ dẫn vẫn không xuất hiện, hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.

CẢNH BÁO

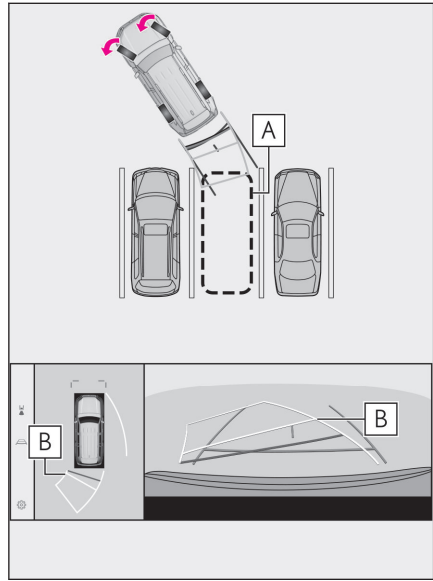
Các đường chỉ dẫn bề rộng phía sau xe sẽ rộng hơn chiều rộng thực tế của xe. Hãy luôn đảm bảo kiểm tra bằng cách quan sát phía sau và môi trường xung quanh xe khi bạn đang lùi xe.

Đỗ xe sử dụng chế độ hiển thị đường đi dự kiến

- 1 Chuyển cần số tới vị trí "R".

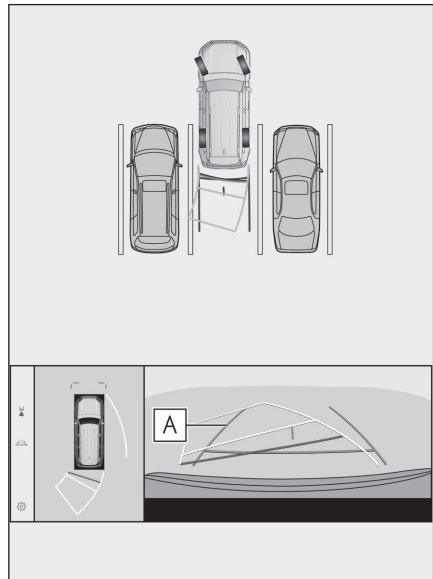
- 2 Hãy xoay vô lăng sao cho các đường đi dự kiến nằm bên trong khoang đỗ xe rồi từ từ lùi lại.

- A Khoang đỗ xe
B Đường đi dự kiến



- 3 Khi phía đuôi xe đã vào được khoang đỗ xe, hãy đánh lái để các đường chỉ dẫn chiều rộng xe nằm bên trong vạch kẻ bên trái và bên phải của khoang đỗ xe.

- A Các đường chỉ dẫn bề rộng xe

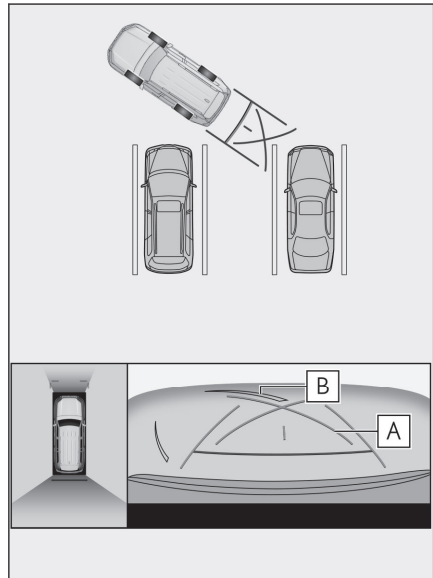


- 4 Khi các đường chỉ dẫn chiều rộng xe và các vạch kẻ của khoang đỗ xe nằm song song với nhau, hãy trả thẳng tay lái và lùi từ từ cho đến khi xe đã vào hết khoang đỗ xe.
- 5 Hãy dừng xe ở vị trí thích hợp để kết thúc quá trình đỗ xe.

Đỗ xe sử dụng chế độ hiển thị các đường chỉ dẫn hỗ trợ đỗ xe

- 1 Chuyển cần số tới vị trí "R".
- 2 Hãy lùi xe lại cho đến khi các đường chỉ dẫn hỗ trợ đỗ xe thẳng hàng với các vạch phân cách bên trái của khoang đỗ xe.

- A Đường chỉ dẫn hỗ trợ đỗ xe
- B Vạch chia khoang đỗ xe

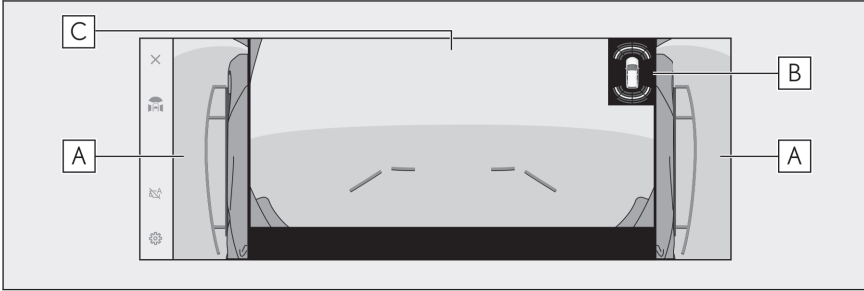


- 3 Xoay vô lăng hết cỡ sang bên trái và từ từ lùi xe lại.
- 4 Khi xe đã nằm song song với khoang đỗ xe, hãy đánh thẳng vô lăng và lùi xe từ từ cho đến khi xe đã vào hết khoang đỗ xe.
- 5 Hãy dừng xe ở vị trí thích hợp để kết thúc quá trình đỗ xe.

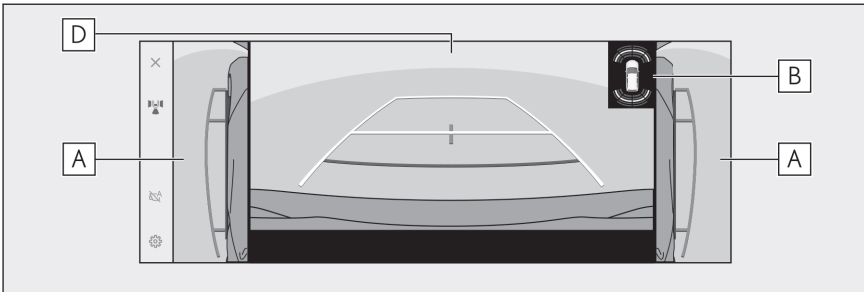
Màn hình khi gập gương chiếu hậu bên ngoài xe

Khi gương chiếu hậu bên ngoài xe được gập lại, một hình ảnh từ các camera bên sẽ được hiển thị thay vì chế độ quan sát toàn cảnh. Chức năng này có thể giúp người lái xác nhận rằng xung quanh xe đã an toàn khi đang đỗ xe ở một vị trí chật hẹp.

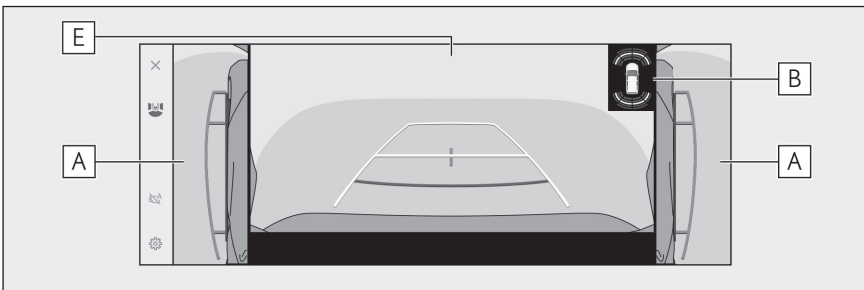
■ Góc nhìn bên & Màn hình góc rộng phía trước



■ Chế độ quan sát hai bên hông xe và góc nhìn phía sau



■ Chế độ góc nhìn bên & góc nhìn phía sau ở góc rộng



A | Màn hình hai bên hông xe

B | Cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus

Hiển thị một chỉ báo trên màn hình và phát ra tiếng chuông khi cảm biến phát hiện một vật thể. (Để biết thông tin chi tiết về cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, hãy xem "Hướng dẫn sử dụng".)

C | Màn hình góc rộng phía trước

8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

D Màn hình góc nhìn phía sau

E Màn hình góc rộng phía sau

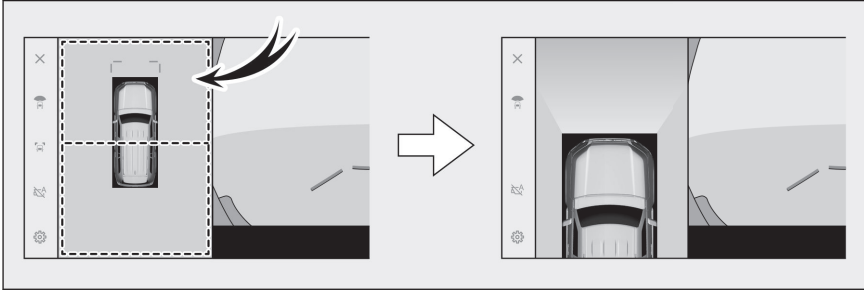
THÔNG TIN

- Khi ấn công tắc camera trong khi hệ thống đang hiển thị chế độ quan sát bên và chế độ quan sát góc rộng phía trước, thì màn hình trước đó sẽ được hiển thị.
- Vị trí hiển thị của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus có thể sẽ không khớp với vị trí của vật thể được hiển thị trên hình ảnh từ camera.

Phóng to màn hình

Có thể sử dụng chức năng phóng to màn hình nếu hình ảnh trên màn hình quá nhỏ và khó quan sát.

Hãy chạm vào khu vực mà bạn muốn phóng to khi đang ở chế độ màn hình góc nhìn toàn cảnh.



- Khu vực đã chọn được phóng to.
- Bạn có thể phóng to khu vực phía trước hoặc phía sau xe khi ở chế độ góc nhìn toàn cảnh.
- Để hủy chế độ phóng to, hãy chạm lại vào màn hình.

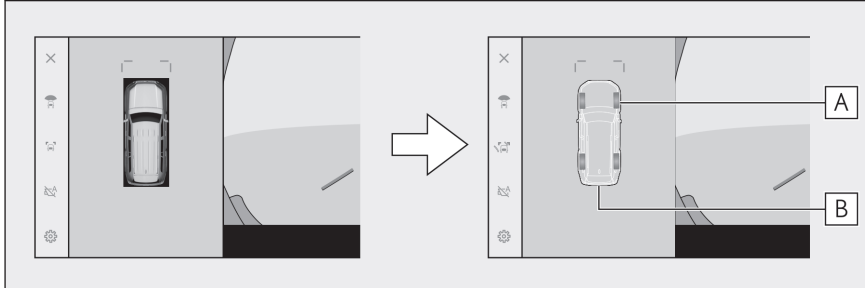
THÔNG TIN

- Chỉ có thể bật chức năng phóng to/thu nhỏ khi đáp ứng được tất cả các điều kiện sau:
 - Tốc độ xe dưới 12 km/h
 - Hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus ở trạng thái bật
- Trong bất kỳ trường hợp nào sau đây, chức năng phóng to/thu nhỏ hình ảnh sẽ tự động bị hủy:
 - Tốc độ xe trên 12 km/h
 - Hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus ở trạng thái tắt
- Các đường chỉ dẫn sẽ không xuất hiện khi đã phóng to hình ảnh ở chế độ góc nhìn toàn cảnh.

Hiện thị góc nhìn bên dưới gầm xe

Hệ thống sẽ hiển thị hình ảnh tổng hợp do camera ghi lại trong quá khứ ở vị trí xe hiện tại để hỗ trợ người lái quan sát bên dưới gầm xe, vị trí các lốp trước... Góc nhìn này được hiển thị ở chế độ quan sát toàn cảnh, góc nhìn khoảng cách hai bên hông xe hoặc chế độ quan sát khi vào cua.

Góc nhìn bên dưới gầm xe sẽ được hiển thị khi đã bật cài đặt trên màn hình cài đặt tùy chọn cá nhân và xe đang chạy tiến hoặc lùi.



A Vết bánh xe

Hiện thị các đường chỉ dẫn vị trí lốp được liên kết với vị trí vô lăng.

B Các đường chỉ dẫn xe

Hiện thị phía bên ngoài của xe.

THÔNG TIN

- Góc nhìn bên dưới gầm xe sẽ không được hiển thị trong các trường hợp sau:
 - Tốc độ xe lớn hơn 20 km/h
 - Xe đã dừng lại và sau một khoảng thời gian nhất định
 - Nếu xe chưa di chuyển được một quãng đường nhất định sau khi khởi động
 - Gương chiếu hậu bên ngoài xe đã được gập lại
 - Hệ thống ABS đang hoạt động
 - Hệ thống không hoạt động chính xác
- Hệ thống có thể sẽ không hoạt động chính xác trong các trường hợp sau:
 - Trên đường phủ tuyết
 - Có bóng đổ từ các đèn...
 - Có bụi bẩn hoặc vật thể lạ trên ống kính camera
 - Nước (sông, biển...)
 - Khi lắp thiết bị tùy chọn
 - Có vật thể nằm ở phía trước camera
 - Đã thay các lốp xe

- Cửa hậu ở trạng thái mở và camera không ở đúng vị trí
- Mặt đường trơn trượt hoặc bánh xe bị trượt
- Xe đang ở trên đồi hoặc đường dốc
- Khi tầm nhìn được chụp trong quá khứ được hiển thị, màn hình và tình hình thực tế có thể khác nhau trong các trường hợp sau:
 - Một chướng ngại vật xuất hiện hoặc di chuyển sau khi thu hình
 - Cát hoặc tuyết bị vỡ vụn và di chuyển sau khi thu hình
 - Có vũng bùn hoặc vũng nước nằm trong phạm vi hiển thị
 - Khi xe bị trượt
- Một phần hoặc toàn bộ khung hình bên dưới gầm xe có thể sẽ có màu đen trong các trường hợp sau:
 - Xe bắt đầu di chuyển mà không có hình ảnh nào được ghi lại
 - Người lái xoay vô lăng nhiều hơn một góc nhất định
 - Xe đã dừng lại và sau một khoảng thời gian nhất định

⚠ CẢNH BÁO

- Các đường chỉ dẫn vị trí lốp và của xe có thể sẽ không khớp với vị trí thực tế của xe do số lượng hành khách, tải trọng trên xe, độ dốc của đường, tình trạng mặt đường, độ sáng của môi trường xung quanh, các thiết bị lắp thêm, thay thế lốp và các lý do khác. Hãy luôn chú ý kiểm tra xung quanh khi đang lái xe.
- Hình ảnh được hiển thị là những hình ảnh đã được ghi lại trước đó. Do đó, nếu các chướng ngại vật và các vật thể khác di chuyển sau khi ghi hình, thì hình ảnh được hiển thị và trên thực tế có thể sẽ không khớp nhau.

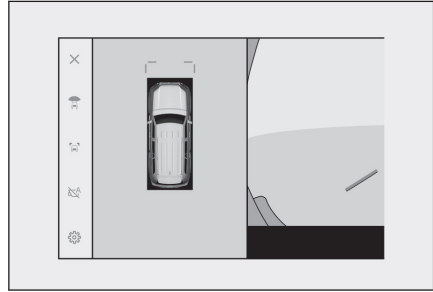
— Thông tin liên quan —

Thay đổi các cài đặt của màn hình góc nhìn toàn cảnh(Trang. 308)

Thay đổi các cài đặt của màn hình góc nhìn toàn cảnh

Có thể thay đổi các cài đặt liên quan đến màn hình góc nhìn toàn cảnh, chẳng hạn như có thể thay đổi chế độ hiển thị tự động khi vào cua và màu sắc của thân xe.

1 Chạm [].



2 Chọn hạng mục mong muốn.

● [Cornering View]

Tự động hiển thị chế độ quan sát khi vào cua.

● [Xem dưới xe]

Bật hoặc tắt chế độ quan sát bên dưới gầm xe. Khi người dùng bật chức năng này và lái xe về phía trước hoặc phía sau thì hệ thống sẽ hiển thị hình ảnh tổng hợp do camera ghi lại trong quá khứ ở vị trí xe hiện tại để hỗ trợ người lái quan sát bên dưới gầm xe, vị trí các lớp trước... Góc nhìn được hiển thị ở chế độ quan sát toàn cảnh, góc nhìn khoảng cách hai bên hông xe hoặc chế độ quan sát khi vào cua.

● [Hiển thị 3D LEXUS Park Assist]

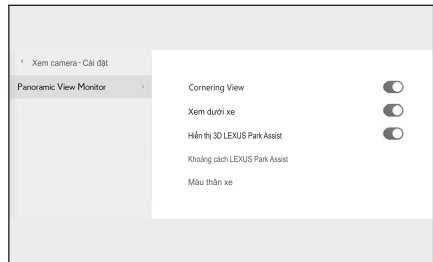
Hiển thị hoặc ẩn màn hình 3D của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus.

● [Khoảng cách LEXUS Park Assist]

Thay đổi khoảng cách mà hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus bắt đầu phát hiện được các chướng ngại vật.

● [Màu thân xe]

Thay đổi màu sắc của thân xe được hiển thị trên màn hình.



THÔNG TIN

Để đảm bảo an toàn, bạn sẽ không thể hiển thị màn hình cài đặt tùy chọn cá nhân khi xe đang chạy.

— Thông tin liên quan —

Thay đổi màu xe (Trang. 309)

Thay đổi khoảng cách phát hiện của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus (Trang. 309)

Thay đổi màu xe

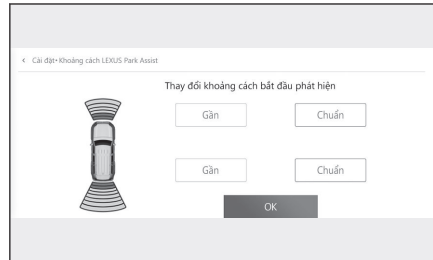
Thay đổi màu sắc của thân xe được hiển thị trên màn hình.

- 1 **Hãy chạm vào nút [Màu thân xe].**
- 2 **Hãy chọn màu thân xe mong muốn.**
- 3 **Hãy chạm vào nút [OK].**

Thay đổi khoảng cách phát hiện của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus

Thay đổi khoảng cách mà hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus bắt đầu phát hiện được các chướng ngại vật.

- 1 **Hãy chạm vào [Khoảng cách LEXUS Park Assist].**
- 2 **Chọn khoảng cách mà bạn muốn bắt đầu phát hiện các vật thể.**
- 3 **Hãy chạm vào nút [OK].**



Các lưu ý đối với màn hình góc nhìn toàn cảnh

Luôn đảm bảo kiểm tra phía sau và môi trường xung quanh xe bạn bằng cách quan sát khi lái xe. Nếu không, có thể sẽ xảy ra va chạm với các phương tiện khác hoặc các tai nạn bất ngờ. Hãy tuân thủ theo các lưu ý dưới đây khi sử dụng màn hình góc nhìn toàn cảnh.

⚠ CẢNH BÁO

- Không bao giờ phụ thuộc hoàn toàn vào màn hình góc nhìn toàn cảnh. Luôn đảm bảo kiểm tra phía sau và môi trường xung quanh xe bạn bằng cách quan sát như khi đang lái các xe khác. Đặc biệt, hãy chú ý không để xảy ra va chạm với các xe đang đỗ ở gần đó hoặc các vật thể khác.
- Luôn đảm bảo kiểm tra bằng cách quan sát phía sau và môi trường xung quanh xe khi đang lái xe.
- Không được chăm chăm nhìn vào màn hình khi lái xe. Hình ảnh trên màn hình có thể sẽ khác với điều kiện thực tế. Hơn nữa, có một giới hạn về phạm vi ghi hình mà camera có thể thu được. Không bao giờ được rẽ hoặc lùi xe khi chỉ chăm chăm nhìn vào màn hình. Nếu không có thể sẽ dẫn đến khả năng bị va chạm với xe khác hoặc bị tai nạn bất ngờ. Đảm bảo kiểm tra bằng mắt thường môi trường xung quanh xe và sử dụng các gương chiếu hậu của xe.
- Vị trí của các đường chỉ dẫn được hiển thị trên màn hình có thể sẽ bị thay đổi do các yếu tố như số lượng hành khách, tải trọng và độ dốc của đường. Luôn đảm bảo kiểm tra bằng cách quan sát phía sau và môi trường xung quanh xe một cách trực quan khi bạn đang lái xe.
- Không sử dụng màn hình góc nhìn toàn cảnh trong các trường hợp sau:
 - Khi mặt đường có tuyết, băng hoặc trơn trượt
 - Khi sử dụng xích quần lốp
 - Khi (các) cửa trước hoặc cửa hậu không đóng chặt
 - Trên những con đường không bằng phẳng, chẳng hạn như đường đồi
 - Nếu lắp các lốp có kích thước khác với tiêu chuẩn của Lexus
 - Nếu đã chỉnh sửa hệ thống treo
 - Nếu một sản phẩm không chính hãng của Lexus được lắp ở vị trí được hiển thị trên màn hình
- Khi nhiệt độ bên ngoài môi trường thấp, thì màn hình có thể sẽ tối đi hoặc hình ảnh có thể sẽ bị mờ. Hình ảnh có thể sẽ bị biến dạng khi xe đang chạy hoặc bạn sẽ không thể nhìn thấy hình ảnh trên màn hình, vì vậy hãy luôn kiểm tra môi trường xung quanh xe bằng cách quan sát trực tiếp khi bạn đang lái xe.
- Nếu bạn thay các lốp xe, vị trí của các đường chỉ dẫn được hiển thị trên màn hình có thể sẽ không chính xác.

⚠ CHÚ Ý

- Chế độ nhìn xuyên, chế độ quan sát di chuyển, chế độ quan sát toàn cảnh, chế độ quan sát khoảng cách hai bên hông xe và chế độ quan sát khi vào cua sẽ tạo ra hình ảnh bằng cách kết hợp của các hình ảnh được ghi lại bởi camera trước, camera sau và camera bên. Vì phạm vi và nội dung có thể hiển thị là có giới hạn, hãy đảm bảo rằng bạn đã nắm bắt đầy đủ các tính năng của màn hình quan sát toàn cảnh trước khi sử dụng nó.
- Bốn góc của chế độ góc nhìn xuyên, chế độ quan sát khi di chuyển, chế độ quan sát toàn cảnh, góc nhìn khoảng cách hai bên hông xe và chế độ quan sát khi vào cua có vùng xử lý nối ghép hình ảnh tập trung vào phía mép của các camera và độ rõ nét của hình ảnh có thể sẽ bị giảm đi. Tuy nhiên đó là hiện tượng bình thường.
- Tùy thuộc vào điều kiện ánh sáng gần các camera, mà các mảng sáng và tối có thể sẽ xuất hiện ở chế độ góc nhìn xuyên, chế độ quan sát khi di chuyển, chế độ quan sát toàn cảnh, góc nhìn khoảng cách hai bên hông xe và chế độ quan sát khi vào cua.
- Chế độ quan sát nhìn xuyên, chế độ góc quan sát khi di chuyển, chế độ góc nhìn toàn cảnh, góc nhìn khoảng cách hai bên hông xe và chế độ quan sát khi vào cua không thể mở rộng cao hơn vị trí lắp đặt và phạm vi thu hình của mỗi camera.
- Có những điểm mù xung quanh xe và do đó sẽ có những vùng không được hiển thị trên màn hình góc nhìn toàn cảnh.
- Các vật thể ba chiều được hiển thị ở chế độ quan sát góc rộng phía trước, chế độ quan sát phía sau, chế độ quan sát góc rộng phía sau hoặc chế độ quan sát hông xe có thể sẽ không được hiển thị ở chế độ quan sát nhìn xuyên, chế độ quan sát khi di chuyển, chế độ quan sát toàn cảnh, góc nhìn khoảng cách hai bên hông xe và chế độ quan sát khi vào cua.
- Con người và các vật thể ba chiều khác có thể sẽ có hình dạng khác biệt khi được hiển thị trên màn hình quan sát toàn cảnh. (Những khác biệt này bao gồm các trường hợp trong đó các đối tượng được hiển thị dường như bị nghiêng xuống, biến mất gần các vùng xử lý hình ảnh, xuất hiện từ các vùng xử lý ghép nối hình ảnh hoặc khoảng cách thực tế đến một đối tượng khác với vị trí được hiển thị.)
- Khi cửa hậu được lắp camera quan sát phía sau hoặc các cửa trước được trang bị gương chiếu hậu có tích hợp camera bên đang ở trạng thái mở, thì hình ảnh trên màn hình góc nhìn toàn cảnh sẽ không được hiển thị một cách chính xác.
- Biểu tượng xe được hiển thị ở chế độ góc nhìn xuyên, chế độ góc nhìn khi di chuyển, chế độ góc nhìn toàn cảnh, góc nhìn khoảng cách hai bên hông xe và chế độ quan sát khi vào cua là hình ảnh do máy tính tạo ra, vì vậy màu sắc, hình dạng và kích thước sẽ không giống với xe thực tế. Do đó, các vật thể ba chiều ở gần đó có thể đang chạm vào xe và khoảng cách thực tế đến các vật thể ba chiều có thể sẽ khác so với khoảng cách được hiển thị trên màn hình.
- Khi camera bị trục trặc, màn hình có thể hiển thị như sau:

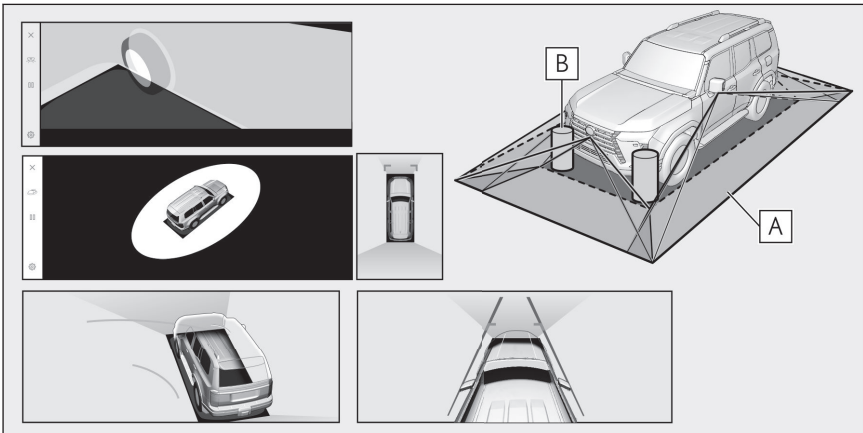
8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

⚠ CHÚ Ý

- Khi cần số ở bất kỳ vị trí nào khác ngoài "R", hình ảnh của camera vẫn tiếp tục được hiển thị.
- Khi cần số ở vị trí "R", một phần hoặc toàn bộ màn hình có thể sẽ xuất hiện màu đen
- Khi cần số ở vị trí "R", màn hình có thể sẽ không chuyển sang hiển thị hình ảnh camera
- Các đường chỉ dẫn không được hiển thị trên hình ảnh camera và các biểu tượng chú ý và cảnh báo xuất hiện

Khu vực được hiển thị trên màn hình

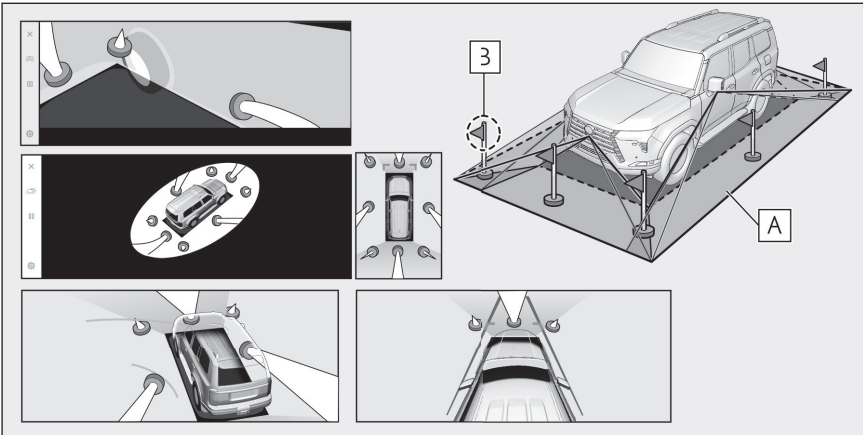
Có những điểm mù xung quanh xe và do đó sẽ có những vùng không hiển thị trên màn hình. Ngay cả khi không có gì xung quanh xe được hiển thị trên màn hình, thực tế có thể vẫn có các chướng ngại vật trên đường mà xe bạn có thể sẽ va chạm. Luôn đảm bảo kiểm tra bằng cách quan sát môi trường xung quanh bạn.



A Khu vực được hiển thị trên màn hình

B Các đối tượng không được hiển thị trên màn hình

Các chướng ngại vật trong các vùng màu đen sẽ không xuất hiện trên màn hình.



- A** Khu vực được hiển thị trên màn hình
- B** Các phần của các vật thể không được hiển thị trên màn hình
 Các chi tiết nằm cao hơn đường sẽ không xuất hiện trên màn hình.

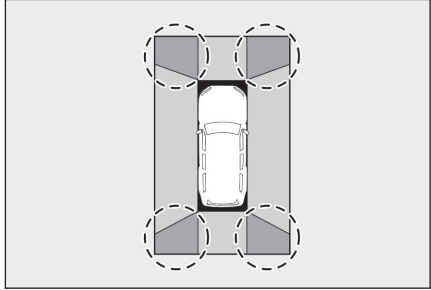
THÔNG TIN

- Camera sẽ không hiển thị các phần màu đen xung quanh biểu tượng xe. Hãy kiểm tra bằng cách quan sát trực tiếp các khu vực đó.
- Khi hình ảnh thu được từ bốn camera sẽ được xử lý và hiển thị trên cơ sở là một mặt đường bằng phẳng, chế độ góc nhìn xuyên, chế độ quan sát khi di chuyển, chế độ quan sát toàn cảnh (bao gồm cả màn hình đã được phóng to), chế độ quan sát khoảng cách hai bên và chế độ quan sát khi vào cua có thể sẽ được hiển thị như sau:
 - Hình ảnh có thể sẽ bị biến dạng, mỏng hơn hoặc lớn hơn so với thông thường.
 - Những vật thể nằm ở vị trí cao hơn mặt đường có thể trông sẽ nằm xa hơn thực tế hoặc có thể sẽ hoàn toàn không xuất hiện trên hình.
 - Các vật thể cao nhỏ lên trên khu vực không được hiển thị trên hình ảnh.
- Sự thay đổi về độ sáng của hình ảnh có thể sẽ xuất hiện với tất cả các camera do điều kiện ánh sáng.
- Hình ảnh được hiển thị có thể sẽ bị lệch do thân xe bị nghiêng hoặc thay đổi chiều cao bởi số lượng hành khách ngồi trên xe, tải trọng của xe và lượng nhiên liệu trong bình.
- Nếu các cửa xe không được đóng chặt, hình ảnh và các đường chỉ dẫn có thể sẽ không được hiển thị một cách chính xác.
- Mối quan hệ vị trí của mặt đường và các vật thể với biểu tượng xe được hiển thị ở chế độ góc nhìn xuyên, chế độ quan sát khi di chuyển, chế độ quan sát toàn cảnh (bao gồm cả màn hình đã được phóng to), góc nhìn khoảng cách hai

8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

bên hông xe và chế độ quan sát khi vào cua có thể sẽ khác so với các vị trí thực tế.

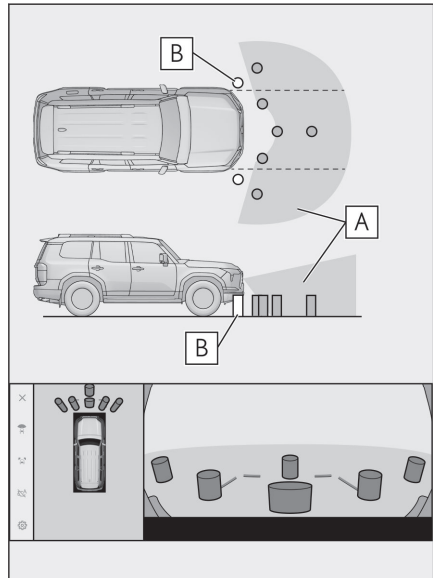
- Ánh sáng từ đèn soi biển số xe có thể sẽ xuất hiện trên màn hình.
- Hình ảnh được biểu thị bởi dấu [○] trong hình là hình ảnh tổng hợp và do đó nó có thể sẽ khó quan sát thấy một số khu vực.



■ Màn hình góc rộng phía trước

- A Khu vực được hiển thị trên màn hình
- B Các đối tượng không được hiển thị trên màn hình

Các khu vực gần cả hai góc của các căn xe sẽ không xuất hiện trên màn hình.

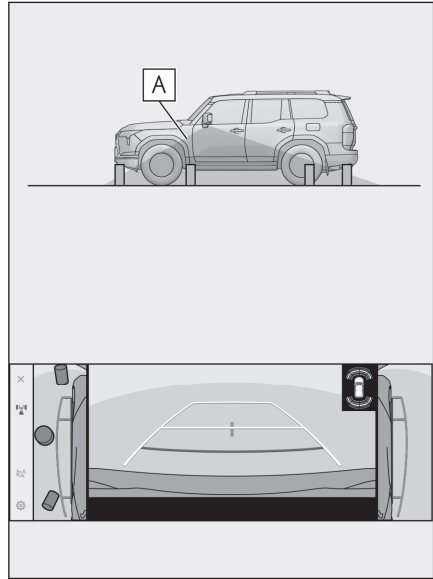


☐ THÔNG TIN

- Phạm vi thu hình của camera là có giới hạn. Các vật nằm ở gần một trong hai góc của căn xe hoặc bên dưới căn xe sẽ không xuất hiện trên màn hình.
- Nhận thức về độ sâu của hình ảnh được hiển thị trên màn hình sẽ khác so với khoảng cách thực tế.
- Camera góc rộng phía trước sử dụng một ống kính đặc biệt, do đó độ sâu của hình ảnh được hiển thị trên màn hình sẽ khác so với khoảng cách thực tế.

■ **Chế độ quan sát hai bên hông xe và Chế độ góc nhìn phía sau (khi gập gương hai bên)**

A Khu vực được hiển thị trên màn hình



☐ **THÔNG TIN**

- Phạm vi hiển thị trên màn hình có thể sẽ khác nhau theo trạng thái của xe và mặt đường.
- Phạm vi thu hình của camera là có giới hạn. Các vật nằm ở gần cản xe bên phía hành khách hoặc bên dưới cản sẽ không xuất hiện trên màn hình.
- Nhận thức về độ sâu của hình ảnh được hiển thị trên màn hình sẽ khác so với khoảng cách thực tế.
- Các camera ở phía bên và phía sau sử dụng một ống kính đặc biệt, do đó, độ sâu của hình ảnh được hiển thị trên màn hình sẽ khác so với khoảng cách thực tế.

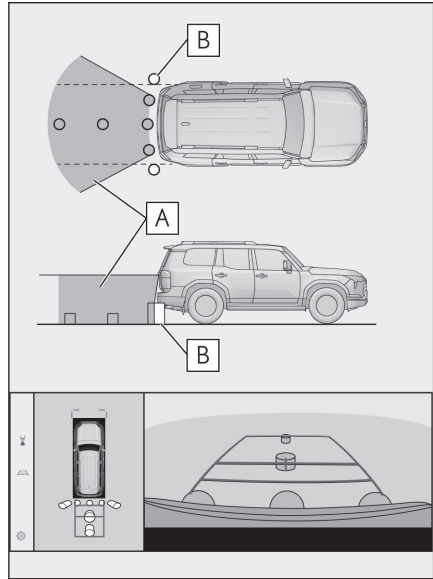
8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

■ Màn hình góc nhìn phía sau

A Khu vực được hiển thị trên màn hình

B Các đối tượng không được hiển thị trên màn hình

Các khu vực gần cả hai góc của các căn xe sẽ không xuất hiện trên màn hình.

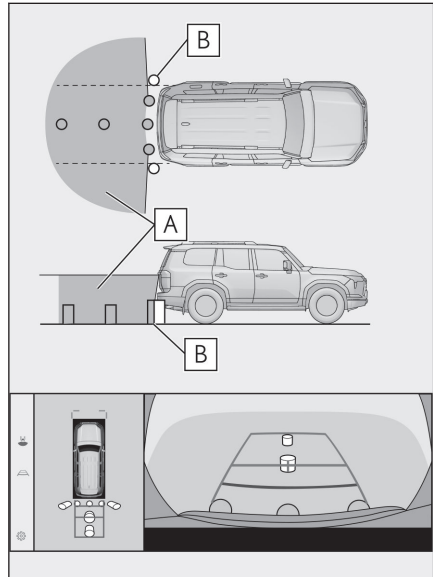


■ Màn hình góc nhìn rộng phía sau

A Khu vực được hiển thị trên màn hình

B Các đối tượng không được hiển thị trên màn hình

Các khu vực gần cả hai góc của các căn xe sẽ không xuất hiện trên màn hình.



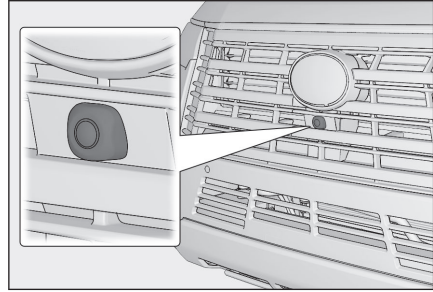
THÔNG TIN

- Phạm vi hiển thị trên màn hình có thể sẽ khác nhau theo trạng thái của xe và mặt đường.
- Phạm vi thu hình của camera là có giới hạn. Các vật nằm ở gần một trong hai góc của căn xe hoặc bên dưới căn xe sẽ không xuất hiện trên màn hình.
- Nhận thức về độ sâu của hình ảnh được hiển thị trên màn hình sẽ khác so với khoảng cách thực tế.
- Camera quan sát góc nhìn phía sau và camera quan sát góc rộng phía sau sử dụng các ống kính đặc biệt, do đó độ sâu của hình ảnh được hiển thị trên màn hình sẽ khác so với khoảng cách thực tế.
- Các vật nằm cao hơn camera sau có thể sẽ không xuất hiện trong màn hình.
- Ánh sáng từ đèn soi biển số xe có thể sẽ xuất hiện trên màn hình.

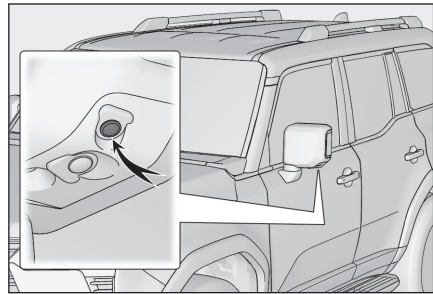
Vị trí camera

Các camera góc nhìn toàn cảnh được đặt ở các vị trí như trong hình.

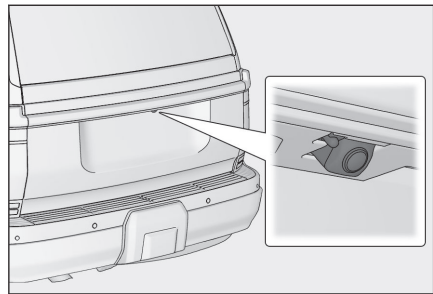
■ Camera phía trước



■ Các camera bên



■ Camera sau



Vệ sinh camera

Nếu bụi bẩn hoặc vật lạ, chẳng hạn như nước, tuyết hoặc bùn, dính vào camera, bạn sẽ không thể nhìn rõ hình ảnh. Nếu tình trạng đó xảy ra, hãy xả một lượng lớn nước vào camera và sau đó lau sạch ống kính camera bằng khăn mềm và ẩm.

⚠ CHÚ Ý

- Màn hình góc nhìn toàn cảnh có thể hoạt động bất thường. Hãy lưu ý các mục sau:
 - Không gõ hoặc tác động mạnh lên camera. Nếu không có thể sẽ làm thay đổi vị trí và góc lắp của camera.
 - Camera được thiết kế để chống thấm nước. Không tháo, tháo rời hoặc sửa đổi nó.
 - Khi rửa ống kính camera, hãy xả một lượng lớn nước vào camera và sau đó lau sạch ống kính camera bằng khăn mềm và ẩm. Nếu cọ mạnh ống kính camera có thể sẽ làm xước ống kính camera và bạn có thể sẽ không còn nhìn rõ hình ảnh nữa.
 - Vỏ camera được làm bằng nhựa. Không để các dung môi hữu cơ, sáp đánh bóng xe, nước rửa kính hoặc lớp phủ kính dính vào camera. Nếu tình trạng này xảy ra, hãy lau sạch nó ngay lập tức.
 - Không đổ nước nóng lên xe khi trời lạnh hoặc làm cho nhiệt độ xe bị thay đổi quá nhanh.
 - Nếu bạn rửa xe bằng máy rửa xe cao áp, không được hướng vòi rửa thẳng vào camera hoặc khu vực gắn camera. Áp lực nước quá mạnh có thể sẽ khiến camera bị trục trặc.
- Nếu camera bị va chạm, nó có thể sẽ làm hỏng camera. Nếu tình trạng này đã xảy ra, hãy đưa xe đến đại lý Lexus để kiểm tra xe càng sớm càng tốt.

■ Rửa sạch camera sau bằng nước rửa kính*1

Có thể vệ sinh bụi bẩn trên ống kính camera phía sau bằng cách sử dụng vòi phun nước rửa camera chuyên dụng. Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".

- Khi vệ sinh camera, hình ảnh thu được từ camera có thể sẽ không rõ nét do nước rửa. Khi lùi xe, hãy kiểm tra phía sau xe và xung quanh xe bằng cách quan sát trực tiếp vào gương trước khi tiến hành.
- Nếu nước rửa kính vẫn còn đọng trên bề mặt ống kính camera sau khi rửa, thì hình ảnh thu được vào ban đêm có thể sẽ khó quan sát do chiều cao hoặc độ nghiêng của đèn pha trên xe phía sau.
- Một số vết bẩn có thể sẽ không thể sạch hoàn toàn được sau khi rửa. Trong trường hợp đó, hãy rửa ống kính camera bằng một lượng nước lớn và sau đó lau sạch nó bằng một miếng vải mềm có khả năng thấm nước tốt.
- Nước rửa kính sẽ được phun trực tiếp lên bề mặt ống kính camera. Do đó, sẽ không thể loại bỏ được băng, tuyết... bám xung quanh camera.

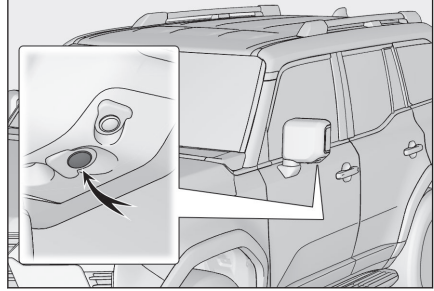
*1 : Nếu có

CHÚ Ý

- Nếu vẫn còn nước rửa kính, nhưng nước không phun ra, thì kiểm tra xem các vòi phun nước có bị tắc hay không.
- Không vận hành công tắc điều khiển phun nước liên tục, nếu không bơm nước rửa kính có thể sẽ bị quá nhiệt.
- Khi vòi phun bị tắc, hãy liên hệ với Đại lý Lexus. Không cố gắng thông tắc vòi phun bằng đầu kim hoặc các vật khác. Vòi phun sẽ bị hỏng.
- Một số vết bẩn có thể sẽ không thể sạch hoàn toàn được sau khi rửa. Trong trường hợp đó, hãy rửa ống kính camera sau bằng một lượng nước lớn và sau đó lau sạch nó bằng một miếng vải mềm có khả năng thấm nước tốt. Không nên cọ mạnh ống kính camera sau vì có thể gây trầy xước và không thể truyền tải hình ảnh rõ ràng.
- Nước rửa kính sẽ được phun trực tiếp lên bề mặt ống kính camera. Do đó, sẽ không thể loại bỏ được băng, tuyết... bám xung quanh camera.
- Sử dụng các loại dung dịch phù hợp với nhiệt độ bên ngoài để tránh cho nước rửa kính khỏi bị đóng băng.
- Khi rửa xe, không được phun trực tiếp nước có áp suất cao vào vòi phun. Do áp lực của nước áp suất cao có thể gây làm cho thiết bị không hoạt động bình thường được. Ngoài ra, nước có thể lọt vào lỗ phun của vòi và bị đóng băng. Nó có thể làm cho nước rửa kính không phun ra chính xác.
- Không được làm thay đổi đột ngột nhiệt độ cho vòi phun bằng cách đổ nước nóng vào vòi dưới thời tiết lạnh.
- Cần bổ sung nước rửa kính thường xuyên hơn khi bộ rửa camera phía sau được sử dụng thường xuyên. Vì bình chứa nước cùng dùng chung nước rửa kính chắn gió.
- Không gõ hoặc đập hoặc tác động mạnh vào camera, nếu không sẽ làm thay đổi vị trí và góc nghiêng của camera.
- Khi xe bị rung mạnh, có thể khó nhìn hình ảnh do giọt nước rửa kính phun ra từ vòi.
- Màn hình hiển thị và vị trí lắp của công tắc rửa kính sẽ khác nhau tùy vào từng kiểu màn hình và hệ thống.
- Khi ấn và giữ công tắc rửa kính, nước rửa kính sẽ phun ra khi ấn công tắc.
- Khi kích hoạt bộ rửa camera sau, nó cũng kích hoạt đồng thời bộ rửa kính sau.
- Khi rửa camera phía sau, có thể khó nhìn hình ảnh do có nước rửa kính. Trong trường hợp này, hãy kiểm tra xung quanh xe một cách trực tiếp.
- Nếu nước rửa kính vẫn còn đọng trên bề mặt ống kính camera sau khi rửa, thì hình ảnh thu được vào ban đêm có thể sẽ khó quan sát do chiều cao hoặc độ nghiêng của đèn pha trên xe phía sau.

Đèn hỗ trợ đỗ xe

Các đèn hỗ trợ đỗ xe của hệ thống màn hình góc nhìn toàn cảnh được lắp đặt ở các vị trí như trong hình.



⚠ CHÚ Ý

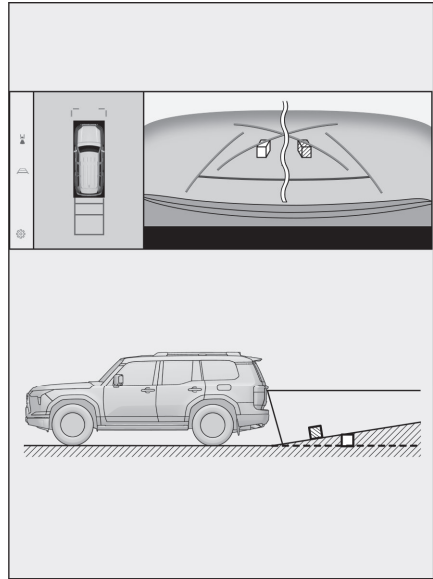
- Đảm bảo tuân thủ các lưu ý sau, nếu không hệ thống màn hình góc nhìn toàn cảnh có thể hoạt động không chính xác:
 - Không tác dụng lực quá mạnh lên đèn. Nếu không có thể sẽ khiến vị trí hoặc góc lắp đặt của đèn bị xô lệch.
 - Không tháo, tháo rời hoặc sửa đổi đèn vì chúng có cấu tạo để chống lọt nước.
 - Khi vệ sinh đèn, hãy xịt rửa chúng bằng một lượng lớn nước, sau đó lau sạch đèn bằng khăn ướt mềm.
 - Không bôi các dung môi hữu cơ, sáp đánh bóng, dung môi tẩy dầu, lớp phủ thủy tinh... lên vỏ đèn vì chúng được làm từ nhựa trong. Nếu đã lỡ bôi, hãy lau sạch chúng ngay lập tức.
 - Không để nhiệt độ của đèn bị thay đổi đột ngột, chẳng hạn như đổ nước nóng vào đèn khi trời lạnh.
 - Khi rửa xe bằng máy rửa xe cao áp, không xịt nước trực tiếp vào các đèn hoặc khu vực xung quanh các đèn. Nước cao áp có thể sẽ làm hỏng các đèn và khiến chúng hoạt động không chính xác.
- Đèn có thể sẽ bị hỏng nếu nó bị va chạm mạnh. Hãy đưa xe đến đại lý Lexus của bạn để kiểm tra càng sớm càng tốt.

Sự khác biệt giữa màn hình và đường thực tế

Các hình ảnh tổng hợp trên màn hình góc nhìn toàn cảnh và các đường chỉ dẫn sẽ cung cấp các chỉ dẫn khoảng cách trên các bề mặt phẳng. Do đó, sẽ có một sai số nhất định giữa các đường chỉ dẫn trên màn hình với khoảng cách và quỹ đạo di chuyển thực tế của xe trên đường.

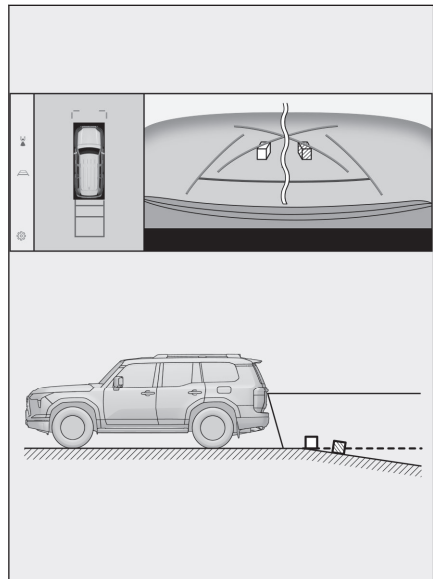
■ Khi mặt đường phía sau xe dốc lên

Các đường chỉ dẫn khoảng cách sẽ có vẻ như nằm gần với xe hơn so với khoảng cách thực tế. Do đó, các vật thể nằm trên đường dốc lên sẽ có vẻ sẽ nằm xa hơn so với thực tế. Cũng tương tự, sẽ có sai số giữa các đường chỉ dẫn với khoảng cách và đường di chuyển thực tế của xe trên đường.



■ Khi mặt đường phía sau xe dốc xuống

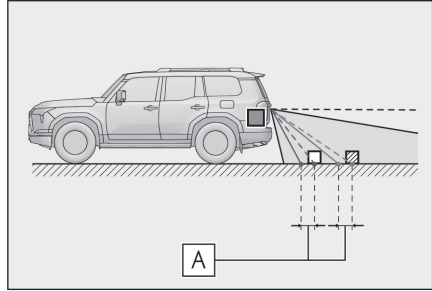
Các đường chỉ dẫn khoảng cách sẽ có vẻ như nằm xa với xe hơn so với khoảng cách thực tế. Do đó, các vật thể nằm trên đường dốc xuống sẽ có vẻ sẽ nằm gần hơn so với thực tế. Cũng tương tự, sẽ có sai số giữa các đường chỉ dẫn với khoảng cách và đường di chuyển thực tế của xe trên đường.



■ Khi một phần của xe bị lún xuống

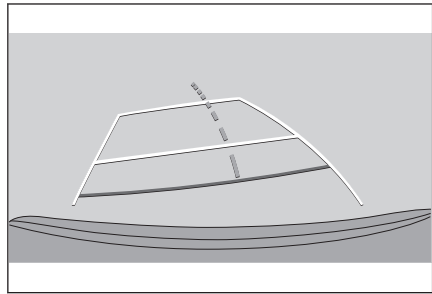
Khi có bất kỳ phần nào của xe bị thấp xuống do tập trung quá nhiều trọng lượng của hành khách hoặc tải trọng, thì sẽ có sai số giữa các đường chỉ dẫn trên màn hình với khoảng cách và quỹ đạo di chuyển thực tế của xe trên đường.

A Sai số



■ Đường tâm của đường đi dự kiến

Vì các đường chỉ dẫn được hiển thị nằm lơ lửng giữa không trung gần cản sau, nên đôi khi chúng có thể sẽ trông như bị lệch tâm.



Sự khác biệt giữa hình ảnh trên màn hình và các vật thể 3D thực tế

Vì các đường chỉ dẫn và hình ảnh trên màn hình được hiển thị cho một bề mặt phẳng nên sẽ không thể xác định được vị trí của các vật thể ba chiều. Khi tiến tới gần một vật thể ba chiều có hình dạng loe rộng ra bên ngoài (chẳng hạn như sàn phẳng của xe tải), hãy lưu ý tới những lưu ý sau.

▲ CẢNH BÁO

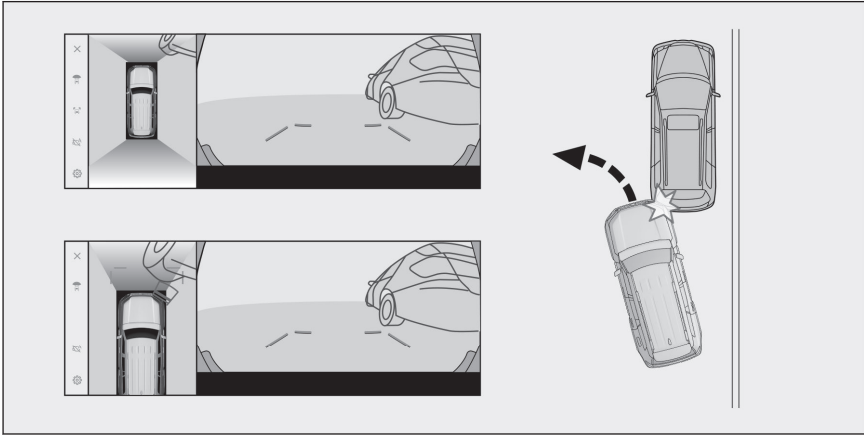
Khi màn hình của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus có màu đỏ, hãy kiểm tra cẩn thận bằng mắt thường trước khi lái xe. Đang có nguy cơ bị va chạm với xe khác hoặc bị tai nạn bất ngờ.

■ Hiện thị chế độ góc nhìn toàn cảnh (bao gồm cả màn hình phóng to)

Trên màn hình, có vẻ như vẫn có khoảng cách giữa cản xe và vật thể hoặc phương tiện khác, và dường như không có khả năng bị va chạm với vật thể hoặc phương tiện đó. Tuy nhiên, xe đã vượt quá các đường đi nên nó

8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

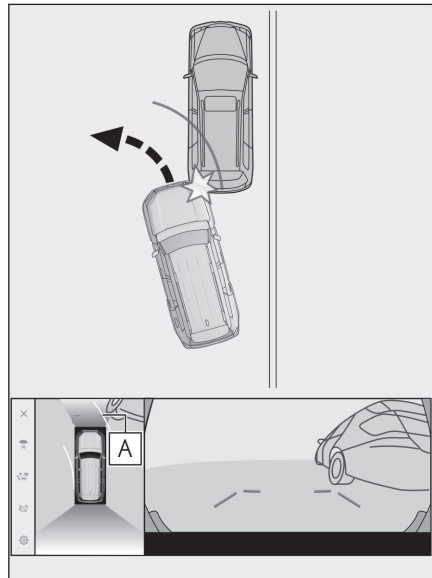
có thể sẽ va chạm với vật thể hoặc phương tiện đó. Hãy đảm bảo kiểm tra kỹ môi trường xung quanh bạn bằng cách quan sát một cách trực quan.



■ Đường đi dự kiến

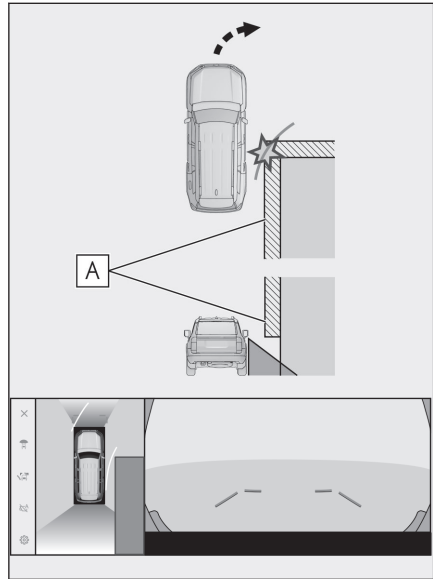
- Trên màn hình, có vẻ như cản xe đã nằm ngoài các đường đi dự kiến và dường như xe sẽ không va chạm với vật thể hoặc phương tiện. Tuy nhiên, xe đã vượt quá các đường đi nên nó có thể sẽ va chạm với vật thể hoặc phương tiện đó. Hãy đảm bảo kiểm tra kỹ môi trường xung quanh bạn bằng cách quan sát một cách trực quan.

A Đường đi dự kiến



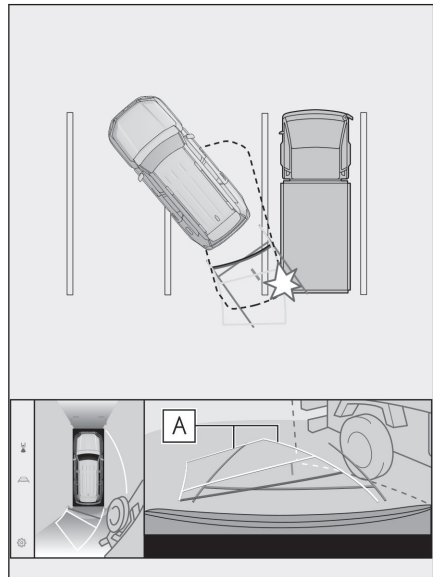
- Các vật thể ba chiều nằm ở vị trí cao (chẳng hạn như phần chìa ra của bức tường hoặc phần sàn chõu hàng của xe tải) có thể sẽ không xuất hiện trên màn hình. Hãy đảm bảo kiểm tra kỹ môi trường xung quanh bạn bằng cách quan sát một cách trực quan.

A Phần nhô ra của một bức tường



- Trên màn hình, phần sàn của thùng xe tải có thể nằm ngoài các đường đi dự kiến và dường như xe sẽ không va chạm với xe tải. Tuy nhiên, trên thực tế phần sàn của thùng xe tải có thể đã trùng với các đường đi dự kiến và nếu bạn lùi theo chỉ dẫn của các đường đi dự kiến, xe có thể sẽ bị va chạm với xe tải. Hãy đảm bảo kiểm tra kỹ môi trường xung quanh bạn bằng cách quan sát một cách trực quan.

A Đường đi dự kiến

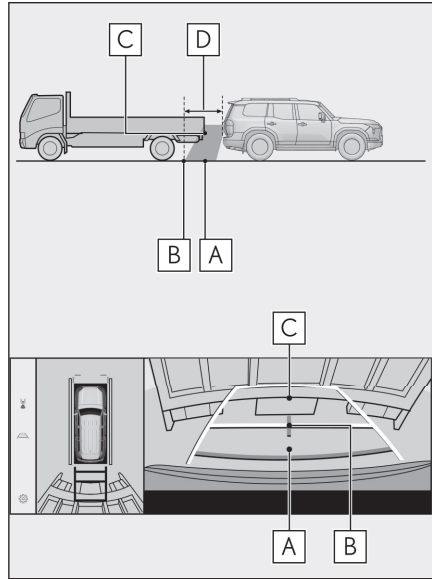


8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

■ Các đường chỉ dẫn khoảng cách

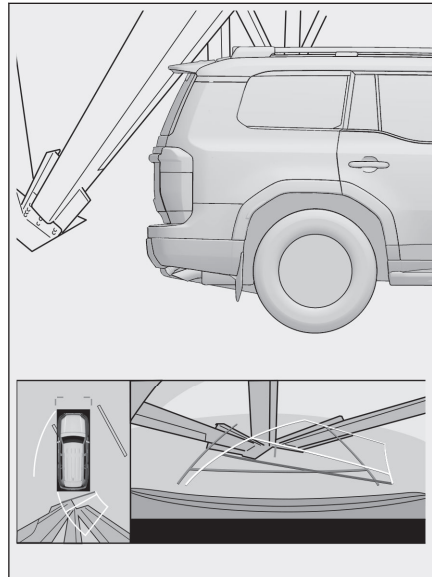
Trên màn hình, các đường chỉ dẫn khoảng cách cho biết rằng một xe tải đang đỗ tại điểm **B**. Tuy nhiên, trong thực tế nếu bạn lùi xe tới điểm **A**, thì xe bạn sẽ bị va chạm với xe tải đó.

Trên màn hình, điểm **A** nằm ở gần xe bạn nhất, tiếp đến là các điểm **B** và **C**. Tuy nhiên, trên thực tế, khoảng cách đến các điểm **A** và **C** là giống nhau, và điểm **B** nằm ở vị trí xa hơn so với điểm **A** và **C**. Hãy đảm bảo kiểm tra bằng cách quan sát phía sau và xung quanh xe của bạn. Khoảng cách đến điểm **D** là khoảng 1 m.



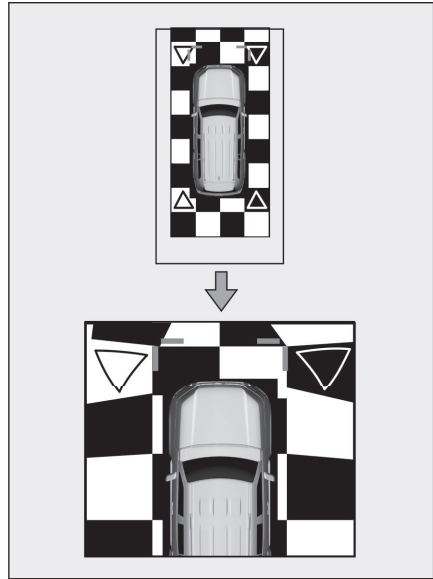
■ Phân chia ra của dầm chéo

Ở góc nhìn toàn cảnh, một dầm chéo có thể sẽ xuất hiện thẳng và có vẻ như sẽ không có nguy cơ bị va chạm, tuy nhiên, vì phần trên của dầm thực tế nằm chia ra nên xe có thể sẽ va chạm với nó. Hãy đảm bảo kiểm tra kỹ phía sau và môi trường xung quanh xe bạn bằng cách quan sát bằng mắt.



■ Chức năng phóng to hình ảnh

Khác với chế độ góc nhìn toàn cảnh thông thường, chức năng phóng to màn hình quan sát góc nhìn toàn cảnh sẽ phóng to biểu tượng xe lên. Do đó, các vạch kẻ trên mặt đường, các bức tường và các vật thể khác có thể sẽ bị cong.



8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

Nếu bạn cảm thấy có điều gì đó bất thường

Nếu bạn nhận thấy hoặc gặp các sự cố với các triệu chứng dưới đây, hãy kiểm tra lại vấn đề và tham khảo nguyên nhân có thể gây ra sự cố và giải pháp để xử lý.

Nếu những triệu chứng sau chưa được giải quyết, hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.

Triệu chứng	Nguyên nhân	Giải pháp
Hình ảnh khó quan sát	<ul style="list-style-type: none">● Xe đang ở trong khu vực tối hoặc đang vào ban đêm.● Nhiệt độ xung quanh ống kính là cao hoặc thấp.● Khi nhiệt độ bên ngoài thấp.● Có nước đọng trên camera.● Trời mưa hoặc ẩm ướt.● Có các tạp chất (bùn, bụi...) dính trên camera.● Có ánh nắng mặt trời hoặc đèn pha chiếu thẳng vào camera.● Khi sử dụng xe ở dưới ánh đèn huỳnh quang, đèn nat-tri hoặc đèn thủy ngân...	<p>Hãy chú ý kiểm tra bằng cách quan sát một cách trực quan môi trường xung quanh xe khi bạn đang lái xe.</p> <p>Hãy sử dụng lại màn hình quan góc nhìn cảnh khi camera và các điều kiện sử dụng đã được cải thiện.</p> <p>Quy trình điều chỉnh chất lượng hình ảnh của màn hình góc nhìn toàn cảnh cũng giống như quy trình điều chỉnh màn hình đa phương tiện.</p>
Hình ảnh bị mờ	Bụi bẩn hoặc tạp chất, chẳng hạn như nước, tuyết hoặc bùn, đã dính vào ống kính camera.	<p>Hãy xả một lượng lớn nước vào camera và sau đó lau sạch ống kính camera bằng khăn mềm và ẩm.</p> <p>Sử dụng máy vệ sinh camera chuyên dụng và làm sạch ống kính camera. Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".</p>
Màn hình bị lệch	Camera đã bị va chạm mạnh.	Hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.
Các đường chỉ dẫn bị lệch đáng kể	Vị trí của camera bị lệch.	Hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.

Triệu chứng	Nguyên nhân	Giải pháp
Các đường chỉ dẫn bị lệch đáng kể	<ul style="list-style-type: none"> ● Xe bị nghiêng (Xe đang chờ tải nặng, áp suất lốp quá thấp do thủng lốp...). ● Xe đang trên dốc. 	Hãy chú ý kiểm tra bằng cách quan sát một cách trực quan môi trường xung quanh xe khi bạn đang lái xe.
Đường đi dự kiến của xe dịch chuyển ngay cả khi giữ thẳng tay lái (đường chỉ dẫn bề rộng xe và đường đi dự kiến không thẳng hàng).	Có lỗi trong các tín hiệu đầu ra của cảm biến vô lăng.	Hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.
Các đường chỉ dẫn không được hiển thị	Cửa hậu mở.	Đóng cửa hậu lại. Nếu giải pháp này vẫn không giải quyết được vấn đề, hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.
Không thể phóng to màn hình quan sát toàn cảnh. Không thể hiển thị chế độ quan sát xuyên thấu/chế độ quan sát khi di chuyển, chế độ quan sát khoảng cách bên và chế độ quan sát khi vào cua.	Cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus có thể bị hư hỏng hoặc bị dính bẩn.	Hãy làm theo các quy trình sửa chữa lỗi của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus. (Để biết thông tin chi tiết về hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, hãy xem mục "Hướng dẫn sử dụng".)
Phun nước rửa kính không phun ra.	Khi bình chứa nước rửa kính bị cạn.	Thay nước rửa kính.
	Khi một vòi phun bị tắc	Hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.
	Khi nước rửa kính bị đóng băng.	Sử dụng các loại dung dịch phù hợp với nhiệt độ bên ngoài.
	Cửa hậu mở.	Đóng cửa hậu lại.
	Nước rửa kính không đến được các đường ống dẫn nước do không hoạt động trong một thời gian dài.	Vận hành bộ rửa camera vài lần.

8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

Triệu chứng	Nguyên nhân	Giải pháp
Khó quan sát hình ảnh của camera sau.	Các tạp chất (như nước, tuyết, bùn...) đọng trên ống kính camera.	Rửa sạch camera bằng một lượng nước lớn, rồi lau lại bằng một miếng giẻ mềm có thấm nước.
	Vật thể lạ (như băng, tuyết hay bùn) bám vào các chi tiết xung quang ống kính của camera.	Lấy vật thể lạ ra.
Công tắc phun nước không phản hồi.	Theo dõi góc nhìn toàn cảnh đang bị trục trặc.	Hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.

— Thông tin liên quan —

Thay đổi các cài đặt của màn hình(Trang. 68)

Thông tin về phần mềm mã nguồn mở/phần mềm miễn phí

Sản phẩm này chứa các phần mềm mã nguồn mở/phần mềm miễn phí. Bạn có thể lấy thông tin về các phần mềm mã nguồn mở/phần mềm miễn phí và/hoặc mã nguồn từ đường dẫn sau:

<https://www.denso.com/global/en/opensource/svss/toyota>

9-1. Phụ lục

Thông tin về phương tiện truyền thông và dữ liệu	332
Chứng nhận	344

Thông tin về phương tiện truyền thông và dữ liệu

Thông tin về các phương tiện có thể sử dụng

Các thông số kỹ thuật của các loại đĩa ghi dữ liệu và các thiết bị khác có thể sử dụng được liệt kê sau đây.

■ Định dạng và thông số kỹ thuật của thẻ nhớ USB

Các định dạng và tiêu chuẩn của thẻ nhớ USB có thể được sử dụng và các giới hạn sử dụng được liệt kê sau đây.

Định dạng USB	USB 2.0 HS (480MBPS)
Định dạng file	FAT 16/32
Phân nhóm giao tiếp	Cấp độ lưu trữ dung lượng lớn
Số thư mục tối đa	3000 (bao gồm cả thư mục gốc)
Số lượng cấp thư mục tối đa	8
Số file tối đa	9999 (tối đa 255 file trong mỗi thư mục)
Dung lượng bộ nhớ	Tối đa 32 GB
Kích thước tối đa của một file	2GB

- Các file khác với các định dạng trên có thể sẽ không được phát một cách chính xác hoặc thông tin như tên file hoặc thư mục có thể sẽ không được hiển thị một cách chính xác.
- Xin vui lòng xác định rằng thiết bị này có thể sẽ không phát được thẻ nhớ USB của bạn.
- Tùy thuộc vào thiết bị được sử dụng để lưu file trên thẻ nhớ USB, mà các file ẩn có thể sẽ được lưu cùng với các file cần phát. Người dùng nên xóa các file ẩn này. Chúng có thể sẽ ảnh hưởng tiêu cực tới quá trình phát và làm ảnh hưởng tới việc chuyển các file một cách chính xác.

Định dạng thông tin

Có thể sử dụng các dữ liệu âm nhạc có các đặc tính kỹ thuật như sau.

■ MP3

Các tiêu chuẩn được hỗ trợ	MP3 (MPEG1 LAYER 3, MPEG2 LSF LAYER 3)
Tần số lấy mẫu được hỗ trợ (kHz)	MPEG1 LAYER 3:32, 44.1, 48 MPEG2 LSF LAYER 3:16, 22.05, 24

Tốc độ truyền dữ liệu được hỗ trợ (kbps) ⁽¹⁾	MPEG1 LAYER 3:32 to 320 MPEG2 LSF LAYER 3:8 to 160
Chế độ kênh được hỗ trợ	Stereo, joint stereo, dual channel, monaural
Nhãn ID3	ID3 Phiên bản 1.0, 1.1, 2.2, 2.3 (số ký tự tiêu chuẩn sẽ phụ thuộc vào từng phiên bản)

(1) Hệ thống có hỗ trợ các dữ liệu VBR (Variable Bit Rate).

■ WMA

Các tiêu chuẩn được hỗ trợ	WMA Phiên bản 7, 8, 9 (9.1, 9.2)
Tần số lấy mẫu được hỗ trợ (kHz)	32, 44.1, 48
Tốc độ truyền dữ liệu được hỗ trợ (kbps) ⁽¹⁾⁽²⁾	Phiên bản 7, 8: CBR (Tốc độ truyền dữ liệu cố định) từ 48 đến 192 Phiên bản 9 (9,1/9,2): CBR từ 48 đến 320

(1) Hệ thống có hỗ trợ các dữ liệu VBR (Variable Bit Rate).

(2) Các nguồn âm thanh đa kênh được chuyển đổi sang 2 kênh.

■ AAC

Các tiêu chuẩn được hỗ trợ ⁽¹⁾	MPEG4 AAC-LC
Tần số lấy mẫu được hỗ trợ (kHz)	11.025, 12, 16, 22.05, 24, 32, 44.1, 48
Tốc độ truyền dữ liệu được hỗ trợ (kbps) ⁽²⁾	Từ 8 đến 320
Chế độ kênh được hỗ trợ ⁽³⁾	1 kênh (1/0), 2 kênh (2/0)

(1) File ADIF không được hỗ trợ.

(2) Hệ thống có hỗ trợ các dữ liệu VBR (Variable Bit Rate).

(3) Kênh đôi (dual channel) không được hỗ trợ.

■ WAV(LPCM)

Tần số lấy mẫu được hỗ trợ (kHz) ⁽¹⁾	8, 11.025, 12, 16, 22.05, 24, 32, 44.1, 48, 88.2, 96, 176.4, 192
Số lượng dữ liệu sai số mã hóa được hỗ trợ (bit) ⁽²⁾	16/24
Chế độ kênh được hỗ trợ	1 kênh (1/0), 2 kênh (2/0)

(1) Các nguồn âm có tần số lấy mẫu cao hơn 96 kHz/24 bit sẽ được chuyển xuống mức 96 kHz/24 bit.

9-1. Phụ lục

(2) Các nguồn âm thanh đa kênh được chuyển đổi sang 2 kênh.

■ FLAC

Tần số lấy mẫu được hỗ trợ (kHz) ⁽¹⁾	8, 11.025, 12, 16, 22.05, 24, 32, 44.1, 48, 88.2, 96, 176.4, 192
Số lượng dữ liệu sai số mã hóa được hỗ trợ (bit) ⁽²⁾	16/24

(1) Các nguồn âm có tần số lấy mẫu cao hơn 96 kHz/24 bit sẽ được chuyển xuống mức 96 kHz/24 bit.

(2) Các nguồn âm thanh đa kênh được chuyển đổi sang 2 kênh.

■ ALAC

Tần số lấy mẫu được hỗ trợ (kHz) ⁽¹⁾	8, 11.025, 12, 16, 22.05, 24, 32, 44.1, 48, 64, 88.2, 96
Số lượng dữ liệu sai số mã hóa được hỗ trợ (bit) ⁽²⁾	16/24

(1) Các nguồn âm có tần số lấy mẫu cao hơn 96 kHz/24 bit sẽ được chuyển xuống mức 96 kHz/24 bit.

(2) Các nguồn âm thanh đa kênh được chuyển đổi sang 2 kênh.

■ Ogg Vorbis

Tần số lấy mẫu được hỗ trợ (kHz) ⁽¹⁾	8, 11.025, 16, 22.05, 32, 44.1, 48
Tốc độ truyền dữ liệu được hỗ trợ (kbps) ⁽²⁾	Từ 32 đến 500

(1) Các nguồn âm có tần số lấy mẫu cao hơn 96 kHz/24 bit sẽ được chuyển xuống mức 96 kHz/24 bit.

(2) Hệ thống có hỗ trợ các dữ liệu VBR (Variable Bit Rate).

■ Tên file

Chỉ những file có đuôi

".mp3"/".wma"/".m4a"/".3gp"/".aac"/".wav"/".flac"/".fla"/".ogg"/".ogx"/".oga" mới được nhận dạng là file MP3/WMA/AAC/WAV(LPCM)/FLAC/ALAC/Ogg Vorbis và có thể phát được. Hãy lưu các file MP3/WMA/AAC/WAV(LPCM)/FLAC/ALAC/Ogg Vorbis với đuôi ".mp3"/".wma"/".m4a"/".3gp"/".aac"/".wav"/".flac"/".fla"/".ogg"/".ogx"/".oga".

■ Giới thiệu về nhãn ID3, nhãn WMA, nhãn AAC, nhãn và nhận xét Vorbis

- Các file MP3 có kèm các thông tin ký tự được gọi là nhãn ID3, nhãn này có thể lưu các thông tin như tên ca sĩ, tên bài hát, tên album...

- Các file WMA có kèm các thông tin ký tự được gọi là nhãn WMA, nhãn này có thể lưu các thông tin như tên ca sĩ, tên bài hát, tên album...
- Các file AAC có kèm các thông tin ký tự được gọi là nhãn AAC, nhãn này có thể lưu các thông tin như tên ca sĩ, tên bài hát, tên album...
- Các file WAV (LPCM) có kèm các thông tin ký tự được gọi là nhãn thông tin, nhãn này có thể lưu các thông tin như tên ca sĩ, tên bài hát, tên album...
- Các file FLAC có kèm các thông tin ký tự được gọi là nhãn thông tin, nhãn này có thể lưu các thông tin như tên ca sĩ, tên bài hát, tên album...
- Các file ALAC có kèm các thông tin ký tự được gọi là nhãn thông tin, nhãn này có thể lưu các thông tin như tên ca sĩ, tên bài hát, tên album...
- Các file Vorbis có kèm các thông tin ký tự được gọi là phần bình luận Vorbis, cho phép lưu các thông tin như tên ca sĩ, tên bài hát, tên album...

■ Các nguồn âm thanh có độ phân giải cao

Thiết bị này hỗ trợ các nguồn âm thanh có độ phân giải cao. Định nghĩa về độ phân giải cao dựa trên các tiêu chuẩn của các nhóm như CTA (Hội Công nghệ Tiêu dùng).

Các định dạng được hỗ trợ và phương tiện có thể phát được như sau.

Các định dạng file được hỗ trợ

WAV, FLAC, ALAC, Ogg Vorbis

Phương tiện có thể phát

Thẻ nhớ USB

Thông tin về các dữ liệu video có thể phát từ thẻ nhớ USB

Các định dạng sau được hỗ trợ cho các file video được ghi từ máy tính vào thẻ nhớ USB.

Định dạng	Bộ mã hóa
Đuôi file MPEG4: ".mp4" ".m4v"	<ul style="list-style-type: none"> ● Chuẩn nén hình ảnh: H.264, MPEG-4 AVC, MPEG-4 ● Chuẩn nén âm thanh: M P3, AAC
Đuôi file AVI: ".avi"	<ul style="list-style-type: none"> ● Chuẩn nén hình ảnh: H.264, MPEG-4, MPEG-4 AVC, WMV9, WMV9 Advanced Profile ● Bộ giải mã âm thanh: MP3, AAC, WMA 9.2 (7, 8, 9.1, 9.2)
Đuôi file WMV: ".wmv"	<ul style="list-style-type: none"> ● Chuẩn nén hình ảnh: WMV9, WMV9 Advanced Profile ● Chuẩn nén âm thanh: WMA 9.2 (7, 8, 9.1, 9.2)

- Độ phân giải tối đa được hỗ trợ là 1920 x 1080 điểm ảnh.

9-1. Phụ lục

- Tốc độ khung hình tối đa được hỗ trợ là 60i/30p.
- Có thể sẽ không phát được file video, tùy thuộc vào loại thiết bị ghi, điều kiện ghi và thẻ nhớ USB được sử dụng.

iPhone/iPod

- Thông tin chứng nhận nhãn hiệu và thiết kế
- Kiểu A



Sử dụng sản phẩm thương hiệu có nhãn Made for Apple có nghĩa là thiết bị đó được thiết kế để có thể kết nối với sản phẩm của Apple, và nó thỏa mãn các tiêu chuẩn của Apple.

Sử dụng logo Apple CarPlay nghĩa là giao diện người dùng xe thỏa mãn tiêu chuẩn vận hành của Apple.

Apple không chịu trách nhiệm về hoạt động của xe này hoặc khả năng tương thích với các tiêu chuẩn an toàn.

Xin hãy lưu ý rằng khi sử dụng các thiết bị này với sản phẩm của Apple có thể sẽ ảnh hưởng tới tính năng điều khiển từ xa.

iPhone, iPod, iPod touch, Siri và Lightning là các thương hiệu của Công ty Apple, được đăng ký bản quyền tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.

- Kiểu B



Sử dụng sản phẩm thương hiệu Apple có nghĩa là thiết bị đó được thiết kế để có thể kết nối với trình phát nhạc iPod hoặc điện thoại iPhone, và nó thỏa mãn các tiêu chuẩn của Apple. Apple không chịu trách nhiệm về hoạt động của xe này hoặc khả năng tương thích với các tiêu chuẩn an

toàn. Xin hãy lưu ý rằng khi sử dụng các thiết bị này với sản phẩm của Apple có thể sẽ ảnh hưởng tới tính năng điều khiển từ xa.

Điện thoại iPhone, trình phát nhạc iPod, trình phát nhạc iPod touch, máy tính bảng iPad, máy tính bảng iPad mini, máy tính bảng iPad Pro và cáp sạc Lightning là các nhãn hiệu của Apple Inc., đã được đăng ký bản quyền tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.

■ Kiểu A

Các phiên bản

- iPhone 12 Pro Max
- iPhone 12 Pro
- iPhone 12
- iPhone 12 mini
- iPhone SE (thế hệ thứ 2)
- iPhone 11 Pro Max
- iPhone 11 Pro
- iPhone 11
- iPhone XS Max
- iPhone XS
- iPhone XR
- iPhone X
- iPhone 8 Plus
- iPhone 8
- iPhone 7 Plus
- iPhone 7
- iPhone SE
- iPhone 6s Plus
- iPhone 6s
- Trình phát nhạc iPod touch (thế hệ thứ 7)

■ Kiểu B

Các phiên bản

- iPhone 12 Pro Max
- iPhone 12 Pro
- iPhone 12
- iPhone 12 mini
- iPhone SE (thế hệ thứ 2)
- iPhone 11 Pro Max

- iPhone 11 Pro
- iPhone 11
- iPhone XS Max
- iPhone XS
- iPhone XR
- iPhone X
- iPhone 8 Plus
- iPhone 8
- iPhone 7 Plus
- iPhone 7
- iPhone SE
- iPhone 6s Plus
- iPhone 6s
- iPhone 6 Plus
- iPhone 6
- iPhone 5s
- iPad Pro 12,9 inch (thế hệ thứ 5)
- iPad Pro 12,9 inch (thế hệ thứ 4)
- iPad Pro 12,9 inch (thế hệ thứ 3)
- iPad Pro 12,9 inch (thế hệ thứ 2)
- iPad Pro 12,9 inch (thế hệ đầu tiên)
- iPad Pro 11 inch (thế hệ thứ 3)
- iPad Pro 11 inch (thế hệ thứ 2)
- iPad Pro 11 inch
- iPad Pro 10,5 inch
- iPad Pro 9,7 inch
- iPad Air (thế hệ thứ 3)
- iPad Air 2
- iPad Air
- iPad mini (thế hệ thứ 5)
- iPad mini 4
- iPad mini 3
- iPad mini 2
- iPad (thế hệ thứ 8)
- iPad (thế hệ thứ 7)

- iPad (thế hệ thứ 6)
- iPad (thế hệ thứ 5)
- iPod touch (thế hệ thứ 7)
- iPod touch (thế hệ thứ 6)

Apple CarPlay

■ Thông tin chứng nhận nhãn hiệu và thiết kế

Use of the Apple CarPlay logo means that a vehicle user interface meets Apple performance standards. Apple is not responsible for the operation of this vehicle or its compliance with safety and regulatory standards. Please note that the use of this product with iPhone, iPod, or iPad may affect wireless performance.

Apple CarPlay is a trademark of Apple Inc., registered in the U.S. and other countries.



Android Auto

■ Thông tin chứng nhận nhãn hiệu và thiết kế

androidauto

- Android và Android Auto thương hiệu đã được đăng ký của Google LLC.

Thẻ nhớ USB

■ Các file nhạc được ghi bằng máy vi tính

Có thể phát các file nhạc sau.

- MP3

- WMA
- AAC
- FLAC
- WAV
- ALAC
- Ogg Vorbis

MP3/WMA/AAC

Một số hạn giới hạn nhất định được áp dụng cho các tiêu chuẩn của file MP3/WMA/AAC có thể được sử dụng, và đĩa quang và định dạng lưu trữ các file đó. Microsoft, Windows và Windows Media là các thương hiệu đã được đăng ký của Tập đoàn Microsoft tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác. Có thể sử dụng các dữ liệu âm nhạc có các đặc tính kỹ thuật như sau.

MP3

MP3 (MPEG Audio LAYER 3) là định dạng tiêu chuẩn liên quan đến công nghệ nén âm thanh. Khi sử dụng định dạng MP3, dung lượng của các file có thể sẽ được nén xuống còn khoảng 1/10 so với file gốc.

WMA

WMA (Windows Media Audio) là định dạng nén âm thanh của Tập đoàn Microsoft. Định dạng này có thể nén các file về kích thước kể cả khi còn nhỏ hơn file MP3.

This product is protected by certain intellectual property rights of Microsoft. Use or distribution of such technology outside of this product is prohibited without a license from Microsoft.

AAC

AAC (Advanced Audio Coding) là định dạng tiêu chuẩn liên quan đến công nghệ nén âm thanh được sử dụng trong tiêu chuẩn mã hóa MPEG2 và MPEG4.

Bluetooth®

Kết nối Bluetooth® các thông số kỹ thuật và cấu hình có thể được sử dụng như sau.

Hạng mục	Bluetooth®
Các thông số kỹ thuật của kết nối Bluetooth được hỗ trợ®	Bluetooth® Thông số kỹ thuật chính Phiên bản 5.0 trở lên

Hạng mục	Bluetooth®
Cấu hình được hỗ trợ	<ul style="list-style-type: none"> ● Cấu hình A2DP (Advanced Audio Distribution Profile) để truyền dữ liệu âm nhạc: Phiên bản 1.3.2 trở lên ● Cấu hình AVRCP (Audio/Video Remote Control Profile) được dùng để điều khiển (phát, dừng phát...) âm thanh di động từ hệ thống đa phương tiện: Phiên bản 1.6.2 trở lên
Codec được hỗ trợ	LDAC™(1)/AAC/SBC

(1) Chức năng này không khả dụng ở một số nước.

THÔNG TIN

Điều này không đảm bảo rằng tất cả các thiết bị Bluetooth® có thể kết nối với hệ thống đa phương tiện.

■ Chứng nhận



Bluetooth® là một thương hiệu đã được đăng ký của Bluetooth SIG, Inc.

■ LDAC

LDAC and LDAC logo are trademarks of Sony Corporation.



Gracenote®

Khi phát nhạc, hệ thống đa phương tiện sẽ tìm kiếm cơ sở dữ liệu để tìm tên album, tên nghệ sĩ, thể loại và tên bản nhạc. Nếu thông tin tương ứng được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu, thì thông tin đó sẽ được gán tự

9-1. Phụ lục

động.®Cơ sở dữ liệu Gracenote được sử dụng cho các thông tin cơ sở dữ liệu được lưu trữ trong hệ thống đa phương tiện này.

■ Gracenote®Cơ sở dữ liệu phương tiện truyền thông

- Thông tin tiêu đề được chỉ định tự động có thể sẽ khác với thông tin tiêu đề thực tế.
- Nội dung của các dữ liệu được cung cấp bởi cơ sở dữ liệu "Gracenote media" không được đảm bảo chính xác 100%.
- Gracenote, lô gô Gracenote, "Powered by Gracenote" và Gracenote MusicID là các thương hiệu đã đăng ký hoặc các thương hiệu của Công ty Gracenote tại Hoa Kỳ và/hoặc các quốc gia khác.

Gracenote, the Gracenote logo and logotype, "Powered by Gracenote" and Gracenote MusicID are either registered trademarks or trademarks of Gracenote, Inc. in the United States and/or other countries.



Các thông tin về chức năng hiển thị thông tin văn bản

Số lượng các ký tự có thể được hiển thị dưới dạng thông tin trên mỗi màn hình là có giới hạn. Hệ thống có thể sẽ không hiển thị được tất cả thông tin. Ngoài ra, có những trường hợp mà các thông tin sẽ không được hiển thị một cách chính xác hoặc không hiển thị được, tùy thuộc vào nội dung thông tin được lưu.

Mã QR

"QR Code" là thương hiệu đã đăng ký của Công ty DENSO WAVE tại Nhật Bản và các quốc gia khác.

Dữ liệu bản đồ

©2023 HERE

Hãy truy cập vào liên kết bên dưới để xem thông báo cấp phép dữ liệu.

<https://legal.here.com/terms/general-content-supplier/terms-and-notice/>

THỎA THUẬN CẤP PHÉP CỦA NGƯỜI DÙNG

<https://legal.here.com/en-gb/terms/end-user-license-agreement>

Wi-Fi®

Wi-Fi®, Miracast®, Wi-Fi Direct® and WMM® are registered trademarks of Wi-Fi Alliance®.

Wi-Fi Protected Setup™, Wi-Fi CERTIFIED™, WPA™, WPA2™ and WPA3™ are trademarks of Wi-Fi Alliance®.

MPEG

This product is licensed under the MPEG-4 patent portfolio license, AVC patent portfolio license and VC-1 patent portfolio license for the personal use of a consumer or other uses in which it does not receive remuneration to


(i) encode video in compliance with the MPEG-4 Visual Standard, AVC Standard and VC-1 Standard (“MPEG-4/AVC/VC-1 Video”) and/or

(ii) decode MPEG-4/AVC/VC-1 Video that was encoded by a consumer engaged in a personal activity and/or was obtained from a video provider licensed to provide MPEG-4/AVC/VC-1 Video.

No license is granted or shall be implied for any other use.

Additional information may be obtained from MPEG LA, L.L.C. See <http://www.mpegla.com>.

Chứng nhận

 C-27595

A

Android Auto

Điện thoại thông minh chưa được đăng ký..... 136

Apple CarPlay

Điện thoại thông minh chưa được đăng ký..... 129

Điện thoại thông minh đã được đăng ký..... 132

Ă

Ăng ten

Radio..... 186

Â

Âm thanh..... 182

Âm thanh xung quanh..... 93

B

Bản chạy thử chỉ dẫn lộ trình..... 169

Bản đồ

Cài đặt góc nhìn 3D..... 79

Đang di chuyển..... 32

Phóng to/Thu nhỏ..... 30

Thay đổi hướng..... 31

Thay đổi kiểu bản đồ..... 79

Thông tin giao thông..... 79

Bản đồ thành phố..... 30

Bàn phím

Nhập các chữ và số..... 26

Bật/tắt hệ thống âm thanh..... 33

Biểu tượng bản đồ

Camera tốc độ..... 156

Biểu tượng trạng thái..... 19

Bluetooth®

Cài đặt làm thiết bị phụ..... 120

Kết nối..... 115

C

Các cài đặt bảo mật..... 73

Các cài đặt chung..... 65

Các cài đặt của hệ thống dẫn đường..... 87

Các cài đặt hiển thị bản đồ..... 155

Điểm đỗ xe trên đường phố..... 155

Các cấu hình có khả năng tương thích..... 109

Các lưu ý đối với hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus

Vị trí camera..... 275

Các nguồn âm thanh có độ phân giải cao..... 332

Các nút điều khiển hệ thống điều hòa..... 16

Các nút điều khiển trên vô lăng

Âm thanh..... 33

Chức năng điều khiển rảnh tay (Điện thoại)..... 222

Điều khiển giọng nói..... 40

Cách xử lý

Apple CarPlay/Android Auto..... 142

Chức năng điều khiển rảnh tay (Điện thoại)..... 218

Màn hình góc nhìn toàn cảnh..... 328

Màn hình hỗ trợ đỗ xe Lexus..... 280

Cài đặt

Bluetooth®Cài đặt thiết bị..... 100

Các cài đặt âm thanh và phương tiện..... 93

Các cài đặt bảo mật..... 73

Các cài đặt chỉ dẫn..... 85

Các cài đặt chung..... 65

Các cài đặt của chức năng điều khiển bằng giọng nói..... 70

Các cài đặt của đài radiô..... 93

Các cài đặt của hệ thống dẫn đường..... 78

Các cài đặt của màn hình.....	68
Các cài đặt hiển thị bản đồ.....	79,155
Các cài đặt hồ sơ người dùng.....	61
Các cài đặt khác nhau.....	56
Các cài đặt riêng tư.....	73
Cài đặt màn hình góc nhìn toàn cảnh.	308
Cài đặt thông tin đại lý.....	72
Cài đặt tìm kiếm tuyến đường.....	82
Wi-Fi®settings.....	98
Cài đặt điểm đến.....	168
Cài đặt đồng hồ.....	65
Cài đặt ngày và giờ.....	65
Cài đặt ngôn ngữ.....	65
Cài đặt thời gian.....	65
Cập nhật thông tin phần mềm.....	75
Chế độ Highway.....	159
Chỉ đường.....	174
Chỉnh sửa.....	173
Chuyển chế độ màn hình.....	95
Chuyển đổi điện thoại.....	238
Chức năng điều khiển rảnh tay (Điện thoại).....	214
Cổng sạc USB kiểu C.....	37
Cổng USB.....	37
Cuộc gọi thứ 2.....	234

D

Dealer info.....	72
Declined call.....	234
Dữ liệu liên lạc (Số điện thoại)	
Bỏ sung.....	244
Hộp số phụ.....	240
Sửa đổi.....	244
Xóa.....	245

D

Đài phát DAB.....	184
Đang cập nhật	
Thông tin phần mềm.....	75
Đang truyền dữ liệu	
Dữ liệu liên lạc (Số điện thoại).....	240
Đăng ký	
Các cài đặt hồ sơ người dùng.....	58
Danh sách thường xuyên liên lạc.....	247
thiết bị Bluetooth®.....	111
Thông tin đại lý.....	72
Thông tin người dùng.....	50
Điểm đi qua.....	172
Điện thoại di động	
Đăng ký.....	111
Kết nối.....	115
Xóa.....	114
Điều chỉnh	
Chất lượng âm thanh.....	97
Chất lượng hình ảnh.....	96
Độ sáng.....	68
Độ tương phản.....	68
Đồng hồ.....	65
Điều chỉnh âm lượng.....	33
Âm lượng của hệ thống dẫn đường...	93
Âm lượng hệ thống.....	93
Âm thanh.....	33
Điện thoại (Nhạc chuông/receiver).....	100,222
Điều chỉnh chất lượng âm thanh....	97
Điều chỉnh chất lượng hình ảnh....	96
Điều khiển gọi điện.....	232
Điều khiển màn hình.....	24
Định dạng thông tin.....	332
Độ tương phản và độ sáng.....	68

G

Gọi ý phổ đồ xe.....	79
-----------------------------	-----------

Gracenote®.....	187,332
Gửi tin nhắn mới.....	250

H

Hệ thống dẫn đường.....	148
Hệ thống điều khiển bằng giọng nói..	38
Hiển thị các biểu tượng POI.....	153
Hiển thị các thông tin của một địa điểm.....	151
Hiển thị hướng lên trên.....	31
Home	
Cài đặt nhà làm điểm đến.....	162
Đăng ký.....	162

I

Internet.....	256
Hoạt động.....	258
Màn hình.....	257

K

Kết nối Miracast®-các thiết bị tương thích.....	209
Kết thúc cuộc gọi.....	237
Khẩu lệnh.....	42
Khi nối moóc	
Cổng sạc USB kiểu C.....	37
iPod.....	37
Miracast®.....	209
Wi-Fi®.....	123
Khi nối moóc thiết bị	
Bluetooth®.....	115
Khóa quyền riêng tư.....	73
Khởi động lại hệ thống.....	14

M

Màn hình bản đồ.....	27
Màn hình bản đồ lộ trình tổng thể	
Thời gian đến nơi dự kiến.....	168

Màn hình cảm ứng.....	21
Màn hình góc nhìn toàn cảnh.....	282
Màn hình hiển thị làn đường.....	175
Màn hình hỗ trợ đỗ xe Lexus.....	264
Hiển thị màn hình chỉ dẫn.....	266
Menu chính.....	17
Miracast®.....	210

N

NaviBridge.....	166
Nghe DAB.....	184
Nghe radiô.....	182
Ngôn ngữ bản đồ.....	79
Nhận cuộc gọi hoặc trả lời cuộc gọi..	234
Nhập các chữ cái.....	26
Nhập các số.....	26

O

ON/OFF màn hình.....	68
----------------------	----

P

Phát âm thanh Bluetooth®audio...	205
Phát nhạc	
Android Auto.....	202
Apple CarPlay.....	199
Bluetooth®audio.....	205
iPod/iPhone.....	196
Miracast®.....	210
Thẻ nhớ USB.....	190,192
Phát nhạc qua Apple CarPlay.....	199
Phát nhạc trên Android Auto.....	202
Phát nhạc trên thẻ nhớ USB...	190,192
Phát nhạc trên trình phát nhạc iPod/ điện thoại iPhone.....	196

R

Radiô AM.....	182
Radiô FM.....	182

Radiô Internet..... 187

S

Smartphone

Đăng ký..... 111
 Đặt điểm đến (NaviBridge)..... 166
 Kết nối..... 115
 Xóa..... 114

Sử dụng Android Auto

Điện thoại thông minh đã được đăng ký..... 139

T

Tài khoản ứng dụng Lexus.....50

Thay đổi hướng..... 31

Thay đổi lộ trình.....171

Thay đổi tùy chọn tuyến đường... 170

Thay đổi tỷ lệ.....30

**Thêm một điểm đi qua trong lộ trình..
 165**

Thị trường tiêu thụ

Bỏ sung..... 165
 Đang tìm kiếm..... 160
 Xóa..... 174
 Xóa điểm đến gần đây..... 87

thiết bị Bluetooth®

Cài đặt làm thiết bị chính..... 119
 Đăng ký..... 111
 Xóa..... 114

Thông điệp..... 248

Thông tin người dùng

Đăng ký..... 50
 Thay đổi và đăng ký một hồ sơ..... 58

Thực hiện cuộc gọi

Danh sách thường xuyên liên lạc. 225
 Địa chỉ liên hệ đã đăng ký..... 226
 Lịch sử cuộc gọi đi hoặc cuộc gọi đến
 224
 Nhập số từ bàn phím..... 227

Thông điệp..... 253

Tín hiệu âm liên tục..... 228

Trong cuộc gọi..... 235

Thực hiện cuộc gọi hội nghị..... 236

Tìm kiếm điểm đến..... 160

Các ứng dụng tương thích với điện thoại thông minh..... 166

Đặt địa điểm yêu thích làm điểm đến.
 162

Home..... 162

Kế hoạch lái xe..... 163

Lịch sử điểm đến..... 163

Nhập ký tự..... 161

Tìm kiếm lại một lộ trình..... 177

Tìm kiếm theo từ khóa..... 46

Trả lời cuộc gọi/Nhận cuộc gọi.... 229

Trả lời tin nhắn.....250

Tránh..... 82

Trình duyệt..... 256

Hoạt động..... 258

Màn hình..... 257

Trình duyệt web..... 256

Hoạt động..... 258

Màn hình..... 257

Từ chối cuộc gọi.....231

Tự động cân bằng âm thanh..... 93

Tỷ lệ..... 30

V

Vận hành hệ thống bằng chức năng điều khiển bằng giọng nói..... 38

Vệ sinh camera..... 273,310

Vị trí

Hiệu chỉnh vị trí..... 87

Vị trí hiện tại

Đang hiển thị..... 29

W

Wi-Fi®..... 123

Wi-Fi®settings.....	98
---------------------	----

X**Xóa**

Bookmark.....	259
Danh sách thường xuyên liên lạc.....	247
Dữ liệu liên lạc (Số điện thoại).....	245
Điểm đến gần đây.....	87
Lịch sử trình duyệt web.....	260
Thị trường tiêu thụ.....	174
thiết bị Bluetooth®.....	114
Thông tin người dùng.....	61

yG-1

Mã xuất bản OM60U84E
Mã phụ tùng 01999-60U84
Printed in Japan 01-2312-00 Z
GX550 Multimedia (一般/豪州E)